

MARGARET ATWOOD

CHUYỆN NGƯỜI TÙY NỮ

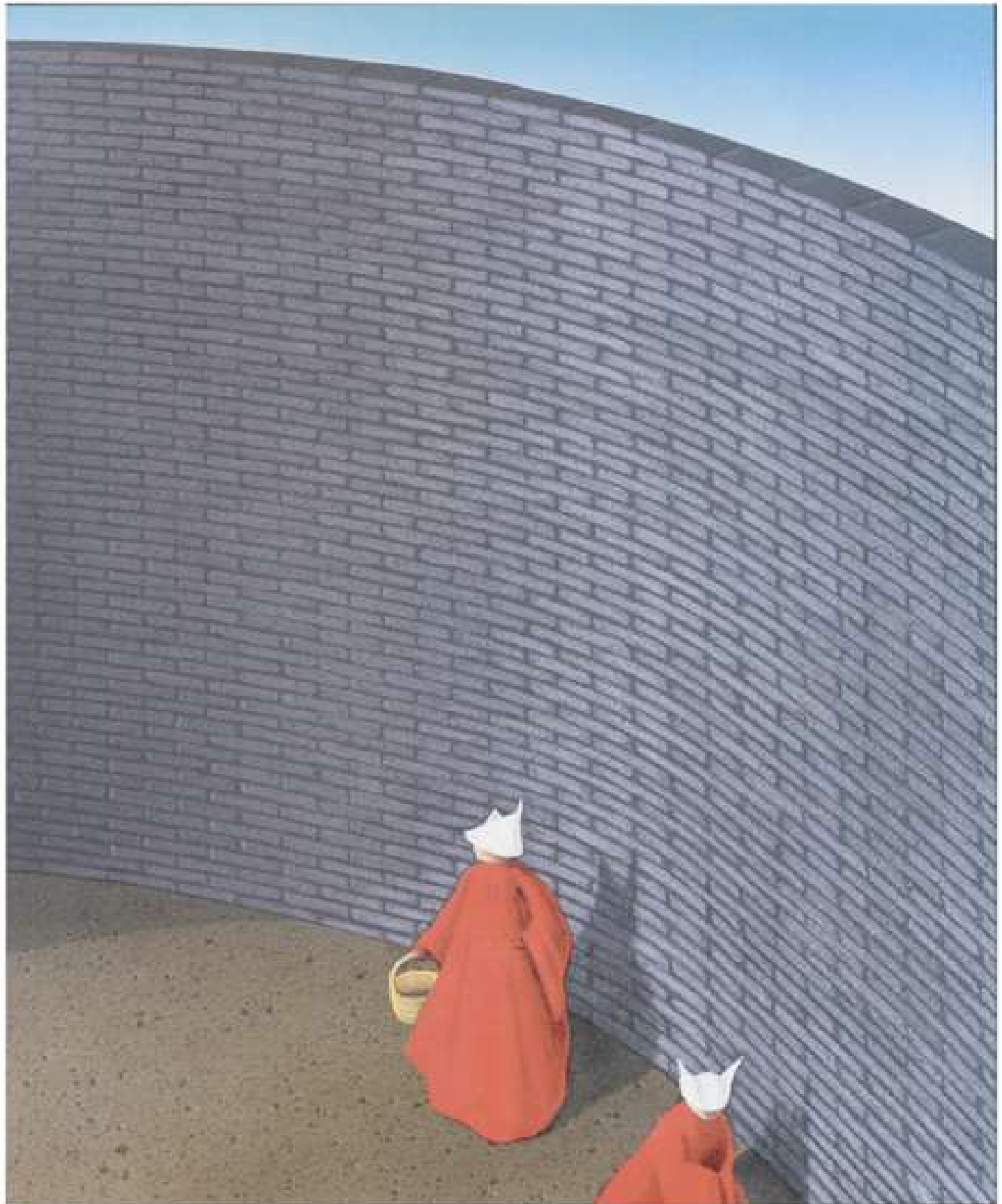


Table of Contents

I – Đêm

1

II – Mùa sấm

2

3

4

5

6

7

IV - Phòng đợi

8

9

11

12

V - Chợ mắt

13

14

15

16

17

VII - Đêm

18

VIII - Ngày sinh

19

21

23

IX - Đêm

24

X - Quyển hồn

25

26

27

28

XI - Đêm

30

XII - Cung Jezebel

31

32

33

34

35

36

37

38

39

40

XIV - Cứu Chuộc

41

42

43

44

45

XV - Đêm

46

Chú dẫn lịch sử về Chuyện người Tù nữ

Notes

MARGARET ATWOOD

CHUYỆN NGƯỜI TÙY NỮ



AN LÝ *dịch*

NHÃ NAM



Margaret Atwood sinh năm 1939 ở Ottawa, lớn lên tại miền Bắc Ontario, Quebec và Toronto, lấy bằng cử nhân Đại học Toronto và bằng thạc sĩ Havard. Dù ban đầu nổi tiếng ở quê nhà qua tác phẩm khảo sát-nghiên cứu *Survival: A Thematic Guide to Canadian Literature* (“Sống sót: Tiếp cận văn học Canada theo hướng chủ đề”, 1972), bà lại chinh phục công chúng văn học Anh ngữ trước hết bằng thơ ca, và sau này, bằng những tiểu thuyết dày dặn và độc đáo.

Tuổi thơ trong những cánh rừng Canada với người cha là một nhà côn trùng học, niềm ham thích từ nhỏ đối với thần thoại và cổ tích, cộng với tâm thế một “người đàn bà-trí thức” lớn lên cùng thời kỳ với làn sóng nữ quyền thứ hai, tất cả đã để lại dấu ấn trong cách lựa chọn chủ đề của Atwood. Nhưng lối viết sắc bén mà hóm hỉnh hấp dẫn là tài sản của riêng bà. Trong số 13 cuốn tiểu thuyết đã và sắp xuất bản của bà, 5 cuốn đã từng được đề cử Booker: *The Handmaid’s Tale* (“Chuyện người Tù nữ”, 1985), *Cat’s Eye* (“Mắt mèo”, 1988), *Alias Grace* (“Còn gọi là Grace”, 1996), *The Blind Assassin* (“Tay sát thủ mù”, Booker 2000), *Oryx and Crake* (“Linh dương và gà nước”, 2003). Tính tổng thể các giải thưởng từng nhận được, Atwood đứng đầu các tiểu thuyết gia được tôn vinh theo ước tính của Awardannals.com.

Chuyện người Tù nữ là tác phẩm được biết đến rộng rãi nhất của Margaret Atwood, đã dịch ra gần 30 thứ tiếng, được đưa lên màn ảnh năm 1990 (kịch bản Harold Pinter, đạo diễn Volker Schlöndorff) và sân khấu opera năm

2000 nhờ nhà soạn nhạc Đan Mạch Poul Ruders. Được coi là một trong những sách kinh điển của văn học hiện đại và là tác phẩm bắt buộc trong nhiều trường phổ thông Âu-Mỹ, cuốn sách cũng đồng thời không ngớt gây ra tranh cãi do ngôn từ táo bạo, cốt truyện nhiều ẩn ý và sự tấn công trực diện vào một số hệ giá trị đã bắt rễ sâu xa.

Dành tặng Mary Webster và Perry Miller

Khi bà Rachel thấy mình không sinh con cho ông Jacob thì ghen với chị và nói với ông Jacob: “Cho tôi có con đi, không thì tôi chết mất!”

Ông Jacob nổi nóng với bà Rachel và nói: “Tôi đâu có thay quyền Thiên chúa là Đấng đã không cho bà sinh đẻ!”

Bà nói: “Đây Bilhah, nữ tỳ của tôi, ông hãy đi lại với nó, để nó sinh con trên đầu gối tôi, và nhờ nó mà cả tôi nữa, cũng có con.”

Sáng thế ký 30:1-3

Nhưng về phần tôi, đã mòn mỏi tháng năm đề xuất những ý tưởng nông cuồng, vô lý, vãn vơ, và rốt cuộc đã tuyệt vọng không mong chờ thành công nữa, tôi chợt may mắn tìm ra kiến nghị này...

Jonathan Swift, *Kiến nghị khiêm nhường*

Trong sa mạc đâu có dấu hiệu rằng, Người không được ăn đá.

Ngạn ngữ Sufi

I – Đêm

1

Chúng tôi ngủ ở nơi từng là nhà thể chất. Sàn bằng gỗ đánh vecni, sơn những vòng tròn và vạch thẳng cho các trận đấu ngày xưa; các vành bóng rổ còn nguyên đó, dù lưới thì mất rồi. Một dãy bao lơn dài chạy dọc bốn bức tường, là nơi dành cho khán giả, và tôi cảm giác còn người thấy, mơ hồ như một dư ảnh, mùi mồ hôi nồng nồng, điểm hơi kẹo cao su và nước hoa từ đám con gái đứng xem, mặc váy ni – tôi thấy trên phim – rồi theo thời gian đến váy mini, quần dài, cuối cùng xỏ khuyên một bên, tóc phẩy lai xanh vuốt keo lia chĩa. Có lẽ các vũ hội cũng tổ chức ở đây: tiếng nhạc còn lưu lại, bản chép chồng những lớp thanh âm không người nghe, điệu này phủ lên điệu khác, nhịp trống chìm lẫn, tiếng than van thê thiết, những tràng hoa làm từ giấy thấm, mặt nạ quý bằng bìa, quả cầu kính trên trần quay chậm chậm, rắc xuống các đôi nhảy từng chùm hoa ánh sáng.

Khi ấy trong phòng có mùi ân ái cũ và nỗi cô đơn, và niềm mong ngóng, chờ một cái gì không hình dạng cũng không tên gọi. Tôi còn nhớ nỗi mong mỏi ấy, mong một điều gì luôn luôn ở ngay phía trước và luôn luôn mới lạ, như những bàn tay đã đặt trên mình ở nơi đó, vào lúc đó, trên hõm lưng, hay xa hơn, trong bãi đỗ xe, hay trong phòng đặt ti vi đã vặn nhỏ tiếng, chỉ còn hình ảnh chập chờn hắt lên xác thịt đang động cựa.

Chúng tôi mong mỏi tới tương lai. Từ đâu mà ra cái tài năng ấy, cái sự không bao giờ thỏa nguyện ấy? Nó vờ vẩn trong không trung; và nó vẫn còn giữa không trung, như một ý nghĩ đến muộn, khi chúng tôi cố dỗ giấc ngủ, trên giường gấp quân nhu xếp từng dãy, cách nhau một khoảng để ngăn ý đồ trò chuyện. Giường trải ga bằng vải giả flannel, như của trẻ con, và chăn đắp cũng hàng quân dụng, những tấm chăn cũ vẫn còn dấu U.S. Quần áo được gấp gọn gàng đặt trên ghế đầu cuối giường. Đèn lò mờ nhưng không tắt hẳn. Dì Sara và dì Elizabeth lượn lờ giám sát, roi điện thúc bò lũng lảng đầu dây nịt lưng da.

Nhưng súng thì không, ngay họ cũng không giao súng vào tay được. Súng là của riêng đám gác, là các Thiên sứ được cẩn trọng chọn ra. Đám gác không được vào trong ngôi trường trừ khi được triệu, còn chúng tôi không được phép ra, trừ những chuyến đi dạo hai lần mỗi ngày, theo hàng đôi vòng quanh sân bóng đá, đã rào lại bằng lưới mắt cáo chằng thép gai. Bên ngoài các Thiên sứ đứng, xây lưng lại. Họ gây ra nỗi sợ hãi, và nhen cả những nỗi khác trong chúng tôi. Giá mà họ quay nhìn. Giá mà chúng tôi nói được với họ. Có thể trao đổi gì đó, chúng tôi hình dung, xác lập một thỏa thuận, một cuộc mua đi bán lại, chúng tôi vẫn còn thân thể mình. Mơ tưởng của chúng tôi là thế.

Chúng tôi đã học cách thầm thì gần như không ra tiếng. Trong bóng lờ mờ chúng tôi có thể đưa tay ra, khi các dì không để ý, chạm vào nhau qua khoảng trống giữa các giường. Chúng tôi học cách đọc lời trên môi nhau, má áp sát giường, nằm nghiêng sang bên, nhìn miệng nhau mấp máy. Bằng cách ấy những cái tên được truyền đi, từ giường này qua giường khác.

Alma. Janine. Dolores. Moira. June.

II – Mua sắm

2

Một ghế, một bàn, một đèn. Tít trên trần quét vôi trắng, một vòng hoa đắp nổi, chính giữa là khoảng trống hoác trát thạch cao, như hố rỗng trên mặt nơi con mắt đã bị lấy đi. Đây hẳn từng treo một bộ đèn chùm, lúc trước. Người ta đã bỏ đi tất cả những gì có thể dùng buộc dây vào.

Một cửa sổ, hai rèm trắng. Dưới là bệ cửa đặt cái gối tựa nhỏ. Khi cửa sổ mở hé – chẳng bao giờ mở hơn – gió lùa vào làm tấm rèm lay động. Tôi có thể ngồi trên ghế, hay trên bệ cửa, tay khoanh lại ngắm cảnh này. Năng cũng vào qua cửa, rớt xuống nền nhà, bằng gỗ, ghép từng tấm hẹp, đánh xi bóng loáng. Tôi ngửi thấy được mùi xi. Sàn trải thảm, hình ô van, bên bằng giẻ. Họ thích lối chấm phá ấy: thủ công dân gian, hơi cổ, do phụ nữ làm, trong lúc rảnh rỗi, bằng những thứ vứt đi. Trở về với giá trị truyền thống. Không phí phạm sẽ không thiếu thốn. Tôi đâu bị lãng phí đi. Sao còn không đủ?

Trên tường phía trên ghế, một tranh, có khung nhưng không kính: vẽ hoa, diên vĩ xanh, màu nước. Hoa vẫn được cho phép. Có phải chúng tôi đều có tranh như nhau, ghế như nhau, rèm trắng như nhau? Hàng quân dụng?

Cứ coi như đang trong quân ngũ đi, dì Lydia bảo.

Có một giường. Giường đơn, đệm cứng vừa, ga trắng nhồi bông tái chế. Giường chẳng để làm gì khác ngoài việc ngủ – hoặc mất ngủ. Tôi cố gắng không nghĩ quá nhiều. Như mọi thứ lúc này, nghĩ cũng phải phân phối. Có rất nhiều thứ không nên mất công nghĩ. Nghĩ ngợi có thể ảnh hưởng tới cơ may, mà tôi thì muốn tồn tại. Tôi biết tại sao không có kính, che bức màu nước hoa diên vĩ, và tại sao cửa sổ lại chỉ mở hờ, lại dùng kính không vỡ. Không phải họ sợ bỏ trốn. Đẳng nào cũng chẳng đi được xa. Mà sợ lối thoát kia, lối thoát chúng tôi có thể mở được trong mình, chỉ cần vật có cạnh sắc.

Thế. Ngoài những điểm đó, đây cũng giống như phòng khách ở trường đại học, dành cho thứ khách tầm xoàng nhất; hay một phòng trọ, thời xưa, cho các quý bà trong hoàn cảnh sa sút. Như là chúng tôi bây giờ đây. Hoàn cảnh sa sút cả rồi, ấy là với ai vẫn còn hoàn cảnh.

Nhưng mà ghế, nắng, và hoa: không nên chối. Tôi còn sống, tôi sống, tôi hít thở, tôi duỗi bàn tay, xòe rộng, vươn vào ánh nắng. Nơi tôi ở không phải nhà tù, mà là một đặc ân, di Lydia bảo vậy, trung thành với công thức hoặc-hoặc của mình.

Chuông báo giờ đang reo. Ở đây giờ báo bằng chuông, như tu viện ngày xưa. Cũng như tu viện, gương chẳng có mấy.

Tôi đứng lên khỏi ghế, bước chân vào nắng, trong đôi giày đỏ, đế bằng, đế bảo vệ cột sống chứ không phải đế nhảy. Đôi găng đỏ nằm trên giường. Tôi nhặt lên, đi vào tay, từng ngón một. Mọi thứ trừ đôi cánh hai bên mặt tôi đều đỏ: màu của máu, dấu hiệu của bọn tôi. Váy phòng chấm mắt cá, nịt bụng phẳng cao đến ngực, tay dài trùm kín. Cả đôi cánh trắng cũng là hàng đặc dụng: để chúng tôi không thấy được, nhưng cũng không bị thấy. Tôi mặc đồ đỏ không đẹp, không hợp gì tôi. Tôi nhặt giỏ hàng lên, khoác vào cánh tay.

Cánh cửa phòng này – không phải phòng tôi, tôi không nói phòng tôi – không khóa. Nói cho đúng là không đóng được. Tôi ra hành lang đánh bóng, giữa có thảm dài, màu hồng pha xám. Như lối mòn xuyên rừng, như thảm nhung cho nguyên thủ, nó đưa đường tôi đi.

Tầm thẳm ngoặt góc đi xuống cầu thang trước và tôi xuống theo, trượt tay theo tay vịn, xưa từng là cây, đốn xuống vào một thế kỷ xưa hơn, đã cọ đến bóng nhoáng. Victorian hậu kỳ, nhà cho cả gia đình, một gia đình lớn, giàu có. Sảnh có cây đồng hồ ông nội, sến ra từng tí thời giờ, tiếp là cửa dẫn đến phòng nghỉ chính đáng dập mẹ hiền, phẳng phất màu xác thịt. Một phòng nghỉ chưa bao giờ tôi được ngồi hay nằm nghỉ, chỉ quỳ hoặc đứng. Ở đầu

kia sảnh, bên trên cửa chính, một cửa sổ bán nguyệt kính màu: hình hoa, đỏ và xanh.

Vẫn còn một gương, trên tường trong sảnh. Nếu quay cổ sao cho hai cái cánh giới hạn xoay trường nhìn thẳng vào đó, sẽ thấy được nó khi xuống thang, tròn, lồi, dài bằng người, như mắt con cá, thấy tôi trong đó một cái bóng méo mó, không biết để nhái giấu gì – một nhân vật cổ tích choàng khăn đỏ, đang xuống dần đến một giây phút bất cần cũng ngang với hiểm nguy. Một Xơ, nhúng trong máu.

Cuối cầu thang có giá treo mũ và ô, bằng gỗ uốn, những thanh dài tròn cuộn nhẹ gá vào các móc trông như lá dương xỉ non đang duỗi. Vài cái ô bỏ đó: đen, của Chủ soái, lam, của Phu nhân Chủ soái, và cái dành cho tôi, màu đỏ. Tôi để cái ô đỏ yên, bởi nhìn qua cửa thấy trời hôm nay nắng. Tôi tự hỏi Phu nhân Chủ soái có trong phòng nghỉ không. Không phải lúc nào bà ta cũng nghỉ. Thỉnh thoảng tôi nghe tiếng bà đi đi lại lại, một bước nặng rồi một bước nhẹ, và tiếng cây can khê gỗ trên thảm màu hồng đào sắc tro.

Tôi đi dọc sảnh, qua cửa phòng nghỉ và cửa dẫn vào phòng ăn, mở cửa cuối sảnh mà vào bếp. Không còn mùi xi gỗ nữa. Rita ở đây, đứng bên bàn bếp, mặt trắng men trắng mề mếp. Chị mặc bộ áo thường lệ của Martha, màu lục xỉn, như áo choàng phẫu thuật thời xưa. Kiểu giống áo tôi, dài và kín mít, nhưng thêm tạp dề yếm và không có cánh trắng hay mạng trùn. Chị chỉ trùn mạng khi ra ngoài, nhưng có ai thấy mặt các chị Martha cũng chẳng sao. Tay áo xắn đến khuỷu, lộ cánh tay nâu. Chị đang làm bánh mì, ném từng ổ bánh để nhào sơ lần cuối đợi vào khuôn.

Thấy tôi Rita gật đầu, khó biết chào hay chỉ ra dấu biết tôi có đó, và chùi hai bàn tay đầy bột vào tạp dề để lục ngăn bếp tìm sổ phiếu. Mày cau lại, chị xé ra ba tờ đưa tôi. Khuôn mặt chị nếu cười chắc sẽ hiền hậu. Nhưng cái nhúu mày không nhắm vào cá nhân tôi: là chị khó chịu với cái áo đỏ, và cái ngụ ý của nó. Chị nghĩ tôi có thể lây lan, như bệnh dịch hoặc một thứ điem gờ.

Thì thoảng tôi có nghe lỏm ngoài cánh cửa đóng kín, một việc ngày xưa tôi không đời nào làm. Tôi không nghe lâu, bởi không muốn bị bắt quả tang. Tuy nhiên, có lần tôi nghe Rita nói với Cora, chị sẽ không cho phép mình thấp kém tới mức ấy.

Ai thêm hỏi chị? Cora nói. Mà nữa, chị sẽ làm gì, trong trường hợp ấy?

Tới khu Kiều dân, Rita nói. Họ được quyền chọn.

Với đám Phế nữ, cùng chịu chết đói và Chúa biết những gì những gì nữa ư? Cora nói. Thôi xin chị.

Họ đang lột vỏ đậu; sau lần cửa đóng gần kín tôi vẫn nghe thấy tiếng những hạt đậu cứng rơi leng keng vào bát sắt. Tôi nghe tiếng Rita, lau nhà hoặc thở hắt, phản đối hay đồng tình.

Sao đi nữa, họ làm thế cũng chỉ vì chúng mình, Cora nói, hoặc ít ra họ bảo vậy. Nếu tôi không thất rồi, biết đâu chẳng đến lượt tôi, ấy là giá sử tôi trẻ lại mười năm. Không tệ đến thế đâu. Ít ra đâu có gì gọi là nặng nhọc.

Thà nó còn hơn tôi, Rita nói, và tôi đẩy cửa. Trên mặt họ hiện cùng cái vẻ của mọi đàn bà mãi cuộc ngồi lê nghĩ đối tượng chắc đã nghe thấy: lúng túng, nhưng cũng có vẻ tự vệ, quyền của họ đấy chứ. Hôm đó, Cora tử tế với tôi hơn, Rita cáu kỉnh hơn mọi bận.

Hôm nay, kệ cho Rita mặt kín bưng, môi mím chặt, tôi vẫn muốn ở lại đây, trong bếp này. Cora có thể sẽ vào, từ góc gác nào đó trong nhà, mang theo bình dầu chanh và giẻ, và Rita sẽ pha cà phê – trong nhà các Chủ soái vẫn còn có cà phê ra cà phê, và chúng tôi sẽ ngồi quanh bàn bếp của Rita, cũng chẳng phải của Rita, giống như bàn của tôi chẳng phải của tôi, và cùng nói chuyện, về nhức nhối và đau đớn, bệnh tật, bàn chân, cái lưng, mọi thứ trò tai quái cơ thể ứa nghĩ ra, như đám trẻ ngỗ nghịch. Chúng tôi sẽ gật gật đầu điểm nhịp cho lời những người kia, tỏ dấu rằng vâng, chúng tôi cũng qua hết mọi thứ đó. Chúng tôi sẽ bày cho nhau phương thuốc và đưa nhau kể những khốn khổ thể xác; sẽ than phiền khê khàng, điệu thứ, u sầu như bồ câu trên máng đầu hồi. Tôi hiểu chị sao mà, chúng tôi bảo vậy. Hoặc có khi, một lối nói kỳ cục đôi lúc vẫn nghe thấy, ở miệng người già: Tôi nghe ra chị

đến từ đâu, như thể bản thân giọng nói cũng là một lữ khách, từ nơi xa xôi lặn lội tới. Mà rồi sẽ như thế, mà nay như thế thật.

Trước tôi khinh những cuộc trò chuyện kiểu thế biết bao. Giờ tôi mong mỗi. Ít nhất cũng là trò chuyện. Là một kiểu trao đổi, ấy thế.

Hoặc chúng tôi buôn tin. Các chị Martha biết tất, nhờ những câu chuyện giữa họ với nhau, bản tin phi chính thống truyền nhà này qua nhà khác. Cũng như tôi, họ rình nghe ở cửa, đã hẳn, và nhìn thấu cả dù mắt xéo đi chỗ khác. Tôi đã đôi lúc nghe thấy, bắt chợt từng mẩu các cuộc chuyện riêng của họ. *Thai lưu, thật đấy.* Hoặc, *Đâm cô ả bằng kim đan, ngay đúng bụng.* *Lòng ghen, còn gì nữa, đã nuốt chửng bà ta rồi.* Hoặc, *trêu người không chịu được, Đúng là dùng nước cọ toa lét đấy. Công hiệu như thần, dù ai cũng nghĩ ông ta phải nếm nó rồi. Chắc say thuốc rồi; nhưng họ cũng truy ra cô ta ngay thôi.*

Hoặc tôi sẽ giúp Rita làm bánh mì, nhúng ngập tay trong cái chất ẩm mềm quanh quánh rất giống da thịt. Tôi thèm được đụng chạm đến điên lên, bất cứ thứ gì không phải vải cũng không phải gỗ. Tôi thèm phạm phải hành vi đụng chạm.

Nhưng cho dù tôi mở miệng hỏi, dù tôi có phạm giới đến mức đó, Rita cũng sẽ không chấp thuận. Nỗi sợ của chị quá lớn. Các chị Martha không được phép huynh hảo với chúng tôi.

Huynh hảo, *fraternize*, có nghĩa là xử sự như anh em với nhau. Chính Luke cho tôi biết thế. Anh còn nói không có từ tương ứng để chỉ xử sự như chị em với nhau. Sororize, nếu có chắc là vậy, anh nói. Gốc từ La tinh. Anh ưa tìm hiểu những thứ tỉ mỉ như thế. Quá trình phái sinh từ ngữ, những cách dùng đặc thù. Tôi thường trêu chọc anh vì cái thói tầm chương ấy.

Tôi cầm mấy tờ phiếu từ bàn tay Rita đang chìa xa ra. Trên phiếu có hình vẽ, giá trị tờ phiếu đổi được: một tá trứng, miếng pho mát, một thứ nâu nâu hiểu là thịt nướng. Tôi bỏ hết vào túi khóa kéo trên ống tay áo, cùng với tờ thông hành.

“Bảo lấy loại tươi, trứng ấy,” chị nói. “Không phải như lần trước đâu. Và nhớ là thịt gà non, bảo thế, không phải gà mái. Cứ bảo lấy cho ai rồi nó sẽ không dám lờn.”

“Nhớ rồi,” tôi nói. Tôi không cười. Dem tình bạn cảm dỗ chị ta làm gì chứ?

3

Tôi ra bằng cửa sau, vào vườn, rộng và sạch: bãi cỏ chính giữa, cây liễu, đám đuôi sóc rủ buồn; quanh mép vườn những luống hoa, thủy tiên vàng đang úa, uất kim hương he hé búp, màu lênh láng ra ngoài. Những đóa hoa màu đỏ, sậm hơn về gốc cánh, như vết cắt đang bắt đầu liền miệng.

Vườn đây là lãnh địa của Phu nhân Chủ soái. Từ cửa kính không vỡ của mình nhìn ra tôi thường thấy bà ta trong đó, quỳ trên gối tựa, mạng màu lam sáng vắt qua mũ làm vườn rộng vành, bên người một giỏ lớn đựng kéo xén cây và dây để buộc hoa vào đúng thế. Một Vệ binh phân riêng cho Chủ soái này gánh việc đào bới, Phu nhân Chủ soái chỉ đạo, cầm cây can dài chỉ trở. Rất nhiều Phu nhân có những mảnh vườn thế này, có cái mà xếp đặt, chăm nom, coi sóc.

Tôi từng có một mảnh vườn. Tôi còn nhớ mùi đất xới lên, những củ hoa bu bám trong hai bàn tay khum, cảm giác nặng nặng, hạt giống loạt xoạt đổ qua kẽ tay. Thời gian trôi như thế nhanh hơn. Đôi lúc Phu nhân Chủ soái cho mang ghế ra, và cứ ngồi thế, trong vườn của mình. Nhìn từ xa trông như là bình an.

Giờ bà không ở đây, và tôi bắt đầu nghĩ xem bà ta ở đâu: tôi không khoái thành linh đưng phải bà. Có thể đang khâu, trong phòng nghỉ, chân trái gác trên ghế đầu, do chứng thấp khớp mãn tính. Hoặc đang đan khăn, cho các Thiên sứ trên tiền tuyến. Tôi khó mà tin các Thiên sứ lại cần mấy cái khăn đó; mà dù sao, khăn của Phu nhân Chủ soái làm cũng quá cầu kỳ. Bà không màng mẫu chữ thập và sao như hầu hết các Phu nhân khác, làm thế không xứng tài. Dọc hai đuôi khăn bà đan sắp hai hàng cây vũa, hay chim đại bàng, hay những hình nhân cứng đờ tí xú, con trai con gái, con gái con trai. Không phải khăn của người lớn mà của lũ nhóc con.

Đôi lúc tôi nghĩ khăn ấy chẳng phải gửi cho Thiên sứ, mà sẽ tháo tung ra rồi trả lại về những cuộn len, chờ đến lượt đan lại từ đầu. Có thể chỉ để các Phu nhân có cái mà bận rộn, có một mục đích cho ngày tháng. Nhưng tôi ganh tị

với trò đan lát của Phu nhân Chủ soái. Có những mục tiêu nho nhỏ dễ dàng đạt được, tốt biết mấy.

Bà ta ganh tị tôi gì đây?

Bà ta không nói chuyện với tôi, trừ khi bắt buộc. Tôi là lời trách móc sống, và là nhu cầu thiết yếu của bà ta.

Bà và tôi đối diện nhau lần đầu năm tuần trước, khi tôi đến nhận nhiệm sở. Người Vệ binh ở nhiệm sở cũ đưa tôi tới cửa trước. Những ngày đầu chúng tôi được phép đi cửa trước, nhưng sau phải dùng cửa phụ. Mọi việc vẫn chưa ổn định, vẫn còn quá sớm, người ta vẫn còn do dự về chuyện xác định địa vị chúng tôi. Ít lâu nữa sẽ là cửa sau cả, hoặc cửa trước cả.

Dì Lydia có nói đang vận động hậu trường cho cửa trước. Các cô ở một vị thế danh dự, dì bảo thế.

Người Vệ binh bấm chuông cửa cho tôi, nhưng ước chừng chưa kịp cho ai đó nghe thấy mà ra cửa, cánh cửa đã mở vào trong. Bà ấy chắc đã đợi sẵn, tôi nghĩ một chị Martha sẽ ra, nhưng lại là bà ta, trong tấm váy dài màu lam, không nhầm được.

Vậy cô là người mới, bà nói. Bà không bước sang bên cho tôi vào, mà cứ đứng đó chặn cửa. Bà muốn tôi hiểu rõ không được vào nhà trừ khi bà cho phép. Có những trò kèn cựa kiểu ấy, thời buổi này, về những chuyện còn con như thế.

Vâng, tôi đáp.

Cứ để lại hiên. Bà nói với Vệ binh, đang xách túi của tôi. Túi bằng vinyl đỏ, không to. Còn một túi nữa, đựng áo rét và những đồ dày, nhưng sau mới đến.

Người Vệ binh đặt túi xuống và cúi chào bà ta. Rồi tôi nghe tiếng chân đội sau lưng, ngược trở lại lối vào, tiếng cổng trước đánh cạch, và cảm thấy như cánh quân yểm hộ vừa được lệnh rút lui. Ngưỡng cửa nhà mới luôn là một nơi cô độc.

Bà ta đợi đến khi xe rồ máy rồi đi. Tôi không nhìn lên mặt bà, mà vào phần thân thể còn thấy được khi đầu đang cúi: cái eo lưng lam, bó dày; bàn tay trái đặt trên đầu can bằng ngà; những hạt kim cương lớn trên ngón nhẫn, hằn một thời đẹp lắm và giờ vẫn được giữ gìn rất đẹp; trên ngón tay có các khớp lồi, móng dũa thành một hình cung uốn nhẹ. Trông như một nụ cười giấu cợt, nằm trên ngón; như cái gì đó đang nhạo báng bà ta.

Cô có thể vào được, bà ta nói. Bà quay lưng khập khiễng đi vào trong sảnh. Nhớ đóng cửa khi vào.

Tôi nhắc túi đỏ vào trong, rõ là ý định của bà, rồi đóng cửa. Tôi không nói gì với bà. Dì Lydia bảo tốt nhất là không mở miệng trừ phi được hỏi đích danh. Hãy thử đặt mình vào vị trí họ xem, dì nói, hai tay bắt vào nhau vịn vẹo, nụ cười van lơn căng thẳng. Với họ chuyện này không dễ dàng gì.

Trong này, Phu nhân Chủ soái nói. Khi tôi vào tới phòng nghỉ bà đã ngồi vào ghế rồi, chân trái gác ghế đầu, trên cái gối tựa thêu mũi nhỏ, hoa hồng trong giỏ. Đồ đan trên sàn cạnh ghế, cầm kim đan chìa lên.

Tôi đứng trước bà, hai tay khoanh. Vậy đấy, bà nói. Bà đang cầm điều thuốc lá, và đặt lên môi mà bặm chặt trong khi châm lửa. Môi bà mím vậy rất mỏng, viền môi vẽ ra những đường dọc mảnh thường thấy trong quảng cáo son. Bật lửa màu ngà. Thuốc lá chắc mua chợ đen, tôi nghĩ, và bắt đầu hy vọng. Kể cả không còn tiền mặt nữa, ít nhất vẫn còn chợ đen. Luôn luôn có chợ đen, luôn luôn có gì đó đem trao đổi được. Vậy bà là một người có khả năng phớt luật. Nhưng tôi có gì để đổi chác đây?

Tôi nhìn điều thuốc nôn nao. Với tôi, cũng như rượu và cà phê, thứ này bị cấm.

Già đến mức cái ấy không làm việc nữa, bà ta nói.

Dạ, thưa phu nhân, tôi nói.

Bà buông một tiếng vế như cười, rồi ho. Bất hạnh cho ngài, bà ta nói. Với cô là lượt thứ hai, phải không?

Thứ ba, thưa phu nhân, tôi nói.

Không may cho cả cô nữa, bà nói. Lại thêm một tràng cười kèm ho nữa. Cô ngồi xuống đi. Tôi không hay làm thế, nhưng lần này ngoại lệ.

Tôi ngồi xuống thật, ghé vào mép chiếc ghế tựa lưng thẳng đơ. Tôi không muốn giương mắt khắp phòng, không muốn tỏ ra lơ đãng trước bà; bệ lò sưởi hoa cương ngay bên phải cùng tấm gương bên trên và mấy bó hoa thành ra chỉ chập chờn trong khóe mắt. Rồi đây tôi sẽ có thừa thời gian mà ngẫm nghĩ.

Giờ mặt bà đã ngang tầm mắt tôi. Tôi cảm giác nhận ra bà, hoặc ít nhất cũng thấy có gì rất quen. Có thể nhìn thấy một phần mái tóc, lộ ra dưới tấm mạng trùm đầu. Vẫn còn màu vàng. Lúc đó tôi đã nghĩ có thể bà nhuộm vàng, nghĩ thuốc nhuộm tóc là một món khác kiếm được từ chợ đen, nhưng tới giờ thì biết là vàng thật. Lông mày tía thành hai vòm cung mảnh, khiến mặt thường trực mang vẻ ngạc nhiên, hay công phẫn, hay dò hỏi, như một đứa trẻ thẳng thốt, nhưng hai hàng mi bên dưới lại trông mệt mỏi. Đôi mắt thì không thể, màu xanh tro tro thù nghịch như bầu trời giữa hạ trong nắng gắt, thứ màu ngăn chặn mọi sự xâm nhập sâu hơn. Mũi bà chắc xưa thuộc loại mi nhọn nhưng bây giờ quá nhỏ so với mặt. Mặt bà không béo, nhưng to ngang. Hai nếp từ khóe miệng nhếch xuống, giữa là cái cằm, siết lại như nắm đấm.

Tôi muốn phải thấy cô càng ít càng tốt, bà ta nói. Tôi hy vọng cô cũng nghĩ tương tự về tôi.

Tôi không trả lời, vì vâng sẽ là xúc phạm, còn không là trái ý.

Tôi biết cô không ngu, bà ta tiếp. Bà hít vào, thở phì khói ra. Tôi đã đọc hồ sơ. Với tôi, đây hoàn toàn là một vụ giao dịch. Nhưng nếu gặp rắc rối, tôi sẽ trả lại đủ. Cô hiểu chứ?

Vâng, thưa phu nhân, tôi nói.

Đừng gọi tôi là phu nhân, bà ta gắt. Cô không phải Martha.

Tôi không hỏi cần gọi bà ta là gì, bởi dễ thấy bà hy vọng tôi sẽ không có cơ hội thừa gửi gì với bà nữa. Tôi phiền muộn. Khi ấy tôi đã muốn bà thành

chị gái, thành một hình ảnh mẹ, một người sẽ thấu hiểu và bảo vệ tôi. Phu nhân ở nhiệm sở trước hầu như chỉ ở rịt trong phòng, các chị Martha bảo bà ta nghiện rượu. Tôi muốn lần này sẽ khác. Tôi muốn hình dung mình sẽ yêu được bà, giả thử là trong một không thời gian khác, một cuộc đời khác. Nhưng tôi đã thấy trước tôi sẽ không yêu bà, cũng như bà với tôi.

Bà ta dụi điều thuốc, mới hút một nửa, trong một gạt tàn chạm trổ trên bàn để đèn bên cạnh. Cử chỉ rất quả quyết, dúm xuống rồi ấn mạnh, không phải gõ gõ kiểu cách như phần nhiều các Phu nhân.

Còn về chồng tôi, bà ta nói, ngài chỉ là thế. Chồng tôi. Tôi muốn điều này tuyệt đối rõ ràng. Chỉ cái chết chia lìa. Chấm hết.

Vâng, thưa phu nhân, tôi lặp lại, quên bằng chuyện lúc nãy. Ngày xưa từng có cái gọi là búp bê, cho các cô gái nhỏ, mở miệng nói khi giật sợi dây đằng lưng; tôi nghĩ giọng mình cũng giống vậy, một giọng máy móc, một giọng búp bê. Hẳn bà rất thèm và vào mặt tôi. Họ có thể đánh chúng tôi, đã có tiền lệ chép trong sách thánh. Nhưng không được dùng gì cả. Chỉ dùng tay thôi.

Đó là một trong những thành quả đấu tranh của chúng ta, Phu nhân Chủ soái nói, và đột ngột không nhìn tôi nữa, mà nhìn xuống bàn tay nổi cục, khảm kim cương, và tôi biết đã thấy bà ở đâu.

Lần đầu là trên ti vi, hồi tôi lên tám hay chín gì đó. Đó là thời mẹ tôi thường ngủ nướng, mỗi sáng Chủ nhật, còn tôi dậy sớm chạy đến bên ti vi trong phòng làm việc của mẹ, chuyển hết kênh này đến kênh khác tìm xem hoạt hình. Đôi khi không có, tôi xem chương trình Phúc âm “Linh hồn đang lớn”, có chuyện Kinh thánh kể cho trẻ con và thánh ca. Trong các bà trên đó có một người tên Serena Joy. Bà dẫn bè nữ cao. Tóc vàng tro, nhỏ nhắn, mũi hếch, mắt to xanh mỗi lúc hát lại ngược lên trời. Bà có thể khóc cười cùng lúc, một hai giọt lệ lăn xuống má yếu điệu, như thể chực sẵn, trong khi giọng hát vút lên tới nốt cao chót vót, rung rẩy, như không. Phải sau này bà mới chuyển sang theo đuổi thứ khác.

Người ngồi trước mặt tôi đây là Serena Joy. Ít ra là ngày xưa. Vậy là chuyện tệ hơn tôi tưởng.

4

Tôi bước theo con đường rải sỏi rẽ đôi bãi cỏ sân sau, gọn ghẽ, như đường ngôi tóc. Đêm qua có mưa; cỏ hai bên lép nhẹp, không khí âm ẩm. Đây đó giun đất trồi lên, bằng cứ đất rất màu, bị nắng bầy được, đã chết dờ; nhũn nhều hồng hồng, như là môi.

Tôi đẩy cánh cổng cọc rào trắng và đi tiếp, qua bãi cỏ sân trước thẳng tới cổng. Trên lối xe vào, một trong những Vệ binh phân cho gia hộ đang rửa xe. Nghĩa là Chủ soái có nhà, trong văn phòng mình, đằng sau phòng ăn, nơi ông ta hình như ngồi cả ngày.

Xe thuộc loại cực đắt, một chiếc Gió lốc; khá hơn loại Xe ngựa, vượt xa chiếc Trâu đầm lực lưỡng, lùn bè. Xe màu đen, tất nhiên, màu riêng đánh dấu đặc quyền hay tang chế, dài và bóng loáng. Tài xế áp miếng da thuộc lướt qua toàn thân xe, âu yếm. Ít ra cái đó chưa đổi, cách đám đàn ông chăm chút xe ngon.

Anh tài mặc cùng cảnh phục Vệ binh, nhưng cái mũ kéo lệch một bên nghịch ngợm và tay áo xắn đến khuỷu, để lộ cánh tay, rám nắng tuy lốt phốt lông đen. Một điều thuốc cấm chốt khóa miệng, chứng tỏ anh ta cũng có gì đổi chác ở chợ đen.

Tôi biết tên anh: Nick. Tôi biết vì đã nghe Rita và Cora nhắc đến anh, và một lần nghe Chủ soái nói với anh: Nick, hôm nay tôi không dùng xe.

Anh ta sống luôn đây, ngay trong nhà, đằng ga ra. Địa vị thấp: anh chưa được cấp đàn bà, một người cũng không. Anh ta không nằm trong xếp hạng: khiếm khuyết gì đó, thiếu các mối quan hệ. Nhưng anh cư xử như không biết, hoặc không đếm xỉa. Anh cứ suồng sã thế, anh không đủ tuân phục. Có thể do anh ngu, nhưng tôi không nghĩ thế. Khác mặt tanh lòng, như người ta nói, tôi đánh hơi ra chuột chết. Lạc loài báo hiệu qua mùi. Không chủ tâm, tôi chợt nghĩ anh có thể có mùi gì. Không phải mùi tanh hay chuột đang rửa; da rám nâu, âm ẩm vì nắng, lờ mờ trong khói. Tôi thờ dài, hít mạnh.

Anh nhìn tôi, thấy tôi đang nhìn anh. Anh có khuôn mặt kiểu Pháp, gầy guộc, từng tưng, toàn góc với cạnh, mép nhăn nhăn khi cười. Anh rít điều thuốc một hơi cuối, buông rơi xuống đường, giẫm chân lên. Anh bắt đầu huýt sáo. Rồi nháy mắt.

Tôi cúi gằm xuống và xoay đầu để đôi cánh trắng che mất mặt, tiếp tục bước. Anh ta vừa đánh liều, nhưng để làm gì chứ? Nếu tôi mách lại thì sao?

Có thể chỉ là anh tỏ ra thân thiện. Có thể anh thấy vẻ mặt tôi và tưởng nhầm nguyên do. Thực ra tôi chỉ thèm điều thuốc lá.

Có thể là phép thử, xem tôi đáp lại thế nào.

Có thể anh ta là một Con mắt.

~

Tôi đẩy cổng rồi khép lại sau lưng, nhìn xuống mà không ngoái lại. Vía hè gạch đỏ. Đó là khung cảnh tôi tập trung vào, một cánh đồng quả trám, hơi võng xuống chỗ nào đất bên dưới bị lõm, sau nhiều thập kỷ sương giá mùa đông. Gạch đã ngả màu, nhưng trông tươi và sạch. Vía hè được quét tước kỹ hơn xưa.

Tôi đi đến góc đường đứng đợi. Trước tôi không giới đợi. Cả những ai chỉ đứng mà đợi, họ cũng phụng vụ Người, dì Lydia bảo thế. Dì bắt chúng tôi thuộc lòng. Dì còn nói, Không phải các cô sẽ làm được cả. Vài cô sẽ rơi xuống đất cần hay bụi gai. Vài cô chỉ bắt rết hờ. Trên cằm dì có nốt ruồi cứ đưa lên đưa xuống khi dì nói. Dì bảo, Hãy coi mình là hạt giống, và khi đó giọng dì rủ rỉ như đồng lõa, như những cô giáo ba lê cho trẻ con ngày xưa, khi nói, Giơ tay lên nào, hãy vờ như ta là cây.

Tôi đứng ở góc đường, vờ như tôi là cây.

~

Một hình thù, vận đồ đỏ mặt khuất sau cánh trắng, một hình thù giống tôi, một người đàn bà không sắc thái mặc áo đỏ tay mang giỏ, đi dọc hè phố gạch về phía tôi. Cô tới chỗ tôi và cả hai chăm chú nhìn mặt nhau, đưa mắt nhìn cuối đường hăm vài trắng bọc lấy mình. Đúng là cô ấy.

“Chúc phúc cho hoa trái,” cô nói với tôi, lời chào quy định giữa những kẻ như tôi.

“Cầu Người ban xuất sanh,” tôi đáp, câu trả lời quy định. Chúng tôi quay đi bước song song qua khu nhà lớn, về trung tâm thành phố. Chúng tôi chỉ được phép tới đó từng cặp. Gọi là để bảo vệ chúng tôi, dù lối giải thích này phi lý: chúng tôi được bảo vệ kỹ lắm rồi. Thực tế cô nhắm rình mò tôi, còn tôi rình cô. Nếu một đứa lọt lưới vì chuyện xảy ra trong cuộc đi, còn có người kia mà hạch.

Người này đã cặp với tôi hai tuần nay. Tôi không biết cô trước gặp chuyện gì. Một hôm cô ta không tới nữa, cô này thế chỗ, tất cả chỉ có thế. Mấy chuyện loại này không nên đặt câu hỏi, vì thường không nhận được câu trả lời cần nghe. Mà nói chung là không được câu trả lời nào.

Cô này mập hơn tôi chút ít. Mắt màu nâu. Tên là Ofglen, tôi biết về cô toàn bộ chỉ thế. Cô đi tư thế đoan chính, đầu cúi, hai tay đi găng đồ siết chặt vào nhau trước ngực, bước từng bước ngắn như con lợn cảnh trên hai chân sau. Trong các cuộc đi cô chưa hề nói gì vượt ra ngoài phạm vi chính thống nghiêm ngặt, nhưng thực ra về phần tôi cũng không khác. Cô có thể là một tín đồ chân chính, một Tùy nữ không chỉ trên danh nghĩa. Tôi không được liêu.

“Chiến sự đang khởi sắc, nghe đồn thế,” cô nói.

“Sáng danh,” tôi đáp.

“Chúng ta đã được ban thời tiết đẹp.”

“Khiến tôi xiết bao cảm tạ.”

“Đã đánh bại thêm nhiều phiến quân, từ hôm qua.”

“Sáng danh,” tôi nói. Tôi không hỏi sao cô biết. “Bọn nào?”

“Phái Tây lễ. Chúng có căn cứ trong dãy Đồi Xanh. Ta hun khói buộc chúng chạy ra.”

“Sáng danh.”

Đôi lúc tôi ước cô ta im mồm để tôi được yên thân mà đi. Nhưng tôi đói tin tức, tin gì cũng được; cho dù là tin giả, cũng phải có ý nghĩa gì đó.

Đã đến thanh chắn đầu tiên, cũng giống ở công trường làm đường, hay đặt ống nước: một thanh gỗ sơn vàng-đen chéo nhau, một hình bát giác đỏ “Stop”. Gần ngách qua có mấy cái đèn lồng, không thấp vì chưa tối. Trên cao kia, tôi biết, có đèn pha, gắn vào trụ điện thoại, phòng khi khẩn cấp, và có người cầm súng máy trong vọng gác hai bên đường. Tôi không nhìn thấy đèn pha và vọng gác, bởi có cánh che. Tôi chỉ biết là có chúng.

Đằng sau thanh chắn, gần ngách qua hẹp, đang đợi chúng tôi, có hai người, mặc cảnh phục xanh Vệ binh Đức tin, cầu vai và mũ có phù hiệu: hai thanh gươm bắt chéo, dưới là một tam giác trắng. Các Vệ binh không phải là lính chiến. Họ làm việc tuần cảnh và các phận sự lật vật khác, đào xới vườn cho Phu nhân Chủ soái chẳng hạn, và họ không ngu dốt thì cũng già lão, què quặt hay quá non nớt, trừ những kẻ là Con mắt ẩn thân.

Hai người này thuộc loại chim non: một người râu mới lún phún, người kia mặt còn sần sùi. Vẻ mẫn tư ấy dễ khiến mùi lòng, nhưng tôi biết không được phép bị lừa. Đám trẻ thường là đám nguy hiểm nhất, cuồng tín nhất, táy máy súng ống nhất. Chúng chưa học được thế nào là tồn tại qua thời gian. Cần phải thận trọng với chúng.

Tuần trước chúng đã bắn một người đàn bà, ngay gần đây. Một chị Martha. Chị ta lóng ngóng trong nếp áo, tìm giấy thông hành, và chúng nghĩ chị lần tìm một quả bom. Chúng nghĩ chị là đàn ông giả dạng. Đã từng có những vụ như thế rồi.

Rita và Cora biết chị ta. Tôi nghe họ nói chuyện đó, trong bếp.

Làm việc phải làm thôi, Cora nói. Bảo vệ an toàn cho những đứa mình.

Chỉ chết là an toàn nhất, Rita rít lên. Chị ta chỉ lo việc mình. Không việc gì phải bắn. Đây là tai nạn, Cora nói.

Quên câu đó đi, Rita nói. Cái gì cũng được tính toán cả.

Tôi nghe chị đập nôi niêu loảng xoảng, trong bồn rửa.

Ồi, dù sao thì người ta cũng phải nghĩ kỹ trước khi thổi bay cái nhà này, Cora nói.

Như nhau cả thôi, Rita nói. Chết đó rất cần cù. Chết như thế quá tệ.

Có nhiều cái tệ hơn nhiều, Cora nói. Ít ra cũng nhanh gọn.

Là ý cô thôi, Rita nói. Tôi thà có thêm thời gian, trước một chút chẳng hạn. Sắp đặt đâu đấy đã.

~

Hai Vệ binh trẻ chào chúng tôi, đưa ba ngón tay chạm vành mũ. Chúng tôi được dành cho nghi thức thế đấy. Họ phải tỏ lòng tôn kính, trước nhiệm vụ của chúng tôi.

Chúng tôi xuất giấy thông hành, từ túi khóa kéo trong ống tay áo rộng, giấy được soát và đóng dấu. Một người vào vọng gác bên phải, nhập mã số chúng tôi vào máy Kiểm vi tính.

Khi trả lại giấy, cậu gác để ria màu vỏ đào nghiêng đầu tìm cách nhìn vào mặt tôi. Tôi hơi ngừng lên một chút, để giúp, và cậu ta nhìn vào mắt tôi cũng như tôi nhìn mắt cậu, và má cậu ta ửng đỏ. Mặt cậu dài và râu rĩ, như một con cừu, nhưng mắt tròn to như chó, giống spaniel tai rủ chứ không phải chó săn terrier. Da cậu trắng nhợt và trông mỏng manh muốn bệnh, như da non vết sẹo đang liền. Thế nhưng tôi vẫn hình dung đặt tay mình lên đó, lên khuôn mặt để trần. Cậu ta quay đi trước.

Sự kiện ấy, vi phạm nho nhỏ ấy, quá nhỏ đủ để không ai phát hiện ra, nhưng những khoảnh khắc như thế là phần thưởng tôi giữ riêng mình, như kẹo từng giấu giếm, hồi còn nhỏ, ở đáy ngăn kéo. Chúng là cơ hội, là những lỗ khóa tí xíu nhòm ra ngoài.

Nếu như tôi tới ban đêm, khi cậu trực một mình – dù cậu sẽ không bao giờ được hưởng sự cô độc đó – và cho phép cậu vào bên trong đôi cánh trắng? Nếu như tôi tuột bỏ tấm liệm đỏ này phô mình cho cậu, cho họ, trong ánh đèn lồng như có như không? Hẳn đôi lúc họ cũng phải nghĩ đến điều này, trong cuộc đứng canh vĩnh cửu sau thanh chắn, không ai đi qua bao giờ

ngoài những Chủ soái Tín hữu trong xe hơi đen dài ầm ỉ, những Phu nhân màu lam và các cô con gái trùm mạng trắng cần mẫn trên đường tới Cứu chuộc hay Nguyên cải, hoặc các chị Martha màu lục lùn tì, hoặc các xe Vận sinh thi thoảng qua, hoặc những Tùy nữ đỏ, đều đi bộ. Hoặc đôi lúc một chiếc xe thùng sơn đen, bên sườn sơn trắng Con mắt có cánh. Các cửa xe đều lắp kính mờ, mấy người ngồi ghế trước mang mực kính đen: mù mịt nhân đôi.

Xe thùng hẳn nhiên lạng lẽ hơn các xe còn lại. Khi chúng đi qua, chúng tôi nhìn lánh đi. Nếu có tiếng động trong xe, chúng tôi vờ không nghe thấy. Tìm ai mà hoàn thiện đâu.

Khi có xe thùng đen tới chốt kiểm soát, người ta phẩy tay cho đi thẳng qua. Các Vệ binh không muốn liếc ngó vào trong, tìm bới, ngờ vực uy quyền của chúng. Họ nghĩ gì cũng thế thôi.

Là nếu họ có nghĩ; nhìn họ thì không đoán được.

Nhưng nhiều khả năng họ không nghĩ về quần áo trút lại trên bãi cỏ. Nếu có nghĩ đến cái hôn, hẳn họ phải nghĩ ngay sang đèn pha đang chiếu, sang phát súng trường. Họ chuyển nghĩ về bốn phận và về viễn cảnh thăng lên Thiên sứ, và biết đâu được cho phép kết hôn, và rồi, nếu kiểm đủ quyền lực và sống tới đủ già, được phát riêng một Tùy nữ cho mình.

~

Cậu có ria mở ngách bộ hành nhỏ và lùi lại, tránh thật xa khỏi đó, và chúng tôi qua. Chân đi xa dần nhưng tôi biết họ đang nhìn, hai gã đàn ông trẻ, còn chưa được phép đụng tới đàn bà. Bù lại họ vuốt ve bằng mắt và tôi đánh hông một chút, cảm thấy chiếc váy phồng đỏ cuộn lên quanh thân. Không khác gì le lưỡi sau rào chắn hay nhử chó bằng khúc xương quá tầm xích, và tôi tự ngượng vì làm thế, bởi những chuyện này đâu phải lỗi của hai người này, họ còn quá trẻ.

Rồi tôi phát hiện ra mình hoàn toàn không ngượng. Tôi nhăm nháp cảm giác quyền lực; quyền lực của một khúc xương, thụ động, nhưng sờ sờ trước mũi. Tôi cầu cho chỉ cần nhìn chúng tôi họ đã cương lên và phải cọ

vào thanh chắn sơn đen vàng, lén lút. Họ sẽ phải khổ sở, về sau, khi đêm đến, trong giường cá nhân được cấp riêng. Giờ họ không còn đầu ra nào ngoài bản thân, mà chuyện đó là bóng Chúa. Không còn tạp chí, không còn phim, không còn đường thay thế; chỉ có tôi và cái bóng, đi dần xa khỏi hai chàng trai đang đứng nghiêm, cứng đờ, tại chốt kiểm soát, nhìn hai bóng dáng đang xa rời.

Mang theo phiên bản, tôi đi trên phố. Dù đã ra ngoài khu ở của các Chủ soái, ở đây cũng có nhà lớn. Trước cửa một ngôi nhà, có một Vệ binh đang đẩy máy xén cỏ. Bãi cỏ gọn gàng, mặt tiền choáng lộn, được tu bổ thường xuyên; trông như những bức tranh lộng lẫy in trong các tạp chí nhà- vườn- nội thất ngày xưa. Cũng cùng sự thiếu vắng con người, cùng vẻ thiu thiu ngủ. Đường phố gần như bảo tàng, hay như trong một mô hình thành phố dựng lên để trưng bày xưa người ta sống ra sao. Cũng như những bức tranh kia, những bảo tàng kia, những thành phố kia, trẻ con không có mặt.

Đây là trái tim Gilead, nội chiến tranh không thể xâm nhập tới, trừ qua tivi. Đường biên ở đâu không rõ, cái đó thường xê dịch, tùy theo các đợt tấn công và phản công; nhưng trung tâm thì ở đây, không bao giờ di dịch. Nước cộng hòa Gilead, di Lydia bảo, không có biên giới. Gilead nằm trong chúng ta.

Các bác sĩ từng sống ở đây, cả luật sư, giảng viên đại học. Giờ thì không còn luật sư, trường đại học cũng đóng cửa rồi.

Luke và tôi thường sổng bước bên nhau, đôi lần, trên những phố này. Chúng tôi thường nói chuyện mua một ngôi nhà như ở đây, một nhà cổ thật to, sang sửa lại. Sẽ có cả vườn, trồng đu cho các con. Chúng tôi sẽ có con. Dù biết xác suất thực hiện những xa xỉ đó là khá thấp, chúng tôi vẫn ưa nói về nó, một trò giải khuây Chủ nhật. Thứ tự do ấy giờ cảm giác như phi thực.

Tới góc đường chúng tôi rẽ vào đường lớn, xe cộ dày hơn. Xe hơi bon qua, phần lớn màu đen, một số xám và nâu. Thêm nhiều đàn bà mang giỏ, một số đồ đỏ, một số lục xỉn màu Martha, một số mặc áo sọc, đỏ và lam và lục và rẻ tiền và gọn vải, lối đàn bà của dân nghèo. Vợ cần kiệm, đấy là tên gọi họ. Những đàn bà này không được phân thành phận sự khác nhau. Họ

phải làm tất, nếu được. Đôi lúc có người ăn vận toàn đen, một góa phụ. Ngày xưa nhiều hơn, nhưng hình như họ đang vắng dần đi. Không nhìn thấy Phu nhân Chủ soái nào trên hè phố. Họ luôn ngồi trong xe.

Via hè ở đây bằng xi măng. Như trẻ nhỏ, tôi tránh giẫm vào kẽ nứt. Tôi đang nhớ lại bàn chân mình trên cùng hè phố ấy, thời xa xưa, nhớ những giày dép mình từng xỏ. Đôi khi là giày chạy, đế có đệm và lỗ thông khí, gấn sao bằng sợi phản quang, ban tối phát ra ánh sáng. Dù tôi đến tôi không bao giờ chạy; mà cả ban ngày, cũng chỉ trên những đường đã quen.

Thời đó đàn bà không được bảo vệ.

Tôi còn nhớ quy tắc, bắt thành văn nhưng đàn bà ai cũng biết: Không được mở cửa cho người lạ, kể cả khi hẳn tự xưng là cảnh sát. Phải bắt hẳn luôn căn cước vào dưới khe cửa. Không được dừng lại giữa đường giúp một tay lái mô tô vờ bị nạn. Hãy giữ nguyên nhịp mà đi tiếp. Nếu có kẻ huýt sáo gọi, đừng quay lại nhìn. Đừng đi tới hiệu giặt tự động một mình ban đêm.

Tôi lại nghĩ đến các hiệu giặt. Những thứ tôi mặc đi đến đó: quần soóc, quần bò, quần thể dục. Những thứ tôi bỏ vào đó: quần áo của tôi, xà phòng của tôi, tiền của tôi, tiền tôi kiếm được bằng sức mình. Tôi nghĩ về quyền làm chủ từng có được.

Nay chúng tôi đi trên cùng con phố ấy, từng cặp đôi, và không có đàn ông hét những câu tục tĩu sau lưng chúng tôi, nói với chúng tôi, chạm vào chúng tôi. Không ai huýt sáo.

Không phải chỉ có một thứ tự do, dì Lydia bảo. Có tự do được hành động và có tự do nhờ giải thoát. Thời vô chính phủ, có tự do hành động. Giờ các cô được nhận tự do giải thoát. Đừng coi thường.

Ngay trước mặt, bên phải đường, là cửa hàng chúng tôi đặt áo. Có người gọi chúng là lệ bộ, thật chuẩn biết mấy. Cái gì thành lệ thì khó bỏ. Ngoài cửa treo tấm biển gỗ rất to, hình đóa huệ vàng; Hoa huệ trên đồng, tên cửa hàng là thế. Có thể nhìn thấy khoảng trống, ngay dưới bông huệ, xưa có chữ giờ đã bị bôi son xóa đi, theo ý kiến rằng ngay tên các cửa hàng cũng có sức

cám dỗ quá lớn với chúng tôi. Giờ hàng quán chỉ còn phân biệt bằng biển hiệu.

Hoa huệ từng là một rạp phim, ngày trước. Sinh viên đến đó đông lắm; xuân nào cũng có liên hoan tưởng niệm Humphrey Bogart, có cả Lauren Bacall hay Katharine Hepburn, những phụ nữ tự chủ, tự quyết định cho mình. Họ mặc áo cánh gài hàng khuy trước ngực, gợi ý chữ cởi ra. Những phụ nữ đó có thể được cởi ra, hoặc không. Có vẻ họ có quyền lựa chọn. Chúng tôi cũng có vẻ được lựa chọn, hồi đó. Chúng ta đã sống trong một xã hội đang chết ngạt, dìm Livia bảo, dưới quá nhiều lựa chọn.

Tôi không biết khi nào thì họ thôi không tổ chức liên hoan nữa. Chắc lúc đó tôi đã trưởng thành. Nên không còn đồ ỷ.

Chúng tôi không vào Hoa huệ, mà sang đường rồi rẽ vào một đường phụ. Đích đến đầu tiên là một cửa hàng cũng trưng biển gỗ: ba quả trứng, một con ong, một con bò. Sữa và mật. Trước cửa xếp một hàng dài, và chúng tôi đợi lượt mình, từng cặp một. Tôi thấy hôm nay có cam. Kể từ khi Trung Mỹ mất về tay phái Tự do thần, cam trở thành khó kiếm, lúc có lúc không. Chiến sự đã cản trở đường cam đến từ California, và ngay cả Florida cũng không còn trồng cây được, khi có phong tỏa hay đường ray bị đánh bom. Tôi nhìn mấy quả cam, ước ao một quả. Nhưng tôi không mang theo phiếu cam nào. Về sẽ kể cho Rita chuyện cam, tôi nghĩ bụng. Chị ấy sẽ vui lòng. Sẽ là một điều đáng kể, một thành tích nhỏ, nếu làm cho cam xuất hiện.

Những người đã vào được đến nơi trao phiếu qua quầy cho hai người đàn ông mặc cảnh phục Vệ binh đứng bên kia. Không ai nói chuyện nhiều, dù vẫn có tiếng rì rầm, và đám đàn bà kín đáo quay đầu nhìn bên này rồi bên kia: ở đây, khi mua sắm, có thể gặp được ai quen mặt, ai đó đã biết từ ngày xưa, hoặc quen ở Trung tâm Đỏ. Chỉ cần nhìn thấy một gương mặt quen biết đã là khích lệ lớn lao. Giá tôi thấy được Moira, chỉ cần thấy thôi, biết cô còn tồn tại. Thật khó tưởng tượng chuyện đó lúc này - có một người bạn ư?

Nhưng Ofglen, bên cạnh tôi, không nhìn ngó gì. Có lẽ cô không còn quen ai nữa. Có lẽ họ biến mất hết rồi, mọi đàn bà cô quen lúc trước. Hoặc có lẽ cô không muốn bị ai nhìn thấy. Cô đứng im lặng, đầu cúi xuống.

Trong lúc đứng đợi hàng đôi như thế, cửa mở ra cho hai người nữa vào, cả hai đều áo đỏ cánh trắng trang phục Tùy nữ. Một trong hai người đã chữa vượt mặt; bụng cô, dưới lớp áo thùng thình, căng phồng hãnh diện. Cả phòng khê xáo động, có tiếng rì rầm, tiếng thở hắt; dù không muốn chúng tôi vẫn ngoảnh cả lại, lộ liễu, để nhìn rõ hơn; những ngón tay ngứa ngáy chỉ chực vươn ra chạm tới. Cô thật là một điều huyền diệu, đôi tượng ganh tị và khao khát, chúng tôi thèm thường nhìn cô. Cô là ngọn cờ cắm đỉnh đồi, chỉ cho tất cả vẫn con đường ra: cả chúng tôi cũng có thể được cứu rồi.

Tất cả đàn bà trong phòng đang thì thầm, gần như lớn tiếng, họ kích động biết mấy.

“Ai đấy?” tôi nghe tiếng đằng sau mình.

“Ofwayne. Mà không phải. Ofwarren.”

“Đồ khoe mẽ,” một tiếng rít lên, mà quả là vậy. Một người mang thai đến tháng này không phải ra ngoài, không phải đi mua sắm nữa. Cũng không còn bắt buộc cuộc đi hàng ngày, vốn để duy trì cơ bụng hoạt động bình thường. Cô ta chỉ cần các bài thể dục tự do, các bài luyện hít thở. Cô ta có thể ở nhà. Chưa nói đi ra ngoài rất nguy hiểm, chắc chắn phải có Vệ binh đứng chờ cô ta ngoài kia. Nay đã mang trong mình sinh mệnh, cô càng gần kề cái chết hơn, và cần chế độ an ninh đặc biệt. Cô có thể là nạn nhân của lòng ghen, chuyện này từng xảy ra rồi. Mọi trẻ con giờ đều do ước muốn, nhưng không phải ước muốn của mọi người.

Nhưng cuộc đi hôm nay có thể là ý thích bất thường, và người ta dễ khoan thứ những ý thích đó, khi đã giữ được đến mức này mà vẫn chưa bị sảy. Hoặc có thể cô ta thuộc cái tuýp ấy. Chết nữa đi, tôi chịu nổi mà, một kẻ tuần đạo. Tôi thoáng thấy khuôn mặt cô ta, khi cô ngược lên nhìn quanh. Người đứng sau tôi nói đúng. Cô ta đến đây để tự phô trương. Cô ta rạng rỡ, hồng hào, cô ta nếm nấp từng chi tiết nhỏ.

“Trật tự,” một Vệ binh sau quầy nói, và chúng tôi suýt nhau như đám học trò.

Ofglen và tôi đã đến bên quầy. Chúng tôi trao phiếu, và một Vệ binh nhập số vào máy Dụng vi tính trong lúc người kia giao hàng: sữa, trứng. Chúng tôi cho hết vào giỏ và lại đi ra, qua người đàn bà chữa và cô bạn cặp đôi, đứng đó khăng khiu và teo tóp, như tất cả mọi người còn lại. Cái bụng bầu trông như một thứ quả khổng lồ. To đại cỡ bụng, chữ cửa miệng tôi thời nhỏ. Tay cô đặt trên bụng như bảo vệ, lại như tiếp nhận từ đó, hơi ấm và sức mạnh.

Khi tôi đi qua cô ta nhìn thẳng vào tôi, vào đúng mắt tôi, và tôi nhận ra cô. Cô cũng ở Trung tâm Đỏ với tôi, thuộc số cực cứng của dì Lydia. Tôi chưa bao giờ ưả cô này. Tên cô, ngày đó, Janine.

Janine nhìn tôi, thế đấy, và quanh khóe miệng nhú bóng một cái cười khẩy. Cô ta trượt mắt xuống bụng tôi lép xẹp dưới tấm váy đỏ, rồi đôi cánh che khuất mặt cô. Tôi chỉ còn thấy chòm trán, và cái đầu mũi hồng hồng.

Tiếp đó chúng tôi vào Xương thịt, báo hiệu nhờ một tảng thịt sườn lớn bằng gỗ dòng xuống từ hai sợi xích. Hàng ở đây không quá dài: thịt lúc nào cũng đắt, và ngay cả chủ soái cũng không ăn hàng ngày được. Nhưng Ofglen vẫn lấy thịt nướng, mà đây là lần thứ hai tuần này rồi. Tôi sẽ kể cho các chị Martha: họ vẫn ưả nghe mấy chuyện đó. Họ rất hào hứng tìm xem các hộ khác sống ra sao; những chuyện mách lẻo nhỏ nhặt kiểu đó mang lại cho họ một dịp hành diện hay phạt ý.

Tôi nhận con gà, quấn trong giấy phên buộc dây. Đồ bằng chất dẻo không thấy mảy, không thấy nữa. Tôi nhớ đến thứ túi ni lông trắng to không thấy đáy, đựng đồ siêu thị mua về; tôi chẳng bao giờ muốn vứt chúng đi, toàn dúm vào dưới bồn rửa, tới một hôm nào đó khi tôi mở cửa tủ chúng đổ tràn ra, vung vãi trên sàn. Luke lúc nào cũng than phiền chuyện đó. Cứ đều đặn anh lại vợ tất cả đồng túi quăng đi.

Nó có thể trông một cái vào đầu, anh sẽ bảo vậy. Em biết trẻ con thích chơi thế nào rồi đấy. Không có đâu, tôi bảo vậy. Nó lớn lắm rồi. (Hoặc khôn

lắm, hoặc may mắn lắm.) Nhưng tôi sẽ lạnh sống lưng, và tự oán mình bất cần. Quả thế, tôi quá tin vào những điều hăng hữu; tôi còn tin số phận, cái hồi xưa ấy. Rồi tôi nói, em sẽ cất lên tú trên. Rồi anh nói, đừng có cất trừ tí nào nữa. Mình có bao giờ dùng đến đâu. Rồi tôi nói, túi rác đây chứ. Rồi anh nói...

Giờ không được, đây không được. Không được giữa nơi thiên hạ đang nhìn. Tôi quay mình, gặp bóng mình trên tấm kính cửa sổ. Chúng tôi đã ra đến ngoài, thế đấy, chúng tôi đã ra đến phố.

Một nhóm người đang tiến về phía chúng tôi. Một đoàn khách nước ngoài, nhìn có vẻ từ Nhật, một phái đoàn thương mại, có lẽ thế, đang đi tua các địa danh lịch sử hay ra đường hít thở mùi vị địa phương. Họ nhỏ nhắn và chải chuốt, mỗi người cầm máy ảnh riêng trong tay, mang nụ cười riêng trên mặt. Họ nhìn xung quanh, mắt ngời sáng, đầu nghiêng nghiêng sang bên như bầy chim cổ đỏ; nội cái hớn hả ấy đã đầy tính khiêu khích, và tôi không thể không chăm chăm nhìn. Lâu lắm rồi mới thấy đàn bà mặc váy ngắn cỡ đó. Váy chỉ xuống quá gối một tẹo, đôi chân thò ra bên dưới, tất mỏng gần như để trần, tro trên, xỏ giày gót cao quai dính lấy chân như những dụng cụ tra tấn tinh vi. Đám đàn bà cập kênh trên đôi bàn chân nhọn hoắt như trên cà kheo, nhưng không thăng bằng; lưng cong vòng ở đoạn eo, khiến mông vênh ra sau. Đầu họ không trùm và tóc cũng phơi ra, đen nhánh đầy nhục cảm. Họ tô son, đỏ thắm, viền lấy cái khoang miệng ẩm ướt, như nét viết bậy loằng ngoằng trên vách nhà vệ sinh công cộng, ngày xưa.

Tôi dừng bước. Bên tôi Ofglen cũng ngừng lại và tôi biết cô ta cũng không thể rời mắt khỏi đám đàn bà kia. Chúng tôi mê hồn, nhưng cũng kinh tởm. Họ cứ như lũa thế. Chỉ sau chút ít thời gian đầu óc chúng tôi đã đổi cả, về những chuyện thế này.

Rồi tôi nghĩ: Mình cũng từng ăn mặc thế. Đấy gọi là tự do.

Là Tây hóa đấy, họ từng gọi thế.

Đám du khách Nhật đi về phía chúng tôi, chuyện trò riu rít, và chúng tôi quay đi nhưng quá muộn: mặt chúng tôi bị thấy rồi.

Có một người phiên dịch trong số họ, bộ com lê quy định màu lam với cà vạt nền đỏ, trâm cài hình con mắt có cánh. Chính anh ta bước tới, rời khỏi nhóm, đến trước chúng tôi, chặn ngang đường. Đám du khách xúm xít đằng sau, một người giương máy ảnh lên.

“Xin phép,” anh ta nói với cả hai chúng tôi, khá lễ phép. “Họ muốn hỏi chụp ảnh hai cô có được không.”

Tôi cảm mắt xuống vệ đường, lắc đầu tỏ ý từ chối. Họ chỉ được nhìn thấy đôi cánh trắng, một vệt mặt tôi, cái cằm và một góc miệng là đủ. Tránh mắt ra. Tôi biết khôn hồn thì đừng có nhìn thẳng mặt tay phiên dịch. Phần lớn phiên dịch viên là Con mắt, hay ít ra nghe đồn thế.

Tôi cũng biết khôn hồn đừng nói vâng. Khiêm cung là phải vô hình, dì Lydia bảo thế. Đừng bao giờ quên. Bị nhìn thấy - bị nhìn thấy - cũng tức là - giọng dì run rẩy - bị xuyên thủng. Bốn phận của các cô là không để bị xuyên thấu, các cô bé ạ. Dì gọi chúng tôi là các cô bé.

Bên tôi, Ofglen cũng lặng yên. Cô đã thu hai bàn tay găng đỏ vào tay áo, để che đi.

Tay phiên dịch trở lại nhóm khách, liên thoảng nói chuyện với họ, ngắt rời từng âm. Tôi biết anh ta sẽ nói gì, tôi thuộc lòng lời thoại. Anh ta sẽ bảo họ rằng phụ nữ ở đây có phong tục khác, rằng bị nhìn qua ống kính máy ảnh, với họ, là một kiểu xâm hại.

Tôi vẫn đang nhìn xuống, ngắm vệ đường, mê mẩn nhìn chân đám đàn bà. Có một người đi xăng đan hở ngón, mười móng chân đánh hồng. Tôi vẫn nhớ mùi son móng tay, nhớ nó sẽ nhả lại nếu tô lớp sau lên quá vội, nhớ quần tất mỏng dính cọ vào da lóe sáng, nhớ cảm giác trên ngón chân, khi xỏ vào đầu dép hở dưới sức nặng toàn cơ thể. Người đàn bà đánh móng chân đối trọng tâm. Tôi cảm thấy được dép cô ta, ngay dưới chân mình. Mùi son móng làm tôi đói.

“Xin phép,” người phiên dịch lại nói, để chúng tôi chú ý. Tôi gật, tỏ ý có nghe.

“Ông ấy hỏi các cô có vui không,” người phiên dịch nói. Tôi có thể tưởng tượng ra, cái sự tò mò của họ: May cô này có vui không? Làm thế nào họ vẫn vui được nhỉ? Tôi cảm thấy được ánh mắt đen sáng của họ sục sạo mình, thấy họ hơi cúi về trước đón lấy lời đáp, các bà háo hức nhất, nhưng cả các ông nữa: chúng tôi bí ẩn, bị cấm đoán, chúng tôi khêu gợi.

Ofglen không nói gì. Im lặng hồi lâu. Nhưng có lúc không nói gì cũng nguy hiểm không kém.

“Có, chúng tôi rất vui,” tôi nói khẽ. Tôi phải nói gì đó. Tôi còn nói được gì đây?

6

Quán Xương thịt một khu nhà, Ofglen dừng lại, như do dự nên theo lối nào. Chúng tôi có hai lựa chọn. Có thể đi thẳng về, hoặc đi vòng đường xa hơn. Chúng tôi đã biết sẽ đi đường nào, bởi lúc nào cũng đi đường đó.

“Tôi muốn đi qua nhà thờ,” Ofglen nói, có vẻ sùng đạo lắm lắm.

“Được thôi,” tôi nói, dù cũng biết rõ như cô nguyên do thực sự là gì.

Chúng tôi bước đi, trầm mặc. Mặt trời đã khuất, trên trời mây trắng như bông, trông như đàn cừu thiếu đầu. Có đôi cánh, như miếng che mắt ngựa hai bên, chúng tôi rất khó nhìn lên, khó nhìn bao quát, bầu trời cũng như mọi vật. Nhưng chúng tôi vẫn làm được, từng mảnh một: đánh đầu thật nhanh, lên hoặc xuống, sang hai bên. Chúng tôi đã luyện cách nhìn thế giới ghép từ nhiều chớp nhoáng.

Bên phải, nếu được quyền đi, là một con phố dẫn ra sông. Có một nhà thuyền, bến đậu cho thứ thuyền đua hai mái, ngày xưa, có cả mấy cái cầu nữa; cây, bờ cỏ xanh, có thể ngồi đó ngắm nước trôi, ngắm các chàng trai trẻ để tay trần, mái chèo vung trong nắng khi ganh nhau đòi thắng.

Đường tới sông sẽ ngang qua các tòa ký túc ngày xưa, già dùng làm việc khác, với những tháp tròn trông như cổ tích, sơn trắng, vàng, xanh. Khi nghĩ về quá khứ chúng ta chỉ chọn nhớ những gì đẹp để. Ta muốn tin rằng tất cả đều như vậy xưa kia.

Sân bóng đá cũng trên đường đó, nơi tổ chức các buổi Cửu chuộc Đàn ông. Và cả các trận bóng nữa. Vẫn còn có bóng.

Tôi không còn ra sông nữa, cũng không qua cầu. Không đi xe điện ngầm, dù có một bên ngay đằng kia. Chúng tôi không được phép lên, giờ xe có Vệ binh canh, không có lý do chính thức nào để chúng tôi xuống những bậc kia, lên chuyển xe dưới lòng sông kia, đi vào trung tâm thành phố.

Chúng tôi muốn đi từ đây vào đó làm gì? Phải có ý đồ xấu và họ sẽ biết ngay.

Nhà thờ khá nhỏ, một trong những ngôi cất lên đầu tiên, từ nhiều trăm năm trước. Giờ không làm lễ nữa, chỉ làm bảo tàng, ở trong treo nhiều tranh, vẽ đàn bà mặc váy dài ảm đạm, khăn trắng quấn kín tóc, và đàn ông đứng thẳng, ăn bận tối màu, miệng không cười. Tổ tiên chúng tôi đấy. Vào cửa tự do.

Nhưng chúng tôi không vào, mà đứng trên lối đi, nhìn sân nhà thờ. Những bia mộ cũ còn đó, tiêu tụy, xói mòn, đầu lâu xương chéo, *memento mori*, thiên thần mặt bột, đồng hồ cát vỡ cánh nhắc nhở thời gian trần thế chóng qua, và, sang những thế kỷ sau, những bình tro và thùy liễu, làm chỗ gửi thương khóc.

Họ vẫn chưa làm gì mấy tấm bia, và cả nhà thờ nữa. Chỉ thời đại vừa qua mới chương mắt họ.

Ofglen gục đầu, như thể đang cầu nguyện. Lần nào cũng thế. Có lẽ, tôi nghĩ, cũng có một người, một người đặc biệt đã mất, trong ký ức cô ta; một người đàn ông, hay một đứa trẻ. Nhưng tôi không thể hồn nhiên mà tin được. Tôi nghĩ cô ta thuộc loại người nhất cử nhất động đều là trình diễn, mỗi động tác đều được tính toán tác động. Cô ta làm thế để được vẽ, tôi nghĩ thế. Cô ta sẵn lòng khai thác mỗi cử chỉ của mình.

Nhưng hẳn tôi cũng vậy thôi, trong mắt cô ta. Làm sao khác được?

Giờ chúng tôi đã quay lưng lại nhà thờ và đối diện thứ mình thực tình tới viếng: Bức tường.

Bức tường cũng đã nhiều trăm tuổi; hoặc hơn trăm, ít nhất. Cũng như vỉa hè, tường xây bằng gạch đỏ, và chắc xưa kia từng trơn trợt nhưng đẹp dễ. Giờ các cổng có lính canh và mới gắn đèn pha, xấu xí, vào các trụ sắt trên cao, dây thép gai giăng dọc chân tường, mảnh chai cắm vào lớp xi măng bên trên.

Không ai tự ý vào qua những cổng này. Các biện pháp dự phòng là để ngừa những kẻ muốn thoát ra, dù ngay việc tới được tận Bức tường, từ trong ra, vượt hệ thống báo động điện tử, cũng đã gần như bất khả.

Bên cổng chính có thêm sáu xác người đang đu đưa, dây quanh cổ, tay buộc vào nhau trước bụng, đầu bọc túi trắng ngật sang bên trên vai. Chắc sáng nay có một đợt Cứu chuộc Đoàn ông. Tôi không nghe chuông. Chắc vì đã quen rồi.

Chúng tôi dừng lại, cùng lúc, như theo hiệu lệnh, và đứng yên nhìn lên mấy cái xác. Nhìn cũng không sao. Chúng tôi cần nhìn là khác: chúng treo ở đây, trên Bức tường này, chính là vì thế. Có lúc chúng ở đây suốt vài ngày, tới khi có loạt mới, để càng nhiều người có cơ hội nhìn thấy càng hay.

Những cái xác treo vào móc. Móc đóng thêm vào lớp gạch của Bức tường, chính vì mục đích này. Vẫn còn móc trống. Mấy cái móc trông như dụng cụ hỗ trợ người cụt tay. Hay những dấu hỏi bằng thép, lộn ngược, xoay ngang.

Chính những cái túi bọc đầu mới là đáng sợ nhất, đáng sợ hơn cả những khuôn mặt giấu bên trong. Chúng khiến những người này trông như đám búp bê chưa vẽ mặt; như bù nhìn, mà cách nào đó cũng đúng thế, bởi họ được đặt đây nhằm gây khiếp sợ. Hoặc như đầu họ chỉ là cái túi, nhồi đầy một chất gì đó mịn xốp, bột mì hay bột nhào chẳng hạn. Đây là vì sức nặng sờ sờ của những cái đầu, sự trống rỗng, trọng lượng đang kéo chúng xuống mà không còn sự sống dựng chúng thẳng lên. Những đầu này là những số không.

Cho dù nếu nhìn thật lâu, như chúng tôi đang làm đây, vẫn có thể phân biệt các đường nét mờ mờ sau lớp vải trắng, như những bóng xám. Đầu họ là đầu người tuyết, khi mắt bằng than và mũi cà rốt đã rơi ra. Những đầu này đang tan chảy.

Nhưng trên một túi có máu, thấm qua lần vải trắng, chỗ lẽ ra là miệng. Nó vạch ra cái miệng thứ hai, màu đỏ nho nhỏ, cứ như có đám trẻ mẫu giáo cầm bút lông đậm tô vào. Khái niệm cười kiểu trẻ con. Miệng cười bằng

máu này là cái rớt cuộc lưu mắt lại. Suy cho cùng không phải là người tuyệt.

Mấy người này mặc áo choàng trắng, như bác sĩ hoặc khoa học gia. Không phải chỉ có bác sĩ và khoa học gia, còn những người khác, nhưng chắc sáng nay có một đợt thanh tẩy họ. Cổ mỗi người treo một tấm biển cho biết tội đem xử: hình vẽ bào thai người. Vậy họ là bác sĩ, ngày xưa, hồi những chuyện đó còn hợp pháp. Người tạo Thiên sứ, họ được gọi vậy, hay là gì khác nhỉ? Giờ họ bị lôi ra ánh sáng nhờ tra soát trong sổ sách bệnh viện, hoặc - khả năng này cao hơn, bởi hầu hết bệnh viện đã hủy toàn bộ giấy tờ kiểu đó ngay khi người ta thấy được có gì sắp xảy ra - nhờ những nguồn chỉ điểm: một bà cự y tá chẳng hạn, hoặc hai bà thì đúng hơn, vì giờ lời chứng của riêng một người đàn bà không được chấp nhận nữa; hoặc một bác sĩ khác, hòng cứu lấy mạng mình; hoặc ai đó đã bị kết tội rồi, văng ra một kẻ thù cũ, hoặc văng bừa ra người khác, tuyệt vọng mặc cả lấy an toàn. Dù không phải lúc nào người chỉ điểm cũng được khoan hồng.

Những người đó, chúng tôi được dạy, cũng như tội phạm chiến tranh. Không thể biện hộ rằng chuyện họ làm là hợp pháp vào thời đó: quy định tội danh này có hiệu lực hồi tố. Họ đã làm những việc vô luân và phải đem ra bêu gương, cho đám còn lại. Dù cũng không cần mấy. Đàn bà, thời buổi này, không ai tỉnh táo mà còn tìm cách tránh sinh nở - là giả sử cô ta may mắn được thụ thai.

Trước những xác ấy, người ta muốn chúng tôi cảm thấy thù hận và khinh bỉ. Cảm giác tôi không thể. Những xác trên Bức tường kia là những kẻ vượt thời gian, lạc đến từ thời đại khác. Họ từ quá khứ về đây.

Cảm giác của tôi là vô cảm. Cảm giác của tôi là không được có cảm giác gì. Cảm giác của tôi phần nào còn là nhẹ nhõm, bởi trong số đó không có Luke. Luke ngày xưa không phải bác sĩ. Anh không phải là bác sĩ.

Tôi nhìn cái miệng cười màu đỏ lẻ loi. Màu đỏ ấy cũng là màu đỏ hoa uất kim hương trong vườn Serena Joy, gần đế hoa nơi bắt đầu lành lại. Cùng một màu đỏ nhưng không mối liên quan, uất kim hương không làm bằng máu, miệng cười đỏ không phải là hoa, cả hai không lý giải gì cho cái còn lại. Không thể vì hoa mà phủ nhận kẻ treo cổ, hay ngược lại. Mỗi vật đều có lý tồn tại riêng, và đều tồn tại đó. Và qua một rừng đầy những vật có lý như vậy tôi phải chọn lối mình, từng ngày, qua từng lối. Tôi bỏ rất nhiều sức cho những phân biệt đó. Tôi cần chúng. Tôi cần phải rạch ròi, trong tâm não.

Tôi cảm thấy còn run rẩy chạy qua người đàn bà bên cạnh. Cô ta khóc chẳng? Như thế giúp cô ta tỏ vẻ ở chỗ nào được chứ? Tôi không thể trả giá để tìm hiểu được. Tay tôi đây đang siết chặt quai giò, tôi thấy thế, tôi sẽ không để lộ gì.

Bình thường, dĩ Lydia bảo, là những gì cô quen thấy xảy ra. Lúc này có thể cô nghĩ nó chưa bình thường, nhưng sau một thời gian sẽ khác. Nó sẽ trở thành bình thường.

III - Đêm

Đêm thuộc về tôi, thời gian của riêng tôi, được làm gì tôi muốn, miễn là yên lặng. Miễn là bất động. Miễn tôi nằm yên. Khác nhau gì giữa *nằm* và *ngủ*. Ngủ vẫn có khi là chủ động. Chẳng phải đàn ông ngày trước vẫn nói, Tôi muốn ngủ với cô nàng. Dù cũng có khi nói, Tôi muốn được cô nàng cho ngủ. Mọi điều này chỉ thuần là phỏng đoán. Tôi không biết chắc đàn ông ngày trước nói gì. Họ bảo sao thì biết vậy.

Vậy là tôi nằm, trong phòng, dưới con mắt thạch cao trên trần, sau đôi rèm trắng, giữa lớp ga giường, phang phiu tuyệt đối, và bước sang bên, ra ngoài thời gian của mình. Ra ngoài mọi hệ thời gian. Dù đây là thời gian, mà tôi cũng không ra khỏi đó.

Nhưng đêm là thời gian cho tôi ra ngoài. Nên đi đâu?

Nơi nào tốt đẹp.

Moira, ngồi trên mép giường tôi, chân phải ghếch lên gối trái, đánh quần yếm màu tía, khuyên tai một bên dong đưa, móng tay sơn vàng cho ra vẻ khác đời, điều thuốc kẹp giữa những ngón mập mập, đầu ngón ố vàng. Đi uống bia đi. Cậu rắc tàn đầy giường tớ rồi, tôi nói.

Nếu trót lọt cậu đã không gặp phải chuyện này, Moira nói.

Nửa tiếng nữa, tôi nói. Tôi có bài phải nộp hôm sau. Là bài gì? Tâm lý học, Anh văn, kinh tế. Chúng tôi học những thể loại như vậy, hồi ấy. Trên sàn toàn sách, lật úp xuống, khắp nơi, vung phí.

Đi luôn đi, Moira nói. Không phải bôi trát gì hết, mỗi tớ thôi. Cậu viết bài gì? Tớ vừa xong một cái về cưỡng hiếp hậu cuộc hẹn.

Cưỡng hiếp hậu cuộc hẹn, tôi nói. Cậu tân thời nhỉ. Nghe như một trào lưu mới trong giới trẻ không bằng. Hãm hiếp hậu hẹn hò.

Há há, Moira đáp. Mặc áo vào đi.

Cô tự đi lấy áo quăng cho tôi. Tớ mượn năm đồng nhé, okay?

Hoặc trong công viên đâu đó, bên mẹ. Hồi đó tôi lên mấy? Trời lạnh, hơi thở bốc hơi trước mắt, cây cảnh trơ trọi; màu trời xám, hai con vịt trong hồ, sâu muện. Vụn bánh mì dưới những ngón tay, trong túi áo. Phải rồi: mẹ nói mình đến cho vịt ăn.

Nhưng có vài phụ nữ đang đốt sách, đấy mới là lý do mẹ đến đây. Để gặp bạn mình; mẹ nói dối tôi, thứ Bảy lẽ ra là ngày của tôi chứ. Tôi quay lưng lại mẹ, tôi hờn, định ra với lũ vịt, nhưng ngọn lửa hút tôi trở lại.

Có cả đàn ông nữa, giữa những phụ nữ, và đấy không phải sách mà là tạp chí. Chắc có đồ xăng, bởi lửa bốc lên rất cao, và rồi họ bắt đầu nhồi tạp chí vào, ít một, dốc trong hộp ra. Một số lầm rầm, những kẻ rồi hơi xúm lại nhìn.

Trông mặt họ sung sướng, gần như ngây ngất. Lửa là thế đấy. Ngay cả mặt mẹ, bình thường tai tái gầy gò, cũng hồng hào và hớn hở, như trên thiệp Giáng sinh; và lại còn một bà khác, to con, một vệt tro trên mặt và mũ len đan màu cam. Tôi nhớ kỹ bà.

Ném một cuốn vào không bé? bà hỏi. Hồi đó tôi lên mấy?

Rác bẩn thì phải đốt cho sạch, bà nói, cười khúc khích. Nhé? bà hỏi mẹ tôi.

Tùy cháu nó thôi, mẹ nói; mẹ luôn nói với người khác về tôi cứ như tôi không có đó.

Bà kia đưa tôi một cuốn. Trên đó có một cô rất đẹp, không mặc gì, treo từ trần xuống bằng một sợi xích quấn cổ tay. Tôi tò mò ngắm. Nó không làm tôi sợ. Tôi nghĩ cô đang đu dây, như Tarzan đu cành nho, trên ti vi.

Đừng để cháu nhìn cái đó, mẹ nói. Đây con, mẹ bảo tôi, quăng vào đây, nhanh lên.

Tôi ném cuốn tạp chí vào lửa. Nó lả tả lật ra do luồng khí nóng bốc lên từ chính mình đang cháy, những tàn giấy lớn rời ra, bay vào không trung, vẫn ngun ngút cháy, những mảnh thân thể đàn bà, biến thành tro xám, ngay trên không, trước mắt tôi.

Nhưng rồi có gì xảy ra, nhưng rồi có gì xảy ra?

Tôi biết mình đã để mất thời gian.

Hắn phải có kim tiêm, thuốc uống, hay tương tự thế. Tôi không thể mất đi chừng ấy thời gian chỉ do mình. Cô bị một cơn choáng, họ bảo vậy.

Để rồi tôi trôi lên qua găm thét và hỗn loạn, như sóng cồn trắng xóa. Tôi còn nhớ đã khá bình tâm. Tôi còn nhớ đã gào thét, cảm giác như gào thét dù rất có thể chỉ là tiếng thì thầm, Nó đâu rồi? Các người làm gì nó rồi?

Không ra ngày hay đêm, chỉ là ánh nhập nhòa. Một lúc sau thấy lại ghế, và giường, và rồi cửa sổ.

Nó đang được chăm sóc tử tế, họ nói. Trong tay những người đủ năng lực. Cô không có năng lực, nhưng cô muốn dành cho nó những gì tốt nhất. Hay là không?

Họ cho tôi xem ảnh con, đứng ngoài trời trên bãi cỏ, khuôn mặt nhốt trong vành tóc trái xoan. Mái tóc sáng vuốt ngược ra túm chặt sau đầu. Năm tay con là một bà xa lạ. Con chỉ cao tới khuỷu tay bà ta.

Các người giết nó rồi, tôi nói. Con trông như một thiên thần, nghiêm trang, cô đặc, từ không khí.

Con mặc tấm áo tôi chưa thấy bao giờ, trắng, buông kín chân.

Tôi những muốn tin mình chỉ đang kể chuyện. Tôi cần tin thế. Tôi phải tin thế. Ai tin được rằng chuyện kể chỉ là chuyện kể sẽ có cơ may cao hơn.

Nếu chỉ đang kể chuyện, tôi có toàn quyền làm chủ đoạn kết. Thế nên sẽ có đoạn kết, cho câu chuyện, và sau đó đời thực lại quay về. Tôi có thể nối tiếp chỗ đang bỏ dở.

Đây không phải tôi đang kể chuyện.

Đây cũng là tôi đang kể chuyện, trong đầu mình; trong lúc vẫn đang sống tiếp.

Kể, chứ không phải viết, bởi tôi không có đồ để viết và chẳng nào viết lách cũng bị cấm. Nhưng nếu là kể chuyện, ngay cả chỉ trong đầu, cũng phải là tôi đang kể cho người nào đó. Không ai kể chuyện chỉ cho mình cả. Luôn luôn có người thứ hai.

Ngay cả nếu không có ai.

Một câu chuyện kể ra cũng như một lá thư. Người ơi, tôi nói. Chỉ là người thôi, không có tên. Gắn tên vào là người bị gắn vào thế giới hiện thực, là rước lấy may rủi, lấy hiểm nghèo: ai biết được ngoài kia cơ may là bao nhiêu, để sống sót, dành cho người? *Tôi sẽ nói người ơi, người ơi, như một bài tình ca cổ.* Người có thể chỉ nhiều hơn một người.

Người có thể chỉ hàng nghìn.

Giờ tôi không trực tiếp gặp hiểm nguy, tôi sẽ nói với người.

Tôi sẽ vờ như người nghe thấy tôi.

Nhưng chẳng ích gì, vì tôi biết người không nghe được.

IV - Phòng đợi

8

Thời tiết đẹp vẫn nấn lại. Cứ như đã tháng Sáu, để ta lơ lửng râm va xăng đan ra đi mua kem ốc quế. Có ba cái xác mới trên Bức tường. Một là linh mục, vẫn còn mặc áo thụng đen. Nó được khoác vào người ông ta, khi ra tòa, dù bản thân họ đã bỏ không mặc từ nhiều năm trước, khi hỗn chiến tông phái mới bắt đầu; áo giáo chức tố họ rành rành ra đấy. Hai người kia cổ đeo tấm biển màu tía: Phản bội giới. Xác còn mang cảnh phục Vệ binh. Bị bắt tại trận, hẳn rồi, nhưng ở đâu? Trong doanh trại, trong phòng tắm? Khó đoán được. Người tuyết miệng cười đỏ bị dỡ đi rồi.

“Chúng ta về thôi,” tôi bảo Ofglen. Lúc nào cũng là tôi lên tiếng. Đôi khi tôi tưởng giá mình không nói, cô ta sẽ đứng đây hết đời. Nhưng để thương khóc, hay đang khoái trá? Tôi vẫn không đoán được.

Không nói một lời cô xoay lại, như được điều khiển bằng giọng nói, như có lắp ở chân những bánh xe nhỏ bơi dẫu, như con búp bê trong hộp nhạc. Tôi thù vẻ duyên dáng này. Tôi thù cái đầu lạnh hiên, cúi thấp như trước con gió mạnh. Mà có gió đâu.

Chúng tôi rời Bức tường, trả lại theo đường đã đến, trong nắng ấm.

“Một ngày tháng Năm rất đẹp,” Ofglen nói. Tôi cảm thấy, hơn là nhìn thấy, đầu cô ngoảnh về tôi, chờ được trả lời.

“Quả có thể,” tôi nói. “Sáng danh,” tôi thêm, như nghĩ lại. Ngày tháng Năm. *Mayday*. Đó từng là một tín hiệu gặp nạn, từ lâu lắm, một trong số những cuộc chiến ngày xưa có học ở trường. Tôi không ngót lẫn lộn chúng với nhau, nhưng có thể phân biệt qua máy bay nếu chú tâm cho kỹ. Nhưng chính là Luke cho tôi biết về “*mayday*”. *Mayday, mayday*, cho những phi công khi máy bay trúng đạn, và tàu - cả tàu nữa nhĩ? - giữa khơi. Hình như là SOS cho tàu. Tôi ước mình có thể đi tra cái đó. Và một đoạn nhạc Beethoven, dân trước tin chiến thắng, ở một trong những cuộc chiến đó.

Em có biết nó từ đâu ra không? Luke nói. “*Mayday*” ấy?

Không, tôi nói. Từ đó dùng vào đây thì hơi lạ, đúng không?

Báo sáng và cà phê, các sáng Chủ nhật, trước khi con sinh. Van còn có báo, thời đó. Chúng tôi thường đọc ngay trong giường.

Đây là tiếng Pháp, anh nói. Biến âm *m’aidez*.

Cứu tôi.

Đang tiến về phía chúng tôi một đoàn xe nhỏ, một đám tang: ba người đàn bà, mỗi người một tấm mạng đen mỏng tang trùm qua khăn trên đầu. Một Vợ cần kiệm và hai người khác, đám thân nhân, cũng là Vợ cần kiệm, chắc bạn cô ta. Những chiếc áo sọc đã tàn tạ, khuôn mặt cũng thế. Một ngày kia, thời buổi khá hơn, dì Lydia bảo, sẽ không ai phải làm Vợ cần kiệm nữa.

Đi đầu là người chịu tang, người mẹ; cô ta ôm cái lọ nhỏ màu đen. Kích cỡ lọ cho biết nó đã lớn chừng nào thì lặn đi, bên trong cô, trôi thẳng về cõi chết. Hai hoặc ba tháng, quá bé chưa đủ xác định có phải là Phế nhi hay không. Những đứa lớn hơn, những đứa chết lúc sinh sẽ được đặt trong hộp.

Chúng tôi dừng lại, tỏ lòng tôn kính, lúc họ đi qua. Tôi không hiểu Ofglen có cảm thấy giống mình không, đau như bị đâm, ngay giữa bụng. Chúng tôi đặt tay lên ngực trái để những phụ nữ xa lạ kia hiểu mình đồng cảm với mất mát của họ. Dưới tấm mạng người đi đầu quắc mắt nhìn. Một trong hai người kia quay đi, nhổ lên hè đường. Các Vợ cần kiệm không ưa chúng tôi.

Chúng tôi đi qua các cửa hàng và lại tới thanh chắn, và được cho qua. Chúng tôi tiếp tục đi giữa những tòa nhà lớn bề ngoài trống rỗng, những

thảm cỏ sạch cây dại. Ở góc đường gân ngói nhà tôi tại nhiệm, Ofglen dừng lại, quay sang.

“Trong mắt Người,” cô nói. Lời chia tay chuẩn.

“Trong mắt Người,” tôi đáp, và cô hơi gật đầu. Cô ngần ngừ, như còn định nói thêm, nhưng rồi lại quay đi bước dọc phố. Tôi nhìn theo. Cô tựa như bóng phản chiếu của tôi, trong một tấm gương tôi đang dần rời xa.

Trên lối xe vào, Nick lại đang cọ rửa chiếc Gió lốc. Anh ta đã cọ đến phần đuôi xe bằng crom. Tôi đặt bàn tay đi găng lên then cổng, mở ra, đẩy vào. cổng đóng lại sau lưng lách cách. Uất kim hương bên mép vườn đỏ hơn bao giờ hết, nở to, không còn là ly rượu nữa mà là chén lớn; bung mình vươn lên, muốn đi đâu? Suy cho cùng, chúng đều rông cả. Khi đã già chúng lộn ra ngoài, rồi chậm chậm bục ra, cánh rũ xuống như những mảnh vỡ.

Nick nhìn lên và bắt đầu huýt sáo. Rồi anh ta hỏi, “Đi vui chứ?”

Tôi gật đầu, nhưng không mở giọng trả lời. Anh ta không được phép nói với tôi. Tất nhiên một số sẽ thử, dì Lydia bảo. Xương thịt đều yêu đuối. Xương thịt đều là cỏ, tôi chữa lại trong đầu. Họ không được được, dì bảo, Chúa tạo ra họ như thế nhưng Chúa không tạo ra các cô như thế. Chúa tạo ra các cô khác hẳn. Định ranh giới là ở các cô. Rồi sau các cô sẽ được cảm tạ.

Trong vườn sau nhà, Phu nhân Chủ soái đang ngồi, trong chiếc ghế đã cho mang ra. Serena Joy, tên gì mà ngu. “Niềm vui thanh tĩnh”; nghe như một thứ thuốc bôi lên tóc, hồi đó, hồi xa xưa, cho thẳng. Serena Joy, dòng chữ trên nhãn, hình cắt bóng một cái đầu đàn bà trên nền ô van hồng, mép viền vàng lượn sóng. Có đủ loại tên trên đời mà chọn, sao lại đi chọn cái này? Tên thật của bà chưa bao giờ là Serena

Joy, ngay từ hồi ấy. Tên thật của bà là Pam. Tôi đọc được trong tiểu sử của bà, trên một tạp chí điểm tin, mãi lâu sau lần đầu xem bà hát trong lúc mẹ tôi ngủ vùi sáng Chủ nhật. Khi đó bà đã đủ hệ trọng cần có một cái tiểu sử: Thời báo hay Tuần tin tức gì đó, hẳn thế. Khi đó bà không còn hát nữa, mà đi diễn thuyết. Bà rất giỏi việc này. Bà phát ngôn về tính thiêng liêng

của gia đình, cố động phụ nữ ở nhà. Bản thân Serena Joy không ở nhà, mà đi lập ngôn, nhưng thất bại đó được bà coi như hy sinh cá nhân cho phúc lợi toàn thể.

Khoảng thời gian đó, có kẻ mưu toan bắn bà nhưng trượt; người thư ký, đang đứng ngay sau, đã chết thay. Kẻ khác đặt bom xe bà nhưng phát nổ quá sớm. Dù có người bảo bà tự cài bom xe mình, để mua lòng người. Tình hình căng đến mức ấy rồi vậy.

Luke và tôi đôi lúc thấy bà trong bản tin đêm. Áo choàng tắm, mũ ngủ. Chúng tôi xem móng tóc xổ ra và cơn cuồng loạn của bà, và những giọt lệ vẫn điều ra được tùy ý, và mascara chảy đen má. Tới khi đó bà đã trang điểm đậm hơn nhiều. Chúng tôi cho bà này hay hay. Hoặc ít ra là Luke cho bà ta hay hay. Tôi chỉ vờ thấy thế thôi. Thực tình tôi thấy bà hơi đáng sợ. Bà ta thành khẩn từ đầu đến cuối.

Giờ đây bà không còn lập ngôn nữa. Bà đã trở thành vô ngôn. Bà đã ở nhà, nhưng xem ra điều đó không hợp với bà. Giờ bà phải thịnh nộ tới mức nào, khi miệng muốn há thì quai lại mắc.

Bà đang nhìn những đóa uất kim hương. Cây can nằm bên cạnh, trên cỏ. Nửa mặt bà xoay về phía tôi, tôi thấy vậy khi đánh cái nhìn vội sang ngang lúc đi qua. Nhìn lâu chẳng ích gì. Không còn là khuôn mặt cắt bóng tròn trịa nữa, mặt bà giờ đang trên đà hóp lại, và tôi nghĩ về những thị trấn xây trên mạch nước ngầm, dãy dãy nhà cửa phố xá biến mất sau một đêm, thành cái đầm nhất dạ, hoặc những thị trấn mủ sụp xuống hầm mủ dưới chân. Hẳn có điều tương tự đã xảy ra với bà ta, một khi nhìn thấy chân tướng của những gì đang tới.

Bà không quay đầu lại. Bà không hề tỏ ý có thấy tôi, dù biết tôi ở đó. Tôi hiểu rõ bà có biết, nó như mùi ấy, cái sự biết của bà: một thứ mùi đồ chua, như sữa hỏng.

Không phải các ông chồng cần để mắt đề phòng, dì Lydia bảo, mà là các Phụ nhân. Các cô phải luôn cố hình dung họ đang cảm thấy gì. Tất nhiên họ sẽ giết các cô. Đó là lẽ thường. Hãy cố thông cảm họ. Dì Lydia nghĩ mình

rất giỏi thông cảm người khác. Hãy cố thương lấy họ. Tha thứ cho họ, vì họ không biết việc họ làm. Lần nữa nụ cười run rẩy, như kẻ ăn mày, hàng mi chơm chớp lối cận thị, đôi mắt ngược nhìn lên, qua mắt kính tròn vành thép, về phía cuối lớp học, như thể cái trần thạch cao sơn xanh đang mở ra và Chúa trên đám mây hồng ngọc trai màu phấn thoa mặt đang giáng thế qua mớ dây điện và vòi phun cứu hỏa. Các cô phải hiểu rằng họ là những người đàn bà thất bại. Họ không có khả năng...

Tối đây giọng dì vờ ra, rồi khoảng lặng ngắn ngủi, và tôi nghe thấy tiếng thở dài, một tiếng thở dài tập thể dâng lên xung quanh. Sột soạt hay cựa quậy trong khoảng lặng là không khôn ngoan: dì Lydia trông lẳng lặng thật đấy nhưng để mắt từng cử động. Vì vậy chỉ có thở dài.

Tương lai nằm trong tay các cô, dì tóm lại. Tay của dì dang về phía chúng tôi, cử chỉ cổ xưa vừa là cung hiến vừa là mời mọc, hãy tới đây, trong vòng tay ôm, trong tình đón nhận. Trong tay các cô, dì nói, nhìn xuống tay mình, cứ như chúng đã gợi ý cho dì. Nhưng trong đó không có gì hết. Tay dì trống rỗng. Chính tay chúng tôi mới phải đầy ắp tương lai, thứ tương lai có thể nắm lấy, nhưng không nhìn thấy được.

Tôi đi vòng tới cửa sau, mở ra, vào nhà, đặt giỏ xuống bàn bếp. Bàn đã chà sạch, không vương chút bột; mẻ bánh hôm nay, vừa nướng tức thì, đang nguội đi trên giá. Bếp tỏa mùi men, một mùi nhung nhớ. Mùi ấy nhắc về những căn bếp khác, những căn bếp của tôi. ấy là mùi mẹ; mặc dù chính mẹ tôi không bao giờ làm bánh. Ấy là mùi tôi, thời trước, khi tôi còn là mẹ.

Đó là một mùi phản trắc, và tôi biết mình cần phải cấm cửa nó đi.

Rita có đó, đang ngồi bên bàn, gọt vỏ và xắt nhỏ cà rốt. Cà rốt đã già, rất dày, để qua đông, đã phun rễ qua thời gian cất trữ. Cà rốt mới, mềm và nhọt, còn phải đợi vài tuần nữa. Con dao trong tay chị sắc và sáng loáng, đầy cảm dỗ. Có được một cái tôi cũng muốn lắm.

Rita ngừng thái cà rốt, đứng dậy, nhắc các gói khỏi giỏ, gần như háo hức. Chị nóng ruột xem tôi mang gì về, dù lúc nào cũng nhăn nhó khi tháo bọc ra. Chẳng có gì tôi mang về làm chị hài lòng hoàn toàn cả. Chị đang nghĩ nếu là mình sẽ khá hơn nhiều. Giá để chị tự đi mua sắm, lấy về đúng cái chị muốn; chị ganh tị cuộc đi của tôi. Ở nhà này ai cũng ganh ai cái gì đó.

“Có cam đấy,” tôi nói. “Ở tiệm Sữa và mật, vẫn còn lại một ít.” Tôi dâng ý tưởng này cho chị như là tiến lễ, tôi muốn mua lấy ít thiện cảm. Tôi nhìn thấy cam từ hôm qua, nhưng chưa nói với Rita; hôm qua chị gặt gồng quá đổi. “Mai tôi sẽ lấy về, nếu chị đưa tôi phiếu cam.” Tôi chìa con gà cho chị. Hôm nay chị muốn lấy thịt nướng, nhưng hết mất rồi.

Rita lau nhàu, không biểu lộ chút hài lòng hay chấp thuận nào. Chị sẽ nghĩ sau, cần hiểu là thế, khi được thư thái một mình. Chị cởi dây buộc con gà, tháo miếng giấy bao. Chị ấn lên thân, bẻ gập một cánh, thọc ngón tay vào hốc bụng, lần tìm động lòng mềm. Con gà nằm trơ đó, không đầu không chân, nổi da gà như đang rét run.

“Hôm nay ngày tắm,” Rita nói, không nhìn tôi.

Cora vào bếp tử phòng kho sau nhà, nơi để chổi và que cọ sàn. “Gà kia,” chị nói, gần như mừng rỡ.

“Giờ cả xương,” Rita nói, “nhưng cũng phải chịu thôi.”

“Không còn gì hơn cả,” tôi nói. Rita lờ đi.

“Tôi thấy thế là to rồi,” Cora nói. Chị ta bênh vực tôi chẳng? Tôi nhìn chị ta, để xem có nên cười không; nhưng không, chị chỉ đang nghĩ tới món đồ ăn. Chị ta trẻ hơn Rita; ánh nắng, xiên xiên chiếu vào qua cửa sổ đằng Tây, tô rạng mái tóc rẽ đôi buộc túm ra sau. Chị hảnh từng đẹp, cách đây chưa lâu. Có hai vết nhỏ, như lúm đồng tiền, trên hai tai chị, vết bầm khuyen đã liền.

“Bự,” Rita nói, “nhưng toàn xương. Cô phải bảo chứ,” chị ta bảo, nhìn thẳng vào tôi lần đầu tiên. “Cô thuộc đám xoàng xĩnh kia đấy chắc.” Chị ta

muốn nói địa vị của Chủ soái. Nhưng theo ý khác, ý của chị ta, chị ta có nghĩ tôi thuộc loại xoàng xĩnh. Chị ta đã hơn sáu mươi, mọi định kiến đã xây kiên cố.

Chị ra bồn rửa, khua tay qua dưới vòi nước, thấm vào khăn lau bát. Khăn màu trắng có sọc màu lam. Khăn lau bát vẫn y như trước. Đôi lúc những chớp nhoáng đời thường kiểu ấy ập vào tôi đang mất cảnh giác, như phục kích. Cái bình thường, cái quen thuộc, một điều gợi nhớ, như một cú thoi. Tôi nhìn thấy tấm khăn, tách rời bối cảnh, và cố nén hơi. Với một số, cách nào đó, mọi sự chưa thay đổi gì nhiều lắm.

“Ai lo tắm?” Rita hỏi Cora, không hỏi tôi. “Tôi phải làm mềm con chim này đã.”

“Tôi sẽ làm sau,” Cora nói, “khi nào lau bụi xong.”

“Sao xong thì thôi,” Rita nói.

Họ nói về tôi cứ như tôi không nghe thấy. Với họ tôi chỉ là một việc nhà, giữa bọn bề việc khác.

Tôi bị giải tán rồi. Tôi nhặt giỏ lên, ra khỏi bếp theo sảnh về phía cây đồng hồ ông nội. Cửa phòng nghỉ đóng. Nặng vào qua cửa vòm bán nguyệt, rơi xuống sàn nhuộm sắc màu: đỏ và lam, tía. Tôi dậm bước vào đó, xò rộng đôi bàn tay: tay hứng đầy hoa nắng. Tôi lên cầu thang: mặt tôi, xa cách, trắng nhợt và méo mó, nhốt giữa tấm gương dài, phồng ra như con mắt đang bị ấn. Tôi theo tấm thảm hồng pha xám dọc hành lang dài tầng trên, trở lại phòng.

Có ai đang đứng trên hành lang, gần cửa phòng tôi ở. Hành lang nhập nhoạng, người này là đàn ông, lưng xoay về tôi; ông ta đang nhìn vào phòng, ánh sáng hắt ra khiến người ông tối sẫm. Giờ tôi thấy rồi, là Chủ soái, ông ta không được ở đây mới phải. Ông ta nghe tiếng tôi đến, quay lại, lưỡng lự, tiến lên, về phía tôi. Ông ta vi phạm luật, tôi làm gì đây?

Tôi dừng lại, ông ngừng bước, tôi không nhìn thấy mặt ông, ông ta đang nhìn tôi, ông ta muốn gì? Nhưng rồi ông lại tiến tới trước, bước tránh sang

bên tránh chạm phải tôi, khẽ nghiêng đầu, đi mất.

Tôi đã được chỉ cho cái gì đó, nhưng là gì? Như quốc kỳ một nước chưa biết tên, thoáng hiện sau nếp đồi. Có thể là tấn công, có thể là dàn xếp, có thể là ranh giới, một lãnh địa lạ. Những tín hiệu giữa loài vật với nhau: mí mắt xanh cụp xuống, tai quặt ra sau, lông vũ trên cổ dựng lên. Răng nanh lộ ra chớp nhoáng, ông ta nghĩ mình đang làm cái chết tiệt gì đây chứ? Không có ai nhìn thấy ông ta. Hy vọng thế. Ông ta đã xâm nhập ư? Ông ta đã vào phòng tôi ư? Tôi đã gọi là phòng tôi.

9

Ừ thì là phòng tôi. Rốt cuộc cũng phải có chốn nào đó tôi nhận là của mình chứ, ngay cả thời buổi này.

Tôi đang đợi, trong phòng mình, ngay lúc này đây là một phòng đợi. Khi tôi đi ngủ sẽ là phòng ngủ. Rèm vẫn còn lay động trong gió thoảng, mặt trời bên ngoài còn chiếu, dù không thẳng vào phòng. Mặt trời đã ngả về Tây. Tôi đang cố không kể chuyện, hay dù sao thì cũng không phải chuyện này.

Đã có ai đó sống trong phòng này, trước tôi. Ai đó cũng như tôi, hoặc tôi muốn tin là thế.

Tôi phát hiện ra ba ngày sau khi đến đây.

Tôi có nhiều thời gian cần tiêu đi. Tôi quyết định khám phá căn phòng. Không vội vã, cái kiểu vội vã trong phòng khách sạn, không chờ đợi bất ngờ nào, mở ra đóng vào hết ngăn kéo bàn lại đến cửa tủ, tháo vỏ quần từng miếng xà phòng tí tẹo, ấn thử vào gối. Liệu có bao giờ tôi còn ở trong phòng khách sạn nữa không? Tôi đã lãng phí biết bao, những căn phòng ấy, thứ tự do không bị ai nhìn thay.

Phóng túng đi thuê.

Các buổi chiều, khi Luke vẫn còn phải trốn vợ anh, khi tôi vẫn còn là hư ảnh. Trước khi chúng tôi lấy nhau và tôi định hình. Tôi luôn luôn đến trước, nhận phòng. Không nhiều lần lắm, nhưng giờ như đã cả thập kỷ trước, cả thiên kỷ trước; tôi còn nhớ mình đã mặc gì, từng chiếc áo, từng cái khăn. Tôi sẽ đi đi lại lại, chờ anh, bật ti vi lên rồi lại tắt, chấm nước hoa sau tai, Opium tôi nhớ. Đứng trong cái chai Trung Hoa, đỏ và vàng.

Tôi bồn chồn. Làm sao khi ấy tôi biết anh yêu tôi? Rất có thể chỉ là một cuộc tình loại đó. Sao chúng ta lại nói “chỉ” làm gì? Dù vào thời đó đàn ông

đàn bà ướm thử nhau, vô định, như sắm bộ, bỏ đi cái nào không vừa.

Rồi sẽ có tiếng gõ cửa; tôi sẽ ra mở, vừa nhẹ nhõm vừa khao khát. Anh ngần ngại biết mấy, anh cô đọng biết mấy. Vậy mà anh cũng dường như bất tận. Chúng tôi sẽ nằm trên những chiếc giường ban chiều, khi đã xong, tay đặt trên mình nhau, bàn đi bàn lại. Có thể, không thể. Làm được gì đây? Chúng ta đã nghĩ mình gặp những vấn đề không thể vượt qua. Làm sao khi ấy chúng ta biết mình đang hạnh phúc?

Nhưng giờ chính những căn phòng tôi cũng nhớ, nhớ luôn những bức tranh khủng khiếp trên tường, vẽ cảnh trút lá mùa thu hay tuyết tan trên rừng rậm, hoặc phụ nữ ăn bận cổ trang, mặt búp bê sứ, váy khung phồng và dù che nắng, hay những chú hề mặt buồn, hoặc bát hoa quả, cứng đờ, bệt như phấn. Khăn bông trắng muốt chờ phá hoại, giỏ rác há hoác miệng mời chào, đón đợi món rác bay vào cầu thả. Cầu thả à. Tôi đã từng cầu thả, trong những phòng ấy. Chỉ cần nhắc điện thoại là đồ ăn sẽ hiện ra trên khay, đồ ăn tôi chọn lấy. Loại đồ ăn không có lại cho sức khỏe, hẵn rồi, và đồ uống nữa. Có những cuốn kinh trong tủ quần áo, của hội phước thiện nào đó đặt vào, dù dễ thấy chẳng mấy ai sờ đến. Có cả bưu thiếp nữa, chụp hình khách sạn đang ở, có thể viết lên rồi gửi cho ai cũng được. Một điều phi khả thủ làm sao, lúc này; như là sản phẩm của trí tưởng tượng.

Thế là tôi đã khám phá căn phòng này, không vội vã, như ở phòng khách sạn, không phung phí. Tôi không muốn tìm hiểu xong một lúc, tôi muốn lâu dài. Tôi chia phòng thành từng khoảnh, trong đầu, dành cho mình mỗi ngày một khoảnh. Khoảnh đó tôi sẽ xem xét tỉ mỉ hết sức: lớp vừa lồi lõm dưới giấy dán tường, những vết xước xước trên ván chân tường và bệ cửa sổ, dưới lớp sơn trên cùng, những vết bẩn trên đệm, bởi tôi còn làm cả việc lật chăn và ga, cuốn lại, mỗi lần một chút, để có thể trả lại thật nhanh nếu có người đến.

Vết bẩn trên đệm. Như những cánh hoa khô. Lâu rồi. Yêu đương cũ; trong phòng này giờ không có lối yêu đương nào khác.

Khi trông thấy nó, bằng cứ do hai con người để lại, về tình yêu hay cái gì tương tự, ít ra là thèm muốn, ít ra đụng chạm, giữa hai người có thể đã già hay đã chết, tôi đẩy lại giường và nằm lên trên. Tôi nhìn lên con mắt thạch cao mù trên trần. Tôi muốn cảm thấy Luke nằm cạnh. Tôi vẫn gặp chúng, những đợt tấn công từ quá khứ, như cơn mê, như đợt sóng tấp qua đầu. Nhiều lúc thật khó mà chịu nổi. Phải làm gì đây, phải làm gì đây, tôi nghĩ. Chẳng làm gì được. Họ cũng phụng vụ Người, cả những ai chỉ đứng mà đợi. Hoặc nằm yên mà đợi. Tôi biết tại sao cửa sổ lại lắp kính không vỡ, và tại sao họ tháo chùm đèn xuống. Tôi muốn cảm thấy Luke nằm cạnh, nhưng không đủ chỗ.

Tôi dành lại cái tủ đến ngày thứ ba. Tôi nhìn thật kỹ cánh cửa trước hết, hết trong lại ngoài, rồi vách tủ có những móc đồng - sao họ lại bỏ qua móc nhỉ? Sao không gỡ đi? Quá gần sàn ư? Nhưng có gì đâu, một chiếc tất dài, chỉ cần có thể. Và gióng ngang treo mắc áo nhựa, áo tôi đang mặc đó, tấm áo choàng len đỏ không tay phòng trời lạnh, chiếc khăn san. Tôi quỳ xuống xem xét sàn tủ, và kia, nét chữ li ti, vẽ còn khá mới, vạch bằng đầu kim hay có khi chỉ là móng tay, ở góc chìm trong bóng tối dày đặc nhất: *Nolite te bastardes carborundorum*.

Tôi không biết thế nghĩa là gì, thậm chí không biết là tiếng gì. Tôi đoán có thể là La tinh, nhưng tôi không biết tiếng La tinh. Dù sao nữa, vẫn là một thông điệp, một thông điệp bằng chữ, nội như thế đã đủ thành cấm vật, và đến tận giờ vẫn chưa bị phát hiện. Trừ tôi, đối tượng nó gửi tới. Nó gửi tới bất kỳ ai đến sau.

Ngâm nghĩ về thông điệp này làm tôi thích thú. Tôi thích thú mà nghĩ mình đang giao tiếp với cô, người đàn bà bí mật. Bởi cô ta quả là bí mật, hoặc nếu được biết tới đi nữa, cũng chưa bao giờ có ai nhắc đến cho tôi. Tôi thích thú biết rằng thông điệp cấm của cô đã vượt qua, tới được ít nhất một con người khác, khi đặt vào dán mình lên vách tủ tôi, đã được tôi mở ra và

đọc. Đôi lúc tôi lặp lại từng chữ cho mình. Chúng mang lại một niềm vui nho nhỏ. Khi tưởng tượng người đàn bà đã viết dòng này, tôi mừng tượng cô ta khoảng tuổi tôi, có thể trẻ hơn chút ít. Tôi biến cô thành Moira, Moira của thời đại học, ở phòng kế tôi: nhông nhảnh, hoạt bát, vận động viên cười xe đạp một thời, và ba lô chuyên đồ đi bộ đường dài. Lắm tàn nhang, tôi hình dung; ưa nhạo báng, nhiều mưu lược.

Tôi tự hỏi cô từng là ai, hay đang là ai, và đã trở thành gì.

Tôi đã thử khai thác Rita, hôm tìm thấy thông điệp.

Người từng ở trong phòng đó là ai? tôi hỏi. Trước tôi ấy? Nhỡ tôi đã hỏi khác đi, nhỡ tôi đã hỏi, Có người nào Ở phòng đó trước tôi phải không? Có thể đã chẳng đi đến đâu.

Cô nào? chị ta hỏi; giọng chị ác cảm, ngờ vực, nhưng nghĩ lại hầu như lúc nào chị ta cũng giọng đó với tôi.

Nghĩa là không chỉ có một người. Có người không ở lại hết nhiệm kỳ hai năm. Có người đã phải chuyển đi, vì lý do nào đó. Hoặc không phải chuyển đi - mà ra đi?

Cô lanh lợi ấy. Tôi đang mò. Cô có tàn nhang ấy.

Cô quen cô ta à? Rita hỏi, ngờ vực hơn bao giờ hết.

Hồi trước, tôi nói dối. Tôi nghe biết cô ta ở đây.

Rita chấp nhận lời này. Chị ta hiểu chắc phải tồn tại một mạng lưới thông tin, một dạng truyền thông ngầm nào đó.

Cô ta không thành công, chị nói.

Cụ thể ra sao? tôi hỏi, cô càng dừng dung càng tốt. Nhưng Rita đã mím chặt môi. Ở nhà này tôi như đứa trẻ, có những điều không được kể cho tôi. Điều gì không biết thì không hại đến cô, chị ta sẽ chỉ nói thế.

10

Đôi lúc tôi hát cho mình nghe, trong đầu: thứ gì đó thật bi thương, u sầu, nhuốm mùi Trường lão:

Ân sủng tuyệt trần, âm thanh huyền diệu.

Cứu nổi con kẻ khốn khó này.

Xua lạc lối, nhưng nay về lại lối.

Cởi xích xiềng xưa, lại tự do rồi.

Tôi không biết lời đã đúng chưa. Tôi không nhớ nổi. Những bài kiểu đó không còn hát tràn lan nữa, nhất là nếu có những chữ như “tự do”. Chúng được xếp vào loại tối nguy hiểm. Chúng thuộc về những tông phái phi pháp.

Cô đơn quá đôi, cưng ơi,

Cô đơn quá đôi.

Cô đơn buồn muốn chết rồi.

Cả bài này cũng phi pháp. Tôi học được từ một băng cát xét cũ của mẹ; mẹ có một cái máy lạo xạo ưả phản thùng, vẫn còn chơi được loại băng đó. Mẹ thường bật băng khi có bạn bè qua chén thím chén dì.

Tôi ít khi hát như thế này. Nó làm họng tôi đau nhức.

Trong nhà này ít có âm nhạc, trừ phát trên ti vi. Đôi lúc Rita cũng ư ử, trong lúc nhào bột hay gọt vỏ: một làn điệu không lời, không âm sắc, không đo. Và đôi lúc từ phòng nghỉ chính vang lên giọng eo éo của Serena Joy, trong một cái đĩa rất xưa già đem ra vặn rất nhỏ, để không ai bắt gặp đang nghe trong lúc ngồi đan lát, nhớ về vinh quang xưa cũ đã bị cắt lìa: *Hallelujah*.

So với tháng này thì trời khá ấm. Nhà xây kiểu này nóng hực lên khi trời nắng, độ cách nhiệt không đủ. Không khí quanh tôi vánh lại, dù có luồng

gió nhẹ phả vào qua đôi rèm. Tôi những muốn đẩy cửa mở hết cỡ. sắp đến lúc được phép thay áo mùa hè rồi.

Áo hè đã bỏ khỏi gói và treo vào tủ, hai chiếc, trăm phần trăm cô tông, khá hơn mấy thứ rẻ tiền bằng vải tổng hợp dù khi trời nồm, quăng tháng Bảy, Tám, mặc vào vẫn đổ mồ hôi. Dù sao cũng không phải lo bắt nắng, dì Lydia bảo. Mấy trò hề đàn bà ưa đóng. Bôi dầu dưỡng người như thịt nướng xiên, phơi trần lưng và vai ra, trên phố, giữa bàn dân thiên hạ, cả chân nữa, tất cũng chang thềm đi, hèn nào mấy của ấy chẳng nảy ra. Của, chữ dì thường dùng khi cái thứ được nó đại diện dù là gì ghế tẩm hoặc bắn thiêu hoặc kinh khủng đến nỗi không thể cho phép lọt qua môi dì. Một cuộc đời viên mãn theo dì là cuộc đời tránh được mọi thứ của, loại trừ mọi thứ của. Những của ấy không nảy ra trong đời đàn bà ngoan. Lại không tốt cho da nữa, không tốt chút nào, làm các cô nhăn nheo như táo tàu. Nhưng chúng tôi không được phép lo tới da mình nữa, điều này thì dì quên.

Trong công viên, dì Lydia bảo, nằm ườn trên chăn, đôi lúc cả đàn ông đàn bà chung chạ, và tới đó dì bắt đầu khóc, vẫn đứng trên đó trước mắt chúng tôi, lồ lộ.

Tôi chỉ đang cố hết sức, dì nói. Tôi đang cố tạo cho các cô cơ hội tốt nhất có được. Dì hấp háy mắt, ánh sáng quá chói với dì, miệng dì run rẩy quanh hàng răng trước, hơi chìa ra, dài và cẩu vàng, và tôi nhớ tới lũ chuột chết tìm thấy trên bậc cửa, hồi còn sống trong một ngôi nhà, tất cả ba chúng tôi, cả mèo là bốn, chính tác giả những lễ phẩm ấy.

Dì Lydia đưa tay bụm lên cái miệng chuột chết. Sau một phút dì bỏ tay ra. Tôi cũng muốn khóc bởi dì lại làm tôi nhớ. Giá cô ả đừng có chén trước nửa con, tôi bảo Luke.

Cũng đừng nghĩ với tôi thì dễ dàng, dì Lydia bảo.

Moira, ào vào phòng như gió, buông rơi áo bỏ lửng trên sàn. Có thuốc không, cô hỏi.

Trong túi xách ấy, tôi nói. Nhưng không có diêm. Moira lục túi tôi. Cậu nên quảng mấy thứ bậu xậu này đi, cô nói. Tớ sắp tổ chức tiệc bán đồ lót.

Tiệt gì cơ? tôi hỏi. Cố làm việc cũng chẳng ăn thua, Moira sẽ không cho phép, cô như con mèo ưa ngồi phệt lên trang sách giữa lúc người ta cô đọc. Ủm, thì giống như tiệt bán đồ bếp Tupperware đó, có điều là đồ lớt thôi. Dành riêng cho bè lũ điểm đàn. Đứng viền ren với nịt tất chun nhé, áo chip nâng hàng. Cô tìm ra bật lửa của tôi, châm điếu thuốc móc từ túi tôi ra. Làm miếng không? Hầy mấy thứ đồ qua, hào phóng quá đáng, nếu nhớ rằng toàn là đồ của tôi.

Vô vàn cảm tạ, tôi nói kháy. Cậu điên rồi. Ở đâu ra ý tưởng này vậy?

Làm việc để sống qua đại học thôi, Moira nói. Tớ có nhiều mối. Bạn bè của mẹ. Ở ngoại ô rầm rộ lắm, hể da mỗi một phút là các bà ấy nghĩ cần phải ganh đua bằng được. Rồi siêu thị kích dục và đủ thứ nữa.

Tôi cười bò ra. Cô lúc nào cũng khiến tôi cười.

Nhưng ở đây ư? tôi nói. Ai sẽ đến? Ai cần nó đây?

Học không có tuổi nào quá sớm, cô nói. Hào hứng lên đi, sẽ vui ra trò. Chúng mình sẽ cười vãi ra quần mà xem.

Chúng tôi đã sống thế ư, hồi ấy? Nhưng chúng tôi vẫn sống như thường. Mọi người đều vậy, nói chung luôn thế. Dù đang diễn ra gì nữa thì cũng như thường. Ngay cả giờ đây cũng như thường, như hiện nay.

Chúng tôi đã sống tiếp, như thường, bằng cách làm ngơ. Không phải như ai đã ngơ ngẩn sẵn, cái đó phải dụng công mới làm được.

Không có gì thay đổi ngay tức khắc: trong thùng tắm nóng dần đều người tắm sẽ bị đun đến chết trước khi kịp nhận ra. Trên báo có nhiều chuyện, tất nhiên, xác người dưới cống hay trong rừng, bị đập bằng chùy đến chết hay tông xẻo, bị xâm hại, như người ta thường nói, nhưng là chuyện về những người đàn bà nào đó, và dính líu vào cũng là những đàn ông nào đó. Không ai trong số đàn ông chúng tôi quen. Chuyện trên báo

giống như trong mơ, như cơn ác mộng của người nào đó. Kinh khủng quá, chúng tôi nói vậy, và quả là kinh khủng, nhưng kinh khủng mà không tin được. Chúng quá giống kịch, chúng thuộc chiều không gian khác, không phải trong đời chúng tôi.

Chúng tôi là những người không lên báo. Chúng tôi sống ở lề giấy trắng trơn. Như thế có tự do hơn.

Chúng tôi sống ở khoảng trống giữa các câu chuyện.

Từ bên dưới, lối xe vào, tiếng động vọng lên, xe nhà đang nổ máy. Khu này yên tĩnh, không mấy xe cộ, mọi âm thanh đều nghe rất rõ: tiếng động cơ xe, tiếng máy cắt cỏ, tiếng xén hàng giậu, tiếng cửa đập đánh sầm. Tiếng quát tháo cũng sẽ nghe rõ, hay tiếng súng, nếu có bao giờ vang lên ở đây. Đôi lúc xa xa có tiếng còi hụ.

Tôi ra cửa sổ ngồi lên bệ, quá chật không đủ thoải mái. Có cái gối cứng nho nhỏ đặt đó, vỏ thêu mũi nhỏ: ĐỨC TIN, chữ in hoa, xung quanh một vành hoa huệ. ĐỨC TIN màu lam đã bạc, lá huệ màu xanh lục xỉn. Gối này xưa đã dùng nơi khác, tã rồi nhưng chưa đáng vứt đi. Không hiểu vì sao người ta lại bỏ qua nó.

Tôi có thể ngồi hàng phút, hàng chục phút, đưa mắt sẫm soi hàng chữ: ĐỨC TIN. Thứ duy nhất có cho tôi đọc. Nếu tôi bị bắt gặp đang làm thế, thì có sao không? Tôi có tự mình đặt chiếc gối ở đây đâu cơ chứ.

Động cơ nổ ran, và tôi vươn người tới, kéo rèm trắng quá mặt, như tấm mạng. Rèm gân như trong suốt, nhìn qua được. Nếu tì trán vào kính nhìn xuống, tôi có thể thấy nửa sau chiếc Gió lốc. Không có ai, nhưng lát sau tôi thấy Nick đi vòng ra cửa sau, mở ra, đứng dờ người bên cạnh. Giờ mũ anh ta đội thẳng, ông tay thả xuống cài cúc cẩn thận. Nhìn từ trên xuống tôi không thấy mặt anh.

Giờ Chủ soái đang ra khỏi nhà. Tôi chỉ thoáng thấy ông ta một chốc, ngăn lại còn mẫu, đang bước tới xe. Ông ta không đội mũ, vậy là không dự họp hành chính thức gì. Tóc đã ngả xám. Tóc bạc, hãy gọi thế để làm con người nhân hậu. Tôi không có hứng làm người nhân hậu. Ông trước bình vô tội vạ, nên chắc đây có thể coi là tiến bộ.

Giá tôi biết nhổ bọt, từ cửa sổ, hay quăng cái gì đó xuống, cái gối này chẳng hạn, biết đâu sẽ trúng ông ta.

* * *

Moira và tôi, lô túi giấy căng phòng nước. Bom nước, gọi là thế. Vắt người qua cửa sổ phòng ký túc, quăng xuống đầu bọn con trai phía dưới. Là Moira nghĩ ra. Chúng đang cố làm gì chứ? Lấy thang trèo lên, muốn cướp một số thứ. Đồ lót của chúng tôi.

Ký túc xá đã từng chung cho hai giới, tặng chúng tôi một phòng vệ sinh vẫn còn bồn tiểu nam gắn trên tường. Nhưng khi tôi tới đó người ta đã trả lại mọi vật về như cũ.

Chủ soái khom người, vào xe, biến mất, và Nick đóng cửa lại. Một giây sau chiếc xe đã lùi lại, qua cổng, xuống đường, biến mất sau hàng giậu.

Tôi cần phải căm ghét người này. Tôi biết mình cần phải thế, nhưng lại thực không thấy thế. Cảm giác của tôi phức tạp hơn nhiều. Tôi không biết phải gọi là gì. Không phải là tình yêu.

11

Sáng hôm qua tôi đi khám. Được đưa đi, nhờ một Vệ binh, một trong đám mang băng tay đỏ chuyên trách loại việc này. Đi xe màu đỏ, anh ta ghế trước, tôi ghế sau. Không có cái bóng nào kèm theo, trong những dịp này tôi có một mình.

Tôi được đưa đi khám mỗi tháng một lần, làm đủ thứ xét nghiệm: nước tiểu, hooc môn, khám nghiệm ung thư, thử máu; cũng như ngày xưa, có điều giờ là bắt buộc.

Phòng khám nằm trong một tòa nhà văn phòng hiện đại. Chúng tôi đi thang máy lên, yên lặng, viên Vệ binh đối mặt với tôi. Nhìn vách thang máy đen bóng như gương tôi thấy được gáy anh ta. Tới phòng khám, tôi đi vào; anh ta đợi bên ngoài, trong sảnh, với các Vệ binh khác, trên dãy ghế đặt riêng cho họ.

Trong phòng đợi có mấy người đàn bà nữa, ba người tất cả, toàn áo đỏ: đây là phòng khám chuyên khoa. Chúng tôi lén lút nhìn nhau, đo cỡ bụng từng người: có ai số đỏ không? Hộ lý nhập tên chúng tôi và mã số trên thông hành vào máy Ý vi tính, xem có ai nhận xằng thân phận. Anh ta cao thước tám, quăng bốn mươi, có vết sẹo vắt chéo má; anh ta ngồi mà gõ, tay to quá khổ so với bàn phím, súng lục vẫn giắt trong bao trên vai.

Khi nghe gọi đến mình tôi đi qua cửa vào phòng trong. Phòng sơn trắng, bài trí sơ sài, cũng y như phòng ngoài, trừ tấm bình phong gập, vải đỏ căng trên khung, trên vẽ một Con mắt vàng, với thanh kiếm có đôi răn quấn quanh dựng thẳng bên dưới, như một cái chuôi. Răn và kiếm, những mảnh vụn biểu tượng còn sót lại.

Sau khi đi đày cái lọ nhỏ để sẵn trong ngăn vệ sinh, tôi cởi bỏ quần áo, sau tấm bình phong, gấp gọn lại để trên ghế. Người trần như nhộng, tôi nằm lên bàn khám, trên tấm ga giấy dùng một lần lạo xạo đến ghế răng. Tôi kéo tấm thứ hai, bằng vải, trùm kín người. Ngang cổ có một tấm nữa, buông từ

trần xuống. Nó cắt đôi người để bác sĩ không nhìn thấy mặt tôi. Ông ta chỉ làm việc với một tấm thân.

Khi đã đâu vào đấy tôi vươn tay ra, lần tìm cái cần bên phải bàn, kéo lại. Chuông sẽ reo ở đâu đó, tôi không nghe được. Một phút sau cửa mở, tiếng chân bước vào, tiếng thở. Ông ta không được nói chuyện với tôi trừ khi bắt buộc. Nhưng tay bác sĩ này khá lảm lòi.

“Chúng mình ra sao rồi?” ông hỏi, một tật ngôn ngữ còn lại từ thời trước. Tấm ga được nhắc lên khỏi da thịt, luồng gió làm tôi nổi gai ốc. Một ngón tay, bọc cao su lạnh như thạch đông, luồn vào bên trong tôi, tôi bị sờ nắn, ấn thọc. Ngón tay rút ra, vào lối khác, rút lui.

“Không trực trặc gì cả,” viên bác sĩ nói, cứ như cho riêng mình nghe. “Có đau gì không, bé yêu?” Ông ta gọi tôi là bé yêu.

“Không,” tôi nói.

Đen lượt ngực tôi bị nắn bóp, tìm hiểu xem chín, rữa. Luồng hơi thở đến gần hơn. Tôi ngửi thấy mùi khói ám, nước hoa cạo râu, tàn thuốc bám trên tóc. Rồi giọng nói, rất nhẹ, ngay gần đầu tôi: ông ta đó, đầu chúi vào tấm màn.

“Tôi có thể giúp cô,” ông ta nói. Thầm thì.

“Sao?” tôi nói.

“Suyt,” ông ta nói. “Tôi có thể giúp cô. Tôi đã giúp nhiều người rồi.”

“Giúp tôi?” tôi nói, giọng cũng khẽ như vậy. “Làm sao được?” Ông ta biết gì, ông ta có thấy Luke, ông ta đã tìm được, ông ta có mang được anh về?

“Thì cô nghĩ sao?” ông ta hỏi, vẫn thì thào khó nghe thấy. Có phải tay ông ta, đang lần ngược lên chân tôi? Ông ta đã tháo bỏ găng. “Cửa khóa rồi. Không ai vào đâu. Sẽ chẳng ai biết không phải của lão ấy.”

Ông ta vén tấm màn. Nửa mặt dưới lấp trong khẩu trang y tế trắng, đúng quy tắc. Hai mắt nâu, cái mũi, cái đầu tóc nâu. Bàn tay đang nằm giữa hai

chân tôi. “Phần lớn đám sòm ấy không làm nổi nữa,” ông ta nói. “Hoặc đã vô sinh.”

Tôi suýt hụt hơi: ông ta vừa nói một từ bị cấm. Vô sinh. Thời nay không còn tồn tại đàn ông vô sinh nữa, trên lý thuyết. Chỉ có đàn bà mất và đàn bà điếc, theo luật định.

“Rất nhiều đàn bà làm thế,” ông ta tiếp. “Cô muốn có con, phải không?”

“ Phải,” tôi nói. Đúng vậy, và tôi không hỏi tại sao, vì đã biết. *Cho tôi có con đi, không thì tôi chết mất.* Lời đó không chỉ có một cách hiểu.

“Cô đã xộp rồi,” ông ta nói. “Đúng thời điểm. Hôm nay hoặc ngày mai là được, vậy sao để phí cơ hội? Sẽ chỉ mất chừng phút thôi, bé yêu.” Chắc ông ta từng gọi vợ thế, ngày xưa; có thể giờ vẫn vậy, nhưng thực tình đó là một thuật ngữ chỉ loại. Chúng tôi ai cũng là *bé yêu*.

Tôi lưỡng lự. Ông ta đang hiến bản thân mình cho tôi, để phục vụ tôi, tự mình cũng chấp nhận hiểm họa.

“Tôi ghét cái cảnh họ bắt cô trải qua,” ông ta rì rầm. Là thật, mỗi thông cảm thật; thế nhưng ông ta đang nhấm nháp chuyện này, thông cảm hay gì đi nữa. Mắt ông ta ướm vì xúc động, bàn tay di chuyển trên mình tôi, căng thẳng và nóng vội.

“Nguy hiểm lắm,” tôi nói. “Không. Tôi không làm được.” Đây là tội chết. Nhưng phải bắt quả tang, với hai nhân chứng. Xác suất bao nhiêu, liệu phòng có gắn máy nghe, có ai đang rình bên cửa?

Bàn tay dừng lại. “Cứ nghĩ đi,” ông ta nói. “Tôi đã xem đồ thị của cô rồi. Cô không còn nhiều thời gian nữa. Nhưng đây là mạng sống của cô.”

“Cảm ơn,” tôi nói. Tôi phải tạo cảm giác mình không phần nộ, mình vẫn sẵn sàng lắng nghe. Ông ta rút tay về, gần như uể oải, cổ tình nấn ná, đây chưa phải lời chót theo như ông hiểu. Ông ta có thể làm giả kết quả, kết luận tôi bị ung thư, không có khả năng sinh nở, đẩy tôi lên tàu tổng ra khu Kiều dân, với đám Phê nữ. Không một điều nào được nói thành lời, nhưng

ý thức về quyền lực đó vẫn lơ lửng trong không trung khi ông ta vồ vào đùi non của tôi, rút lui sau tấm màn buông.

“Hẹn tháng sau,” ông ta nói.

Tôi mặc lại quần áo, sau bình phong. Hai tay run rẩy. Sao tôi sợ đến thế này? Tôi chưa vượt giới hạn nào, chưa đặt niềm tin nào, chưa liều gì cả, tất cả vẫn an toàn. Chính là việc có lựa chọn làm tôi khiếp hãi. Một lối thoát, một sự cứu rỗi.

Phòng tắm liền kề phòng ngủ. Giấy dán tường in hoa màu lam nhỏ, đừng-quên-tôi, màu rèm cũng hợp. Thảm chùi chân cũng màu lam, tam lót giả lông lam trên bệ xí; so với ngày xưa chỉ thiếu mỗi con búp bê trùm váy che cuộn giấy dự phòng. Ngoài trừ gương trước bồn rửa đã bị lấy đi, thay bằng tấm thiếc thuôn dài, và cửa không ổ khóa, và không có dao cạo, dĩ nhiên. Ban đầu đã có vài vụn trong phòng tắm: cắt mạch, trầm mình. Trước khi người ta thanh toán xong mọi trục trặc. Cora ngồi trên ghế ngoài hành lang, trông chừng không cho ai vào. Trong phòng tắm, trong bồn tắm, các cô dễ bị tấn công, dì Lydia bảo. Dì không nói bởi cái gì.

Giờ tắm là bắt buộc, nhưng cũng là đặc ân. Chỉ cần nhắc bỏ đôi cánh trắng nặng trĩu với tấm mạng, chỉ cần lại cảm thấy tóc mình, trong tay mình, đã là đặc ân rồi. Tóc tôi giờ đã rất dài, không cắt. Tóc phải dài nhưng bọc kín. Dì Lydia bảo: thánh Paul đã phán hoặc thế, hoặc gọt nhẵn tận da. Dì cười, cái tiếng hí bị kìm nén đặc trưng, như vừa kể một chuyện vô cùng hài hước.

Cora đã vắn nước đầy bồn. Khói bốc mù như bát súp. Tôi trút nốt chỗ quần áo còn lại, áo choàng ngoài, áo cộc và váy lót trắng, tất dài đỏ, quần chèn bằng cô tông. Quần tất làm háng thối ra, Moira thường nói thế. Dì Lydia sẽ không bao giờ dùng chữ *háng thối*. Với dì là thiếu vệ sinh. Dì muốn mọi thứ vệ sinh tuyệt đối.

Tắm thân để trần của chính mình đã kịp khiến tôi lạ lẫm. Thân thể tôi hình như đã lỗi thời. Thật sự là tôi từng mặc đồ tắm, trên bãi biển? Thật thế, không suy nghĩ, giữa đám đàn ông, không chút bận lòng chân tôi, tay tôi, đùi và lưng tôi đang phơi ra, ai cũng thấy. Dơ dáy, trơ tráo. Tôi tránh nhìn xuống cơ thể mình, không phải vì nó dơ dáy và trơ tráo, mà vì không muốn nhìn thấy nó. Không muốn nhìn một thứ định đoạt mình tuyệt đối đến vậy.

Tôi bước vào trong nước, nằm xuống, để nước ôm lấy mình. Nước như tay người mềm mại. Tôi nhắm mắt, và con đã ở đó bên tôi, đột ngột, không báo trước, chắc do hương xà phòng. Tôi úp mặt vào lớp tóc tơ sau gáy và hít mùi con, mùi phấn trẻ em và da thịt trẻ mới tắm cùng sữa gội, và ẩn hiện bên dưới, mùi nước tiểu lờ mờ. Con luôn ở tuổi ấy khi tôi vào bồn tắm. Con trở lại trong nhiều độ tuổi khác nhau. Nhờ thế mà tôi biết con không hẳn là ma. Nếu là ma, lúc nào con cũng sẽ cùng một tuổi.

Một hôm, khi con vừa mười một tháng, ngay trước khi tập đi, có người đàn bà đã bắt cóc con từ xe đẩy hàng siêu thị. Hôm đó thứ Bảy, nghĩa là dịp Luke cùng tôi đi mua hàng mỗi tuần, bởi hai chúng tôi đều đi làm suốt tuần. Con đang ngồi trên ghế trẻ em bé xíu, xe siêu thị thường lắp hồi đó, có chỗ thả chân. Con đang rất hứng chí, còn tôi quay lưng lại, khu thức ăn cho mèo thì phải; Luke ở đầu kia cửa hàng, khuất tầm mắt, bên quầy thịt. Anh thích tự chọn thịt cho nhà ăn cả tuần. Anh nói đàn ông cần nhiều thịt hơn phụ nữ, và đây không phải là mê tín, cũng không phải anh dở hơi, khoa học đã chứng minh rồi. vẫn có những khác biệt nào đó, anh nói. Anh ưa nói vậy, làm như tôi cố chứng minh là không có. Nhưng anh thường nói câu đó nhất khi có mẹ tôi. Anh khoái trêu tức mẹ.

Tôi nghe thấy con khóc thét lên. Tôi quay lại và con đang biến đi cuối dãy hàng, trong tay một người đàn bà lạ mặt. Tôi rú lên, chị ta bị giữ lại. Chị ta ước ba lăm. Chị ta đang khóc lóc nói đây là con mình, Chúa đã ban nó cho chị, Người đã cho chị dấu hiệu. Tôi thấy thương chị ta. Chủ của hàng xin lỗi và họ giữ chị ta tới khi cảnh sát đến.

Chị này điên thôi, Luke nói.

Tôi nghĩ đó là một vụ cá biệt, vào hồi đó.

Con nhặt nhòa đi, tôi không giữ được, con biến mất rồi. Có thể đúng là tôi cũng coi con như một bóng ma, bóng ma một cô bé đã chết, một bé gái

chết khi vừa năm tuổi. Tôi nhớ những bức ảnh chụp hồi xưa, tôi bế con, điệu bộ mau, mẹ và bé, giam trong một khung hình, để giữ an toàn. Mắt nhắm lại tôi thấy tôi của bây giờ, ngồi bên ngăn kéo mở, hoặc một cái rương, trong hầm, quần áo sơ sinh gấp lại cất vào đó, một món tóc, cắt hồi con hai tuổi, bỏ trong phong bì, màu bạch kim. Sau này nó có sẫm hơn.

Tôi không còn chúng nữa, áo quần và món tóc. Tôi tự hỏi số phận mọi thứ đồ của mình ra sao. Bị nắn, bị quăng đi, bị lấy mất. Bị tịch biên.

Tôi đã học được cách sống không cần quá nhiều đồ đạc. Nếu có nhiều đồ đạc, dì Lydia bảo, các cô sẽ bị trói buộc vào thế giới vật chất này mà quên đi những giá trị tâm linh. Các cô cần nuôi dưỡng tâm hồn nghèo khó. Phước thay những kẻ lành hiền. Dì không nói thêm gì về chuyện được đất hứa làm gia nghiệp.

Tôi nằm, nước lấp xấp qua người, bên ngăn kéo mở không tồn tại, nghĩ về bé gái chưa từng chết hồi lên năm; một bé gái vẫn còn tồn tại, tôi hy vọng thế, dù không phải vì tôi. Tôi có tồn tại với con không? Tôi có phải một tấm hình đầu đó, trong khoảng tối tận đáy trí óc con?

Họ hẳn đã bảo con là tôi chết rồi. Đó hẳn là cách họ sẽ nghĩ ra. Họ sẽ bảo như thế giúp con dễ thích ứng hơn.

Tám tuổi, chắc phải từng ấy rồi. Tôi đã điền đủ quãng thời gian đánh mất, tôi biết đã qua bao lâu. Họ nói phải, sẽ dễ hơn, nếu coi như con đã chết. Tôi sẽ không phải hy vọng, hay cô gắng uổng công. Dì Lydia bảo, việc gì phải húc đầu vào tường? Đôi khi dì có cách diễn đạt rất hình tượng.

“Tôi không có cả ngày đâu,” giọng Cora cất lên sau cửa. Phải, chị ta không có cả ngày. Chẳng thứ gì chị ta có trọn vẹn. Tôi không được tước đoạt thời gian của chị ta. Tôi xát xà phòng, lấy bàn chải và đá kỳ chà cho hết lớp da chết. Có những vật phẩm kiểu thanh giáo như thế đấy. Tôi muốn được sạch sẽ vô trùng, vô vi khuẩn, như bề mặt mặt trắng. Tôi sẽ không

được cọ rửa mình lần nữa, chiều nay, sau đó cũng không, suốt một ngày. Làm thế có thể cản trở, họ nói thế, liệu linh làm gì?

Giờ đây tôi không thể tránh nhìn thấy nó, hình xăm nhỏ trên mắt cá. Bốn chữ số, một con mắt, một thứ hộ chiếu tác dụng ngược. Nhằm bảo đảm tôi sẽ không bao giờ tan biến, vĩnh viễn, vào một xứ sở khác. Tôi quá quan trọng, quá hiếm hoi, chuyện đó không được phép xảy ra. Tôi là tài nguyên quốc gia.

Tôi gỡ nút thoát nước, lau khô mình, choàng áo bông tắm đỏ. Áo mặc hôm nay bỏ lại đây, Cora sẽ lấy đem đi giặt. Trở vào phòng tôi mặc đồ lại từ đầu. Cổ khăn trùm trắng tối nay không cần đến, vì tôi sẽ không đi đâu. Nhà này ai cũng đã thấy mặt tôi cả. Tắm mạng đỏ, tuy nhiên, vẫn trùm lấy mớ tóc ướt, lấy cái đầu chưa được gọt của tôi. Tôi đã xem phim ấy ở đâu nhỉ, đám đàn bà, quỳ giữa quảng trường thành phố, trong gọng kìm những bàn tay, tóc rớt xuống từng mảng? Họ đã làm gì? Chắc phải lâu lắm rồi, vì tôi không nhớ nổi.

Cora mang cho tôi bữa tối, dậy điệm kỹ, trên khay. Chị ta gõ cửa trước khi vào. Tôi ưa chị ở điểm đó. Chứng tỏ chị nghĩ tôi vẫn còn một ít cái trước kia gọi là quven riêng tư.

“Cảm ơn chị,” tôi nói, đỡ lấy cái khay, và chị thực sự có cười với tôi, nhưng quay đi mà không trả lời. Khi còn có hai người chị có vẻ ngại tôi.

Tôi đặt khay lên cái bàn sơn trắng và kéo ghế lại. Tôi nhắc bỏ nắp dậy. Cái tỏi gà, nấu quá kỹ, vẫn hơn là còn đỏ nguyên, chị ta chỉ có hai kiểu ấy. Rita có vô khối cách đánh tiếng sự ghê lạnh của mình. Khoai bỏ lò, đậu xanh, xa lát. Lê đóng hộp làm món tráng miệng. Dinh dưỡng đủ, dù có nhạt miệng. Có lợi cho sức khỏe. Các cô cần đủ sinh tố và khoáng chất, dì Lydia bẽn lẽn nói. Phải làm một bình chứa xứng đáng. Nhưng không được dùng

cà phê hay trà, hay đồ uống có cồn. Khoa học chứng minh rồi. Còn có miếng khăn giấy, y như trong căng tin.

Tôi nghĩ đến những người khác, những người thiếu thốn. Đây là trung tâm, ở đây, tôi đang sống trong cảnh nuông chiều, cầu Chúa cho chúng con lòng thành tri ân, dì Lydia bảo, hay là tạ ân không biết, và tôi bắt đầu ăn. Tối nay tôi không đói. Bụng tôi nhộn nhạo lắm. Nhưng không biết bỏ thức ăn đi đâu, không có chậu cây nào, và tôi không có gan thử bồn cầu. Tôi căng thẳng quá, vậy thôi. Liệu có thể bỏ lại trên đĩa, nhờ Cora không mách? Tôi nhai rồi nuốt, nhai rồi nuốt, cảm giác mồ hôi vã ra. Trong bụng thức ăn vón thành cục, một nắm giấy bìa ẩm, nghiền ép chặt.

Dưới nhà, trong phòng ăn, sẽ có nến thắp trên bàn lớn bằng gỗ đào hoa tâm, khăn bàn trắng, dao nĩa bạc, hoa, ly đồng đầy rượu. Sẽ nghe tiếng dao chạm đồ sứ lạnh canh, tiếng keng khi bà bỏ nĩa xuống, thở dài một hơi khó nhận thấy, để lại gần nửa đĩa chưa đụng vào. Rất có thể bà sẽ nói mình không ngon miệng. Rất có thể bà sẽ chẳng nói gì. Nếu bà nói, liệu ông ta có đáp lời không? Nếu không nói, liệu ông ta nhận thấy? Tôi tự hỏi làm thế nào bà vẫn tìm cách khiến ông nhận thấy mình được. Hẳn là khó lắm.

Có một chấm bơ trên cạnh đĩa. Tôi xé một góc giấy ăn, bọc lấy chỗ bơ, mang ra tủ và nhét vào sâu trong mũi giày phải, đôi dự trữ, như đã làm trước đây. Tôi vò nát miếng giấy còn lại: hiển nhiên, sẽ không ai rồi hơi vuốt phẳng nó ra, để xem thiếu mất mảnh nào. Tôi sẽ dùng đến nó sau, khi đã khuya. Bốc mùi bơ, tối nay, sẽ chẳng ích gì hết.

Tôi đợi. Tôi soạn sửa mình. Mình tôi là một vật giờ cần soạn sửa, như người ta soạn bài diễn văn. Tôi cần trình ra một vật nhân tạo, không phải một vật trời sinh.

V - Chợ mắt

13

Vẫn con thừa thời gian. Đó là một trong những điều tôi không chuẩn bị đôi phỏ: khoảng thời gian trống, dấu ngoặc đơn rộng rãi gói cái không có gì. Thời gian làm âm thanh trắng. Giá tôi biết thêm thừa. Biết dệt, biết đan, bất cứ gì cho tay bận rộn. Tôi thêm thuốc. Tôi nhớ từng đi trong những gian trưng bày, xuyên qua thế kỷ mười chín: thời đó người ta cuồn đề tài hậu cung. Hàng chục tranh vẽ hậu cung, đàn bà béo lẳn ườn người trong điện Thổ, đầu mang mũ quân hoặc mũ chòm nhung, quạt đuôi công phe phẩy, hậu cảnh viên hoạn quan đứng gườm gườm. Những bài luyện tả xác thịt biếng lười, dưới tay những kẻ chưa bao giờ ở đó. Những tranh đó được coi là khêu gợi dục tình, và tôi nghĩ cũng đúng là như thế, vào thời đó; nhưng giờ tôi hiểu thực sự chúng nói gì. Chúng vẽ ra hoạt động bị ngưng trệ; vẽ sự đợi chờ, vẽ đồ vật không được sử dụng. Chúng vẽ ra nỗi buồn chán.

Nhưng có lẽ buồn chán là khêu gợi, đối với đàn ông, nếu là nỗi buồn chán đàn bà.

Tôi đợi, đã được tắm, chải chuốt, cho ăn, như con lợn nhận giải. Độ khoảng thập kỷ tám mươi họ nghĩ ra bóng lợn, dành cho lũ bạn đang phì ra trong chuồng. Đó là những quả bóng to nhiều màu, cho bày lợn húc mõm đẩy đi vòng vòng. Dân lái lợn bảo như thế sẽ tăng cường độ căng cơ; đám lợn vốn tò mò, chúng sẽ mừng có cái mà nghĩ.

Cái đó tôi đọc trong bài nhập môn Tâm lý học; cái đó, cùng với chương về lũ chuột trong lồng tự gây sốc điện cho có việc. Và chương về đám bồ câu, được luyện mỗi một cái nút sẽ đẩy ra một hạt ngô. Có ba nhóm: nhóm đầu lần nào cũng được, nhóm sau cách một lần lại được, nhóm cuối ngẫu nhiên. Khi người phụ trách không cho ngô nữa, nhóm đầu bỏ cuộc khá sớm,

nhóm sau lâu hơn. Nhóm cuối không bỏ cuộc. Chúng thà mỗ đến chết còn hơn dừng lại. Ai biết được thế nào là hơn?

Tôi ước mình có một quả bóng lợn.

Tôi ngả người nằm xuống tắm thảm bện. Các cô có thể tập lúc nào cũng được, dì Lydia bảo. Vài lần một ngày, xen giữa các việc khác. Hai tay trên hông, gối gập lại, nhấc hông lên, xương sống đẩy xuống. Ôm gối đu dẩy. Làm lại. Hít vào đếm đến năm, nén hơi, thở ra. Chúng tôi tập ở nơi xưa là phòng

Gia chánh, đã dọn sạch máy khâu và máy giặt sấy; đồng loạt, lưng đặt trên chiếu tatami hẹp, cát xét đang bật, *Les Sylphides*. Tôi còn nghe thấy lúc này, trong đầu, giữa lúc nhồm lên, gập người, hít thả. Sau đôi mắt nhắm từng vũ công trắng mảnh mai loang loáng lướt đi giữa đám cây, uyển chuyển, chân chấp chới như cánh những con chim bị tóm chặt.

Các buổi chiều chúng tôi nằm trên giường khoảng một tiếng trong nhà thể chất, từ ba đến bốn giờ. Họ bảo đấy là giờ nghỉ ngơi suy niệm. Hồi đó tôi nghĩ chỉ vì chính họ cũng muốn giải thoát ít lâu, khỏi phải dạy dỗ, và tôi biết các dì ngoài phiên trực đi tới phòng giáo viên làm cốc cà phê, hoặc cái gì đó mệnh danh là cà phê. Nhưng giờ tôi nghĩ cả khoảng nghỉ ngơi cũng là luyện tập. Cho chúng tôi cơ hội làm quen với thời gian trống.

Giờ chớp mắt, dì Lydia gọi thế, bẽn lễn như thường.

Lạ lùng là chúng tôi lại cần giờ nghỉ. Rất nhiều người thiếp ngủ. Ở đó chúng tôi rất mệt, hầu như lúc nào cũng thế. Có bị chuốc một thứ thuốc viên hay thuốc nước, tôi đoán vậy, bỏ vào thức ăn, để chúng tôi bình tâm. Cũng có thể không. Có thể do chính nơi này. Sau cú sốc ban đầu, sau khi đã thích nghi, tốt hơn nên giữ trạng thái bán tỉnh bán mê. Có thể tự nhủ mình chỉ đang bảo tồn sức lực.

Chắc tôi phải ở đó được ba tuần rồi thì Moira đến. Cô được mang vào nhà thể chất trong tay hai dì, như thường lệ, trong lúc chúng tôi đang chớp mắt. Cô vẫn còn mặc đồ cũ, quần bò, áo thun bó xanh - tóc cắt ngắn, cô vẫn bất chấp thời trang như mọi khi - nên tôi nhận ra tức khắc. Cô cũng thấy tôi, nhưng ngoảnh đi, cô đã kịp hiểu thế nào mới an toàn. Má trái có vết bầm, đang tím lại. Các dì đưa cô tới một giường trông đã vắt sẵn bộ áo đỏ. Cô cởi đồ, bắt đầu thay, không nói một lời, các dì đứng cuối giường, đám chúng tôi quan sát qua khe mắt hí. Khi cô cúi mình tôi nhìn thấy những khớp xương trên sống lưng.

Suốt vài ngày tôi không nói chuyện được với cô; chúng tôi chỉ trao đổi mắt nhìn, rất vội, từng hớp nhỏ. Tình bạn là thứ khả nghi, chúng tôi biết, và tránh nhau khi xếp hàng ăn trưa trong căng tin cũng như trong hành lang giữa các tiết học. Nhưng tới ngày thứ tư cô đã xếp cạnh tôi trong giờ đi dạo, thành hàng đôi điều quanh sân bóng đá. Chúng tôi chưa nhận đôi cánh trắng vì chưa tốt nghiệp, chỉ có tấm mạng, nên có thể nói chuyện, miễn là thật khẽ và đừng có quay sang nhìn nhau. Các dì đi ở đầu và cuối hàng, nên nguy cơ duy nhất là đám còn lại. Một sô rất sùng tín, họ có thể mách lại chúng tôi.

Đúng là một cái trại rồi, Moira nói.

Gặp cậu tớ mừng bao nhiêu, tôi nói.

Nói chuyện ở đâu được? Moira nói.

Nhà vệ sinh, tôi nói. Nhớ nhìn đồng hồ. Ngăn cuối, hai rưỡi.

Chúng tôi chỉ nói có thể.

Tôi cảm thấy an toàn hơn, Moira đang ở đây. Chúng tôi được phép ra nhà vệ sinh, chỉ cần giơ tay lên, dù có hạn định số lần đi mỗi ngày, có bảng đánh dấu lại. Tôi canh giờ, đồng hồ tròn chạy pin, ở đầu lớp phía trên bảng đen màu xanh. Hai giờ rưỡi là đúng giữa giờ Cáo mình. Dì Helena có đây, cùng với dì Lydia, bởi Cáo mình là một giờ đặc biệt. Dì Helena khá mập, ngày xưa từng đứng đầu chi nhánh Cảnh giác viên cân nặng ở Iowa. Nói chuyện Cáo mình thì dì rất thạo.

Lại là Janine, đang kể chuyện mình bị cưỡng dâm tập thể hồi mười bốn tuổi và phải đi nạo ra sao. Tuần trước cô cũng kể đúng chuyện này. Cô ta gần như tỏ ra hãnh diện nữa, trong lúc kể. Chuyện đó còn chắc gì có thật. Tới giờ Cáo mình, thà đặt chuyện ra còn an toàn hơn là nói không có gì khai báo. Nhưng với Janine, rất có thể đó ít nhiều là chuyện thật.

Nhưng là lỗi tại ai? dì Helena hỏi, một ngón tay mồm mĩm giơ lên.

Tại cô ấy, tại cô ấy, tại cô ấy, chúng tôi rì rầm xướng.

Ai đã khuyến khích chúng? dì Helena rạng rỡ, rất đổi hài lòng.

Chính cô. Chính cô. Chính cô.

Lý do gì Chúa lại cho phép một chuyện kinh khủng như vậy?

Để dạy cho cô bài học. Dạy cho cô bài học. Dạy cho cô bài học.

Tuần trước Janine đã khóc òa lên. Dì Helena bắt cô quỳ trên đầu lớp, tay chắp sau lưng, để chúng tôi cùng thấy rõ, khuôn mặt đỏ bừng, lem nhem mũi dãi. Tóc cô vàng xỉn, mi mắt quá thừa gần như không có, đôi mi mất tích trên mặt người vừa qua hỏa hoạn. Đôi mắt đã cháy xong. Trông cô thật tởm: yếu nhược, oằn oại, nhem nhuốc, da hồng hồng, như con chuột mới đẻ. Chúng tôi không ai muốn mình thành ra thế, không đời nào. Trong khoảnh khắc, dù biết cô đang phải chịu đựng gì, chúng tôi cũng thấy khinh miệt cô.

Khóc nhè chè thiêu, khóc nhè chè thiêu, khóc nhè chè thiêu.

Chúng tôi nghĩ thế thật, đó là điều tệ nhất.

Tôi từng đánh giá mình rất cao. Lúc đó thì không.

Đây là chuyện tuần trước. Tuần này Janine không đợi chúng tôi giễu cợt mình. Là tại con, cô nói. Tại một mình con. Con đã khuyến khích chúng. Con đáng nhận đau đớn.

Giỏi lắm, Janine, dì Lydia nói. Cô nêu gương rất tốt.

Tôi phải đợi hết vở mới giơ tay lên. Đôi khi nếu hỏi không đúng lúc, sẽ bị từ chối. Nếu quả thật có nhu cầu, sự tình có thể dầm ra rất tệ. Hôm qua

Dolores đã tè ra sàn. Hai dì xốc nách cô, lôi xềnh xệch ra ngoài. Giờ đi dạo buổi chiều không thấy cô, nhưng đến đêm cô đã nằm trong giường. Suốt đêm nghe tiếng cô nức nở, lặng đi rồi lại trào lên.

Họ đã làm gì vậy? chúng tôi thì thầm giữa các giường.

Không biết nữa.

Không biết càng khiến tệ hơn.

Tôi giơ tay lên, dì Lydia gật. Tôi đứng dậy đi ra sảnh, hết sức tỏ ra ngây thơ vô tội. Bên ngoài phòng vệ sinh dì Elizabeth đứng gác. Dì gật, ra dấu tôi vào.

Xưa đây là phòng vệ sinh nam. Gương cũng đã thay hết bằng những tấm kim loại hình thoi xám xỉn, nhưng các bộ tiểu vẫn còn đó, trên một bức tường, sứ trắng ô những vết vàng. Trông chúng kỳ cục như quan tài trẻ sơ sinh. Lần nữa tôi sửng sốt thấy đàn ông phơi mình ra lõa lồ đến thế: các vòi tắm không hề quây lại, thân thể phô bày cho con mắt xét nét và so sánh, những chỗ kín trưng ra công khai. Để làm gì đây? Nhằm mục đích trấn an gì cơ chứ? Phù hiệu sáng lóa, nhìn nhé mọi người, tất cả đầu vào đó, tôi thuộc về nơi này. Sao đàn bà không phải chứng minh cho nhau mình đúng là đàn bà? Một lối tuột khuy, một miếng dạng háng, cũng vô tình như thế. Mũi chó đánh hơi.

Ngôi trường này đã cũ, ngăn vệ sinh vách gỗ, một loại ván dăm. Tôi vào ngăn thứ hai tử trong ra, chặn cửa. Tất nhiên giờ không còn khóa. Trên vách gỗ có một lỗ nhỏ, ở tít sau, sát tường, khoảng ngang hông, kỷ niệm từ một vụ phá hoại cũ hay di sản một tay ưa nhìn lên ngày xưa. Toàn Trung tâm đều biết về cái lỗ này; ngoại trừ các dì.

Tôi chỉ sợ mình đến muộn, vì vương vụ Cáo mình của Janine: biết đâu Moira đã tới rồi, biết đâu cô đã phải quay lại. Họ không cho la cà trong đây. Tôi thận trọng nhìn xuống, xéo qua tường ngăn, bên kia là đôi giày đỏ. Nhưng làm sao biết của ai?

Tôi áp miệng vào cái lỗ. Moira? tôi thì thảo.

Cậu đấy à? cô đáp.

Tớ đây, tôi nói. Toàn thân nhẹ bông.

Chúa ơi, tớ thèm thuốc quá đi, Moira nói.

Tớ cũng thế, tôi đáp.

Tôi thấy sung sướng một cách quái đản.

Tôi lặn vào cơ thể mình như giữa đầm lầy, bãi lún, chỉ mình tôi biết đâu là đáy. Mặt bằng bất trắc, lãnh địa riêng tôi. Tôi trở thành mặt đất tự mình áp tai vào, lắng nghe mà đoán phỏng tương lai sắp tới. Mỗi cơn đau thắt, mỗi cơn nhức nhức âm ỉ, những lớp chất sống bong ra, các mô phòng rồi xếp, da thịt chảy dài, đều là dấu hiệu, những điều tôi cần nắm được. Mỗi tháng tôi trông chừng máu, trong kinh sợ, bởi máu đến là đưa tin thất bại. Thêm lần nữa tôi phụ kỳ vọng của người khác, cũng đã thành của chính mình.

Tôi từng coi thân thể mình là công cụ, đưa lại khoái lạc, là cỗ xe chuyên chở, phương tiện đạt tới ý nguyện mình. Tôi có thể đáp lên nó, bấm nút này nút khác, làm nên nhiều chuyện. Có giới hạn đấy, nhưng vẫn là cơ thể tôi linh hoạt, thống nhất, rắn đặc, nó với tôi là một.

Giờ đây da thịt tự cấu trúc lại theo kiểu khác. Tôi là một khối mây, đông lại quanh vật thể ở trung tâm, hình trái lê, rắn và thực hơn cả chính tôi, tỏa sáng đỏ rực bên trong lớp vỏ trong nhờ nhờ. Trong lòng nó là khoảng trống, bao la như trời đêm và cũng tối tăm, tròn trịa như thế, dù không hẳn là đen mà ngả về đen-đỏ. Hàng chùm điểm sáng phồng lên, nhấp nháy, nổ bùng rồi teo lại bên trong đó, ngàn vạn như sao. Mỗi tháng lại xuất hiện một mặt trăng, khổng lồ, tròn vành vạnh, nặng nề, một điềm triệu. Nó đi ngang, nghỉ lại, lại lên đường tới khi khuất mắt, và tôi thấy nỗi tuyệt vọng ập về như cơn

đói. Phải cảm thấy sự trống rỗng, lần nớ, lần nớ nữa. Tôi lắng nghe tim mình, sóng dồi lện sóng, mặn ví đỏ, nhắ nặ đập tiếp, đếm thời gian.

Tôi đang ở căn hộ đầu tiên của cả hai, trong phòng ngủ. Đang đứng trước tủ, cánh bằng gỗ gập được. Xung quanh tôi biết đều trống rỗng, đồ đạc mang đi cả rồi, sàn trống trơn, không cả thảm; nhưng ngược lại tủ đầy quần áo. Tôi nghĩ là đồ của mình, nhưng nhìn thì không phải của tôi, chưa bao giờ tôi thấy. Có thể là của vợ Luke, tôi cũng chưa bao giờ thấy; chỉ có ảnh và một giọng nói qua điện thoại, lúc đêm khuya, cô gọi đến chúng tôi, ngay trước khi ly dị. Nhưng không phải, đúng là đồ của tôi. Tôi cần áo, tôi cần thứ gì để mặc. Tôi lôi ra hết bộ này đến bộ khác, đen, lam, tía, áo chèn, váy dài; không bộ nào hợp, thậm chí không bộ nào vừa, toàn rộng quá hay chật quá.

Luke ở đó, ngay sau lưng, tôi quay lại nhìn. Anh không chịu nhìn tôi, mắt anh nhìn xuống sàn, con mèo đang cọ mình vào chân anh, kêu meo meo thê thảm. Nó đói, nhưng lấy gì cho nó ăn khi căn hộ trống rỗng thế này?

Luke, tôi gọi. Anh không trả lời. Có thể không nghe thấy tôi. Tôi sức nghĩ có thể anh không còn sống.

Tôi đang chạy, cùng con, nắm chặt tay con, lôi, kéo qua đồng dương xỉ, con mắt mở mắt nhắm vì đã bị tôi cho uống thuốc, để không khóc hoặc thốt ra câu gì làm lộ, con còn không biết mình ở đâu. Mặt đất chỗ lồi chỗ lõm, đá tảng, cành khô, mùi đất ẩm, lá rụng, còn không chạy kịp đâu, một mình tôi có thể chạy nhanh hơn, tôi giỏi chạy mà. Giờ con khóc nữa, con sợ, tôi muốn cõng lên vai nhưng con nặng lắm. Tôi đang xỏ giày đường trường và tôi nghĩ, khi tới sông sẽ phải tuột ra, biết có lạnh không, biết con có bơi nổi xa đến thế, còn luồng nước nữa, mình không lường trước điều này. Im nào, tôi gặt con. Tôi hình dung con chết đuối và chậm lại. Rồi những tiếng súng

đuổi theo, không lớn, không dùng đoàn như pháo, mà sắc và đánh như càn khôn gãy rắc. Nghe không bình thường, chẳng tiếng gì đúng như người ta vẫn tưởng, và tôi nghe tiếng nói, Thụp xuống, tiếng người thật hay tiếng trong đầu tôi, hay tiếng chính tôi đang nói lớn?

Tôi kéo con xuống đất và nằm đè lên người con để chặn, để che. Im nào, tôi nhắc lại, mặt ướt đầm, mồ hôi hay nước mắt đây, tôi thấy bình yên và bằng phẳng, như đã thoát ra ngoài thân thể; ngay sát mắt có chiếc lá, màu đỏ, sớm ngả màu, tôi nhìn rờ từng đường gân trắng. Chưa bao giờ tôi thấy vật gì đẹp dường này. Tôi lỏng người, nhờ làm ngạt con, tôi đổi tư thế co người ôm lấy con, đặt tay che miệng con. Có tiếng thở và tiếng tim tôi đập, nghe thình thình, như tiếng nện cửa nhà ban đêm, khi người ta đã tưởng về chốn an toàn. Không sao, mẹ đây, tôi nói, thì thầm, Ngoan đi nào, nhưng làm sao nổi? Con quá nhỏ, quá muộn rồi, chúng tôi lừa nhau, tay tôi có kẻ tóm lấy, viền ngoài tối đen không còn thấy gì cả chỉ chừa lại một ô cửa nhỏ, một ô cửa vô cùng nhỏ, như nhìn ngược đầu ống nhòm, như ô cửa trên thiếp Giáng sinh, kiểu cũ, bên ngoài là đêm giá buốt, bên trong là nển, cây lấp lánh đen, một gia đình, tôi nghe cả tiếng chuông, chuông xe trượt, trên đài, bài hát xưa, nhưng ô cửa này chỉ cho tôi thấy, nhỏ nhưng rõ nét, tôi thấy con, đang rời xa tôi, giữa cây lá đã kịp ngả màu, xen vàng xen đỏ, đôi tay nhỏ giờ về phía tôi, bị mang đi mất.

Tiếng chuông đánh thức tôi; rồi đến Cora, đang gõ vào cửa. Tôi ngồi dậy, trên thảm, quệt ông tay chùi mặt. Không lần nào mơ đáng sợ bằng này.

VI - *Gia hộ*

Khi chuông đã dứt tôi xuống cầu thang, dạt vô thừa nhận trong chốc lát qua con mắt thủy tinh trên tường tầng dưới. Đồng hồ lên tiếng điểm giờ bằng con lắc, đôi bàn chân gọn gàng giày đỏ đếm nhịp xuống lầu.

Cửa phòng nghỉ mở rộng. Tôi vào: đến giờ vẫn chưa có ai. Tôi không ngồi, mà vào vị trí, quỳ chân, gần ghé tựa và ghế đầu đặt chân mà chốc nữa Serena Joy sẽ thượng lên, tay tì trên can khi khom mình ngồi xuống. Có thể bà sẽ còn đặt tay lên vai tôi, cho vững, như một cái bàn hay ghế. Đã từng có lần.

Phòng nghỉ ngày xưa chắc đã từng mang tên là phòng tiếp tân, chẳng hạn; rồi sau đó, là phòng sinh hoạt. Hoặc khách sảnh, loại dành cho nhện và ruồi. Nhưng giờ nó chính thức tên là phòng nghỉ, bởi đó là việc người ta làm trong đó, một số người. Một số khác chỉ biết thế nào là phòng nghiêm. Tư thế cá thể có tầm quan trọng lớn, lúc này ở đây: mỗi bất tiện nhỏ đều mang tính khai sáng.

Phòng nghỉ sắc trầm và đối xứng; một trong những hình thái của tiền đóng băng. Tiền đã rỉ rách qua phòng này hàng năm trời, như chảy qua động ngầm dưới đất, đóng cặn rồi cứng lại như thạch nhũ thành nhiều hình dạng. Các loại bề mặt im lìm phô diễn: chất nhung hồng phấn trên cánh rèm bông rủ, nước sơn bóng loáng của ghế tựa đồng màu, thế kỷ mười tám, độ êm ru của tấm thảm lông Trung Hoa trên sàn, mẫu đơn hồng nở rộ, lớp da âu yếm căng trên tay ghế Chủ soái, ánh đồng lóe lên từ cái hộp bên cạnh.

Tấm thảm là hàng thật. Trong phòng này một số là đồ thật, số khác thì không, ví như hai bức họa, đều vẽ đàn bà, mỗi bức một bên lò sưởi. Cả hai mặc đồ đen, như trong nhà thờ cổ, dù thuộc một thời kỳ muộn hơn. Hai bức họa có lẽ là thật. Tôi ngờ rằng khi rước chúng về, sau khi hiểu rõ rằng sẽ phải giới hạn bầu nhiệt huyết trong lĩnh vực tề gia thuần chất, Serena Joy có ý đồ để lại một báu vật truyền gia. Cũng có thể chúng có sẵn từ khi Chủ soái tậu được ngôi nhà. Chẳng cách nào biết được mấy chuyện đó. Dù sao

nữ, họ vẫn treo đỏ, lưng miệng cứng đờ, ngực bó chặt, mặt nhẵn nhúm, mũi hồ bột thẳng đơ, da trắng tái tái, đưa đôi mắt nhú gác phòng.

Giữa họ, trên bệ lò, là tấm gương ô van, hai cặp đế nền bạc hai bên, chính giữa thần ái tình sứ trắng, đôi tay ôm cổ chú chiên non. Sở thích của Serena Joy là một hỗn hợp lạ lùng: lên tới đỉnh cao chất lượng và xuống tận cùng thói ủy mị. Có hai đĩa cắm hoa khô hai bên lò sưởi, và một lọ thủy tiên vàng tươi trên cái bàn nhỏ gỗ dát đánh bóng cạnh xô pha.

Phòng bốc mùi dầu chanh, mùi vải bạt, mùi hoa tàn dỏ, mùi bếp núc còn vương len lỏi từ bếp hay phòng ăn sang, và mùi nước hoa của Serena Joy: Bông huệ trong thung. Nước hoa là thứ hàng xa xỉ, hẳn bà phải có nguồn riêng. Tôi hít vào, nghĩ mình phải biết quý lấy nó mới phải. Đó là mùi bé gái chưa dậy thì, mùi những món quà trẻ nhỏ thường mua tặng trong Ngày của Mẹ; mùi tất cô tông trắng và váy lót cô tông trắng, phấn rôm, mùi da thịt con gái bé thơ chưa nhường bước cho lông và máu. Mùi đó khiến tôi hơi khó ở, như ngồi xe đóng kín một ngày nóng bức với một bà đánh phấn quá nhiều. Phòng nghỉ chính là thế đấy, bất chấp vẻ tao nhã.

Tôi rất muốn đánh cắp thứ gì đó trong phòng này. Tôi muốn lấy đi cái gì nhỏ nhỏ, cái gạt tàn chạm trổ, ống thuốc bạc nhỏ trên bệ lò sưởi chẳng hạn, hay bông hoa khô: giấu trong nếp áo hay túi ống tay, tới hết tối nay, về trữ trong phòng mình, dưới đệm, trong giày, hay kẽ chiếc gối cứng thù mùi nhỏ ĐỨC TIN. Chốc chốc tôi sẽ lấy ra ngẫm ngía. Nó sẽ cho tôi cảm giác về sức mạnh.

Nhưng cảm giác đó nếu có cũng chỉ là huyền tưởng, lại liều lĩnh nữa. Tay tôi ở đâu yên đó, xếp trong lòng. Đùi khép lại, gót gập bên dưới, thúc vào người. Đầu cúi thấp. Miệng có vị kem đánh răng: giả bạc hà và thạch cao.

Tôi ngồi, đợi gia hộ về đủ. Gia hộ: chúng tôi là thế đấy. Chủ soái đứng đầu gia hộ. Gia đình được ông ta bảo hộ. Hưởng thụ và bảo hộ, chỉ có cái chết chia lìa.

Khoang một con thuyền. Khoảng rộng.

Cora vào trước, rồi đến Rita, tay chùi vém. Cả họ cũng bị tiếng chuông triệu tới, họ thù nó, họ còn bao việc phải làm, bát đĩa chẳng hạn. Nhưng họ cần tới đây, tất cả đều cần tới đây, Lễ thánh đòi hỏi vậy. Chúng tôi đều buộc phải ngồi đến hết, làm cách nào thì tùy.

Rita quắc mắt với tôi trước khi lách vào đứng sau lưng. Lỗi tại tôi, chị mới phải phí thời gian thế này. Không phải tại tôi, tại thân thể tôi, nếu như thể có khác gì. Ngay cả Chủ soái cũng lệ thuộc vào những con bocc đồng của nó.

Nick đi vào, gật đầu chào cả ba, nhìn một vòng quanh phòng. Cả anh ta cũng tới đứng sau tôi. Gần tới nỗi mũi ửng chạm vào bàn chân tôi, cố ý chẳng? Dù gì chúng tôi cũng đang chạm nhau, hai hình hài da thuộc. Tôi cảm thấy giày mình mềm đi, máu tuôn vào đó, nó ấm lên, trở thành làn da sống. Tôi khẽ nhích chân, xa khỏi đó.

“Mong ngài nhanh lên cho,” Cora nói.

“Nhanh lên còn đợi,” Nick nói. Anh ta cười to, nhích chân để lại chạm vào tôi. Không ai nhìn thấy, những nếp váy xò rộng. Tôi xê dịch, trong này quá ấm, mùi nước hoa hả khiến tôi muốn nôn. Tôi nhích chân ra xa.

Chúng tôi nghe Serena đang đến, xuống thang, đi dọc sảnh, tiếng can gõ xuống thảm bùng bực, tiếng bên chân khỏe giẫm nặng. Bà tập tễnh đi vào cửa, liếc nhìn chúng tôi, đếm mà không thấy. Bà khẽ gật, với Nick, nhưng không nói gì. Bà đang mặc bộ áo váy thuộc loại diện nhất, màu da trời, mép mạng có thêu chỉ trắng: hoa lá và hình kỷ hà. Đến tuổi này bà vẫn có nhu cầu quần hoa kín mình. Chẳng ích gì đâu, tôi nghĩ với bà, mặt không hề đổi, bà chẳng dùng được chúng nữa, bà héo úa rồi. Hoa là cơ quan sinh dục của cây. Tôi đã đọc thấy ở đâu đó, ngày trước.

Bà lần đến bên ghế và ghế đầu, xoay người, khuyu xuống, chạm đất rất không uyển chuyển. Bà vác cẳng trái lên ghế đầu, mò tìm trong túi tay áo. Tôi nghe tiếng sột soạt, tiếng bật lửa đánh cách, ngửi thấy mùi khói thuốc ấm khen khét, hít thật sâu.

“Lại muộn như mọi khi,” bà nói. Chúng tôi không trả lời. Nghe lịch kịch khi bà mò mẫm vặn đèn bàn, rồi tiếng tách, và ti vi bật lên.

Đội hợp xướng nam, da nửa vàng nửa xanh - màu chưa chuẩn; đang hát “Tối đây giáo đường bên rừng hoang”. *Tối, tối, tối, tối*, bè trầm xuống. Serena chuyển kênh. Hình nhiễu, toàn vân màu, âm thanh méo mó: đài vệ tinh Montreal bị chặn rồi. Rồi xuất hiện một linh mục, điệu bộ thành khẩn, mắt đen ngời sáng, đứng sau bàn nghiêng về phía chúng tôi. Nay họ trông chẳng khác doanh nhân là mấy. Serena cho phép ông ta nói vài giây, rồi chuyển tiếp.

Sau vài kênh trắng, đến bản tin. Là cái bà đang tìm. Bà ngả người ra sau, rít thuốc thật sâu. Ngược lại tôi chồm tới trước, đưa bé con được phép thức khuya cùng người lớn. Đây là điều duy nhất có ý nghĩa trong những tối này, những tối Lễ thánh: tôi được phép xem bản tin. Gần như thành quy ước ngầm trong gia hộ: chúng tôi luôn tới đúng giờ, ông ta lúc nào cũng muộn, Serena luôn để chúng tôi xem tin.

Có thể thì biết thế: ai biết được có gì đáng tin không?

Có thể hình quay từ trước, có thể làm giả. Nhưng tôi vẫn xem, hy vọng đọc được ẩn ý. Giờ đây, bất cứ tin gì vẫn hơn không có gì.

Trước hết là tiền tuyến. Thực tế cũng chẳng hẳn là “tuyên”: chiến sự dường như diễn ra cùng lúc tại rất nhiều nơi.

Mỏm đồi có cây, từ trời nhìn xuống, lá vàng khè bệnh hoạn. Tôi câu bà chỉnh lại màu cho rồi. Trên cao nguyên Appalachia, giọng thuyết minh nói, quân đoàn Thiên sứ Mặt thể, sư đoàn 4, đang hun khói đuổi một nhóm du kích Tẩy lễ, với sự trợ giúp bằng không lực của tiểu đoàn 21 quân đoàn Thiên sứ Ánh sáng. Chúng tôi được xem hai trục thẳng, màu đen hai sườn vẽ cánh bạc. Bên dưới, một mảng cây nõ tung.

Giờ cận cảnh một tù binh, mặt bắn thiu lờm chớm râu, kẹp giữa hai Thiên sứ quân phục đen phẳng phiu. Người tù nhận điều thuốc từ tay một Thiên sứ, vụng về đặt lên môi với đôi tay bị trói. Anh ta hơi nhếch miệng cười. Phát ngôn viên đang nói gì đó, nhưng tôi không nghe: tôi nhìn vào

mắt người kia, cô đoán anh ta nghĩ gì. Anh ta biết có mấy quay: nụ cười kia là khiêu khích, hay quy phục? Bị bắt rồi, anh ta hồ thẹn hay không?

Họ chỉ chiếu toàn thắng lợi, không bao giờ thấy thất bại. Ai muốn nghe tin xấu chứ?

Có thể chỉ là một diễn viên.

Giờ thì thấy mặt phát ngôn viên. Phong thái hết sức dịu dàng, vỗ về; ông ta nhìn chúng tôi từ màn hình, da rám nắng, tóc bạc phơ, mắt cương trực, những nếp nhăn thông tuệ, hình ảnh lý tưởng về một người ông. Ông ta bảo chúng tôi những chuyện này, nụ cười vũng vàng kia nói thế, cũng chỉ là vì muốn tốt cho chúng tôi, sắp ổn cả rồi. Tôi hứa. Sẽ có hòa bình. Phải tin chứ. Đi ngủ đi, như mọi đứa trẻ ngoan.

Ông ta nói những điều chúng tôi muốn được tin. Ông ta rất thuyết phục.

Tôi cố sức cưỡng lại ông ta. Chỉ là một ngôi sao màn bạc cuối mùa thôi, tôi tự nhủ, trồng răng giả và buôn nước bọt. Cùng lúc tôi lại dao động về phía ông ta, như bị thôi miên. Giá mà là thật. Giá tôi tin được.

Giờ ông ta đang nói về ổ gián điệp ngầm đã bị một toán Con mắt đập tan, nhờ chỉ điểm viên nội bộ. Tổ chức này vận chuyển lậu tài nguyên quốc gia quý báu qua biên giới sang Canada.

“Năm tín đồ của tông phái dị giáo Quaker đã bị bắt giữ,” ông ta nói và cười nhàn nhạt, “và dự kiến sẽ còn những cuộc bắt giữ tiếp theo.”

Hai người Quaker xuất hiện trên màn hình, một đàn ông, một đàn bà. Họ mặt mày khiếp đảm, nhưng vẫn cố giữ phẩm giá trước ông kính. Người đàn ông trán có vết bầm lớn; người kia bị xé mất mạng, tóc lỏa xòa từng dải quanh mặt. Cả hai độ khoảng năm mươi.

Giờ chúng tôi được thấy một thành phố, lại từ trên cao quay xuống. Xưa đây là Detroit. Làm nền cho giọng thuyết minh là tiếng trọng pháo thì thùm. Bên đường chân trời những cột khói bốc lên.

“Công cuộc tái định cư cho Dòng dõi Ham vẫn đang diễn ra đúng tiến độ,” khuôn mặt hồng hào đến yên lòng lại hiện ra. “Tuần này ba ngàn người

đã tới Bản quán quốc gia 1, hai ngàn nữa đang trên đường.” Làm sao họ vận chuyển được từng ấy người một lúc? Tàu lửa hay xe? Chúng tôi không được thấy hình ảnh nào cả. Bản quán quốc gia 1 nằm ở Bắc Dakota. Chúa biết người ta định cho họ làm gì, khi đến đó. Làm ruộng, đấy là lời đồn.

Serena Joy nghe tin thế đủ rồi. Sốt ruột, bà bấm đôi kênh, gặp phải một ca sĩ giọng trung-trầm luống tuổi, má xệ như vú bò. “Hy vọng khế khàng” là bài ông hát. Serena tắt ông ta đi.

Chúng tôi đợi, đồng hồ điểm giờ trong sảnh, Serena châm điếu nữa, tôi ngồi vào xe. Sáng nay thứ Bảy, tháng Chín, chúng tôi còn có xe. Những người khác đã phải bán hết. Tên tôi không phải là offred, tôi có tên khác, giờ đây không ai gọi vì đã cấm. Tôi nhủ mình không quan trọng, tên cũng như số điện thoại, chỉ để người khác dùng; nhưng điều tôi tự nhủ không đúng, nó có quan trọng. Tôi cất giữ ý thức về cái tên này như một vật tàng trữ, một cửa báu tôi sẽ quay lại đào lên, sau này. Tôi coi như tên ấy đã chôn. Cái tên nằm giữa vầng hào quang bao bọc, như tấm bùa hộ thân, câu thần chú đã cầm cự lại đời từ một thời xa xưa mất hút. Đêm đêm tôi nằm trên giường cá nhân, mắt nhắm, và cái tên lập lờ sau mí mắt, không hẳn trong tầm tay, ngồi lên trong tối.

Sáng nay thứ Bảy vào tháng Chín, tôi còn đeo cái tên ngồi sáng của mình. Bé gái nay đã chết đang ngồi ghé sau, mang theo hai con búp bê yêu nhất, cả chú thỏ bông, xơ xác vì tuổi tác và hôn hít. Tôi rõ đến từng tiểu tiết. Những tiểu tiết hết sức ủy mị, nhưng tôi không dùng được. Nhưng không thể nghĩ quá nhiều về con thỏ, không thể khóc lúc này, trên tấm thảm Trung Hoa, trong lúc hít vào thứ khói tù trong người Serena ra. Giờ không được, đây không được, để lúc khác.

Con cứ tưởng cả nhà đi picnic, mà đúng là có giỏ đồ ăn ở ghé sau, cạnh con, đồ ăn đang hoang, trứng luộc, bình tích và đủ thứ khác. Chúng tôi không muốn con biết thực sự đang đi đâu, không muốn con lỡ miệng mà nói ra, để lộ bất cứ gì, nếu chẳng may bị chặn. Không muốn đặt gánh nặng sự thực lên con.

Tôi xỏ đôi giày đường trường, con có giày thể thao. Dây buộc giày con trang trí những tim là tim, đỏ, hồng, vàng, tía. So với tháng này tiết trời khá ấm, lá bắt đầu ngả màu, trên lác đác vài cây; Luke cầm lái, tôi ngồi bên anh, mặt trời tỏa nắng, da trời xanh, nhà cửa bên đường trông ấm cúng và hết sức bình thường, mỗi ngôi nhà bỏ lại sau là biến mất vào quá khứ, sập xuống trong nháy mắt như chưa từng tồn tại, vì tôi sẽ không còn nhìn thấy chúng thêm một lần sau; hoặc ít nhất tôi đã định ninh thế.

Chúng tôi hầu như không mang gì theo, không muốn tạo ấn tượng đang đi một chuyến xa hay lâu dài. Đã cầm hộ chiếu giả, rất đảm bảo, đáng đồng tiền. Đâu có trả bằng tiền được, tất nhiên, cũng không tính vào khoản vi tính: chúng tôi dùng cách khác, ít nữ trang bà tôi để lại, bộ tem Luke thừa hưởng từ ông bác. Những thứ đó trao đổi được lấy tiền, ở nước ngoài. Khi đến biên giới chúng tôi sẽ vờ như chỉ sáng đi chiều về; dấu thị thực giả có tác dụng trong ngày thôi. Trước đó tôi sẽ cho con uống thuốc ngủ để con ngủ khi qua biên giới. Như thế con sẽ không làm lộ chuyện. Không thể trông chờ trẻ con nói dối trơn tru được. Và tôi không muốn con khiếp sợ, không muốn con cảm thấy nỗi kinh hoàng đang siết chặt mỗi bắp cơ, kéo thẳng sống lưng, khiến tôi căng ra đến nỗi e mình sẽ vỡ vụn nếu có ai đụng phải. Mỗi điểm dừng là một vòng thử lửa. Chúng tôi sẽ ngủ đêm ở nhà nghỉ, hay tốt hơn là trong xe, ở một nhánh đường phụ để tránh những hỏi han ngờ vực. Sẽ vượt biên vào buổi sáng, qua cầu, hết sức đơn giản, chỉ như lái xe đi siêu thị.

Xe rẽ vào xa lộ, lên phía Bắc, đường vắng vẻ, đi bon bon. Từ độ khai mào chiến cuộc, giá ga đội lên, mà cũng hiếm tìm được. Ra khỏi thành phố là qua chốt kiểm soát đầu tiên. Họ chỉ đòi xem đúng có bằng lái, Luke xoay xử ổn. Bằng lái và hộ chiếu khớp nhau: cái đó tính rồi.

Khi lại lên đường, anh bóp chặt tay tôi, ngó qua tôi. Em trắng bệch như tờ giấy ấy, anh nói.

Và tôi cảm thấy y như thế: trắng, phẳng, mỏng dính. Tôi thấy mình trong suốt. Chắc hẳn họ sẽ nhìn thấu tận tim gan tôi. Tệ hơn, làm sao tôi

bám được vào Luke, vào con, nếu tôi phăng thế này, trắng thế này? Tôi cảm thấy mình không còn lại bao nhiêu; hai người sẽ trượt khỏi vòng tay tôi, như thể tôi làm bằng khói, một ảo ảnh sa mạc, tan dần trước mắt họ. Đừng nghĩ thế, Moira ắt sẽ nói. Cứ nghĩ thế là chuyện sẽ xảy ra.

Cười lên nào, Luke nói. Giờ anh đi hơi nhanh. Máu đã bốc lên đầu. Giờ anh còn hát nữa. Cuộc đời vẫn đẹp sao, anh ngân nga.

Ngay chuyện đó cũng làm tôi lo. Người ta đã cảnh báo đừng tỏ ra hân hoan quá.

Chủ soái gõ lên cửa. Đây là luật định: phòng nghỉ được coi là lãnh thổ của Serena Joy, ông ta phải xin phép mới được vào. Bà ta ưa bắt ông ta đợi. Một việc nhỏ nhặt thôi, nhưng trong gia hộ này từng việc nhỏ nhặt đều có ý nghĩa. Tuy nhiên đêm nay, bà không có được cả khoái thú ấy, bởi bà chưa kịp lên tiếng ông ta đã bước thẳng vào phòng. Có thể đơn giản là ông quên quy ước, mà cũng có thể cố tình. Ai biết được bên bàn ăn lấp lánh bạc, bà đã gì nói với ông? Hoặc không nói gì.

Chủ soái vận quần phục đen, trông như bảo vệ bảo tàng. Bán hươu trí, lịch thiệp nhưng nghi ngại, cả ngày ngồi nhàn. Nhưng là khi thoát nhìn thôi. Kỹ hơn chút nữa, ông ta giống một chủ nhà băng miền Trung Tây, mái tóc bạc chải gọn, dáng điệu trịnh trọng, vai hơi khòm. Kỹ nữa thấy bộ ria cũng bạc, rồi nữa cái cằm, không ai có thể bỏ qua. Xuống tới cái cằm thì ông giống hình quảng cáo vodka, trên trang tạp chí giấy bóng, cái thời đã xa.

Ông ta có tác phong mềm mỏng, bàn tay lớn, ngón dày, ngón cái tham lam, đôi mắt xanh kín bưng, vô hại một cách giả dối. Ông ta nhìn tóm bọn tôi như kiểm kho. Một đàn bà quỳ màu đỏ, một đàn bà ngồi màu lam, hai xanh lục đứng, một đàn ông duy nhất, mặt xương, làm hậu cảnh. Ông ta khéo tỏ vẻ bối rối, như không nhớ rõ sao lại có cả đám ả đây. Như những thứ vừa do thừa kế mà có, một cây dương cầm đạp chân thời Victoria, ông chưa luận ra phải làm gì với chúng tôi. Hay chúng tôi giá trị cỡ nào.

Ông gật đầu đại khái về phía Serena Joy, bà này không mở miệng. Ông bước ngang phòng tới ghế bành da lớn dành riêng, lấy chìa trong túi, lần mò cái hộp bọc da bịt đồng tinh xảo đặt trên bàn con cạnh ghế. Ông tra chìa, mở hộp, nhắc ra cuốn Kinh thánh, bản thường, bìa đen, mép mạ vàng. Cuốn kinh khóa kỹ, như ngày xưa người ta khóa kỹ trà, để gia nhân không thó được. Một quả bom cháy: ai biết được chúng tôi sẽ làm gì với nó, nếu có chạm vào được? Chúng tôi được đọc cho, nhờ ông, nhưng không được phép đọc. Mấy cái đầu quay cả về ông, ngóng đợi, giờ kể chuyện cổ tích đến rồi.

Chủ soái ngồi xuống khoanh chân lại, giữa mười mắt cùng ngó. Thẻ đánh dấu trang đều đúng chỗ. Ông ta mở cuốn kinh. Hơi hắng giọng, dường như ngượng nghịu.

“Cho tôi cốc nước,” ông nói vu vơ. “Được không?” ông thêm.

Sau lưng tôi, một trong hai người, Cora hoặc Rita, rời hoạt cảnh mà lạch bạch về phía bếp. Chủ soái ngồi đó, mắt nhìn sàn. Chủ soái thở dài, lôi từ túi áo trong ra đôi kính, gọng vàng, đẩy lên mũi. Giờ ông ta thành cụ thợ giày trong cuốn truyện cổ tích cũ. Cổ phải ông ta dự trữ một kho vô tận, những mặt nạ nhân tù?

Chúng tôi theo dõi: từng xăng ti, từng cái giật mình.

Làm đàn ông, giữa một đám đàn bà đang theo dõi. Hẳn phải rất lạ lùng. Khi để họ đó, chăm chú nhìn ông, mọi lúc. Khi để họ đoán chừng, Ông sắp làm gì tiếp đây? Để họ rúm người trước mỗi cử động, dù vô hại đến đâu, với lấy gạt tàn chẳng hạn. Để họ đo lường ông. Để họ nhủ thầm, Không được, không đâu, đành phải vậy, câu thứ ba như thế ông là một thứ trang phục, lôi thôi hay thứ phẩm, vẫn phải khoác vào vì nếu không cũng chẳng có gì.

Để họ mang ông vào, ướm lấy ông, thử nghiệm ông, trong khi chính ông cũng mang họ vào, như đi tất vào chân, bọc lấy cái mẩu đuôi cụt của ông, ngón cái thừa rất nhạy, cái xúc tu, con mắt cuống mềm yếu của sên trần, biết phóng tới, nở ra, rụt lại, hay cuộn trả vào trong mình nếu bị chạm vào không đúng cách, lại to ra, hơi phình lên ở đầu, tiến lên trước như dọc theo cuống lá, vào trong họ, háo hức muốn nhìn thấy. Nhìn thấy được bằng cách đó, bằng chuyển du hành vào bóng tối, thứ bóng tối cấu tạo bởi đàn bà, bởi một người đàn bà biết nhìn trong bóng tối trong khi ông đây căng người tiến tới trong mù lòa.

Người ấy theo dõi ông từ bên trong. Chúng tôi thấy đều theo dõi ông. Việc duy nhất chúng tôi thực tình được phép làm, mà cũng không phải là vô nghĩa: nếu ông do dự, thua cuộc, nếu ông chết, chúng tôi sẽ ra cái gì? Chẳng trách ông như chiếc bột, vỏ ngoài cứng rắn, bao bọc đôi chân trắng. Mà đây chỉ là ước muốn thôi. Tôi đã quan sát ông khá lâu và không thấy dấu hiệu yếu mềm nào cả.

Nhưng hãy coi chừng, Chủ soái, tôi nói thầm trong đầu. Tôi vẫn để mắt tới ông. Nhúc nhích một ly là tôi chết.

Dù sao, hẳn phải khốn nạn lắm, khi làm đàn ông, như thế.

Hẳn phải ổn thôi.

Hẳn phải khốn nạn lắm.

Hẳn phải tịch mịch vô cùng.

Nước đến, viên Chủ soái uống. “Cảm ơn,” ông ta nói. Cora loạt xoạt về chỗ.

Chủ soái ngừng lại, nhìn xuống, soi xét trang sách. Rất nhẩn nha, làm như không nhớ có chúng tôi. Như người thực khách gảy gảy miếng bít tết, sau cửa kính nhà hàng, vờ không thấy những cặp mắt dõi theo trong bóng tối đói khát cách khuỷu tay mình chưa đầy mét. Chúng tôi hơi chồm về phía ông, mặt sắt xoay về nam châm. Ông có thử chúng tôi không có, ông có lời. Mà xưa chúng tôi hoang phí đi biết mấy.

Chủ soái, làm như miễn cưỡng, mở miệng đọc to. Đọc không hay lắm. Có thể chỉ vì buồn chán.

Vẫn là chuyện cũ, vẫn những chuyện cũ. chúa bảo Adam, Chúa bảo Noah. *Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất.* Rồi tới và Rachel và Leah hăng mùi ẩm mốc chúng tôi đã bị nhồi lấy nhồi để ở Trung tâm. *Cho tôi có con đi, không thì tôi chết mất. Tôi đâu có thay quyền Thiên chúa là Đấng đã không cho bà sinh đẻ. Đây Bilhah, nữ tỳ của tôi. Để nó sinh con*

trên đầu gối tôi, và nhờ nó mà cả tôi nữa, cũng có con. Vân vân và vân vân. Chúng tôi đã nghe kèm bữa sáng, khi ngồi trong căng tin trường trung học, ăn cháo mạch với kem và đường nâu. Các cô được hưởng thức hảo hạng đây, hiểu không, dì Lydia bảo. Đang chiến tranh, nhu yếu phẩm đều phải phân phối. Các cô bé được nuông, dì hấp háy mắt, như quở trách một đứa con nít. Cái hĩm hư nào.

Còn bữa trưa có Tám mỗi phước. Phước thay cái này, phước thay cái kia. Chạy băng ghi âm, để ngay các dì cũng không phạm phải tội độc. Giọng đàn ông. Phước thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì nước trời là của họ. *Phước thay ai xót thương người. Phước thay ai lành hiền. Phước thay ai ngậm miệng.* Tôi biết cái này họ bịa ra, tôi biết thế là sai, và họ cũng cắt đi nhiều nữa, nhưng không có cách nào kiểm chứng. *Phước thay ai sâu khổ, vì họ sẽ được ủi an.*

Không ai cho biết khi nào.

Tôi canh đồng hồ, khi tráng miệng, lê hộp với quế, tiêu chuẩn bữa trưa, và đưa mắt tìm Moira cách đó hai bàn. Cô đã đi rồi. Tôi giơ tay lên, được phép. Chúng tôi không đi quá thường xuyên, giờ giấc cũng luôn thay đổi.

Tới phòng vệ sinh tôi vào ngăn thứ hai từ trong, như lệ thường.

Cậu có đấy không? tôi nói thầm.

Có mặt, mặc dù cái mặt khá ôi riêu, Moira thì thầm đáp.

Nghe được những gì? tôi hỏi.

Không mấy. Tớ phải ra khỏi đây, tớ hóa đại đến nơi rồi. Tôi chết khiếp. Không được, Moira, tôi nói, đừng liều. Một mình cậu không thể được.

Tớ sẽ giả ốm. Sẽ có xe cứu thương, tớ thấy rồi.

Cậu chỉ tới được bệnh viện là hết. Ít ra thì cũng đổi gió. Tớ không phải nghe mụ giặc cái ấy lải nhải nữa.

Họ sẽ phát hiện ra.

Khỏi lo, cái này tớ thạo lắm. Hồi còn trung học tớ bỏ uống C, tớ bị scorbut tức thì. Mới đầu chúng nó không thể chẩn đoán ra ngay được. Rồi uống lại là sẽ đâu vào đấy. Tớ sẽ giấu hết mấy viên C đi.

Moira, xin cậu.

Tôi không thể chịu nổi nếu cô không còn ở đây, với tôi. Vì tôi.

Sẽ có hai thằng cha đi cùng, trong xe cứu thương ấy. Nghĩ xem. Chúng chắc phải chết thèm đã lâu rồi, mệc, chúng còn không được phép thọc tay vào túi, cơ hội khá...

Mấy cô trong kia. Hết giờ rồi. Giọng dì Elizabeth, ngoài cửa. Tôi đứng dậy, giật nước. Hai ngón tay Moira hiện ra, qua lỗ tỳng. Chỉ đủ chỗ cho hai ngón. Tôi chạm tay mình vào, thật nhanh, nắm lấy. Buông ra.

“Bà Leah nói, Thiên chúa đã trả công cho tôi, vì tôi đã hiến nữ tỳ của tôi cho chồng tôi,” Chủ soái kết. Ông buông rơi cuốn kinh gấp lại. Nó thở hắt một tiếng ùng ùc, như cánh cửa nút đóng vào, tự mình, ở đâu xa: luồng hơi phụt ra. Nghe đủ hình dung được độ mềm mại của những trang giấy mỏng như lụa, hình dung cảm giác khi chạm ngón tay vào. Mềm và khô, như giấy thấm dầu, hồng hồng mịn mịn, từ thời xưa, bán từng xấp mỏng để chấm mồ hôi trên mũi, trong những cửa hàng bán cả nến và xà phòng nhiều hình dạng: hình nấm, hình vỏ ốc. Như giấy cuốn thuốc lá. Như cánh hoa.

Chủ soái ngồi nhắm mắt hồi lâu, vẻ mệt. Ông ta bận bịu cả ngày dài. Ông mang nhiều trọng trách.

Serena đã khóc từ lúc nào. Tôi nghe thấy, sau lưng. Không phải lần đầu. Lần nào cũng vậy, mỗi đêm Lễ thánh. Bà cô không phát ra tiếng. Bà cô giữ thể diện, trước mặt chúng tôi. Đệm và thảm nuốt bớt tiếng bà nhưng chúng tôi vẫn nghe rất rõ. Bà không kiềm chế được, nhưng vẫn gồng người đè nén, độ căng thẳng thật đáng ghê sợ. Cứ như đánh rắm giữa nhà thờ. Tôi lại, như mọi lần, muốn cười phá lên, nhưng không phải vì thấy chuyện đó tức

cười. Con khóc của bà bốc mùi khắp phòng và chúng tôi vờ lơ đi không thấy.

Chủ soái mở mắt, nhận thấy, cau mày, ngừng nhận thấy. “Bây giờ là phút im lặng cầu nguyện,” ông ta nói. “Chúng ta sẽ cầu xin phước lành, và xin thành đạt trong mọi công nghiệp của mình.”

Tôi cúi đầu, khép mắt. Tôi lắng nghe hơi thở cố nén, tiếng hỗn hển gần như không nghe được, con run rẩy vẫn tiếp diễn sau lưng. Chắc bà ta ghét mình lắm lắm, tôi nghĩ.

Tôi lặng yên cầu nguyện: *Nolite te bastardes carborundorum*. Tôi không hiểu thế có nghĩa gì, nhưng đọc lên nghe hợp lý, mà đành phải vậy thôi, vì tôi không biết còn nói với Chúa được gì đây. Không phải lúc này. Không phải, như cách nói ngày xưa, đúng giờ khắc này. Dòng chữ vạch trên sàn tủ chập chờn trước mắt, di tích của người đàn bà lạ, mang khuôn mặt Moira. Tôi đã thấy cô, ra xe cứu thương, trên băng ca, khiêng trên tay hai Thiên sứ.

Gì vậy? tôi máy môi hỏi người đàn bà bên cạnh; vô hại, câu hỏi như thế, trừ phi trúng một đứa cuồng tín thì thôi.

Sốt cao, đôi môi kia đáp lại. Viêm ruột thừa, thấy bảo thế.

Tôi đang ăn, tối hôm ấy, thịt băm viên với khoai xắt mỏng. Tôi ngồi ngay bàn cửa sổ, có thể nhìn ra sân, tới tận cổng trước. Tôi đã thấy xe cứu thương về, lần này không hú còi. Một Thiên sứ nhảy ra, nói mấy câu với lính gác. Tay gác đi vào trong; xe vẫn đỗ đó; người Thiên sứ đứng quay lưng về phía chúng tôi, như được dạy. Hai dì ra khỏi tòa nhà, cùng tay gác. Họ đi vòng ra sau xe. Họ kéo Moira ra, lôi cô vào qua cổng, lên bậc cấp phía trước, tay xốc nách cô, mỗi bên một người. Cô đi rất khó khăn. Tôi dừng ăn, tôi không ăn nổi; lúc này cả bàn ngồi phía tôi đều nhìn trừng trừng ra ngoài cửa sổ. Cửa sổ bằng kính xanh đục đục, trong lòng kính có cốt mắt cáo. Dì Lydia nói, lo mà ăn đi. Dì lại gần kéo mảnh xuống.

Họ đem cô vào phòng xưa là phòng thí nghiệm. Cũng là phòng chúng tôi chưa có ai từng tự nguyện đi vào. Sau đó cô không thể đi lại suốt một

tuần, chân nhét không vừa giày nữa, chúng sưng tấy lên. Họ sẽ làm chân trước, khi vi phạm lần đầu. Dùng roi cáp thép, hai đầu lởm chởm. Sau đó đến bàn tay. Có làm gì bàn tay bàn chân chúng tôi cũng chẳng sao, dù thương tật vĩnh viễn cũng vậy. Nhớ cho kỹ, dì Lydia nói. Đối với mục đích của chúng ta, tay chân các cô không cần thiết.

Moira nằm trên giường, làm gương cho tất cả. Lẽ ra cô không nên thử, nhất là với đám Thiên sứ, Alma nói, từ giường bên. Chúng tôi phải khênh cô đến lớp. Chúng tôi ăn cắp những gói đường nhỏ cho cô, mỗi giờ ăn ở căng tin, lén chuyển đến chỗ cô, hàng đêm, qua các giường. Hẳn nhiên cô chẳng cần đến đường nhưng có mỗi thứ đó là chúng tôi tìm cách ăn trộm được. Trao đi được.

Tôi vẫn đang cầu nguyện, nhưng chỉ thấy trước mắt đôi chân Moira, sau khi họ mang cô về. Chân cô không giống chân người. Giống như chân xác chết đuối, sưng phồng, mềm oặt, trề có màu. Cái màu như buồng phổi.

Chúa ơi, tôi cầu nguyện. Nolite te bastardies carborun- dorum.

Đây đúng là ý định của người ư?

Chủ soái húng hăng. Nghĩa là báo hiệu theo ý ông chúng tôi dùng cầu nguyện được rồi. “Bởi Đức chúa đưa mắt rảo khắp hoàn cầu để gia tăng sức mạnh cho những ai giữ lòng trung nghĩa với Người,” ông nói.

Tín hiệu báo nguy. Ông đứng dậy. Chúng tôi giải tán.

Lễ thánh diễn ra như thường lệ.

Tôi nằm ngửa, mặc đủ quần áo trừ quần lót dài cô tông trắng vệ sinh. Trước mắt, nếu tôi được mở mắt, là tấm màn trắng rộng căng trên chiếc giường bốn cọc kiểu thực dân ngoại cỡ của Serena Joy, lừng lờ như đám mây sũng nước bên trên, một đám mây thêu lối cảnh cây những giọt mưa bạc tí xíu, nhìn kỹ sẽ hóa ra là những bông hoa bốn cánh. Tôi sẽ không thay được tấm thảm, có màu trắng, hay đôi rèm cũng thêu cảnh cây và bàn trang điểm rủ khăn với bộ gương lược khung nạm bạc; chỉ thấy mỗi tấm màn, nhờ chất tơ mỏng trong suốt đi đôi với độ cong trĩu xuống, đã tài tình cùng lúc gợi lên cả vật chất lẫn thượng thanh khí.

Hoặc cánh buồm một con tàu. Cánh buồm no gió, xưa từng nói vậy, lối thi ca. Cái bụng no căng. Bụng căng tiến tới nhờ vòm bụng căng tròn.

Làn sương Bông huệ trong thung vương vất xung quanh, lạnh lẽo, băng giá nữa là khác. Phòng này không ấm.

Phía bên trên, gần đầu giường, Serena Joy đã vào vị trí, xoải rộng. Chân bà dẹt ra hai bên, tôi nằm giữa, đầu đặt lên bụng bà, xương mu bà đỡ gốc sọ tôi, đùi kẹp hai bên người tôi. Cả bà cũng mặc đủ quần áo.

Hai tay tôi giơ lên; bà ta nắm lấy tay tôi, mỗi bàn tay một bàn tay. Việc đó được coi như hàm nghĩa chúng tôi chung một xác thịt, một thực thể. Còn nghĩa thực sự là bà ta nắm quyền kiểm soát, suốt cả quá trình, và do đó cả sản phẩm của quá trình ấy. Nếu có. Mấy cái nhẫn trên tay trái cắt vào những ngón tay tôi. Là báo thù có thể, cũng có thể không.

Tấm váy đỏ gài ngược lên thắt lưng tôi, tuy chỉ đến đấy là hết. Bên dưới đó viên Chủ soái đang đợi. Đối tượng là hạ bộ người tôi. Tôi không nói là làm tình, bởi đây không phải ông ta đang làm tình. Giao cấu cũng không chính xác, bởi từ này nói đến hai phía tham gia mà đây chỉ một. Cường hiếp

cũng không thích hợp luôn: mọi chuyện diễn ra đây không có gì không được tôi chấp thuận. Không có nhiều lựa chọn, nhưng cũng có, và tôi đã chọn cái này.

Vậy là tôi nằm yên và phác thảo trong đầu tấm màn không nhìn thấy. Tôi nhớ đến lời nữ hoàng Victoria khuyên con: Cứ nhắm mắt lại và nghĩ tới nước Anh. Nhưng đây không phải nước Anh. Tôi ước ông ta nhanh lên cho rồi.

Cũng có thể tôi đang điên và đây là một loại hình trị liệu mới.

Tôi ước đúng là như thế; như vậy bệnh tình có thể tiến triển, và chuyện này sẽ thôi.

Serena Joy bóp chặt tay tôi cứ như bà, chứ không phải tôi, đang bị đụ, cứ như bà là người cảm thấy hoặc thống khoái hoặc đau đớn, và viên Chủ soái tiếp tục, theo một nhịp quân hành hai-bốn, lặp đi lặp lại như vùi nước rì. Ông ta chìm đắm tận đâu, như người ngâm nga trong khi tắm mà không tự biết, như còn bận bịu chuyện khác trong đầu. Cứ như ông ta đang ở một nơi nào, chờ chính mình đang tới, ngón tay gõ lách cách trên mặt bàn. Nhịp điệu ông ta giờ có vẻ hồi thúc. Nhưng chẳng phải đây là giấc mộng tình lý tưởng hay sao - hai người đàn bà một lúc? Họ thường bảo thế. Cực kỳ kích thích, họ thường nói vậy còn gì.

Còn điều đang diễn ra trong phòng này, dưới tấm màn bạc của Serena Joy, không có gì kích thích. Nó không dính gì tới đam mê hay yêu đương hay lãng mạn hay bất cứ khái niệm nào trong số chúng ta thường dùng tự đốt nóng mình ngày trước. Nó không dính gì tới ham muốn tình dục, ít nhất với tôi, và Serena chắc chắn càng không. Động tình hay lên đỉnh không còn được coi là đòi hỏi; mấy thứ đó chỉ còn là dấu hiệu của bệnh phù phiếm, như nịt tất ren hay nốt ruồi duyên: trò giải khuây vô nghĩa của lũ nông cạn. Lỗi thời rồi. Có phần kỳ quái khi nhớ lại đàn bà ngày xưa từng bỏ nhiều thời gian công sức đến thế cho những chuyện này, đọc về chúng, nghĩ về chúng, băn khoăn lo lắng, viết về chúng nữa. Tính chất tiêu khiển quá hiển nhiên.

Còn đây không phải là tiêu khiển, kể cả với Chủ soái. Đây là làm ăn nghiêm túc. Cả Chủ soái nữa, ông ta cũng đang thực hiện bốn phận.

Nếu he hé mắt ra chút ít, tôi sẽ thấy ông ta, khuôn mặt không quá kém ưa nhìn lơ lửng trên thân mình, vài lọn tóc bạc có lẽ phất phơ trước trán, chú tâm vào chuyển đi bên trong, vào vị trí ông đang hồi hải nhằm tới, cái đích như trong giấc mơ cứ lùi xa cùng tốc độ ông tiến tới. Tôi sẽ nhìn thấy đôi mắt mở của ông.

Nêu ông diễn trai hơn liệu tôi có thích thú hơn?

Ít nhất ông ta cũng là tiến bộ so với ông trước, bốc mùi như phòng để mũ áo nhà thờ ngày mưa, như khoang miệng khi nha sĩ bắt đầu lấy cao răng, như một cái lỗ mũi. Chủ soái này, trái lại, tỏa mùi băng phiến; hay là một dạng nước hoa cạo râu nhằm gây khốn khổ? Sao ông phải mặc cái bộ quân phục ngu xuẩn đó? Nhưng liệu thân thể trần trụi phốt lông trắng bệch của ông có khá hơn gì cho tôi?

Theo quy định cấm hôn. Nhờ thế vẫn còn chịu được.

Người ta tự tách khỏi mình. Người ta mô tả.

Cuối cùng ông cũng tới, để thoát một tiếng rên ghen ghét như giải thoát. Serena Joy, trước vẫn nín thở, giờ hắt ra. Chủ soái, trước vẫn chống trên hai khuỷu, khỏi chạm vào đôi thân thể nhập một, giờ không cho mình đắm chìm vào bên trong chúng tôi. Ông nghỉ một lát, thu lại, rút lui, cài lại khóa. Ông gật đầu, rồi quay đi rời khỏi căn phòng, đóng cửa một cách cẩn trọng quá đáng, cứ như đôi chúng tôi là một bà mẹ đau yếu. Chuyện này có gì đó nực cười vô kể, nhưng tôi không dám cười.

Serena Joy buông tay tôi. “Cô dậy được rồi,” bà nói. “Dậy và ra ngay.” Đáng ra bà phải để tôi nghỉ, chừng mười phút, chân gác lên gối, để tăng xác suất. Thời gian ấy đáng ra để bà chiêm nghiệm trong yên lặng, nhưng giờ bà không có lòng dạ làm việc đó. Giọng bà hắt hủi, như thể chạm vào da thịt tôi khiến bà phát ốm, khiến bà ô uế. Tôi gỡ mình khỏi thân bà, đứng dậy; thứ dịch từ Chủ soái chảy xuống dọc chân tôi. Trước khi quay đi, tôi

còn thấy bà vuốt phang tấm váy lam, khép chặt chân; bà vẫn nằm lại trên giường, mắt ngó trôn lên tấm màn bên trên, thẳng đờ như nộ.

Không hiểu với ai tệ hơn, bà hay tôi?

Tôi làm những việc sau đây khi trở lại phòng mình:

Tôi trút bỏ quần áo và thay đồ ngủ.

Tôi kiểm mẩu bơ tí xiu, trong mũi giày phải, chỗ đã giấu sau bữa ăn. Trong tủ ẩm quá, bơ chảy mềm ra rồi. Phần lớn đã thâm vào mẩu giấy ăn bọc ngoài. Giờ trong giày có bơ. Không phải lần đầu, bởi cứ khi nào có bơ hoặc cả macgarin, tôi lại để dành một ít theo cách đó. Tôi có thể chiết ra gần hết chỗ bơ từ lớp lót giày, ngày mai, dùng khăn lau hay giấy vệ sinh trong phòng tắm.

Tôi xoa chỗ bơ khắp mặt, xát vào da tay. Giờ không còn kem bôi mặt hay sữa dưỡng da nữa, không phải dành cho chúng tôi. Đó cũng thuộc hạng phù phiếm. Chúng tôi là bình đựng, chỉ phần nội tạng mới quan trọng. Ngoại biên có thể cứng lại và nhăn nheo, như vỏ hạt dẻ, họ cũng bất chấp. Đây là sắc lệnh của các Phu nhân, chuyện mất tích sữa dưỡng da này. Họ không muốn chúng tôi trông hấp dẫn. Với họ, sự tình thế này đã đủ tệ rồi.

Bơ là mero học được ở Trung tâm Rachel và Leah. Trung tâm Đỏ, chúng tôi gọi thế, bởi đâu đâu cũng toàn màu đỏ. Người tiền nhiệm tôi ở phòng này, cô bạn có tàn nhang và tiếng cười giòn giã, chắc cũng đã làm vậy, với bơ. Chúng tôi đều làm vậy.

Chừng nào còn làm việc đó - xoa bơ lên mặt cho mềm da, chúng tôi còn tin được có ngày mình sẽ thoát ra, tin mình sẽ lại được động chạm, vì yêu đương hay ham muốn. Chúng tôi cũng có những nghi lễ của mình, cử hành đơn độc.

Bơ rất nhờn, sẽ chóng ôi và tôi sẽ bốc mùi pho mát chua; nhưng ít ra cũng là dưỡng chất thiên nhiên, như xưa thường nói.

Chúng tôi đã xuống đến mức ấy rồi vậy.

Đã phết bơ, tôi nằm xuống giường, thẳng thớm, một miếng bánh mì nướng. Tôi không ngủ nổi. Trong bóng tranh sáng tranh tối tôi nhìn mãi lên con mắt thạch cao mù giữa trần, cũng đang nhìn lại xuống tôi, dù không thấy. Không có gió, đôi rèm trắng như hai tấm gạc, rũ oặt xuống, nhờ nhờ trong quầng sáng đèn pha đêm đêm vẫn chiếu quanh nhà này - hay là có trăng?

Tôi gập lại tấm chăn, thận trọng trở dậy, chân trần giẫm không tiếng động, mình khoác áo ngủ, tới bên cửa sổ, như đứa bé con, tôi muốn thấy, vầng trăng trên ngực trần vòng tuyết mới rơi. Trời trong veo nhưng khó nhìn ra, bởi ánh đèn; nhưng đúng, trên nền trời bị át mờ có một vầng trăng lơ lửng, tinh khôi, một vầng trăng chờ lời ước nguyện, một mảnh đá từ vạn cổ, một nữ thần, một nháy mắt. Vầng trăng là đá còn trời đầy những khí tài chết chóc, nhưng Chúa ơi, dù gì cũng đẹp làm sao.

Tôi muốn có Luke không tả xiết. Tôi muốn được ôm, được nghe gọi tên mình. Tôi muốn được quý trọng, theo những cách giờ không còn được; tôi muốn nhiều hơn chứ không chỉ là quý báu và quan trọng. Tôi lặp lại cái tên lúc trước, tự nhắc nhở mình xưa làm được những gì, được nhìn nhận ra sao.

Tôi muốn đánh cắp gì đó.

Trong sảnh đèn đêm vẫn thấp, lối đi dài sáng dịu dịu màu hồng; tôi đi, mỗi bước chân đều thận trọng, không một tiếng cọt kẹt, theo tấm thảm dài, như trên mặt đất trong rừng, lén lút, tim đập rộn, lướt qua căn nhà đêm. Tôi đang bỏ vị trí. Phi pháp trăm phần trăm.

Xuống qua gương mắt cá trên tường, tôi nhìn thấy hình thù mình màu trắng, thân thể lụng nhùng, tóc xòa lưng như mái bờm, mắt lóe sáng. Tôi thích vậy. Tôi đang làm một việc, tự mình, chủ động; đó có phải một thì ngữ pháp không? Kích động. Cái tôi muốn đánh cắp là con dao, trong nhà bếp, nhưng hôm nay chưa sẵn sàng.

Tôi tới phòng nghỉ, cửa hé mở, lén vào, để cửa rộng hơn một chút. Ván kê cái kẹt, nhưng ai ở gần mà nghe? Tôi đứng giữa phòng, đợi đồng tử nở rộng ra, như mèo hoặc cú. Mùi nước hoa cũ và bụi vải xông đặc mùi. Có

làn ánh sáng mảnh lọt vào qua khe giữa những tấm rèm đã kéo, ánh đèn pha ngoài sân, tôi biết chắc có hai người đi tuần ngoài đó, tôi đã thấy họ, từ trên, từ sau rèm phòng mình, những hình khối đen, tranh cắt bóng. Giờ thì tôi nhìn thấy những nét mờ, những bóng sáng: tấm gương, chân đèn, mấy bình hoa, ghế xô pha lù lù như đụn mây lúc trời chập choạng.

Nên lấy gì? Một vật sẽ không ai biết là thiếu. Trong rừng lúc nửa đêm, một đóa hoa thần. Một bông thủy tiên héo, không phải từ đĩa cắm hoa khô. Thủy tiên sắp quăng đi đến nơi, chúng có mùi rồi. Thêm vào mùi nước hoa oải của Serena, mùi đồ đan khăn khăn.

Tôi quờ quạng, thấy chiếc bàn con, mò thử. Có tiếng cạch, chắc va đổ gì rồi. Tôi tìm ra bình thủy tiên, rìa cánh đã khô xác, gần cuống thì mềm oặt, đưa ngón tay bấu đi. Tôi sẽ ép bông này, đâu đó. Dưới đệm giường. Để lại đó, cho người đàn bà kế, sẽ đến tiếp sau tôi, có cái mà tìm thấy.

Nhưng có ai trong phòng, sau lưng tôi.

Tôi nghe tiếng chân, cũng nhẹ như mình, tiếng cọt kẹt đúng chỗ ván sàn lúc nãy. Cửa khép lại sau lưng tôi, đánh cạch, chặn ánh đèn. Tôi cứng người: mặc đồ trắng thật sai lầm. Tôi là tuyết dưới ánh trăng, dù đêm tối.

Rồi tiếng thì thầm: “Đừng có hét. Không sao đâu.”

Cứ như tôi định hét, cứ như quả thật không sao. Tôi quay lại: một bóng người, chỉ thế, xương gò má hơi sáng lên, không màu.

Người đó bước về phía tôi. Nick.

Cô ở đây làm gì?

Tôi không trả lời. Cả anh ta cũng phi pháp, ở đây, bên tôi, không thể tố cáo tôi. Tôi cũng không thể tố anh; hiện tại chúng tôi là đôi bạn. Anh ta đặt tay lên tay tôi, kéo tôi sát lại, miệng áp miệng tôi, nhìn đến thế còn đem lại gì khác được? Không nói một lời. cả hai đều run lên, sao mà tôi muốn. Trong khách sảnh của Serena, bên những hoa khô, trên tấm thảm Trung Hoa, thân thể anh thanh mảnh. Một người hoàn toàn xa lạ. Sẽ y như gào toáng lên, y như giờ súng bắn người. Tay tôi trượt xuống, làm thế thì sao,

tôi có thể cởi cúc, và rồi. Nhưng nguy hiểm lắm, anh ta biết, chúng tôi đẩy nhau ra, không quá xa. Tin cậy quá mức, liều lĩnh quá mức, thế này đủ quá mức rồi.

“Tôi đến đây tìm cô,” anh ta nói, thì thào, gần như sát tai tôi. Tôi muốn nhòe lên, nểm làn da anh ta, anh ta làm tôi đói. Những ngón tay kia động đậy, dò trên tay tôi dưới ống tay áo ngủ, như không chịu nghe theo lý trí. Tuyệt làm sao, được kẻ khác chạm vào, được kẻ khác lần tìm hau háu, được lần tìm hau háu. Luke, anh biết mà, anh hiểu mà. Chính là anh đây, trong thần thể khác.

Mẹ kiếp.

“Làm gì?” tôi nói. Chẳng lẽ không chịu nổi, anh ta ấy, đến nỗi liều mạng mò đến phòng tôi ban đêm? Tôi nhớ tới những người bị treo vào móc trên Bức tường. Tôi muốn khuyu. Tôi phải đi, trở lại cầu thang, trước khi hoàn toàn tan biến. Tay anh đặt trên vai tôi, giữ nguyên, nặng trĩu, đè xuống như chì nóng. Cái này đáng cho tôi chết? Tôi hèn, tôi ghét bị đau.

“Ngài sai tôi,” Nick nói. “Ngài muốn gặp cô. Trong văn phòng.”

“Anh nói gì cơ?” tôi nói. Chủ soái, hẳn rồi. Gặp tôi ư?

Anh nói gặp người là sao? Ông ta chẳng thừa thãi tôi rồi hay sao?

“Ngày mai,” anh ta nói, vừa đủ nghe. Trong bóng tối khách sảnh chúng tôi rời khỏi nhau, thật chậm, như bị hút lại gần bởi một lực, một dòng chảy, lại bị đẩy ra xa bởi những cánh tay không kém mạnh mẽ.

Tôi tìm ra cửa, vặn nắm đấm, ngón tay chạm vào sứ lạnh mở ra. Tôi chỉ làm được có vậy.

VII - Đêm

18

Tôi nằm trên giường, vẫn còn run rẩy. Người ta có thể thấm ướt vành mép ly thủy tinh rồi miết tay trên ấy, sẽ phát ra tiếng. Tôi đang cảm thấy đúng như thế: tiếng thủy tinh kêu. Cảm giác như từ vỡ vụn. Tôi muốn ở bên ai đó.

Nằm trên giường, với Luke, tay anh đặt trên cái bụng tròn ửng của tôi. Cả ba người, trên giường, con hết đạp lại xoay bên trong tôi. Trời đang giông, vì thế con mới thức, chúng nghe đấy, chúng ngủ, chúng có thể giật mình, ngay cả ở trong đó, bên trái tim đang vỗ về, như sóng xưa vào bờ quanh chúng. Ánh chớp nháng lên, khá gần, mắt Luke trong chốc lát trắng lóa.

Tôi không sợ. chúng tôi đều tỉnh, mưa ào ào trút, chúng tôi sẽ từ từ và thận trọng.

Nếu tôi nghĩ sẽ không có lại chuyện này, chắc tôi đã chết.

Nhưng thế là nhầm, không ai chết vì thiếu tình dục. Ta chết là vì thiếu tình yêu. Ở đây không có ai để tôi yêu, mọi người tôi yêu được đều đã chết hoặc ly tán nơi khác. Ai biết được họ giờ ở đâu, mang tên là gì? Họ chẳng ở nơi nào thì cũng thế, như tôi đối với họ giờ đây. Cả tôi cũng là một người mất tích.

Cứ chốc một tôi lại thấy mặt họ, nổi lên trên màn tối, chập chờn như ảnh hình các thánh, trong những nhà thờ ngoại quốc ngày xưa, qua ánh sáng những ngọn nến bật gió; người ta thắp lên cầu nguyện, gối quỳ, trán tì vào lưng ghế gỗ, hy vọng được trả lời. Tôi có thể triệu lên, nhưng họ chỉ là ảo tượng, họ không ở lại. Tôi có đáng khinh vì đã khát thèm một thân thể thực, ôm được trong tay? Thiêu nó cả tôi cũng như đã trút bỏ thân mình. Tôi cứ việc lắng nghe nhịp tim mình sát lò xo đệm, cứ việc tự vuốt ve, dưới tấm chăn khô màu trắng, trong bóng đêm, nhưng cả tôi cũng khô và trắng, cứng,

sàn sạn; chẳng khác gì đưa tay miết trên đĩa gạo khô; chẳng khác gì tuyết. Chỉ thấy hương vị chết chóc, hương vị bỏ hoang. Tôi là một căn phòng từng chứng kiến nhiều và giờ không còn gì nữa, trừ phần hoa loài cỏ dại mọc bên cửa sổ, bị gió tạt vào như bụi trên sàn.

Điều tôi tin như sau.

Tôi tin Luke đang nằm sắp mặt trong một bụi cây, một lùm dương xỉ rồi, chùm lá kép đã khô từ năm ngoái lẩn dưới những lá non vừa vuốt phẳng ra, hoặc lùm độc cần cũng nên, dù mùa này chưa ra quả đỏ. Những gì còn lại từ anh: tóc, xương, áo len ca rô, lục và đen, thắt lưng da, ủng. Tôi biết đích xác anh đang mặc gì. Tôi còn thấy áo quần anh trong trí, sáng rõ như tờ in thạch bản hay một trang quảng cáo màu từ họa báo cũ kỹ, dù không thấy mặt anh, không rõ. Mặt anh đang mờ dần đi, có thể vì không phải lúc nào cũng đứng yên: khuôn mặt có nhiều vẻ khác nhau, áo quần thì không thể.

Tôi cầu nguyện cho lỗ thủng đó, hoặc hai ba cái đó, không chỉ có một tiếng súng, lại liên tiếp nhau, tôi cầu cho ít nhất một lỗ nằm gọn gàng, nhanh chóng, triệt để xuyên sọ anh, qua nơi cất trữ mọi hình ảnh, để cho chỉ có đúng một chớp nhoáng, dù là bóng tối hay cơn đau, hy vọng là chỉ ngấm ngấm, như chữ thạch, chớp nhoáng và rồi yên lặng.

Tôi tin thế.

Tôi cũng tin rằng Luke đang ngồi thẳng, trong một căn chữ nhật đầu đó, xi măng xám, trên mép hoặc rìa vật gì đó, ghế hoặc giường. Anh đang mặc gì thì có Chúa biết, họ đã mặc gì cho anh. Cũng không phải có mình Chúa biết, nên biết đâu có cách tìm hiểu được. Râu anh không cạo cả năm rồi, dù tóc bị cắt ngắn, bất cứ lúc nào họ cao hứng, để chống chấy rận, họ bảo thế. Cái này tôi cần sửa lại: nếu họ cắt tóc chống chấy, họ cũng sẽ cắt cả râu. Theo logic.

Mặc dầu vậy, họ làm không khéo, tóc tai lờm xờm, gáy xước ngang dọc, còn tệ hơn thế, trông anh già hơn đến chục tuổi, hai chục, lưng gập xuống như lão già, mắt trũng sâu, những mạch máu tím li ti trên má vỡ ra, có một vết sẹo, không, vết thương, nó vẫn chưa lành, màu uất kim hương, gần

cuống, dưới má trái anh nơi thịt bị rạch mới đây. Thân thể người dễ tổn thương làm sao, dễ phế bỏ làm sao, toàn bộ chỉ là nước và chất hữu cơ, chẳng hơn bao nhiêu một con sứa, chết khô trên bờ cát.

Anh đau buốt mỗi khi cử động cánh tay, mỗi khi cử động. Anh không biết mình bị buộc tội gì. Khó khăn rồi đây. Phải có gì đó, phải có tội để buộc. Nếu không sao họ lại giam anh, sao anh chưa chết? Anh phải biết một điều họ muốn biết. Tôi không hình dung ra. Tôi không hình dung nổi anh vẫn chưa nói ra cái điều gì đó đó. Tôi thì ắt đã nói rồi.

Anh ngập trong một cái mùi, mùi anh, mùi con thú giam hãm trong cái chuồng bẩn thỉu. Tôi hình dung anh lúc nghỉ ngơi, bởi tôi không đủ sức hình dung anh làm gì khác, cũng như không hình dung nổi bất cứ thứ gì dưới xiềng đeo cổ anh, bên trên còng tay. Tôi không muốn tưởng tượng họ đã làm gì cơ thể anh. Anh có giày không? Không, mà sàn thì ẩm ướt và lạnh lẽo. Anh có biết tôi đang ở đây, còn sống, có biết tôi đang nghĩ về anh? Tôi buộc phải tin vậy. Trong hoàn cảnh sa sút cần phải tin trăm thứ chuyện. Giờ tôi tin cả vào thần giao cách cảm, dao động truyền qua ê te, nhắm nhí hơn thế nữa. Trước kia chưa bao giờ.

Tôi cũng tin rằng rốt cuộc họ không bắt được hay đuổi kịp anh, rằng anh đã thoát, tới được bờ, bơi qua sông, vượt biên giới, dạt được vào bờ bên kia, một hòn đảo, rừng lập cập; tìm được đường tới nông trang gần đó, được cho vào, đầu tiên đầy ngỡ ngàng, nhưng rồi khi hiểu chuyện, họ rất thân tình, không phải loại sẽ nộp lại anh, có lẽ thuộc đạo Quaker, sẽ lén đưa anh vào sâu nội địa, nhà này qua nhà khác, bà chủ pha cho anh cà phê nóng, đưa anh quần áo của chồng. Tôi phác họa bộ quần áo. Yên lòng khi cho anh ăn mặc ấm áp.

Anh liên lạc với những người kia, nhất định phải có lực lượng phản kháng, một chính phủ lưu vong. Phải có ai ngoài đó, lo liệu mọi chuyện. Tôi tin có lực lượng phản kháng như tin không có tối làm sao có sáng; hoặc ngược lại, không có tối trừ khi có sáng. Phải có người phản kháng, không thì lấy đâu ra từng ấy tội phạm, chiếu trên ti vi?

Giờ đây ngày nào cũng có thể có tin anh. Nó sẽ đến một cách không ngờ nhất, từ người ít mong đợi nhất, một người tôi chưa bao giờ nghĩ đến. Đặt dưới đĩa, trong khay thức ăn? Nhét vào tay tôi khi chuyển phiếu qua quầy Xương thịt?

Mẫu tin sẽ bảo tôi nhận nài: sớm muộn gì anh cũng sẽ cứu tôi ra, chúng tôi sẽ tìm thấy con, dù con đã bị đưa tới đâu đi nữa. Con vẫn nhớ bố mẹ và ba chúng tôi lại đoàn tụ như trước kia. Trong lúc đó tôi cần kiên trì, bảo thân chờ thời điểm. Những gì đã xảy đến cho tôi, đang xảy đến cho tôi, cũng chẳng thay đổi được gì; anh vẫn yêu tôi, anh biết lỗi này không phải ở tôi. Mẫu tin sẽ nói cả điều đó nữa. Chính mẫu tin này, có thể chẳng bao giờ đến, đã giữ tôi sống sót. Tôi tin vào nó.

Những điều tôi tin không thể cùng là sự thật, dù phải ít nhất một trong ba. Nhưng tôi tin vào cả ba, ba phiên bản của Luke, cùng lúc. Lỗi tin tưởng mâu thuẫn này, giờ đây, với tôi là cách duy nhất để tin bất cứ chuyện gì. Sự thực rồi có ra sao, tôi cũng sẵn sàng đổi mặt.

Đây lại một điều tôi tin chắc nữa. Cả điều này cũng có thể sai.

Bia mộ trong nghĩa địa gần nhà thờ cổ có một tấm khắc hình mỏ neo và đồng hồ cát, thêm mấy chữ Hy vọng.

Hy vọng. Họ còn viết thế trên đầu người chết làm gì? Cái xác trong mồ hy vọng, hay những người còn sống?

Luke hy vọng hay không?

VIII - Ngày sinh

19

Tôi mơ thấy mình đang thức.

Tôi thấy mình dậy khỏi giường đi qua phòng, không phải phòng này, ra khỏi cửa, không phải cửa này. Tôi đang ở nhà, một trong những căn nhà từng ở, và con chạy tới với tôi, mặc áo ngủ màu xanh bé bỏng, ngực in đóa hướng dương, chân không giày tất, rồi tôi ôm con lên mà cảm thấy tay chân con quẩn lấy mình và tôi khóc, bởi khi đó tôi biết mình đang mơ. Tôi lại thấy mình trên giường, rồi tỉnh dậy, và tỉnh dậy mà ngồi trên mép giường, và mẹ bưng khay vào hỏi tôi đã đỡ chưa. Mỗi lần tôi ốm, hồi còn nhỏ, mẹ phải nghỉ làm ở nhà. Nhýng cả lần này tôi cũng chấy thức dậy.

Sau những giấc mơ này tôi dậy hẳn, và biết mình thức khi lại thấy vòng hoa đó, trên trần, cả đôi rèm thông xuống nhý mớ tóc trắng của người chết ẩu. Tôi thấy lão đảo nhý say thuốc. Tôi ngẫm nghĩ khả năng này: có thể họ đã đánh thuốc tôi. Có thể cuộc đời tôi tưởng có thật đây chỉ là ảo giác.

Hy vọng zero. Tôi biết mình ở đâu, là ai, biết hôm nay thứ mấy. Ba câu hỏi kiểm định, tôi hoàn toàn tỉnh trí. Đầu óc tỉnh táo là báu vật vô giá; tôi trử nó như người ta ngày xưa trử tiền. Tôi dành dụm, để có đủ lúc cần, lúc thời cơ đến.

* * *

Ánh xám phả vào qua đôi rèm, sáng chập choạng, hôm nay không nắng lắm. Tôi ra khỏi giường, tới cửa sổ, quỳ lên bệ, cái gối nhỏ cứng, ĐỨC TIN, nhìn ra ngoài. Chẳng có gì mà nhìn cả.

Tôi nghĩ xem hai cái kia đi đâu. Hẳn phải là bộ ba chứ, ban đầu. HY VỌNG và TỪ ÁI, chúng bị tổng đi đâu rồi? Serena Joy quen ngăn nắp. Bà sẽ không quăng đi thứ gì chưa quá tã. Một chiếc Rita, chiếc kia Cora chẳng?

Chuông reo; tôi đã dậy sớm, trước giờ. Tôi mặc đồ, không nhìn xuống.

Tôi ngồi lên ghế mà nghĩ về chữ “ghế”. *Chair*. Nó còn có nghĩa là chủ tọa cuộc họp. Cũng là một phương thức xử tử. Đọc lên là khởi đầu cho *charity*, từ ái. Tiếng Pháp có nghĩa là “xác thịt”. Những điều này chẳng liên quan gì tới nhau.

Kinh nhật tụng của tôi đấy, để soạn sửa mình.

Trước mặt tôi là cái khay, trên có ly nước táo ép, viên sinh tố, cái thìa, ba lát bánh mì nâu trên đĩa, thêm đĩa nhỏ nữa đựng mật, đĩa thứ ba đỡ cốc đựng trứng, loại thắt eo như tấm thân đàn bà, mặc váy. Cái váy trùm lên quả trứng thứ hai, ủ ấm. Cốc bằng sứ trắng có dải men lam.

Quả trứng ở trên màu trắng. Tôi dịch cốc đi một chút, để nó hứng lấy làn nắng sáng sủa ủa vào qua cửa mà đậu xuống khay, ửng lên, phai đi, lại ửng lên lần nữa. Lớp vỏ trứng nhẵn nhưng cũng hơi sạn; những đốm canxi nhỏ bị nắng tô đậm thêm, như miệng vực mặt trăng. Khung cảnh trở trụi, nhưng hoàn hảo; hoang mạc lý tưởng cho các vị thánh lánh mình, để tâm trí khỏi nhiễu loạn bởi cảnh phồn tạp bên ngoài. Tôi nghĩ chắc hẳn Chúa phải trông đúng thế này: như quả trứng. Biết đâu sự sống trên nguyệt cầu không nằm trên bề mặt, mà trong lòng.

Giờ quả trứng đang tỏa sáng, như tự phát ra năng lượng. Ngắm nó cho tôi khoái thú không tả xiết.

Năng khuất, quả trứng tắt đi.

Tôi nhón quả trứng lên mân mê một lát. Ấm. Đàn bà ngày xưa mang những quả trứng này giữa hai bầu ngực, ấp cho nở. Cảm giác chắc hay ho lắm.

Đời sống cực giản. Khoái lạc = quả trứng. Phúc lành đếm trên đầu ngón một bàn tay. Nhưng có lẽ đây đúng là phản ứng người ta trông đợi ở tôi. Tôi đã có quả trứng, tôi còn đòi gì nữa?

Trong hoàn cảnh sa sút khát vọng sống gắn vào những đối tượng kỳ quái nhất. Giá tôi có con vật nào đó: chim chẳng hạn, hay mèo. Tùy thân thú. Một con thú chỉ cần ít nhiều thân thuộc. Chuột cũng được luôn, nếu cấp thiết, nhưng chẳng mong gì được. Nhà này quá sạch.

Tôi lấy thìa beng đầu quả trứng, và ăn ruột bên trong.

Đang ăn quả thứ hai, tôi nghe tiếng còi hụ, mới đầu rất xa, ngoằn ngoèo tiến qua những nhà lớn và thảm cỏ xén gọn, âm thanh ri ri như tiếng côn trùng; rồi gần lại, nổ to, như bông hoa bằng âm thanh bung ra thành đóa kèn đồng. Tuyên cáo gì đây, tiếng còi này. Tôi đặt thìa xuống, tim nảy lên, tôi lại tới bên cửa sổ: nhớ nó màu lam, không dành cho tôi? Nhưng tôi đã thấy nó rẽ ngoặt vào, băng trên phố, dừng ngay trước nhà, vẫn rú to, và sơn màu đỏ. Hoan tin giáng thế, thật ít thấy dạo này. Tôi bỏ lại quả trứng ăn dở, vội vã ra tú lấy áo choàng, chưa chi đã nghe thấy tiếng chân lên cầu thang và tiếng gọi.

“Nhanh lên,” là Cora, “không ai đợi cả ngày đâu đấy,” và chị giúp tôi mặc áo, chị còn cười nữa.

Tôi gần như chạy lao theo sảnh, trượt xuống cầu thang như đồi tuyết, cửa trước mở rộng, hôm nay tôi được đi qua, và viên Vệ binh đứng đó, cúi chào. Trời bắt đầu mưa, mưa phùn lắt rắc, và mùi đất cùng cỏ đang sinh nở tràn ngập không trung.

Xe Vận sinh màu đỏ đỗ ngay lối vào. Cửa sau mở, tôi lập cập trèo lên. Thảm sàn xe màu đỏ, rèm đỏ giăng qua cửa sổ xe. Trong đã có ba người đàn bà, ngồi trên hai băng ghế dài chạy suốt hai bên. Viên Vệ binh đóng hai cánh cửa sau khóa lại, ngồi lên ghế trước, cạnh tài xế; qua tấm lưới sắt lót kính có thể nhìn thấy gáy hai người. Xe giật lên một cái rồi khởi hành, trên đầu còi vẫn rít lạnh lốt: *Tránh đường, tránh đường!*

“Ai thế?” tôi hỏi người đàn bà cạnh mình; nói vào tai chị, hoặc chỗ có lẽ là tai chị sau khăn trùm. Tôi gần phải hét lên, tiếng còi to quá.

“Ofwarren,” chị hét trả. Theo bản năng chị chộp lấy bàn tay tôi, bóp chặt, khi xe giật cục qua chỗ rẽ; chị quay sang và tôi nhìn thấy mặt chị, nước mắt lăn trên má, nhưng vì sao? Ganh tị, thất vọng? Nhưng mà không, chị đang cười, chị vung tay ôm lấy tôi, tôi chưa gặp chị bao giờ, chị ôm tôi, bộ ngực lớn dưới lệ bộ đồ, chị đưa tay áo quệt ngang mặt. Một ngày như hôm nay chúng tôi có thể làm gì mình muốn.

Cần đính chính: trong khuôn khổ.

Đối diện trên băng ghế kia, một người đàn bà đang cầu nguyện, mắt nhắm, tay chạm miệng. Cũng có thể không. Có thể cô ta đang cắn móng tay ngón cái. Có lẽ cô đang cô bình thản. Người thứ ba đã bình thản lại rồi, hai tay khoanh lại, miệng hơi mỉm cười. Còi vẫn hú lên liên tục. Ngày xưa tiếng này báo hiệu cái chết, dẫn đường xe cứu thương hay cứu hỏa. Biết đâu nó sẽ báo hiệu cái chết cả hôm nay. Rồi biết ngay thôi. Ofwarren sẽ sinh gì? Một em bé, như ai nấy cùng hy vọng? Hay không phải, một Phế nhi, đầu bẹp hoặc mồm như mồm chó, một đầu hai thân, tim thủng lỗ hay không có tay, hoặc các ngón có màng? Chẳng cách nào biết được. Ngày xưa thì được, có máy móc kiểm tra, nhưng giờ đã bị cấm. Mà biết thì được ích gì? Không thể lôi chúng ra được; có là gì đi nữa thì cũng phải sinh cho trót.

Xác suất là một phần tư, chúng tôi được biết ở Trung tâm. Không khí nhiễm đầy hóa chất, một thời, rồi phóng xạ, nước vẫn đầy chất độc, phải mất hàng năm may ra mới thanh lọc hết, và trong lúc đó chúng đã len lỏi vào người các cô, đồn trú trong mô mỡ của các cô. Ai biết được, xác thịt các cô có khi đã ô nhiễm, bắn như một bãi biển loang dầu, cầm chắc cái chết cho chim biển và những đứa con tương lai. Biết đâu kền kền ăn xác các cô cũng lẫn ra chết. Biết đâu các cô sáng choang lên, như đồng hồ kiểu cổ, trong đêm. Đêm canh người chết. Có loại bọ tên như thế, chuyên đi chôn xác thối.

Đôi lúc tôi không thể nghĩ về mình, cơ thể mình, mà không phác ra một bộ xương: hình ảnh tôi trước một hạt điện tử. Cái nôi sự sống, đan bằng xương; và bên trong, trăm mối họa, protein dị dạng, tinh thể lởm chởm như

mảnh chai. Đàn bà uống đủ loại thuốc, đàn ông phun thuốc cho cây, bò ăn cỏ, các nguồn nước giải ứ độc tố theo nhau chảy xuống sông. Chưa kể vài nhà máy hạt nhân, dọc phay San Andreas, đã nổ tung trong mấy trận động đất, do trời giáng chứ chẳng do ai, và một chủng giang mai đột biến không loại kháng sinh nào trị nổi. Một số còn tự làm lấy, dùng chỉ ruột mèo thắt cho tịt hay dùng hóa chất cho thành tật suốt đời. Sao lại có thể, dì Lydia nói: trời sao lại có thể làm chuyện tà trời đến thế? Bầy Jezebel! Miệt thị món quà chúa ban! Đôi tay vụn vẹo.

Các cô lãnh nguy hiểm lớn, dì Lydia bảo, nhưng là đạo quân xung kích, các cô sẽ hành quân tuyến đầu, vào lãnh thổ hiểm nghèo. Nguy hiểm càng cao vẻ vang càng lớn. Dì siết chặt đôi tay, tươi tắn rờ rờ trước lòng gan dạ mặt ngoài của chúng tôi. Chúng tôi cúi mặt nhìn bàn. Trải qua mọi chuyện xong rồi để ra một cái máy xắt: viền cảnh chẳng đẹp để gì. Chúng tôi không biết đích xác số phận những đứa bé không xuôi lọt, những đứa bị tuyên bố là Phế nhi. Nhưng chúng tôi biết chúng sẽ bị bỏ đi, đâu đó, triệt để.

Không chỉ có một nguyên nhân duy nhất, dì Lydia bảo. Dì đứng trước lớp, trong bộ đồ kaki, tay cầm thước chỉ. Trước tấm bảng đen, thế chỗ từng dành cho tấm bản đồ, có một biểu đồ thả xuống, cho thấy tỷ lệ sinh, đơn vị phần nghìn, trong nhiều năm: một đường tuột dốc, đâm xuống quá trục hoành là mức thay thế dân số, xuống nữa xuống nữa.

Tất nhiên, trong số đàn bà có người tin không còn tương lai nữa, họ nghĩ thế giới sẽ nổ tung. Họ lấy đó làm cớ, dì Lydia bảo. Họ nói sinh con để cái chẳng nghĩa gì. Cánh mũi dì chun lại: tàn ác thế chứ. Đám ấy là lũ biếng nhác, dì bảo. Quân đĩ lỏng.

Trên mặt bàn tôi ngồi có những tên tắt, khắc vào mặt gỗ, kèm ngày tháng. Đôi lúc chúng đi theo cặp, giữa ô chữ “yêu”. *J.H. yêu B.P. 1954. O.R. yêu L.T.* Tôi nhìn chúng như chữ khắc trên vách hang đá, đọc thấy trong sách đã lâu, hoặc vẽ bằng bồ hóng trộn mỡ động vật. Chúng hình như

thuộc về thời tối cổ. Mặt bàn bằng gỗ sáng màu, hơi thoải xuống, bên phải có chỗ tì tay, có thể dựa vào khi viết, lên giấy, bằng bút. Trong ngăn bàn cất được đủ thứ: sách nào, vở nào. Những thói quen của ngày xưa ấy với tôi giờ sao mà xa xỉ, gần như đòi trụy nữa; bại hoại như tiệc tùng truy hoan trong xã hội dã man. *M. yêu G. 1972*. Vết khắc này, di đi di lại bằng chì vào chỗ vecni đã tróc, chứa dung lượng bi ai của mọi nền văn minh đã lụi tàn. Cũng như vết tay in trên đá. Chủ nó, dù là ai, đã có hồi còn sống.

Không có ngày nào về nửa sau thập kỷ 80. Đây chắc nằm trong những trường bị đóng cửa hồi đó, vì thiếu học sinh.

Họ đã sai lầm nhiều, dì Lydia nói. Chúng ta sẽ không mắc lại. Giọng dì sùng kính, lại vừa hạ cổ, theo kiểu có bốn phận nói cho chúng tôi hay những điều không de chịu, chỉ vì muốn tốt cho chúng tôi. Tôi những muốn siết cổ dì. Tôi xua ý nghĩ đi ngay khi vừa tới.

Sự vật có giá, dì bảo, chỉ khi hiếm và khó kiếm. Chúng tôi muốn các cô bé của mình có giá. Dì rất giàu những khoảng lặng, được nhấm nháp kỹ trong mồm. Hãy coi mình là ngọc trai. Chúng tôi đây, ngồi thành hàng, mắt cụp xuống, chúng tôi khiến dì nhỏ những giọt dãi đạo đức. Chúng tôi thuộc quyền dì định nghĩa, chúng tôi phải chịu lấy những tính từ của dì.

Tôi nghĩ về ngọc trai. Ngọc trai là nước dãi trai cô lại. Cái này tôi sẽ kể với Moira sau, nếu có thể.

Chúng tôi ở đây sẽ liếm cho các cô sạch hơi sữa, dì Lydia bảo, hớn hờ và mẫn ý.

Xe dừng, cửa sau mở, các Vệ binh lừa chúng tôi ra. Ngay cửa chính một Vệ binh khác đứng, vai lưng lảng cây súng máy cụt thun lùn đặc thù. Chúng tôi sắp hàng qua cửa chính, dưới mưa lất phất, đám Vệ binh cúi chào. Chiếc xe Cấp lớn, chở máy móc và bác sĩ lưu động, đậu đằng xa chỗ đường vòng xuyên. Có một bác sĩ bên cửa xe nhìn ra. Tôi nghĩ không biết họ làm gì trong đó, cho qua thì giờ. Chơi bài chẳng, có thể lắm, hay đọc sách; những

ham mê nam tính. Nói chung ít khi cần đến họ; họ chỉ được phép vào nếu không còn cách nào khác.

Ngày xưa khác nhiều, họ mới là người trực chiến, ô nhục lắm thay, dì Lydia bảo. Điểm nhục. Dì vừa chiếu xong một cuốn phim, quay ở bệnh viện thời xưa: người đàn bà chữa, nối với một thứ máy, điện cực tua tua khắp mình như một người máy chết, ống truyền tĩnh mạch cắm vào ven tay. Một người cầm đèn pha ngó nghiêng vào giữa hai đùi, ở đó đã cạo sạch, một cô bé nhả nhụi tầm thường, một khay sáng nhoáng dao tiết trùng, mặt nào cũng bưng khẩu trang. Bệnh nhân rất biết hợp tác. Ngày xưa họ từng gây mê đàn bà, tác động tạo cơn co, rạch họ toang ra, lấy kim khâu lại. Kết thúc rồi. Cả thuốc tê, kết thúc. Dì Elizabeth bảo thế tốt hơn cho đứa bé, nhưng không chỉ thế: *Ta sẽ làm cho người phải cực nhọc thật nhiều khi thai nghén; người sẽ phải cực nhọc lúc sinh con.* Món tất yếu trong bữa trưa, kèm với bánh mì nâu và bánh kẹp rau diếp.

Trong lúc leo cầu thang, rất rộng, hai bên hai đôn đá lớn - Chủ soái của Ofwarren hẳn địa vị cao hơn nhà chúng tôi - tôi nghe một hồi còi khác. Chiếc Vận sinh lam, chở các Phu nhân. Nghĩa là Serena Joy, đường bộ mà đến. Không ngồi ghế băng, họ có ghế hẳn hoi, bọc nệm. Nhìn thẳng phía trước, không bị ròm ngăn. Họ biết mình đang tới đâu.

Hẳn là Serena Joy từng tới đây dùng trà, chính nhà này đây. Hẳn là Ofwarren, trước kia là ả giặc cái Janine ông ọ, đã được đem ra điều trước mặt bà, bà và các Phu nhân còn lại, để họ nhìn bụng cô nàng, sờ nữa cũng nên, mà chúc mừng Phu nhân nhà chủ. Cô gái mạnh khỏe đấy, cơ bắp khá. Gia đình không mang chất da cam, kiểm tra hồ sơ rồi, cẩn tắc không bao giờ áy náy. Và ai đó nhân từ có thể: Em ăn miếng bánh quy không?

Ồ thôi, bà chiều em nó quá, các cô ấy thừa đường không tốt đâu.

Một cái chẳng sao đâu, lần này thôi mà, Mildred.

Và ả Janine ọe họ: Một thôi, thưa bà, cho em nhé, đi????

Thật là, ngoan khéo quá, chẳng lằm lì như nhiều đứa khác, làm xong việc là thôi. Giống như con gái bà nhỉ, nói vậy cũng được. Người trong nhà.

Nhẹ cười an tâm kiểu mệnh phụ. Xong rồi em ạ, về phòng em đi.

Và khi cô ta đã ra: Lũ điểm con, cả lũ chúng nó, nhưng ai mà kén chọn quá được. Họ phát gì thì chìa tay mà nhận thôi, nhỉ, các cô? Từ miệng Phu nhân Chủ soái, của tôi.

Ôi, nhưng bà đúng là gặp *may*. Có nhiều đứa, trời, còn không sạch sẽ nữa kìa. Mà không đòi nào cười, lê lết cả ngày trong phòng, tóc không gội, ôi cái *mùi*. Tôi phải bắt đám Martha xông vào, gần như nhấn nó vào bồn, đến phải mua chuộc nó mới chịu đi tắm nữa, phải nạt cho hết hồn.

Tôi phải dùng đến biện pháp mạnh với con nhà tôi, và giờ nó không thèm ăn tối tử tế nữa; còn về cái chuyện kia, chẳng thấy mảy may, mà ở nhà tôi thường xuyên đến thế. Nhưng còn con nhỏ này, vẻ vang cho bà thế còn gì. Chỉ còn ngày một ngày hai, ầy dà, chắc bà háo hức lắm, con bé to như cái nhà rồi, tôi cá bà sốt ruột vô cùng tận.

Rót thêm nhé? Nhã nhận đổi đề tài.

Tôi biết diễn biến rồi sẽ ra sao.

Còn Janine, trong phòng trên lầu, cô ta làm gì? Ngồi ngậm vị đường còn trong miệng, đưa lưỡi liếm môi. Nhìn vu vơ ra cửa. Hít vào thở ra. Vuốt vuốt đôi vú căng phồng. Không nghĩ gì hết.

20

Cầu thang chính rộng hơn nhà chúng tôi, hai bên hai tay vịn uốn. Trên vọng xuống tiếng những người đàn bà đến trước rì rầm tụng nguyện. Chúng tôi lên cầu thang, hàng một, canh chừng khỏi giẫm vào vạt áo lướt thướt phía trước. Bên trái, cửa phòng ăn mở rộng, nhìn thấy được chiếc bàn dài bên trong, trải khăn trắng, bày tiệc buýp phê: nào thịt xông khói với phô mát, nào cam - nhà này có cam! - và bánh mì vừa ra lò với bánh ngọt. Phần chúng tôi, sẽ có sữa và bánh kẹp, mang đến trên khay, cuối giờ. Nhưng họ có bình ủ cà phê, mấy chai rượu nữa, ngày đặc thắng thế này sao các Phu nhân không say sưa chút chứ? Họ sẽ chờ kết quả trước, rồi sẽ hốc sau. Giờ họ đang hội cả trong phòng nghỉ phía bên kia cầu thang, động viên Phu nhân Chủ soái nhà này, Phu nhân của Warren. Nhỏ bé gầy gò, bà ta nằm trên sà, áo ngủ cô tông trắng, mái tóc điểm bạc xỏa ra như nấm mốc sương trên thảm; họ xoa bóp cái bụng eo óp của bà, cứ như bà sắp tự tử thật.

Chủ soái, dĩ nhiên, mất tâm tích. Ông ta đã tới chỗ dành cho đàn ông những dịp này, một chốn lánh mình nào đó. Hẳn là ông ta đang đoán chừng bao giờ việc mình thăng chức sẽ được công bố, nếu mọi sự trót lọt. Giờ thì chuyện đó chắc như đinh.

Ofwarren ở trong phòng ngủ chúa, tên rất hợp: cái nơi đêm đêm Chủ soái và Phu nhân ngả mình. Cô ta đang ngồi trên cái giường đại tướng, tựa vào đồng gối: Janine, phồng tướng nhưng sút giảm, cái tên cũ đã bị cắt mất. Cô ta mặc váy lưng cô tông trắng, xắn lên quá đùi; mái tóc dài màu đuôi chổi vén ra sau túm lại, khỏi cản đường. Mắt cô híu tịt lại, cứ thế này tôi có thể gần như ưả cô ta. Suy cho cùng, cô ta thuộc bọn chúng tôi; cô ta còn muốn gì khác ngoài sống càng dễ thở càng tốt? Có ai trong chúng tôi muốn gì khác đâu? Phiền nổi là ở *thời cơ*. Cô ta xoay xở không tồi, trong hoàn cảnh mình.

Hai người đàn bà lạ đứng hai bên cô, bóp chặt tay cô, hay cô bóp tay họ. Người thứ ba vén áo, dốc đầu tắm trẻ em lên quả bụng lưng lửng của cô,

xoa dần xuống dưới. Bên chân cô dì Elizabeth đứng, vẫn bộ áo kaki có túi ngực quân sự; ở Trung tâm chính dì dạy Giáo dục phụ khoa. Tôi chỉ nhìn thấy có nửa mặt, nhưng biết đúng là dì, cái mũi nhọn hoắt và cằm rất nét, mạnh mẽ. Cạnh dì đặt Bồn để, một cái ghế đôi, bệ lưng cao trội lên như ngai sau bệ mặt. Janine chưa được đặt lên khi chưa đến lúc. Chăn đợi sẵn sàng, chậu nhỏ để tắm, bát đá cục cho Janine ngâm.

Những người còn lại ngồi xếp bằng trên thảm; một đám khá đông, cả quận này đều cần có mặt. Phải đến hai trăm, ba chục người. Không phải Chủ soái nào cũng có Tùy nữ: vài Phu nhân tự sinh được con. *Bà làm theo năng lực*, như trên khẩu hiệu, *ông hưởng theo nhu cầu*. Chúng tôi đọc câu đó ba lần, sau tráng miệng. Trích từ Kinh thánh, đấy là họ bảo thế. Lại thánh Paul, sách Công vụ tông đồ.

Các cô là thế hệ chuyển tiếp, dì Lydia bảo. Khó khăn lớn nhất đổ xuống các cô. Chúng tôi biết xã hội trông mong các cô hy sinh thế nào. Khó nhất là khi người ta rửa xả các cô. Những người sau này sẽ nhẹ nhàng hơn. Họ sẽ tình nguyện thi hành bốn phận.

Dì không nói: Bởi họ không có ký ức, rằng còn có lỗi khác ỏi.

Dì nói: Bởi họ sẽ không mong muốn những điều không thể.

Mỗi tuần một lần chúng tôi xem phim, sau bữa trưa trước khi chớp mắt. Chúng tôi ngồi trên sàn phụng Gia chánh, trên mảnh chiếu con màu xám, chờ đợi dì Helena và dì Lydia vật lộn xong với hệ thống máy chiếu. Hôm nào gặp may họ sẽ không nhét ngược băng phim. Với tôi nó nhắc lại giờ địa lý, ở ngôi trường của mình hồi ngàn năm trước, xem phim tài liệu về thế giới bên ngoài; đàn bà vấy trộm chân hay áo hoa rẻ tiền, vác từng bó củi, rổ, hay xô nước, từ một con sông nào đó, sau lưng vắt vẻo đứa con trong khăn choàng hay địu lưới, lấm lét hay liếc xéo từ màn hình nhìn chúng tôi, biết cái máy với con mắt kính kia đang làm trò gì đó với mình nhưng không biết là gì. Những phim loại đó có tính yên ủi và hơi nhàm chán. Chúng khiến tôi

buồn ngủ, cả khi lia đến đàn ông, bắt thịt trần, mãi miết xới đất cần bằng cuốc hay xẻng cổ lỗ, đẩy xe chở đá. Tôi ưa hơn những bộ phim có nhảy nhót, hát hò, mặt nạ phù thủy, đồ tạo tác đục đẽo để phát ra nhạc: lông chim, núm đồng, vỏ ốc xà cừ, trống. Tôi ưa nhìn những người này đang sung sướng, không phải đang khổ sở, đói ăn, còm côi, làm bán mạng vì một mục đích cón con, cái giếng cần đào, mảnh ruộng cần tưới, những điều các quốc gia văn minh đã giải quyết từ đời nào. Tôi nghĩ chỉ cần ai đó đưa công nghệ đến rồi để họ tự lo liệu lấy.

Dì Lydia không chiếu những phim loại đó.

Đôi lúc là một cuốn phim khiêu dâm cũ, từ hồi bảy mươi hay tám mươi. Đàn bà quỳ gối, mút dương vật hay nòng súng, đàn bà bị trói hay bị xích hay cổ tròng vòng chó, đàn bà treo lủng lẳng lên cây, hay lộn đầu, trần truồng, hai chân bị banh rộng, đàn bà bị hiếp, bị đánh đập, bị giết. Có lần chúng tôi phải xem cho hết một người đàn bà bị xẻ ra từng mảnh, từ từ, ngón tay đầu vú bị kéo làm vườn xẻo gọn, bụng bị rạch toang lõi ruột lòng thòng ra.

Cứ ngấm con đường bên kia đi, dì Lydia nói. Các cô thấy ngày trước ra sao rồi chứ? Họ coi đàn bà ra thế đó, hồi xưa. Giọng run lên vì phẫn uất.

Sau Moira có bảo rằng không phải cảnh thật, đó toàn là hình nhân; nhưng khó mà phân biệt được.

Nhưng cũng đôi lúc chiếu cái dì Lydia gọi là phim tư liệu về Phế nữ. Tưởng tượng xem, dì Lydia bảo, phí phạm thời giờ thế kia, trong lúc lẽ ra phải làm gì có ích. Hồi đó, Phế nữ cả ngày chỉ phí phạm thời giờ. Họ được khuyến khích là khác. Chính phủ trả tiền chính là để họ làm việc đó. Đừng quên, nhiều ý tưởng của họ vững chắc ra trò, dì tiếp, giọng uy quyền tự mãn của kẻ ở địa vị phán xét. Chúng ta sẽ phải nhân nhượng vài ý tưởng trong đó, ngay cả giờ đây. Chỉ một vài thôi, dì bẽn lèn nói, giờ ngón trở lên net chúng tôi. Nhưng họ là đám bất tín Chúa, thế là đủ khác lắm rồi, các cô đồng ý không?

Tôi ngồi trên chiếu, tay khoanh lại, và dì Lydia đứng sang bên, tránh khỏi màn hình, đèn tắt, và tôi nghĩ liệu mình có thể, trong bóng tối, gặp người sang phải mà không ai phát hiện, và thì thầm, với người ngồi cạnh. Tôi sẽ nói gì? Tôi sẽ hỏi, Cô đã thấy Moira chưa. Bởi chưa ai thấy cả, cô không xuống ăn sáng. Nhưng trong phòng dù mờ mờ, vẫn không tối hẳn, nên tôi chuyển qua tâm thế chờ đợi, vốn dễ làm thành chăm chú. Phần tiếng đã tắt hết, trong những phim thế này, dù phim khiêu dâm vẫn để. Chúng tôi cần được nghe tiếng gào thét, phì phò hay rú rít, được coi là do cơn đau cực điểm hay cơn sướng cực điểm hay cả hai cùng lúc, nhưng họ không để cho nghe các Phế nữ nói gì bao giờ.

Đầu tiên hiện ra nhan đề với vài cái tên, trên phim âm bản đã bị bôi đen bằng bút sáp để chúng tôi không đọc phải, rồi tôi nhìn thấy mẹ. Mẹ trẻ măng của tôi, trẻ hơn cả trong tôi còn nhớ, trẻ như một thời hẳn có khi tôi còn chưa sinh. Mẹ mặc đồ như dì Lydia bảo là điển hình của Phế nữ thời kỳ đó, quần bò yếm mặc ra ngoài sơ mi kẻ ô nửa xanh nửa hoa cà, chân dận giày thể thao; giống như Moira từng mặc, giống như tôi còn nhớ mình đã mặc, xưa lắc lơ rồi. Tóc mẹ túm vào chiếc khăn hoa cà buộc sau đầu. Khuôn mặt rất trẻ, rất nghiêm trang, thậm chí còn đẹp nữa. Tôi đã quên mẹ mình một thời từng đẹp và thành khẩn đến vậy. Mẹ đứng giữa một nhóm phụ nữ, ăn mặc cùng một kiểu: mẹ đang giương cây gậy, không phải, là tấm biểu ngữ, đó là cán cầm. Khung hình lia ngược lên và chúng tôi nhìn thấy dòng chữ, bằng sơn, trên tấm vải chắc vốn là ga giường: HÃY GIÀNH LẠI ĐÊM. Cái này không bị bôi đen, dù chúng tôi không được phép đọc chữ viết. Xung quanh tôi mọi người hít mạnh, cả phòng xao động, như gió qua mặt cỏ. Đây là tại lơ là, chúng tôi đã chớp được thứ không nên thấy? Hay là chủ định cho chúng tôi thấy, để nhắc về những ngày xưa tuyệt đối thiếu an toàn?

Sau tấm này còn nhiều biểu ngữ khác, khung hình đi lướt qua: QUYỀN TỰ DO LỰA CHỌN. MỖI ĐỨA TRẺ ĐỀU SINH TỪ ƯỚC MUỐN. HÃY ĐOẠT LẠI THÂN MÌNH. BẠN THỰC SỰ TIN CHỖ CỦA ĐÀN BÀ LÀ

TRÊN BÀN BẾP? Dưới biểu ngữ cuối cùng có hình vẽ phác một thân thể đàn bà, nằm trên bàn, máu nhĩ nhĩ xuống.

Giờ mẹ tôi đang tiến lên, mẹ đang mỉm cười, cười lớn, họ đều tiến lên, và giờ tất cả vùng năm đắm lên trời. Khung hình lướt lên trời, nơi hàng trăm quả bóng đang bay lên, kéo theo sợi dây lướt thướt: bóng màu đỏ, trên vẽ vòng tròn, vòng tròn có cuống như cuống táo, hình chữ thập. Trở lại mặt đất, mẹ đã lẫn trong đám đông, tôi không còn thấy đâu cả.

Mẹ sinh con năm ba mươi bảy, mẹ tôi bảo. Cũng thật liều, con đã có thể bị dị dạng hay sao đó. Con được sinh ra từ ước muốn, tốt lắm, và mẹ đã bị khối đờ ỉa vào người! Cô Tricia, bồ bịch thân thiết nhất của mẹ, chửi mẹ là đồ vị sinh sản, mụ giặc cái ấy. Ghen tuông thôi, mẹ nghĩ thế. Còn một số khác thì thoải mái. Nhưng tới khi mẹ mang thai được sáu tháng, vô số người bắt đầu gửi tới đủ loại bài viết về tỷ lệ quái thai tăng vọt lên sau tuổi ba mươi. Có ích biết mấy. Và những của khi về trở ngại trước mắt bà mẹ độc thân. Vứt mẹ đi cho rồi, mẹ bảo thế, tao đã bắt đầu và tao sẽ đi đến cùng. Ở bệnh viện người ta viết lên biểu đồ “Sinh con so cao tuổi”, bị mẹ bắt tại trận. Đó là mỹ danh cho người sinh con đầu lòng khi đã quá ba mươi, quá ba mươi giờ ạ. Con bà nhà nó, mẹ bảo họ, về mặt sinh học tôi mới hăm hai, thích thì tôi đá đít các người lúc nào cũng được. Tôi sẽ đẻ sinh ba rồi cuộc bộ khỏi đây trong lúc các người còn đang cố lết khỏi giường cho xem.

Khi nói đến đó mẹ hếch cằm ra. Tôi còn nhớ mẹ khi ấy, cằm hếch ra, một ly rượu trước mặt trên bàn bếp; không trẻ trung, thành khẩn và xinh đẹp như trong phim, mà gân guốc, bặm trợn, y như mấy bà già trong siêu thị không đời nào để kẻ khác lấn hàng mình. Mẹ thích tạt qua nhà tôi làm một ly trong lúc Luke và tôi lo bữa tối, và kể cho nghe đời mẹ hồng hóc chỗ nào, và rồi cuộc luôn xoay ra là đòi chúng tôi hồng hóc chỗ nào. Tóc mẹ lúc đó đã xám rồi, tất nhiên. Mẹ không định nhuộm. Vờ vịt làm gì, ý kiến mẹ thế. Mà dù sao mẹ còn cần làm gì, mẹ không muốn có đàn ông lăng xăng bên cạnh nữa, họ có tích sự gì ngoài việc bỏ mười giây làm ra nửa đĩa bé.

Đàn ông chỉ là chiến thuật của đàn bà để sản xuất thêm đàn bà. Mẹ không bảo bố con không dễ chịu hay gì cả, nhưng cậu ta không đủ sức làm bố. Mà mẹ cũng không mong chờ gì. Làm cái việc cần đi, rồi thì phản, mẹ bảo thế, lương lĩnh tôi đủ, đem gửi trẻ được. Vậy là cậu ta tới vùng biển và Giáng sinh gửi thiệp về. Thực ra cậu ta có mắt xanh khá đẹp. Nhưng họ vẫn thiếu cái gì đó, ngay cả những cậu khá nhất. Cứ như họ vĩnh cửu lơ đãng, như họ không bao giờ nhớ được mình là ai. Họ nhìn lên mây lâu quá. Họ không cảm thấy chân còn giậm đất. Họ không bằng được một góc đàn bà trừ có mỗi điều thạo hơn chút ít chuyện sửa xe cộ và bóng bánh, quá ư cần thiết để cải tạo giống loài, hả?

Miệng lưỡi mẹ thì như thế đấy, ngay cả trước mặt Luke. Anh không lấy làm phiền, còn chọc lại mẹ bằng cách vờ tỏ bộ yêng hùng, anh bảo rằng đàn bà không tư duy nổi theo lối trừu tượng và thế là mẹ sẽ rút thêm ly nữa mà cười nhạo anh.

Con lợn sô vanh, mẹ sẽ bảo.

Mẹ cũng khùng nhỉ, Luke sẽ bảo tôi thế, và mẹ sẽ trưng vẻ tinh quái, gian manh nữa là khác.

Tôi có quyền, mẹ sẽ nói. Tôi đã già rồi, đã xong xuôi nhiệm vụ, giờ đã đến lúc khùng. Các cô cậu thì còn búng ra sữa. Lợn sữa, đúng thế.

Còn cô nữa, mẹ quay sang tôi, đúng là tiến bộ giạt lùi. Đầu con voi, đuôi con chuột. Lịch sử sẽ giải tội cho tôi.

Nhưng mẹ sẽ chỉ nói giọng đó khi đã qua ly thứ ba.

Các anh chị trẻ tuổi không biết trân trọng gì hết, mẹ sẽ bảo. Các anh chị không biết chúng tôi đã phải trải qua những gì, mới có được ngày này cho các anh chị. Cứ nhìn cái ông đang thái cà rốt kia kìa. Ông có biết bao nhiêu người phụ nữ đã bỏ mạng, bỏ xác dưới bánh xe tăng nghiền qua, mới đạt đến đó không?

Nấu nướng là sở thích của con, Luke sẽ đáp. Con thích làm thế.

Sở thích cái lích chính bích, mẹ tôi sẽ đáp. Không phải biện bạch với tôi. Ngày xưa anh còn không được phép có cái sở thích ấy nữa, anh sẽ bị gọi là thằng hai thì.

Thôi, mẹ ời, đến đây tôi nói. Đừng cãi cò chuyện không đâu nữa.

Không đâu à, mẹ chưa chát nói. Chị thì bảo là không đâu. Chị không hiểu, phải rồi. Chị không hiểu tí gì những điều tôi nói.

Đôi lần mẹ sẽ khóc. Ngày đó mẹ cô đơn lắm, mẹ sẽ nói vậy. Các con không hiểu mẹ cô đơn đến thế nào đâu. Mà mẹ có bạn, mẹ tương đối may mắn, nhưng mẹ vẫn cô đơn lắm.

Có nhiều lúc tôi ngưỡng mộ mẹ mình, dù quan hệ đôi bên chưa bao giờ đơn giản. Mẹ đòi hỏi tôi quá nhiều, tôi nghĩ thế. Mẹ đòi hỏi tôi làm chứng nhân biện hộ cho đời mẹ, cho những quyết định của mẹ. Tôi không muốn sống đời mình theo thước tắc mẹ đặt ra. Tôi không muốn làm đứa con kiêu mẫu, hóa thân những lý tưởng của mẹ. Chúng tôi thường cãi lớn chuyện này. Con không sống để mẹ có lý do tồn tại, có lần tôi nói vậy.

Tôi muốn có lại mẹ. Tôi muốn có lại tất cả, như xưa kia. Nhưng chẳng được gì, cái mong muốn đó.

21

Ở đây nóng, mà lại quá ồn ào. Giọng đám đàn bà dâng lên quanh tôi, tiếng tụng nguyện êm êm nhưng vẫn điếc tai tôi, sau hàng chuỗi ngày im lặng. Trong góc phòng có một tấm ga dính máu, bị cuộn lại và quăng vào đó, từ lúc nước ối vỡ. Lúc trước tôi chưa nhìn ra.

Căn phòng cũng có mùi, không khí bức bối, họ nên ngỏ cửa ra mới phải. Thứ mùi hỗn hợp giữa da thịt chúng tôi, một mùi hữu cơ, mồ hôi lại thoảng vị sắt, từ máu trên tấm ga, và một thứ mùi nữa, thú vật hơn, bốc ra hẳn từ chính Janine: mùi hang ổ, mùi những động có người ở, mùi tấm chăn kẻ ô trên giường khi con mèo lên đó đẻ, lần duy nhất, trước khi triệt sản. Mùi tử cung.

“Hít vào, hít vào,” chúng tôi rì rào tụng, như đã học, “Nén hơi, nén hơi. Thở ra, thở ra, thở ra.” Chúng tôi đọc theo nhịp năm. Vào năm, nén năm, thở ra năm. Janine, mắt nhắm nghiền, cố hãm nhịp thở. Dì Elizabeth nắn kiểm tra độ mở tử cung.

Giờ Janine thấy bức rứt, cô muốn đi lại. Hai người đàn bà đỡ cô dậy khỏi giường, dìu hai bên trong lúc cô lần đi từng bước. Một cơn co cơ đến, cô gập người khụy xuống. Một trong hai người kia quỳ xuống vượt lưng cô. Mọi người đều giỏi việc này, đã học đi học lại. Tôi nhận ra Ofglen, cặp mua sắm của tôi, ngồi cách tôi hai người. Tiếng tụng nguyện êm ái vây lấy chúng tôi như lớp màng.

Một chị Martha đến, bưng khay: bình nước quả, pha từ bột, nho thì phải, và một chồng ly giấy. Chị đặt nó lên thảm trước dãy đàn bà đang rì rầm. Ofglen, không chậm trễ một giây, rót ra, và ly giấy chuyển theo hàng đi xuống.

Tôi nhận một ly, nghiêng người chuyển tiếp, và người ngồi cạnh hỏi nhỏ vào tai tôi, “Cô có đang tìm ai không?”

“Moira,” tôi nói, cũng nhỏ bằng thế. “Tóc đen, có tàn nhang.”

“Không biết,” người kia nói. Tôi không biết cô, cô không ở Trung tâm, dù tôi đã gặp cô trước đây, khi mua sắm. “Nhưng tôi sẽ để mắt giúp cô.”

“Thật ư?” tôi nói.

“Alma,” cô nói. “Tên thật cô là gì?”

Tôi muốn bảo với cô cũng có một Alma ở Trung tâm với tôi. Tôi muốn nói tên mình, nhưng dì Elizabeth đã ngẩng lên, soi xét quanh phòng, hẳn đã nghe thấy tiếng rì rầm bị ngắt đoạn, không còn kịp nữa. Đôi lúc có thể dò ra gì đó, trong các Ngày Sinh. Nhưng hỏi về Luke sẽ chẳng ích gì. Anh không thể có mặt ở nơi nào các cô ấy có khả năng bắt gặp.

Tiếng rì rầm vẫn tiếp tục, đã bắt đầu nhiễm sang tôi. Việc này khá nhọc, cần phải tập trung. Hãy đồng nhất với cơ thể mình, dì Elizabeth bảo. Ngay giờ tôi đã nghe thấy cơn đau nhẹ, trong bụng mình, và ngực từng tức. Janine thét, tiếng rất yếu ớt, nửa thét nửa rên.

“Cô ấy đã vào chạng chuyển tiếp,” dì Elizabeth nói.

Một trong hai người chăm sóc lấy khăn ẩm lau trán Janine. Janine đang vã mồ hôi, từng lọn tóc xổ ra khỏi chun buộc, nhiều sợi dính lên trán và cổ. Da thịt cô ẩm, sưng, nháng lên.

“Thở đi! thở đi! thở đi!” chúng tôi lầm rầm.

“Tôi muốn ra ngoài,” Janine hỗn hển. “Tôi muốn đi dạo. Tôi khỏe. Tôi cần đi cầu.”

Chúng tôi đều hiểu cô ở chạng chuyển tiếp, cô không biết mình đang làm gì. Câu nào mới là đúng? Hẳn là câu cuối. Dì Elizabeth ra hiệu, hai người đàn bà đứng bên bồn cầu xách tay, nhẹ nhàng đặt Janine xuống đó. Thêm một mùi nữa, bổ sung vào những mùi đã sẵn trong phòng. Janine lại rên, đầu gục xuống khiến chúng tôi chỉ nhìn thấy có tóc cô. Người gập lại, trông cô như con búp bê, bị cướp đoạt rồi vứt bỏ, vào một xó, tay gập bên hông.

Janine lại dậy và đi lại. “Tôi muốn ngồi xuống,” cô nói. Chúng tôi đã ở đây bao lâu? Hàng phút, hàng giờ. Giờ tôi cũng vã mồ hôi, nách áo ướt đầm, môi trên có vị muối, cơn đau giả siết lấy tôi, những người khác cũng

vậy, nhìn tư thế họ lắc lư là biết. Janine đang mút chùn chụt một cục đá. Rồi, tiếp đó, cách vài bước hay vài dặm, “Không,” cô thét. “Ôi không, không, ôi không không.” Đây là đứa con thứ hai, cô ta từng có con khác, lâu rồi, tôi biết hồi ở Trung tâm, đêm đêm cô thường khóc vì nhớ nó, cũng như tất cả chúng tôi, có điều ồn ào hơn. Vậy cô ắt phải nhớ chuyện này, nhớ nó ra sao, nhớ sắp có gì. Nhưng ai mà nhớ được cái đau, một khi đã hết? Tất cả còn lại là một cái bóng, thậm chí không phải trong đầu, mà trong da thịt. Cơn đau để lại sẹo, nhưng sâu quá không thấy được. Mắt không nhìn, lòng không nhớ.

Ai đó đã pha rượu vào nước nho. Ai đó đã xoáy một bình, ở dưới nhà. Không phải lần đầu trong những cuộc tụ họp thế này, nhưng họ sẽ làm ngơ. Chúng tôi cũng cần truy hoan chứ.

“Vận mờ đèn xuống,” dì Elizabeth nói. “Bảo bà đến lúc rồi.”

Ai đó đứng dậy, đến bên tường, ánh sáng trong phòng nhạt đi chỉ còn tờ mờ, giọng chúng tôi thấp xuống thành một dàn đồng ca rìn rịt, khàn khàn thì thào, như châu chấu trên đồng tối. Hai người ra khỏi phòng, hai người khác đưa Janine ra Bồn đẻ, để cô ngồi trên bệ thấp. Giờ cô đã bình tĩnh lại, không khí vào phổi khá đều, chúng tôi cúi về phía cô, căng thẳng, cơ lưng cơ bụng căng phát đau. Nó đang đến, đang đến, như hồi kèn trận, kêu gọi giao tranh, như bức tường đổ sụp, chúng tôi cảm thấy được nó như một hòn đá nặng di chuyển xuống, bị lôi xuống mãi bên trong mình, chúng tôi nghĩ mình sắp nổ tung. Chúng tôi xoắn lấy tay nhau, chúng tôi không còn riêng lẻ.

Phu nhân Chủ soái hồi hả vào, vẫn áo ngủ trắng kỳ quặc, hai cẳng chân khằng khiu thò ra bên dưới. Hai Phu nhân khác, áo mạng màu lam, đỡ hai tay bà, cứ như bà cần đến; trên mặt bà có vết nụ cười căng thẳng, như nữ chủ nhân một buổi tiệc được miễn cưỡng tổ chức. Bà hẳn biết chúng tôi nghĩ gì về mình. Bà chật vật leo lên Bồn đẻ, ngồi lên bệ lưng phía trên Janine, để cô lọt thỏm giữa bà: hai chân gầy guộc thông xuống, như tay vịn một thứ ghế bành khác đời. Kỳ quái là bà đi tất cô tông trắng, xỏ dép lê

ngủ, màu lam có lông lờm xờm, như tấm lót bồn cầu. Nhưng chúng tôi không ngó ngang đến Phu nhân, gần như còn không nhìn thấy, mà dán mắt vào Janine. Trong ánh mờ mờ, mặc áo trắng, cô sáng lên như trăng giữa quãng mây.

Giờ cô đang thở khò khè, nỗ lực hết sức. “Rặn đi, rặn đi, rặn đi,” chúng tôi thì thầm. “Thả lỏng. Thở mạnh. Rặn đi, rặn đi, rặn đi.” Chúng tôi ở cùng cô, chúng tôi cũng là cô, chúng tôi say choáng váng. Dì Elizabeth quỳ, cầm tấm khăn trải rộng chờ đỡ đứa bé, đây rồi chồm sọ, vòng hào quang, cái đầu, tím tái bết kem, thêm một cú rặn và nó vọt ra tuôn tuột trong nước và máu, thẳng vào vòng tay chờ đợi của chúng tôi. Ổn phước.

Chúng tôi nín thở quan sát dì Elizabeth xem xét nó: con gái, tội nghiệp, nhưng đến giờ thì ổn, ít nhất nó cũng không hỏng hóc gì, trong phạm vi nhìn thấy, tay, chân, mắt, chúng tôi thầm đếm, thứ gì ra thứ nấy. Dì Elizabeth, ôm đứa trẻ, nhìn lên chúng tôi cười. Chúng tôi cũng cười, chúng tôi là nụ cười chung, nước mắt lăn trên mặt, chúng tôi mừng biết mấy.

Trong vui mừng ấy có một phần kỷ ức. Tôi nhớ lại là nhớ Luke, bên tôi trong viện, đứng ở đầu giường, nắm chặt tay tôi, mặc áo xanh khẩu trang trắng được phát. Ôi, anh nói, ôi Giê su ma, hơi thở hắt ra ngưỡng mộ. Đêm đó anh không ngủ được tí nào, anh bảo thế, phấn khích quá chừng.

Dì Elizabeth đang nhẹ nhàng tắm cho sạch đứa bé, nó không khóc nhiều, nó im rồi. Khẽ khàng vô kể, tránh làm nó giật mình, chúng tôi đứng dậy, xúm lại quanh Janine, ôm lấy cô, vỗ về cô. Cô cũng đang khóc nữa. Hai Phu nhân áo lam giúp Phu nhân thứ ba, chủ nhà, xuống khỏi Bồn để tới giường, đặt bà nằm xuống và dèm chăn cho bà. Đứa bé, sạch sẽ và im lặng, được đặt vào tay bà long trọng. Những Phu nhân dưới nhà giờ đang đổ vào, chen lấn qua chúng tôi, đẩy chúng tôi sang bên. Họ ồn ã quá, có người mang nguyên cả đĩa, cả chén cả phê, cả ly rượu, có người còn đang nhai, họ bu lại quanh giường, mẹ và con, nựng nịu chúc tụng. Ganh tị tỏa ra từ họ, tôi người thấy, mùi axit loãng, lẫn trong nước hoa. Phu nhân Chủ soái nhìn xuống đứa bé như nhìn bó hoa: một thứ bà đã thẳng được, một cống phẩm.

Các Phu nhân tới đây chứng kiến lễ đặt tên. Việc đặt tên là nhiệm vụ của Phu nhân, ở vùng này.

“Angela,” Phu nhân Chủ soái xướng.

“Angela, Angela,” các Phu nhân lặp lại, ríu rít. “Tên dễ thương quá! Con bé thật hoàn hảo! Con bé thật tuyệt trần!”

Chúng tôi đứng chắn giữa Janine và cái giường, để cô không phải mục kích cảnh đó. Ai đó cho cô hớp nước nho, tôi hy vọng có pha rượu, cô vẫn còn co thắt, đẩy nốt cái nhau, cô đang khóc bất lực, những giọt lệ bỏng rát khốn nạn. Nhưng bất chấp tất cả chúng tôi hoan hỉ, đây là chiến thắng, của tất cả chúng tôi. Chúng tôi đã làm được.

Cô sẽ được phép chăm sóc đứa bé, vài tháng đầu, họ cố động dùng sữa mẹ. Sau đó cô sẽ được chuyển đi, xem có làm được lần nữa không, với ai khác cần đến lượt. Nhưng cô sẽ không bao giờ bị gửi ra khu Kiều dân, không bị công bố là Phế nữ. Phần thưởng cho cô.

Xe Vận sinh đang chờ bên ngoài, đưa chúng tôi về lại từng nhà. Các bác sĩ vẫn trong xe mình; mặt họ hiện ra bên cửa sổ, những mảng trắng trắng, như mặt trẻ con ốm bị nhốt trong nhà. Một người mở cửa xe ra chỗ chúng tôi.

“Có ổn không?” ông hỏi, lo lắng.

“Ổn cả,” tôi nói. Đến giờ thì tôi đã bã ra, mệt lử. Ngực tôi đau nhức, đang rỉ ra. Sữa giả, một số chúng tôi sẽ gặp chuyện này. Chúng tôi ngồi trên ghế băng, quay mặt vào nhau, trên đường được chở về; giờ chúng tôi đã hết mọi cảm xúc, gần như cả cảm giác, chỉ còn là những nắm vải đỏ. Chúng tôi đau. Mỗi người bé trong lòng một bóng ma, một đứa bé ma. Đối mặt với chúng tôi, khi nổi hào hứng đã qua, là thất bại của riêng mình. Mẹ ơi, tôi nghĩ. Dù mẹ đang ở đâu. Mẹ có nghe con không? Mẹ đã muốn một nền văn hóa của phụ nữ. Giờ thì có rồi đấy. Không phải hoàn toàn như mẹ nghĩ, nhưng có tồn tại. Hãy cảm tạ từ những ân phước nhỏ.

22

Tới khi xe Vận sinh đỗ lại trước nhà thì đã chiều muộn. Mặt trời yếu ớt xuyên qua mây, mùi cỏ ướt ẩm dần trong không khí. Tôi đã dự cuộc Sinh trọn ngày; cảm giác thời gian mất tiết. Hôm nay chắc Cora đã mua sắm xong, tôi được miễn mọi bốn phận. Tôi lên lầu, chân nhấc nặng nhọc từ bậc này lên bậc kia, bám chặt vào tay vịn. Tôi cảm giác đã thức trắng nhiều ngày và chạy rất ghê; ngực tôi đau, các cơ co rút như thiếu đường. Có lần này tôi mừng đón cảnh cô độc.

Tôi nằm lên giường. Tôi muốn nghỉ, muốn ngủ đi, nhưng tôi quá mệt, mà cũng quá kích động, không nhắm được mắt. Tôi nhìn lên trần, lần theo nếp lá của vòng hoa. Hôm nay tôi lại thấy nó giống mũ, thứ mũ rộng vành đàn bà thường đội trong một giai đoạn quá khứ: mũ như vầng hào quang khổng lồ, tết nào hoa nào quả, lông những loài chim miền nhiệt đới; mũ như phác thảo thiên đường, bông bành ngay trên mái đầu, một ý niệm được vật chất hóa.

Chút nữa thôi vòng hoa sẽ bắt đầu đổi màu và tôi sẽ thấy ảo ảnh. Tôi mệt đến chừng ấy: y như đã lái xe cả đêm, tới khi trời rạng, vì một lý do, lúc này tôi sẽ không nghĩ xem là gì, giúp nhau thức nhờ kể chuyện và đổi phiên cầm lái, và khi mặt trời bắt đầu lên ta sẽ thấy đủ thứ trong khóe mắt: những con thú màu tím, trong các bụi cây bên đường, những hình người lơ mơ đường nét, sẽ biến mất nếu đưa mắt nhìn thẳng.

*

Tôi quá mệt không thể tiếp tục câu chuyện này. Tôi quá mệt không nghĩ nổi mình đang ở đâu. Thì đây là một câu chuyện khác, hay hơn. Chuyện về điều đã xảy ra với Moira.

Một phần tôi tự luận được, phần khác nghe từ Alma, Alma nghe từ Dolores, Dolores nghe từ Janine. Janine nghe từ dì Lydia. Có liên minh ngay cả ở những nơi đó, ngay trong những hoàn cảnh đó. Đó là một điều ta luôn tin được: ở đâu cũng có liên minh, dù thuộc loại nào.

Dì Lydia gọi Janine vào văn phòng.

Chúc phúc cho hoa trái, Janine, dì Lydia chắc đã nói vậy, mà không nhìn lên, vẫn hí hoáy viết. Luật nào cũng có ngoại lệ: lại một điều luôn tin được. Các dì được phép đọc và viết.

Cầu Người ban xuất sanh, Janine chắc đã trả lời, không âm sắc, bằng cái giọng trong suốt, giọng lòng trắng trứng sống điển hình của cô.

Tôi cảm thấy có thể trông cậy vào cô, Janine ạ, dì Lydia chắc đã nói, khi cuối cùng cũng rời mắt khỏi trang giấy mà đóng đinh lên Janine, qua cặp kính, cái nhìn đặc trưng vừa đe dọa vừa cầu khẩn, cùng lúc. Giúp tôi nhé, ánh mắt ấy bảo, chúng ta cùng hội cùng thuyền. Cô có thể trông cậy được, dì tiếp, không giống nhiều người trong số họ.

Dì cho tất cả màn thút thít ăn năn của Janine phải có ý nghĩa, dì cho Janine đã quy, dì cho Janine là một tín đồ chân chính. Nhưng tới lúc đó Janine đã trở thành một con chó con phải đá quá nhiều lần, bất cứ khi kẻ nào có hứng: cô ta sẽ lẩn lạng ra khi bất kỳ ai muốn gãi bụng, sẽ xổ ra bất cứ gì, miễn là được một giây tán thưởng.

Thế nên Janine chắc đã nói: Con hy vọng thế, dì Lydia. Con hy vọng mình đã xứng đáng với lòng tin của dì. Hoặc thứ gì đại loại.

Janine, dì Lydia nói, một chuyện kinh khủng đã xảy ra.

Janine nhìn xuống sàn. Dù là chuyện gì, cô ta biết mình không hứng tội, cô ta hoàn toàn vô tội. Nhưng cả trước kia vô tội cũng đâu giúp gì? Vì thế cùng lúc cô lại thấy mình có tội, thấy như sắp bị trừng phạt đến nơi.

Cô biết chuyện không, Janine? dì Lydia nhẹ nhàng hỏi.

Không, thưa dì, Janine nói. Cô ta biết rằng tới thời điểm này cần phải ngẩng lên, nhìn thẳng vào mắt dì Lydia. Sau một giây cô ta cũng làm được.

Bởi nếu có tôi sẽ thất vọng về cô vô cùng, dì Lydia nói.

Có Chúa chứng giám, Janine nói nhiệt thành hết mực.

Dì Lydia tự cho mình thường thức một khoảng lặng nữa. Dì nghịch nghịch cây bút. Moira không còn ở với chúng ta nữa, cuối cùng dì nói.

À, Janine nói. Cô ta chẳng cảm thấy gì. Moira không thuộc số bạn bè cô. Cô ấy chết à? cô hỏi sau một lát.

Rồi dì Lydia kể câu chuyện ấy. Moira đã giơ tay xin đi vệ sinh, trong giờ Thể dục. Cô đi. Dì Elizabeth đến lượt trực phòng vệ sinh. Dì Elizabeth đợi ngoài cửa, như thường lệ; Moira vào. Một lát sau Moira gọi dì: bồn vệ sinh tràn nước, dì Elizabeth có thể vào sửa giúp được không? Quả đúng là bồn vệ sinh thỉnh thoảng trào nước. Những kẻ giấu mặt đã nhồi hàng tá giấy vệ sinh vào, chính là nhằm làm thế. Các dì đang nghiên cứu một cách chắc ăn để ngăn ngừa, nhưng ngân quỹ thì có hạn và ngay lúc này họ phải xoay xở với những gì có sẵn, mà chưa nghĩ ra cách khóa nguồn giấy. Có lẽ họ nên để ngoài cửa trên bàn, mỗi người vào chỉ phát cho một hoặc vài mảnh. Nhưng đó là sau này. Cũng phải mất thời gian mới là phẳng được các nếp nhăn, trên những đồ còn mới.

Dì Elizabeth, không đánh hơi thấy nguy hiểm, vào phòng vệ sinh. Dì Lydia phải thừa nhận làm thế là hơi xuẩn. Mặt khác, chính dì đã đi sửa bồn vệ sinh nhiều lần mà không có chuyện gì.

Moira không nói điều, nước đang ngập sàn, và vài mẫu chất thải rắn đang phân hủy nữa. Không dễ chịu gì và dì Elizabeth hết sức bức mình. Moira lễ phép tránh sang bên, và dì hồi hã vào ngăn Moira đã chỉ và cúi người nhìn vào két nước. Dì định nhấc nắp sứ ra xem thử phao và nút bên trong. Dì đang ôm nắp bằng cả hai tay thì thấy có một vật cứng nhọn và có lẽ bằng kim loại chọc vào sau xương sườn. Đừng nhúc nhích, Moira nói, nếu không tôi sẽ đâm lút vào đấy, tôi biết ở đâu, tôi sẽ chọc một lỗ ở phổi dì. Sau này họ phát hiện ra cô đã tháo ruột một bồn để lấy cái cán dài nhọn, nổi giữa van giạt nước và xích giữ nút. Việc đó không khó nếu đã biết cách làm, và Moira lại thạo cơ khí, cô từng tự sửa lấy ô tô, khi hỏng lật vật. Ngay sau vụ đó các bồn vệ sinh đã được chẳng xích để giữ lấy nắp, và mỗi lần

trần phải mất rất lâu mới mở được chúng ra. Cứ vậy chúng tôi đã được vài vụ lút.

Dì Elizabeth đâu có nhìn được cái gì đang chọc vào lưng, dì Lydia nói. Dì là một phụ nữ can trường...

Quá đúng ạ, Janine nói.

... nhưng đâu có liều mạng, dì Lydia nói, hơi cau mày. Janine đã nhiệt tình quá đáng, và điều đó nhiều lúc chẳng khác gì phủ nhận. Dì làm theo lời Moira, dì Lydia tiếp. Moira lấy được roi thúc bò và cái còi, dì đã phải tháo khỏi thắt lưng theo lệnh. Rồi cô ả thúc dì Elizabeth theo cầu thang xuống tận hầm. Họ đang ở tầng hai chứ không phải tầng ba, nên chỉ phải vọt có hai lýt thang. Các lớp đang học nên hành lang không có ai cả. Họ có gặp một dì khác, nhưng lại đang ở tít đầu kia hành lang và không nhìn về phía họ. Đến đây dì Elizabeth có thể kêu nhưng dì biết Moira đã nói là làm; Moira vốn có tầm tiếng xấu.

Quá đúng ạ, Janine nói.

Moira đẩy dì Elizabeth theo hành lang qua dãy tủ cá nhân rộng, qua phòng tập thể dục, vào buồng đốt. Cô ta bắt dì Elizabeth cởi hết quần áo...

Ôi, Janine yếu ớt nói, như bày tỏ phản kháng trước hành vi báng bố.

... và Moira cũng cởi hết quần áo và mặc đồ của dì Elizabeth vào, không vừa in nhưng cũng tạm được. Cô ả không quá tai ác, cô ta cũng cho phép dì mặc đồ đồ của mình vào. Tắm mạng thì cô ả xé thành từng dải, và trói dì lại, sau lò. Cô ta nhét vài mảnh vào miệng dì và lấy một dải nữa buộc lại. Cô ta thắt một dải quanh cổ dì và đầu kia buộc hai chân dì, phía sau. Cô ta thật là một mụ đàn bà xảo quyệt và nguy hiểm, dì Lydia nói.

Janine nói, Con được phép ngồi ạ? Như là cô ta đã quá sức chịu đựng. Cuối cùng cô cũng đã có cái đổi chác được, ít nhất cũng lấy một phiếu.

Được, Janine ạ, dì Lydia nói, hơi sửng sốt, nhưng biết tới mức này không thể từ chối. Dì đang cần Janine chú tâm, cần cô ta hợp tác. Dì chỉ cái ghế ở góc phòng. Janine kéo lại.

Tôi đã có thể giết bà, bà biết đấy, Moira nói, khi dì Elizabeth đã yên ổn khuất tầm mắt sau lò. Tôi có thể đánh trọng thương bà đến mức cơ thể không bao giờ yên lành nữa. Tôi có thể đâm thủng bà, hoặc chọc thứ này vào mắt bà. Nhưng hãy nhớ rằng tôi đã không làm, nếu có bao giờ cần đến.

Dì Lydia không nhắc lại câu nào trong đó cho Janine, nhưng tôi đoán Moira đã nói một điều tương tự. Dù gì thì cô cũng đã không giết hay từng xẻo dì Elizabeth, và mấy ngày sau, đã hồi lại sau bảy giờ liền áp lực vào lò, và có lẽ sau cả cuộc thẩm vấn nữa - khả năng toa rập không thể loại ra, dù là các dì hay ai - dì đã thấy quay lại tác vụ ở Trung tâm.

Moira đứng thẳng lên, mắt cương quyết nhìn thẳng. Cô ưỡn vai, nghiêm lưng, môi mím lại. Không phải tư thế chúng tôi ngày thường. Thường ngày chúng tôi bước đầu gục xuống, nhìn đôi bàn tay hay chỉ nhìn mặt đất. Moira trông không giống dì Elizabeth lắm, dù đã trùn mạng nâu, nhưng tư thế ưỡn lưng đó hiển nhiên đã thuyết phục được đám Thiên sứ đứng gác, vốn chưa bao giờ nhìn thật gần ai trong chúng tôi, ngay cả, hay đúng hơn nhất là các dì; bởi Moira hùng dũng tiến thẳng ra cửa chính, dáng điệu một người biết rõ mình đi đâu; nhận cái rập mình chào, chìa giấy thông hành của dì Elizabeth, mà họ cũng chẳng buồn kiểm tra, bởi ai dám vô lễ với các dì đến thế. Và biến mất.

Ôi, Janine nói. Ai biết được cô ta cảm thấy gì? Biết đâu cô ta muốn hoan hô. Nếu vậy, thì cô cũng giấu quá giỏi.

Thế đấy, Janine, dì Lydia nói. Tôi muốn cậy cô việc này.

Janine mở to mắt cố tỏ ra vô tội và chăm chú.

Tôi muốn cô để tai nghe. Có thể còn ai khác can dự vào.

Vâng, thưa dì Lydia, Janine nói.

Rồi đến bảo cho tôi biết, nhé, cô bé? Nếu cô có nghe gì?

Vâng, thưa dì Lydia, Janine nói. Cô ta biết mình sẽ không còn phải quỳ xuống nữa, trước toàn lớp, nghe cả lũ chúng tôi thét vào mặt lỗi tại mình. Ít lâu tới đây sẽ là kẻ khác. Tạm thời, cô thoát phận bêu trên móc.

Cô có kế tất tần tật cuộc gặp này cho Dolores cũng chẳng có nghĩa gì hết. Không có nghĩa là cô sẽ không làm chứng tố chúng tôi, bất kỳ ai, ngay khi có dịp. Chúng tôi hiểu. Cho tới giờ chúng tôi vẫn cư xử với cô ta như ngày xưa người ta cư xử với những người cụt chân bán bút chì nơi góc phố. Tránh mặt tối đa, từ bi khi không tránh nổi. Cô ta là nguy cơ cho tất cả, chúng tôi biết.

Dolores hẳn đã khen ngợi cô ta, bảo rằng kế như thế là ngoan lắm. Cuộc trao đổi này diễn ra ở đâu? Trong nhà thể chất, khi chuẩn bị đi ngủ. Dolores nằm giường ngay cạnh Janine.

Câu chuyện truyền qua chúng tôi đêm đó, trong cảnh tranh tối tranh sáng, trong hơi thở khê, từ giường này qua giường khác.

Moira ở đâu đó ngoài kia. Được tự do, hoặc đã chết. Cô định làm gì? Ý nghĩ xem cô định làm gì cứ nở ra mãi, tới khi choán hết căn phòng. Bất cứ lúc nào cũng có thể có tiếng nổ đánh rầm, kính vỡ loảng xoảng vào trong, các cửa lớn bật tung... Giờ Moira đã có quyền lực, cô đã được buông ra, đã tự thả mình. Cô giờ là người đàn bà buông thả.

Tôi nghĩ lúc đó chúng tôi đã cảm thấy kinh sợ.

Moira giống như buồng thang máy không vách. Cô khiến chúng tôi chóng mặt. Tới lúc này chúng tôi đã kịp mất ham thích tự do, kịp thấy an ninh giữa bốn bức tường. Những tầng khí quyển trên cao kia sẽ làm người ta tan biến, bốc hơi, không đủ áp suất giữ người ta nguyên vẹn.

Nhưng Moira cũng vẫn là mơ tưởng của chúng tôi. Chúng tôi ôm ấp lấy cô, cô vẫn ở đây bí mật, như tiếng cười giòn; cô là dung nham dưới bề mặt sinh hoạt thường ngày.

Có Moira soi sáng, các di bất đáng sợ đi và thêm phần lở bịch. Quyền lực họ cũng có tì vết. Họ có thể bị uy hiếp trong nhà vệ sinh. Sự trơ tráo ấy làm chúng tôi khoái.

Chúng tôi chờ đợi cô bị lôi về bất cứ lúc nào, như lần trước. Không thể tưởng tượng họ có thể làm gì cô lần này. Dù là gì thì cũng chắc chắn rất tệ.

Nhưng không có gì cả. Moira không tái xuất. Đến giờ vẫn chưa.

23

Đây là tái dựng. Tất cả là tái dựng. Là tái dựng lúc này, trong đầu tôi, đang nằm bẹp trên giường cá nhân duyệt đi duyệt lại những điều lẽ ra cần nói hoặc không nên nói, lẽ ra cần làm hoặc không nên làm, lẽ ra nên xử sự như thế thế. Nếu có bao giờ tôi ra khỏi đây...

Thôi ngay. Tôi sẽ ra khỏi đây. Không thể mãi mãi thế này. Có những người đã từng nghĩ vậy, trong những hồi tắm tối trước thời này, và họ lúc nào cũng đúng, họ đã thoát khỏi bằng cách nào đó, và mọi sự không phải mãi mãi thế ấy. Dù với họ có thể chúng đã thế ấy hết khoảng mãi mãi dành cho họ.

Khi đã ra khỏi đây, nếu có bao giờ tôi ghi lại ngày nay, trong một hình thức nào, kể cả là lời lẽ truyền qua giọng nói, đó cũng sẽ lại là tái dựng, cách xa thêm một tầng. Chẳng bao giờ nói được một điều chính xác như đã có, bởi điều nói ra không thể nào chính xác, người ta luôn phải bỏ qua gì đó, có quá nhiều phần, nhiều mặt, nhiều phản đề, nhiều sắc thái; quá nhiều cử chỉ, có thể giải nghĩa tùy cách hiểu, quá nhiều hình thù không bao giờ mô tả đủ, quá nhiều mùi, trong không trung, hay vị trên đầu lưỡi, nhiều sắc điệu, quá nhiều.

Nhưng nếu tình cờ người lại là đàn ông, ở thời điểm tương lai nào đó, và người đã theo tới tận đây, xin hãy nhớ: người sẽ không bao giờ phải chịu sự cảm dỗ, hay cảm giác, rằng cần tha thứ, cho đàn ông, như một người đàn bà. Khó cưỡng lại lắm, cứ tin tôi. Nhưng hãy nhớ thêm rằng tha thứ, tự nó cũng là quyền uy. Năn nỉ có nó là quyền uy, và khước từ hay ban phát nó cũng là quyền uy, có lẽ là lớn nhất.

Có thể vấn đề không liên quan gì đến quyền làm chủ. Có thể không hẳn là ai chiếm hữu ai, ai có thể làm gì ai mà vẫn bình yên vô sự, cho đến tận khi chết. Có thể không phải là ai được ngồi và ai phải quỳ hay đứng hay nằm ngửa, chân dạng ra. Có lẽ là ai có thể làm gì ai mà vẫn được tha thứ. Đừng có bảo tôi thế cũng như nhau.

Tôi muốn cô hôn tôi, Chủ soái đã nói.

À, tất nhiên trước đó còn nữa. Những yêu cầu kiểu đó không rơi xuống từ trên trời.

Cuối cùng thì tôi cũng ngủ, mơ thấy mình đeo khuyên tai, một chiếc bị gãy; không có ý nghĩa đặc biệt, chỉ là bộ não đang lần lại những lưu trữ cũ, và tôi tỉnh dậy khi Cora mang khay ăn tôi vào, và cảm giác thời gian trở lại.

“Đứa bé giỏi chứ?” Cora hỏi khi đặt khay xuống. Chắc chị biết rồi, họ có một thứ điện tín truyền miệng, từ hộ này qua hộ khác, đưa tin khắp nơi; nhưng chị vẫn thích thú được nghe lại, như thể lời tôi sẽ khiến thật hơn.

“Khá lắm,” tôi nói. “*Một của báu. Con gái.*”

Cora cười với tôi, nụ cười nhiều hàm nghĩa. Hẳn đây là một trong những giây phút khiến chị quý hóa việc mình làm.

“Tuyệt đấy,” chị nói. Giọng chị gần như luyến tiếc, và tôi nghĩ: đương nhiên. Chắc hẳn chị cũng rất muốn tới đó. Như một bữa tiệc chị không được dự.

“Có lẽ nhà ta sẽ có, sắp thôi,” chị ngượng ngùng nói. *Nhà ta* tức là tôi. Tôi có nhiệm vụ đền đáp cả tập đoàn, xứng đáng với chăm sóc và ăn ở, như kiến chúa ôm trứng. Rita có thể không bằng lòng tôi, nhưng Cora thì khác. Ngợc lại chị bám lấy tôi. Chị có hy vọng, tôi là phýõng tiện cho hy vọng đó.

Hy vọng của chị thuộc loại sỗ giản nhất. Chị muốn có một Ngày Sinh, ở đây, có khách khứa, đồ ăn và quà cáp, chị muốn có một đứa trẻ để mang vào bếp nướng đến hý, để ủi quần áo cho, để tuần bánh quy khi không ai thấy. Tôi có trách nhiệm cung cấp những niềm vui ấy cho chị. Tôi thà chịu cảnh không bằng lòng còn hơn, như thế tôi thấy xứng mình hơn.

Bữa tối có thịt bò hầm. Tôi ăn hơi vất vả, bởi được một nửa tôi nhớ ra điều đã biến khỏi đầu óc tôi trong ngày. Họ nói đúng, sẽ rơi vào trạng thái

mê man, dù sinh con hay tham dự, khiến người ta mất cảm giác về cuộc đời bên ngoài, chỉ tập trung vào duy nhất phút này. Nhưng giờ nó đã trở lại, và tôi biết mình chưa sẵn sàng.

Đồng hồ dưới sảnh điểm chín giờ. Tôi bóp hai tay vào cạnh đùi, hít sâu, ra tới hành lang và nhẹ bước xuống lầu. Serena Joy chắc vẫn ở ngôi nhà vừa có lễ Sinh; chẳng qua gặp may, ông ta không thể tính trước cái đó. Những dịp này các Phu nhân tụ tập hàng giờ, giúp mở quà, ngồi lê đôi mách, uống khướt khát. Phải có việc để hóa giải con ganh tị chứ. Tôi theo sảnh dưới nhà ngược về sau, qua cửa bếp, tới cửa tiếp theo, phòng ông. Tôi đứng ngoài, cảm giác như đứa học trò bị gọi đến phòng hiệu trưởng. Tôi đã làm gì sai?

Tôi tới đây là bất hợp pháp. Chúng tôi bị cấm ở một mình với các Chủ soái. Chúng tôi chỉ phục vụ mục đích sinh đẻ: chúng tôi không phải nàng hầu, kỹ nữ hay nhân ngãi. Ngược lại, người ta đã dùng đến mọi biện pháp để ngăn ngừa cảm tưởng đó. Cần loại trừ mọi đường khiến chúng tôi đem lại vui thú, không có chỗ cho dục vọng bí mật lên ngôi, không thể nung nịu lấy ân huệ nào, từ phía họ hay chúng tôi, không điểm bầu vú cho tình ái. Chúng tôi là những cỗ tử cung có chân, hết: là bình chứa thiêng, chén thánh biết đi lại.

Vậy thì sao ông ta lại muốn gặp tôi, đêm tối, một mình?

Nếu tôi bị bắt gặp, sẽ được trao cho lòng từ ái của Serena Joy chứ ai. Ông không có quyền nhúng tay vào kỷ luật nội bộ, đấy là việc đàn bà. Sau đó sẽ là tái xếp loại. Tôi có thể trở thành Phế nữ.

Nhưng từ chối gặp ông có thể tệ hơn. Quyền thực sự ở ai, cái đó không phải hỏi.

Nhưng phải có thứ gì ông ta muốn, ở tôi. Muốn là một điểm yếu. Chính điểm yếu này, là gì cũng được, đã hút tôi vào. Như một vết rạn nhỏ trên bức tường trước giờ vẫn không xuyên thấu được. Nếu áp mắt vào đó, vào điểm yếu này, tôi có thể thấy rõ được đường đi.

Tôi muốn biết ông muốn gì.

Tôi giơ tay lên, gõ, vào cánh cửa cấm phòng tôi chưa bao giờ đến, đàn bà không đến bao giờ. Ngay cả Serena Joy cũng không đến đây, quét tước dọn dẹp đều do tay Vệ binh. Có bí mật gì, có vật tổ đực gì giấu giếm trong đó?

Tôi được cho vào. Tôi mở cửa, bước vào trong.

Bên kia cửa là cuộc sống bình thường. Tôi sửa lại: bên kia cửa trông như cuộc sống bình thường. Có bàn giấy, tất nhiên, đặt máy Thoại vi tính, bên ghế bành bọc da. Có chậu cây cảnh trên bàn, bộ cầm bút, giấy má. Trên sàn trải tấm thảm Đông phương, một lò sưởi không nhóm lửa. Có ghế xô pha nhỏ, bọc nhung lông màu nâu, rồi ti vi, bàn con, vài cái ghế.

Nhưng khắp bốn bề là tủ sách. Tủ nào cũng chất đầy. Sách rồi sách rồi sách, trưng trưng trước mắt, không khóa, không hộp bọc. Hèn nào chúng tôi chẳng được đến đây. Đây là ốc đảo toàn cấm vật. Tôi cố không nhìn.

Chủ soái đang đứng trước lò sưởi không lửa, xây lưng về nó, khuỷu tay trên bệ gỗ chạm tỉ mỉ, tay kia đút túi. Cái dáng đã dàn dựng kỹ, lối quý tộc nông thôn, lối mời gọi cũ kỹ từ cuốn tạp chí đàn ông giấy bóng nào đó. Chắc là ông đã quyết định trước thế đứng cho tôi thấy khi bước vào. Khi tôi gõ cửa hẳn ông đã lao tới lò sưởi mà chỉnh trang chân tay.

Ông vẫn còn thiếu miếng vải đen, băng một mắt, cái cà vạt in hình móng ngựa.

Tôi vẫn có thể thoải mái mà cho rằng những điều này, vụt qua rồi rạc, chỉ là một xung điện não. Là cười cợt trong đầu. Nhưng đó lại là kinh sợ. Thực tế là tôi khiếp hồn.

Tôi không nói gì hết.

“Nhớ đóng cửa khi vào,” ông ta nói, khá êm dịu. Tôi đóng cửa, rồi quay lại.

Chào cô, ông nói.

Đó là kiểu chào hỏi ngày xưa. Tôi không nghe thấy từ lâu lắm, hàng năm rồi. Trong hoàn cảnh này nghe nó lạc lõng, thậm chí kỳ khôi, một cú trượt lù thời gian, cú nhảy lớn đâu. Tôi nghĩ không ra nên đáp gì cho phải.

Tôi nghĩ mình sắp khóc.

Chắc ông ta cũng nhận ra, nên mới nhìn tôi bối rối, hơi nhúu mày mà tôi muốn coi là quan tâm, dù có thể chỉ là bức bối. “Đây,” ông nói. “Cô ngồi xuống đi.” Ông ta kéo ghế cho tôi, đặt trước bàn. Rồi đi vòng ra sau bàn ngồi xuống, động tác thật chậm và, tôi cảm giác, được tính toán kỹ. Hành động này cốt cho tôi hiểu ông ta không đưa tôi tới đây để động chạm gì hết, nếu trái ý tôi. Ông mỉm cười. Không phải theo lối ác ý hay rình mò. Chỉ là nụ cười thường, nụ cười xã giao, thân thiện nhưng hơi xa cách, như với con mèo sau ngăn kính. Ông ta đang nhìn, nhưng không định mua.

Tôi ngồi thẳng người trên ghế, tay đặt trong lòng. Cảm giác đôi chân xỏ giày bột đỏ như không chạm đất. Nhưng tất nhiên là có.

“Chắc cô thấy lạ,” ông ta nói.

Tôi chỉ nhìn ông. Câu nói giảm nhất trong năm, mẹ tôi ưa nói thế. Hồi xưa.

Tôi ngỡ mình là kẹo bông đường pha không khí. Cứ nắn lấy, tôi sẽ biến thành một búi ướt nhẹ hồng hồng đo đỏ, đang nhè.

“Tôi chắc chuyện này hơi lạ,” ông nói, như tôi đã trả lời.

Tôi nghĩ mình phải có cái mũ, thắt thành nơ dưới cằm.

“Tôi muốn...” ông ta nói.

Tôi cố không chồm lên. Sao? Sao sao? Rốt cuộc là gì? Ông ta muốn gì? Nhưng tôi sẽ không để lộ, nổi háo hức đang cảm thấy. Đây là một cuộc mặc cả, hàng sắp đưa ra trao đổi. Cô nào không ngần ngại là chết. Còn lâu tôi mới cho không biểu không: bán thì có.

“Tôi mong...” ông ta nói. “Nghe sẽ tức cười lắm.” Và quả là trông ông ngượng ngịu, phải dùng đến chữ *cừu*, như đàn ông ngày xưa từng biết tỏ

ra. Ông thuộc vào thể hệ còn nhớ nổi vẻ mặt đó, cũng như nhớ nổi đàn bà ngày xưa xiêu lòng vì nó thế nào. Mấy mảnh lối này đám trẻ hơn không biết. Họ chưa bao giờ phải dùng đến chúng.

“Tôi mong cô chơi một ván Scrabble với tôi,” ông nói.

Tôi vận lực giữ cho cứng người. Tôi trấn áp cơ mặt mình không nhích. Ra cái phòng cấm giấu điều to lớn đó! Scrabble! Tôi muốn cười, hí lên mà cười, cười lăn ra đất. Đây ngày xưa là trò chơi cho mấy bà già, mấy ông già, vào mùa hè hay trong các biệt thự hữu trí, khi ti vi không có gì đặc sắc.

Hoặc cho đám choai choai, hồi xưa, xưa xưa lắm. Mẹ tôi cũng có một bộ, cất ở đáy tủ phòng khách, cạnh hộp các tông đựng bộ đèn mắc cây Noel. Có lần mẹ tính dụ tôi chơi, hồi tôi ở tuổi mười ba tham hại vô phương hướng.

Tất nhiên giờ thì đã khác. Giờ đó là cấm vật, với chúng tôi. Giờ đó là hiểm họa. Giờ đó là đòi bại. Giờ đó là điều ông không được làm ngay với Phu nhân mình. Giờ đó là đối tượng thèm khát. Giờ ông đang đặt mình vào thế nguy. Không khác gì ông mời tôi ma túy.

“Cũng được,” tôi nói, làm như ơ thờ. Thực ra tôi gần như không lên tiếng nổi.

Ông không giải thích vì sao muốn chơi với tôi. Tôi không hỏi. Ông chỉ lấy cái hộp trong ngăn kéo bàn và mở ra. Và kia những quân bằng gỗ làm dẻo tôi còn nhớ, bàn cờ chia thành ô vuông, các tấm chắn nhỏ để xếp chữ. Ông đổ quân lên bàn và bắt đầu lật úp từng viên. Được một lát tôi cũng giúp một tay.

“Cô biết chơi chứ?” ông hỏi.

Tôi gật.

Chúng tôi chơi hai ván. *Larynx*, tôi đánh. *Valance*. *Quince*. *Zygote*. Tôi cầm từng quân bóng bẩy, cạnh trơn nhẵn, mân mê từng chữ cái. Chạm vào mà bủn rủn người. Đây là tự do, dù trong chớp mắt. *Limp*, tôi đánh. *Gorge*¹. Xa hoa quá. Các quân như kẹo, vị bạc hà cay, mát y như thế. Kẹo bìm bịp,

tên chúng ngày xưa. Tôi những muốn cho chúng lên lưỡi mình. Ất sẽ có cả vị chanh. Chữ C. Mát lạnh, hơi chua gắt trên lưỡi, ngon tuyệt.

Tôi thắng ván đầu, nhường ông ván sau: tôi vẫn chưa đoán nổi điều kiện là gì, tôi có thể đòi hỏi gì, khi trao đổi.

Cuối cùng ông bảo tôi đã đến giờ về nhà. Ông dùng đúng chữ đó: về nhà. Ý ông là về phòng tôi. Ông hỏi liệu tôi đi được không, cứ như cầu thang là đường phố ban đêm. Tôi nói được. Chúng tôi mở cửa phòng ông, chỉ két một tiếng, lắng tai lờng tiếng động trong sảnh.

Cứ như đang hẹn hò. Cứ như lên vào ký túc sau giờ đóng cửa.

Cứ như âm mưu.

“Cảm ơn cô,” ông nói, “đã chơi với tôi.” Sau đó là câu: “Tôi muốn cô hôn tôi.”

Tôi ngẫm nghĩ chuyện dỡ nắp két nước bồn cầu, trong buồng tắm phòng tôi, một đêm vào ngày tắm, thật nhanh và lặng lẽ, để Cora ngồi ngoài ghế không nghe thấy. Tôi có thể tháo lấy cái cần gạt nhọn giấu trong tay áo, mang lên vào phụng Chủ soái, lần sau, ví một yêu cầu thế này luôn dẫn tới lần sau, dù tôi gạt hay lắc. Tôi ngẫm nghĩ chuyện tới gần chủ soái, để hôn ông ta, ở đây một mình, cởi bỏ áo ngoài của ông, như để cho phép hay mời mọc xa hơn nữa, gần như tình yêu thực sự, và vòng tay qua người ông mà tuần thanh sắt ra khỏi áo và thành linh lụi đầu nhọn vào người ông, chính giữa xương sườn. Tôi ngẫm nghĩ chuyện máu trào khỏi ông, nóng hổi như súp, đầy nhục dục, ướt đầm tay tôi.

Nhưng thực sự tôi không nghĩ gì tựa tựa thế. Đây là sau này thêm vào. Có thể tôi cũng nên nghĩ mấy chuyện đó, lúc ấy, nhưng thực tế là không. Đã nói rồi, đây chỉ là tái dựng.

“Cũng được,” tôi nói. Tôi đến bên và áp môi mình, mím lại, lên môi ông. Tôi ngửi thấy mùi nước hoa cạo râu, loại thường dùng, thoảng mùi băng phiến, tôi đã quen thuộc. Nhưng ông cũng giống như một người chỉ mới quen.

Ông lùi ra, nhìn xuống tôi. Lại nụ cười đó, như một con cừu. Ngay thẳng làm sao. “Không phải vậy,” ông nói. “Như là cô muốn vậy cơ.”

Trông ông thật buồn.

Cả đây, cũng là tái dựng.

IX - Đêm

24

Tôi quay về, theo ánh sáng leo lắt lên cầu thang êm như ru, lén lút vào phòng. Trong phòng tôi ngồi vào ghế, đèn đã tắt, vẫn nguyên áo đỏ, móc khuy gài đủ. Người ta chỉ suy nghĩ sáng sửa khi mặc đủ quần áo.

Cái tôi cần là phối cảnh. Áo giác về chiều sâu, có được nhờ bố cục, những hình dạng xếp đặt trên mặt phẳng. Phối cảnh cực kỳ cần thiết. Bằng không sẽ chỉ có hai chiều. Bằng không người ta sẽ sống áp mặt bẹp gí vào tường, mọi thứ bày trên tiền cảnh to đùng, toàn tiểu tiết, cận cảnh, tóc tai, thớ sợi ga giường, từng phân tử mặt. Da trở thành địa đồ, một sơ đồ vô tích sự, chi chít đường ngang dọc tí xiu chẳng đi tới đâu. Bằng không người ta sẽ sống trong khoảnh khắc hiện tại. Là nơi tôi không muốn ở.

Nhưng là nơi tôi đang ở, chẳng cách nào thoát được. Thời gian đánh bầy, tôi kẹt bên trong. Tôi phải quên đi cái tên bí mật cũng như toàn bộ những gì đã có. Tên tôi giờ là Offred, và nơi tôi sống là đây.

Sống trong hiện tại, khai thác triệt để đi, đấy là tất cả những gì cô còn lại.

Đến lúc kiểm kê rồi.

Tôi ba mươi ba tuổi. Tóc màu nâu. Cao một mét bảy nếu đi chân không. Tôi không nhớ nổi trước mình trông ra sao. Tôi có buồng trứng còn hoạt động. Tôi còn một lượt này.

Nhưng có điều đã thay đổi, bây giờ, đêm nay. Hoàn cảnh đã khác.

Tôi có thể đòi hỏi gì đó. Chắc không nhiều, nhưng cũng là gì đó.

Đàn ông chỉ là khí cụ giao phối, dì Lydia bảo, thế thôi không hơn. Họ chỉ muốn có mỗi điều. Các cô phải tập thao túng họ, vì lợi ích chính mình. Phải nắm lấy mũi họ mà dắt họ; đây là hình ảnh ví von thôi. Tự nhiên vốn thế. Chúa bày ra thế. Đời là như vậy.

Dì Lydia không hẳn nói thế, nhưng nó nấu trong mỗi điều dì nói hẳn ra. Nó lửng lơ trên đầu dì, như tiêu ngữ vàng trên đầu các thánh, hồi kỳ còn bóng tối. Cũng như họ, dì toàn xương là xương, phi xác thịt.

Nhưng làm sao xếp Chủ soái vào công thức ấy, một Chủ soái ngồi trong phòng sách, với trò sắp chữ và nỗi khao khát, khao khát gì? Được có người chơi cùng, được hôn êm ái, như là tôi muốn vậy.

Tôi biết cần nghiêm túc xem xét nó, cái khao khát này. Nó có thể rất quan trọng, nó có thể là vé đi, nó có thể là đất chết của tôi. Tôi cần thành khẩn nghĩ về nó, cần cân nhắc nó. Nhưng dù tôi cố đến đâu, khi ngồi đây trong bóng tối, khung cửa sổ sáng lên vì ánh đèn pha, từ ngoài, qua đôi rèm mỏng tang như váy cô dâu, như da thịt ma, bàn tay nắm lấy bàn tay, người hơi lắc lư tới trước, dù tôi cố đến đâu nó cũng có vẻ khô hài vô tả.

Ông ta muốn tôi chơi Scrabble cùng, và hôn ông như là tôi muốn vậy.

Đây là một trong những chuyện lạ đời nhất tôi từng gặp, từ cha sinh mẹ đẻ.

Tất cả đều do bối cảnh.

Tôi còn nhớ đã xem một chương trình ti vi; phát lại, nguyên gốc từ nhiều năm trước. Tôi độ bảy hay tám tuổi, xem chưa hiểu. Chương trình thuộc loại mẹ tôi vẫn ưa: kể chuyện lịch sử, có tính giáo dục. Sau mẹ cố giải thích cho tôi, rằng mọi chuyện đó đều đã xảy ra ngoài đời thực, nhưng với tôi đấy vẫn chỉ là một câu chuyện. Tôi nghĩ đã có người bịa ra. Chắc mọi trẻ con đều nghĩ thế, về toàn bộ lịch sử trước khi chúng có trên đời. Nếu chỉ là câu chuyện, sẽ đỡ đáng sợ hơn.

Đó là phim tư liệu, về một cuộc chiến tranh xưa. Người ta phỏng vấn rất nhiều người xen với những đoạn phim đương thời, màu đen trắng, và ảnh chụp. Tôi không nhớ nhiều, nhưng vẫn nhớ chất lượng hình ảnh thế nào, mọi thứ hình như phủ một lớp bụi nắng, và bóng đen dưới lông mày hay trên gò má mới tối làm sao.

Các đoạn phỏng vấn chứng nhân còn sống đều là phim màu. Tôi nhớ nhất người đàn bà từng là tình nhân viên quản đốc một trại chứa người Do thái, trước khi đem giết họ. Bằng cách bỏ lò, mẹ tôi cho biết; nhưng trong phim không quay những cái lò, nên tôi cứ lầm lẫn đoán rằng họ đã lìa đời trong bếp. Ý tưởng ấy đặc biệt kinh khiếp đối với trẻ con. Lò là để nấu, và nấu là để ăn. Tôi ngờ những người ấy đã bị đem ăn. Mà mặt nào đó tôi nghĩ cũng là vậy.

Theo lời kể, người đàn ông vốn rất dữ tợn và tàn bạo. Bà tình nhân - mẹ tôi có giải thích từ tình nhân, mẹ không tin nên kể chuyện cổ tích cho trẻ con, tôi có một cuốn sách tranh ba chiều mô tả cơ quan sinh dục từ khi lên bốn - bà tình nhân một thời từng rất đẹp. Có một tấm ảnh đen trắng chụp bà ta và một bà khác, mặc đồ tắm hai mảnh, đi giày đế bục và đội mũ hoa rộng vành, thời trang những năm ấy; họ mang kính mắt mèo ngồi ghế bố cạnh hồ bơi. Hồ bơi ở bên nhà họ, nghĩa là rất gần trại có lò. Người đàn bà nói mình không nhận thấy có gì bất thường lắm. Bà ta phủ nhận có biết về mấy cái lò.

Tại thời điểm phỏng vấn, bốn hay năm chục năm sau, bà đang mắc bệnh khí thũng giai đoạn cuối. Bà ho rất nhiều, và gầy rạc, gần như da bọc xương, nhưng vẫn rất tự hào về diện mạo mình. (Xem xem, mẹ tôi bảo, nửa lâu nhàu, nửa thán phục. Bà ta vẫn tự hào về diện mạo mình.) Bà trang điểm rất kỹ, mi quét dày mascara, gò má đánh sáp hồng, lớp da má căng ra như găng cao su kéo chặt. Bà đeo ngọc trai.

Ông ấy không phải quý, bà nói. Người ta bảo ông ấy là con quý, nhưng đâu có phải.

Không hiểu liệu bà đã nghĩ gì? Không nhiều lắm, tôi nghĩ; hồi ấy thì không, lúc ấy thì không. Bà đã nghĩ làm sao để không phải nghĩ. Một thời đại dị hình. Bà tự hào về diện mạo mình. Bà không tin ông ta là quý. Ông ta không phải quý, trước mắt bà. Hẳn ông ta đã có nhiều nét đáng yêu: ông thường huýt sáo, lạc điệu, trong buồng tắm, ông suốt ngày nhí nhách kẹo viên sô cô la, ông gọi chó là Liebchen, em cưng, và bắt nó ngồi hai chân sau

mới thưởng những miếng thịt sống. Quá sức dễ dàng bịa ra nhân tính, cho bất kỳ ai trên đời. Cắm đũa ngay trong tầm tay. Chỉ là đứa bé to xác, chắc bà đã nhủ mình vậy. Trái tim bà đã mềm đi, bà đã vuốt ngược tóc trên trán ông ra sau, hôn vào tai ông, không phải chỉ để moi gì đó từ ông. Bản năng muốn xoa dịu, muốn mọi sự tốt đẹp hơn. Ngoan nào, bà chắc đã nói, khi ông vừa tỉnh cơn ác mộng. Anh phải chịu đựng nhiều biết bao. Bà đã tin tất cả những điều đó, vì nếu không làm sao sống tiếp? Bà cũng chỉ là người thường, dù với nhan sắc ấy. Bà tin vào phép tắc, bà rất dịu dàng với cô hầu Do thái, ít ra cũng khá dịu dàng, dịu dàng hơn cần thiết.

Vài ngày sau khi ghi băng phỏng vấn, bà đã tự tử. Người ta nói thế, ngay trên ti vi.

Không ai hỏi bà có từng yêu ông ta hay không.

Tôi bây giờ, nhớ kỹ nhất là cách bà trang điểm.

Tôi đứng dậy, trong bóng tối, bắt đầu cời khuy. Rồi tôi nghe ra gì đó, trong cơ thể mình. Tôi đã vỡ, có gì vừa nứt rạn, không nghi ngờ gì nữa. Tiếng động đang dâng lên, đang thoát ra, từ nơi vừa vỡ, trên mặt tôi. Không hề báo trước: tôi đâu có nghĩ về đây hoặc đó hay một nơi nào khác. Nếu để tiếng động thoát ra không trung nó sẽ biến thành tiếng cười, quá lớn, quá nhiều, chắc chắn sẽ có ai nghe thấy, và rồi tiếng chân hối hả và mệnh lệnh và gì nữa ai biết được. Phán quyết: cảm xúc không phù hợp với tình hình. Dạy con đi lạc, họ từng coi thế. Chứng hysteria. Và rồi mũi tiêm, liều thuốc. Có thể mất mạng.

Tôi bịt cả hai tay lên miệng như sắp nôn, quỳ sụp xuống sàn, tiếng cười sôi lục bục như dung nham trong cổ. Tôi bò vào tủ, ngồi thu lu, tôi đến chết ngạt mất. Mạng sườn đau nhức vì cổ nén, tôi rung lên, tôi phì phò, động đất, núi lửa, tôi sắp nổ. Đỏ tung tóe khắp tủ, vui vẻ vằn vối đau đẻ, chao ôi chết vì cười.

Tôi bít nó vào nếp áo choàng đang treo, nhắm tịt mắt, ngăn nước mắt ứa ra, cố soạn sửa mình.

Một lúc sau nó hết, như cơn động kinh. Còn lại tôi trong ngăn tủ. *Nolite te bastardes carborundorum*. Trong bóng tối tôi không nhìn thấy, nhưng đưa những đầu ngón tay lần theo vết khắc li ti, như làn chữ nổi Braille. Giờ câu đó vang lên trong đầu tôi không còn như lời nguyện, mà như mệnh lệnh; nhưng phải làm gì? Đẳng nào với tôi cũng vô dụng thôi, dòng chữ tượng hình cổ đại đã mất lời giải mã. Cô ta viết làm gì, mất công vậy làm gì? Chẳng có lối nào ra khỏi đây.

Tôi nằm trên sàn, thở dốc, rồi ghì lại, cân bằng nhịp thở, như trong giờ Thể dục, chuẩn bị sinh. Chỉ còn nghe được tiếng tim mình, mở rồi khép, mở rồi khép, mở.

X - Quyên hồn

25

Âm thanh đón tôi sáng hôm sau là tiếng rú rồi tiếng loảng xoảng. Là Cora, vừa buông rơi khay đồ ăn. Tôi bừng tỉnh. Tôi vẫn còn vắt nửa thân trong tủ, đầu chúi vào cái áo choàng bùng bùng. Chắc tôi đã kéo tuột nó khỏi mắc, rồi cứ thế ngủ luôn; mất một phút tôi không hiểu mình đang ở đâu. Cora đang quỳ bên cạnh, tôi thấy có bàn tay trên lưng. Chị lại rú lên khi tôi động dậy.

Cái gì thế? Tôi hỏi. Tôi lật người, nhóm lên.

Ôi, chị nói. Tôi tưởng.

Chị ta tưởng gì?

Cứ như... chị nói.

Trứng đã vỡ tan, trên sàn có nước cam và vụn thủy tinh.

Tôi sẽ phải mang cái mới tới, chị nói. Phí quá đi. Cô làm gì mà nằm trên sàn thế? Chị đang nằm tôi mà kéo, để xách tôi lên, đàn hoàng, thẳng thớm.

Tôi không muốn kể mình còn chưa lên giường. Muốn giải thích chuyện đó cũng chịu. Tôi bảo chắc mình đã ngất đi. Cũng tệ không kém, bởi chị tóm luôn câu đó.

Đấy là dấu hiệu ban đầu đấy, chị nói, rất hài lòng. Cái đó và nôn ọe nữa. Chị phải biết rằng chưa đủ thời gian chứ, nhưng chị vẫn rất lạc quan.

Không, không phải đâu, tôi nói. Lúc này tôi ngồi trên ghế. Chắc chắn là không. Tôi chỉ chóng mặt thôi. Tôi đang đứng đây thế rồi tôi sầm lại.

Chắc là do căng thẳng, chị nói, từ hôm qua các thứ. Khiến cô suy sụp.

Ý chị nói cuộc Sinh, và tôi bảo phải. Cho tới giờ tôi vẫn ngồi trên ghế, còn chị quỳ trên sàn, nhặt nhanh mảnh thủy tinh và trứng, dẹp hết vào khay. Chị thấm bớt nước cam bằng khăn giấy.

Tôi sẽ phải lấy giẻ, chị bảo. Mọi người sẽ hỏi tại sao cần thêm trứng. Trừ khi cô nhìn được. Chị ta nhìn xéo lên, ma mãnh, và tôi hiểu rằng tốt hơn là cả hai vờ như tôi đã ăn sáng như thường. Nếu chị bảo đã thấy tôi nằm bất tỉnh trên sàn, sẽ có rất nhiều câu hỏi đặt ra. Đằng nào chị cũng phải biện bạch cái cốc vỡ, nhưng Rita sẽ đổ quạu nếu phải nấu thêm bữa nữa.

Tôi nhìn được, tôi nói. Tôi không đói quá đâu. Nói thế được, nó ăn với con chóng mặt. Nhưng tôi sẽ cô miếng bánh mì, tôi nói. Tôi không muốn chẳng có miếng gì trong bụng.

Nó đã chạm sàn rồi, chị nói.

Không sao, tôi nói. Tôi ngồi đó nhai miếng bánh mì nướng màu nâu trong lúc chị vào nhà tắm giặt trôi chỗ trứng vô phương cứu chuộc. Rồi chị quay ra.

Tôi sẽ vờ đã đánh rơi khay trên đường ra, chị nói.

Tôi rất vui thấy chị sẵn sàng nói dối vì tôi, dù chuyện nhỏ nhặt, dù là cho chính chị. Nó tạo ra mối dây ràng buộc chúng tôi.

Tôi cười với chị. Hy vọng không ai nghe thấy chị bảo thế, tôi nói.

Tôi cũng hoảng lên đấy, chị nói, đứng giữa cửa tay bưng khay. Đầu tiên tôi tưởng chỉ là quần áo của cô, kiểu thế. Rồi tôi bảo với mình, chúng nó nằm trên sàn làm gì? Tôi tưởng biết đâu cô đã...

Bỏ trốn, tôi nói.

Ồm, nhưng, chị nói. Nhưng lại là cô.

Vâng, tôi nói. Là tôi.

Và là thế, và chị mang khay đi ra rồi mang miếng giẻ quay vào lau nốt chỗ nước đổ, và chiều hôm đó Rita lau nhà về người ta nào đó hậu đậu hết chỗ nói. Nghĩ trên trời dưới biển, không biết mình đang đi đâu nữa, chị nói, và chúng tôi tiếp tục như chẳng có gì xảy ra.

Đó là tháng Năm. Bây giờ mùa xuân đã rời gót. Bầy uất kim hương đã lên đỉnh vinh quang và đã lụi, trút từng cánh một, như rụng rãng. Một hôm tôi vấp phải Serena Joy, đang quỳ trên gối tựa trong vườn, cây can trên cổ. Bà ta đang dùng kéo làm vườn tỉa hết các bầu hạt. Tôi nhìn ngang khi đi qua bà, tay xách giỏ đựng những cam với đùi cừu. Bà nhắm, đặt lưỡi kéo vào vị trí, rồi cắt một nhát, bàn tay co giật rất kỳ cục. Đây là do chứng viêm khớp, đang lên dần lên? Hay là chiến tranh Chóp giật, cảm tử Thần phong, nhắm vào cơ quan sinh sản đang căng ứ của mấy đóa hoa? Phần thân đậu trái, cắt bỏ bầu hạt được coi là cách giúp thân củ tích trữ dinh dưỡng.

Serena thánh nữ, quỳ gối, đang sám hối.

Tôi thường giải trí bằng cách đó, những câu đùa nhỏ nhen chua chát về bà, nhưng không được lâu. Có vợ vẫn lại, ngắm nghía Serena Joy từ sau lưng, cũng chẳng được việc gì.

Tôi thêm thường là đôi kéo làm vườn kia.

Chắc. Rồi chúng tôi trồng diên vĩ, vươn lên duyên dáng bảnh chọe trên cuống hoa ngất ngưỡng, như thổi bằng thủy tinh, như nước màu nhạt đông cứng giữa lúc đang tung tóe, lam nhạt, hoa cà nhạt, hay các màu đậm hơn, nhung và tía, tai mèo đen trong nắng, chàm chiều hôm, và hoa trái tim rỉ máu, hình dung yếu điệu đến mức phải ngạc nhiên nếu nhớ chúng bị đánh rề vừa mới đây thôi. Khu vườn của Serena có gì đó nổi loạn, những vật đã vùi xuống đua nhau vượt trội lên, không lời, vươn vào ánh sáng, như để chỉ ra, để nói: Thứ gì bị bịt mồm ắt sẽ khua chiêng gõ trống đòi được lắng nghe, dù không ra tiếng. Một khu vườn kiểu Tennyson, trĩu nặng mùi hương, uế oải; cuộc tái xuất của chữ *lịm người*. Ánh sáng đổ tràn xuống từ trời, đúng thế, nhưng sức nóng cũng xông lên, từ chính những bông hoa, cảm thấy được rất rõ: như để bàn tay vài phân lơ lửng trên một cánh tay, một bờ vai. Nó hô hấp, trong hơi ấm, hít căng chính mình. Đi qua vườn

trong những ngày này, giữa mầu đơn đỏ, cấm chướng hồng và tía, đầu tôi vầng vát.

Thùy liễu đang phô tàng lá rậm rạp và chẳng giúp gì hơn, khi không ngớt gần xa thủ thi. *Hẹn hò*, nó nhắc, *xốn xang*, những âm gió xạc xào chạy dọc xương sống, tôi run lên như sốt. Tắm áo mùa hè sột soạt cọ vào da thịt bấp bề tôi, cỏ mọc tràn chân, trong khóm mắt tôi đầy chuyển động, giữa lá cành: lông cánh, chuyển cành, nốt láy, cây hóa chim, biến hóa tới thành cuồng loạn. Các nữ thần đậu xuống tầm tay, bầu không tràn trề nhục cảm. Ngay cả gạch tường nhà cũng mềm ra, gọi mời đụng chạm; nếu dựa vào tôi sẽ thấy chúng ấm và ủ ấp. Lạ lùng thay cái nhìn gây ra được những gì. Có phải chỉ nhìn thấy mắt cá chân tôi đã làm cậu ta choáng đầu, muốn xỉu, tại chốt kiểm soát hôm qua, khi tôi đánh rơi giấy thông hành và để cậu ta nhật hộ? Chẳng có khăn tay hay quạt, tôi dùng cái gì có sẵn.

Mùa đông không nguy hiểm đến vậy. Tôi cần cứng cỏi, lạnh lẽo, rắn chắc; tôi không muốn nặng nề, như mình là quả dưa treo đầu cuống, không muốn chín nẫu mọng nước thế này.

Chủ soái và tôi đã dàn xếp xong. Cũng chẳng là vụ dàn xếp đầu tiên trong lịch sử, dù không theo lối thông thường.

Tôi tới phòng Chủ soái mỗi tuần hai hay ba lần, luôn là sau bữa tối, nhưng chỉ khi có tín hiệu. Tín hiệu từ Nick. Nếu anh ta đang đánh bóng xe khi tôi ra ngoài mua sắm, hoặc lúc tôi về, mà mũ kéo lệch một bên hay không đội, thì tôi tới. Nếu anh vắng mặt hay đội mũ bình thường, tôi ở nguyên trong phòng như mọi khi. Các đêm Lễ tháng, tất nhiên, không tính.

Trở ngại ở Phu nhân, như mọi trường hợp khác. Sau bữa tối bà về phòng ngủ, từ đó hoàn toàn có thể nghe thấy tôi lên xuống cầu thang, dù tôi luôn cẩn trọng bước thật nhẹ. Có khi bà ngồi lại phòng nghỉ, cần mẫn đan những dải khăn Thiên sứ dài vô tận, sinh thêm hàng thước người len tinh xảo vô giá trị: hình thức sinh sản của riêng bà, chắc vậy. Cửa phòng nghỉ thường

mở hé khi có bà trong ấy, tôi không dám đi qua. Khi tôi được triệu nhưng không thể đi, xuống lầu hay qua sảnh ngang phòng nghỉ, Chủ soái luôn thông cảm. Ông hiểu tình trạng của tôi, rõ hơn ai hết. Ông biết mọi luật lệ.

Tuy nhiên đôi lúc Serena Joy cũng vắng nhà, đi thăm một Phu nhân Chủ soái khác, đang đau bệnh; đó là chỗ duy nhất tôi hình dung được bà đi, một mình, vào buổi tối. Bà cầm theo đồ ăn, bánh ngọt, bánh mặn hay bánh mì do Rita nướng, hay một hũ mứt bạc hà cây nhà lá vườn, chính lá bạc hà trong vườn bà. Ai chứ các Phu nhân, họ đau ốm thường lắm. Nó giúp cho đời họ thêm tí màu sắc. Còn chúng tôi, đám Tùy nữ và ngay cả Martha, tránh càng xa bệnh tật càng hay. Các chị Martha không muốn bị buộc nghỉ hưu, vì ai biết rồi sẽ đi đâu? Giờ đây trong thành phố chẳng thấy mấy bà già nữa. Còn chúng tôi, có đau ốm gì thực sự, có uế oải, suy nhược, có sụt cân hay kém ăn, có rụng tóc, hay các tuyến trục trặc gì, sẽ là án tử. Tôi vẫn nhớ Cora, hồi đầu mùa xuân, cố lết đi khắp nhà dù đang cúm, nín chặt lấy cửa khi nghĩ không ai thay mình, hết sức nhịn khỏi bật ho. Cảm nhẹ thôi mà, chị đáp lời Serena hỏi.

Ngay Serena cũng có khi nghỉ vài ngày, quần kín giữa mớ chăn. Khi đó đến lượt bà tiếp đón bạn hữu, các Phu nhân loạt xoạt lên xuống gác, cung cúc cười hớn hỡ; bà lại nhận bánh ngọt bánh mặn, nhận mứt, nhận hoa cắt tại vườn các nhà kia.

Họ thay phiên nhau. Có một danh sách nào đó, vô hình, ngầm hiểu. Ai cũng cần trọng không giành quá phần mình được chăm chút.

Những đêm biết Serena sẽ đi, tôi thế nào cũng bị gọi.

Lần đầu tiên tôi khá hoang mang. Những điều ông cần đến tôi không thùng nổi, và trong nhận thức của tôi hình như chúng ngổ ngằn, nực cười, như thói sùng ái giày buộc dây.

Đồng thời, cũng có đôi chút hăng hực nữa. Tôi đã chờ mong gì, sau cửa còn đóng kín, khi đứng đó lần đầu? Một thứ không thể gọi tên, bỏ cả tứ chi

chẳng hạn, đòi bại, quất roi, cắt xẻo? Ít nhất cũng là một trò dâm dục nhẹ nhàng đó, một thói ngỗ nghịch xưa xa đã vượt khỏi ông, trọng tội theo luật pháp, tội hình chặt chân tay. Đi đánh Scrabble, thay vào đó, kiểu một đôi vợ chồng già, hay hai đứa con nít, có thể coi là quái gỡ ngoại hạng, một lối xâm hại khác đời. Một đề nghị quá mù mờ.

Thế nên khi rời khỏi phòng, tôi vẫn chưa hiểu ông ta muốn gì, vì sao, hay tôi có thể đáp ứng chút nào hay không. Nếu dự định một cuộc cò kè, các điều kiện trao đổi phải đặt lên mặt bàn. Rõ ràng điều này chưa được thực hiện. Tôi đã nghĩ ông ta đang nhử, đang mè vờn chuột với mình, nhưng giờ nghĩ có lẽ động cơ, mong muốn của ông là gì, chính ông cũng chưa ý thức được. Chúng vẫn chưa đạt tới cấp độ từ ngữ.

Buổi tối thứ hai bắt đầu hết như tối trước. Tôi tới bên cửa, còn đóng, gõ cửa, được cho vào. Rồi là hai ván y vậy, những quân cờ vàng nhẵn mịn. *Prolix, quartz, quandary, sylph, rhythm*², mọi mảnh dùng phụ âm cũ kỹ tôi còn nghĩ được hoặc nhớ ra. Lưỡi tôi phát đau vì cố xương từ. Khác nào dùng một ngôn ngữ từng học nhưng đã gần quên sạch, một ngôn ngữ gắn với những thói tục từ lâu không còn trên đời: cà phê au lait đặt trên bàn ngoài cửa, bánh mì brioche, bia ngải đắng đựng trong ly cao, tôm hùm bọc báo quần tù và; những thứ tôi đã đọc, nhưng chưa bao giờ tận mắt nhìn. Khác nào cố bước không dùng nặng, như mấy cảnh vờ vĩnh trên phim truyền hình ngày xưa. *Anh làm được mà. Tôi biết anh làm được.* Cứ thế trí tôi dò dẫm rồi vấp vấp, quanh những chữ R và T sắc nhọn, lướt băng băng qua các nguyên âm tròn xoe như đá cuội.

Chủ soái đã tỏ ra kiên nhẫn mỗi khi tôi do dự, hay hỏi ông cách viết chính xác thế nào. Mình có thể tra từ điển mà, ông nói. Nói *mình*. Lần đầu tiên, tôi nhận ra, ông đã nhường cho tôi thắng.

Đêm đó tôi đã nghĩ mọi thứ cũng sẽ y vậy, cho đến cái hôn tạm biệt. Nhưng khi chơi xong ván sau, ông ngồi lui lại trong ghế. Ông ta chống hai

tay lên thành ghế, mười đầu ngón áp vào nhau, nhìn tôi.

Tôi có chút quà cho cô, ông nói.

Ông hơi mỉm cười. Rồi ông mở ngăn kéo trên cùng lấy ra một vật gì đó. Ông giữ nó một phút, khá hững hờ, giữa ngón trỏ và ngón cái, như ngẫm nghĩ rất cuộc đưa tôi hay là không. Dù từ chỗ mình nhìn bị ngược chiều, tôi vẫn nhận ra. Ngày xưa chỗ nào cũng thấy chúng. Một tờ tạp chí, nhìn ảnh có lẽ là tạp chí phụ nữ, một cô người mẫu in trên giấy bóng, tóc lò xo, cổ quấn khăn, môi đánh son; thời trang mùa thu. Tôi cứ nghĩ loại này đã bị hủy hết, nhưng đây, một tờ sót lại, trong phòng riêng một Chủ soái, nơi ai mà tưởng tượng được ra. Ông ta nhìn xuống cô người mẫu, xuôi chiều; nụ cười vẫn đọng lại, nụ cười luyến tiếc đặc trưng. Cái nhìn ấy người ta thường dành cho loài vật gần tuyệt chủng, trong vườn thú.

Mắt dán vào cuốn tạp chí, tay ông đang dứ trước mũi tôi, tôi thêm có nó. Tôi thêm nó mãnh liệt đến mức đầu ngón tay nhức lên. Cùng lúc tôi thấy nổi thèm này sao mà nhỏ nhặt và quái dị, vì ngày xưa tôi coi rẻ chúng chừng nào. Tôi đã đọc trong phòng khám răng, đôi khi trên máy bay; tôi mua mang đến khách sạn, giết thời giờ khi chờ Luke tới. Lật lật các trang xong tôi sẽ quăng vào xó, bởi thứ này thừa mứa quăng đi chẳng tiếc, và một hai ngày sau tôi sẽ quên bằng trong đó có gì.

Dù bây giờ tôi lại nhớ. Trong đó có lời hứa hẹn. Những tạp chí ấy nói về thay hình đổi lốt, chúng trình ra những khả năng vô tận, mở rộng như ảnh trong hai tấm gương đối diện nhau, nhân thêm mãi, hết bản sao này đen bản sao khác, thẳng tới không cùng. Hết một cuộc dẫn thân chúng trình thêm cuộc dẫn thân, hết một bộ cánh lại bộ cánh nữa, hết tiến bộ này lại tiến bộ nữa, hết một người đàn ông lại có một người. Chúng trình ra sự hồi xuân, con đường khắc phục và khuất phục nỗi đau, tình yêu bất tận. Lời hứa hẹn xét cho cùng là về bất tử.

Và nó nằm trong tay ông, mà ông không biết. Ông bật bật các trang. Tôi cảm thấy mình vờn người ra.

Cuốn này cũ rồi, ông nói, một thứ của lạ. Từ hồi bảy mươi, có lẽ. *Vogue*. Như một tay sành sỏi buông nhãn rượu. Tôi nghĩ biết đâu cô thích.

Tôi tìm mình. Có thể ông ta đang thử, xem giáo lý thực tình ngấm đến mức nào. Cái này bị cấm, tôi nói.

Ở đây, thì không, ông lặng lẽ nói. Tôi hiểu ý ông. Đã phá giới luật nghiêm trọng nhất, tôi còn để ý thứ khác, thứ nhỏ nhặt hơn làm gì? Rồi thứ khác nữa, khác nữa; ai biết điểm dừng là đâu? Sau cánh cửa này, mọi giới luật tan biến.

Tôi cầm lấy tờ báo và xoay ngược lại phía mình. Lại là chúng đây, những hình ảnh thời niên thiếu: bạo dạn, sải dài, tự tin, tay vung ra như giành lấy không gian, chân xoạc rộng, đặt vững chãi trên sàn. Một tư thế rất Phục hưng, nhưng là tôi đang nghĩ đến các ông hoàng, chứ không phải các cô thiếu nữ khăn bịt đầu, tóc quấn thành lọn. Mắt nhìn thẳng, có đánh phấn thật dày, nhưng không khác mắt mèo, tập trung cao độ sắp chồm lên. Không có chuyện run sợ hay bầu vú, trong bộ áo choàng hay đồ tuyết nhám thể kia, trong đôi bốt cao đến gối. Những nữ tướng cướp, chính thể, chiếc cặp da quý phái cất giấu chiến lợi phẩm đi với hàm răng ngựa tham tàn.

Tôi cảm thấy mắt Chủ soái theo dõi mình đang giả từng trang. Tôi biết mình đang làm việc đáng lẽ cấm làm, và cũng biết ông ta khoái trá quan sát tôi làm thế. Lẽ ra tôi phải thấy mình là kẻ dữ; theo mực thước của di Lydia, tôi thuộc phe dữ. Nhưng tôi không thấy vậy. Tôi thấy mình như một tấm bươm bướm biển Anh đầu thế kỷ: *đu đôn*. Rồi tiếp theo ông ta sẽ cho gì nhỉ? Đại nịt bụng ư?

Sao ông lại có cái này? Tôi hỏi.

Trong số chúng tôi, ông nói, có người vẫn giữ lòng ngưỡng mộ với thời đại xa xưa.

Nhưng lẽ ra những cái này phải đốt hết rồi chứ, tôi nói. Đã khám xét đến từng nhà, đã thiêu hủy..

Thứ nào nguy hiểm khi rơi vào tay đại chúng, ông nói, không phân biệt nổi có phải mai mĩa hay không, lại an toàn trong tay những ai có động cơ...

Ngoài tầm khiển trách, tôi nói.

Ông nghiêm nghị gật đầu. Chịu không đoán nổi ông có nghĩ như vậy thật không.

Nhưng cho tôi xem làm gì? Tôi hỏi, và lập tức thấy mình xuẩn. Ông ta còn nói gì đây? Rằng đang muốn mua vui, và lấy tôi trả giá? Bởi hẳn ông phải biết tôi xót xa chừng nào, khi phải nhớ về thời trước.

Tôi không lường nổi câu trả lời của ông. Tôi còn cho ai xem được nữa? Ông nói, và nỗi buồn bã lúc trước lại vang lên.

Ta có nên đẩy tiếp không? Tôi nghĩ. Tôi không muốn thúc ông, nhanh quá, xa quá. Tôi biết mình thuộc loại không ai sợ thiếu. Nhưng tôi vẫn nói, nhẹ như hơi thở, Thế còn vợ ông?

Ông có vẻ nghĩ ngợi. Không được, ông nói. Bà ấy không hiểu đâu. Đẳng nào thì bà ấy cũng không nói chuyện với tôi mấy nữa. Có vẻ chúng tôi có ít điểm chung, dạo này.

Vậy đó, phơi bày ra rồi nhé: vợ ông không hiểu ông.

Nguyên nhân tôi tới đây, ra vậy. Vẫn bài cũ. Nhàm đến không tin nổi.

Đêm thứ ba tôi hỏi ông có sửa dưỡng da không, tôi không muốn khởi sự xin xỏ, nhưng tôi muốn thứ trong phạm vi mình có thể.

Sửa gì kia? ông hỏi, vẫn nhã nhặn như thường. Ông ngồi đối diện bên kia bàn. Ông không đụng chạm mấy vào tôi, trừ cái hôn duy nhất đã thành lệ. Không mó máy, không thở gấp hay tương tự, cảm giác chuyện đó ở đây hình như không đúng chỗ, ông cũng như tôi.

Sửa dưỡng da, tôi nói. Hoặc sửa bôi mặt. Da chúng tôi bị khô. Không chủ tâm tôi nói *chúng tôi* mà không nói *tôi*. Tôi muốn xin thêm cả dầu tắm

nữa, những hạt nhỏ đủ màu xưa từng dễ kiếm, từng hiển hiện như phép màu trước mắt tôi trong bát thủy tinh tròn góc buồng tắm ở nhà mẹ. Nhýng tôi nghĩ ông chắc không biết. Dù sao thì chắc giờ đây không ai còn sản xuất dầu tắm nữa.

Khô à? Chủ soái nói, như chưa bao giờ nghĩ ra chuyện đó. Thế các cô làm cách nào?

Chúng tôi dùng bơ, tôi nói. Khi nào kiếm được. Hoặc mácgarin. Thường là mácgarin.

Bơ à, ông tư lự nói. Thông minh lắm. Bơ. Ông cười to.

Tôi suýt vả vào mặt ông.

Tôi nghĩ mình có thể kiếm được, ông nói, theo kiểu chiều lòng đứa trẻ đòi kẹo cao su thối bóng. Nhưng bà ấy có thể gửi ra cô. Tôi ngờ nỗi sợ này liệu có đến từ những kinh nghiệm cũ. Cũ lằng lắt: vết son trên cổ, nước hoa dính cổ tay, có người nhảy tăng gô, khuya muộn, trong bếp hay phòng ngủ. Đàn ông không có tí kinh nghiệm nào sẽ không nghĩ ra. Trừ phi ông ta tinh ranh hơn bề ngoài.

Tôi sẽ cẩn thận, tôi nói. Hơn nữa bà ấy không bao giờ đến gần tôi quá.

Đôi lúc cũng có, ông nói.

Tôi nhìn xuống. Tôi đã quên cơ đấy. Tôi cảm thấy mình đỏ mặt. Những đêm đó tôi sẽ không dùng, tôi nói.

Đêm thứ tư ông đưa tôi, một lọ nhựa không nhãn. Không phải loại xịn; nó hơi có mùi dầu thực vật. Bông huệ trong thung không đến lượt tôi. Chắc là loại chế ra dùng trong bệnh viện, bôi chỗ loét khi nằm nhiều. Nhưng tôi vẫn nói cảm ơn.

Phiền nổi là, tôi nói, tôi không cất đâu được cả.

Phòng cô đó, ông nói, như là chuyện quá đơn giản.

Họ tìm ra ngay, tôi nói. Có người tìm ra ngay.

Tại sao? ông hỏi, như thực tình không biết. Có thể thực tình. Không phải lần đầu tiên ông để lộ mình hoàn toàn không biết chúng tôi thực sự sống trong tình trạng ra sao.

Họ lục soát, tôi nói. Họ lục soát khắp phòng chúng tôi.

Tìm gì? ông hỏi.

Tôi nghĩ lúc đó mình hơi mất bình tĩnh. Tìm lưỡi lam, tôi nói. Sách vở, chữ viết, hàng chợ đen. Tất cả các thứ chúng tôi bị cấm rờ tới. Giê su lòng lành, ông phải biết chứ. Giọng tôi cáu giận hơn tôi muốn, nhưng ông thậm chí không nhăn mặt.

Vậy cô phải để ở đây thôi, ông nói.

Nghĩa là tôi làm thế.

Ông ta nhìn tôi xoa khắp hai bàn tay rồi mặt, thái độ như nhòm vào qua hàng chấn song. Tôi muốn quay lưng lại - cảm giác như ông ta đang trong phòng tắm cùng mình - nhưng không dám.

Với ông ta, đừng quên, tôi chỉ là ngẫu hứng thoáng qua.

Khi đêm Lễ tháng lại tới, hai hoặc ba tuần sau, tôi nhận thấy có thay đổi. Một nỗi lúng túng trước giờ chưa từng thấy. Trước kia, tôi coi đây là công việc, một công việc chẳng hay hóm gì cần làm cho nhanh để xong càng sớm càng tốt. Hãy tôi mình lại, mẹ thường bảo thế, trước những kỳ thi đáng ghét, hoặc trước khi nhảy vào bể bơi lạnh ngắt. Hồi đó tôi chưa bao giờ nghĩ kỹ xem như thế nghĩa là gì, nhưng nó có gắn với kim loại, với giáp sắt, và tôi sẽ làm vậy, tôi sẽ tôi mình thành thép rắn. Tôi sẽ vờ như không ở đây, không phải bằng xương thịt.

Trạng thái thoát ly, tồn tại bên ngoài cơ thể ấy đã được Chủ soái áp dụng từ lâu, giờ tôi đã hiểu. Chắc hẳn ông nghĩ chuyện khác suốt thời gian ở với tôi; với chúng tôi, vì dĩ nhiên có mặt Serena Joy, đêm nào cũng vậy. Có thể ông đã nghĩ về những việc trong ngày, về cuộc chơi gôn, hay về bữa tối. Hành vi giao hợp, dù ông vẫn làm chiếu lệ, chắc chủ yếu thực hiện trong vô thức, như tự gãi cho mình.

Nhưng đêm đó, Lễ tháng đầu tiên từ khi bắt đầu dàn xếp mới bất kể gọi là gì này, tôi thấy ngượng. Tôi thấy, trước hết, là ông ta quả có nhìn mình, và không thích thế. Đèn sáng trưng, như mọi bận, bởi Serena Joy cẩn thận bỏ đi mọi thứ có thể tạo không khí luyến ái hay dục tình, nhỏ nhất tới đâu: đèn thẳng trên đầu, chói gắt, dù có màn lọc bớt. Cứ như nằm trên bàn mổ, mọi mắt chiếu vào; như giữa sân khấu. Tôi ý thức được chân mình đầy lông, lờm chờm, cái kiểu mọc lại sau khi cạo; ý thức cả về hai nách, dù tất nhiên ông ta không thấy chúng. Tôi thấy mình thô thiển. Hành vi giao phối này, gọi là thụ tinh cũng được, đáng lẽ chỉ nên coi như ong hút nhụy, thì nay với tôi đã thành khiếm nhã, bẻ gãy khuôn phép một cách đáng xấu hổ, mà trước đâu như vậy.

Ông ta với tôi không còn là một vật. Chết nỗi là thế. Đêm đó tôi đã nhận ra, và không rũ bỏ được điều này. Mọi sự thành ra phức tạp.

Cả Serena Joy cũng thay đổi với tôi. Trước kia tôi chỉ ghét bà ta thuần túy, vì có can dự vào cái việc diễn ra trên người tôi; và bởi bà cũng ghét tôi và oán hận cái mặt tôi, và bởi bà sẽ lãnh phần nuôi nấng con tôi, giá sử tôi đẻ nổi một đứa. Nhưng giờ, dù vẫn ghét bà ta, không nhiều hơn khi bà siết chặt cho nhả cửa ngón tay tôi, và kéo ngược cánh tay lại nữa, chắc chắn là chú ý gây phiền toái cho tôi hết mức, nỗi căm ghét đó không còn được giản đơn tinh thuần như trước. Phần nào tôi ghen tị với bà, nhưng sao có thể ghen tị nổi với một người đàn bà kiệt quệ và bất hạnh rành rành ra thế? Người ta chỉ ghen tị với ai sở hữu thứ gì lẽ ra mình phải có. Thế nhưng tôi vẫn ghen tị bà.

Nhưng tôi cũng thấy có tội với bà. Như thế tôi là một kẻ xâm nhập, trong lãnh thổ lẽ ra thuộc quyền bà kiểm soát.

Thêm những cuộc gặp gỡ giấu giếm như bây giờ, dù chỉ là chơi sấp chữ và nghe Chủ soái nói chuyện, phận sự của chúng tôi không còn rạch ròi như lý thuyết nữa, tôi đang cướp đi một thứ của bà, dù bà không biết. Tôi đang cuỗm nó đi. Bất chấp nó có là một thứ rõ ràng bà không muốn, hoặc không dùng đến, đã khước từ là khác, nó vẫn là của bà, và nếu tôi lấy đi “nó”, cái “nó” bí ẩn chính mình cũng không định nghĩa nổi này - bởi Chủ soái không có yêu tôi, tôi không đời nào tin ông ta có tình cảm gì với tôi sâu đến thế - thì bà cũng còn lại gì đây?

Bận tâm làm gì chứ? Tôi tự nhủ. Bà ta không là gì với tôi, bà ta khó chịu, bà ta sẽ tống tôi ra khỏi nhà, hoặc làm gì tệ hơn nữa, ngay khi nghĩ ra lý do. Nếu phát hiện ra, chẳng hạn. Ông ta sẽ không can thiệp nổi, không cứu nổi tôi; mọi vi phạm của đàn bà trong gia hộ, dù Martha hay Tùy nữ, theo luật đều thuộc quyền mình Phu nhân phán quyết. Bà ta hiểm độc và thù hận, cái đó tôi rõ lắm. Nhưng tôi vẫn không thể rũ bỏ nỗi ân hận nhỏ này.

Chưa hết: giờ tôi có quyền lực với bà, gần như thế, dù bà không biết. Và tôi khoái chí. Vờ vĩnh làm gì? Tôi khoái chí vô cùng.

Nhưng Chủ soái sẽ làm lộ tôi dễ biết bao, một cái nhìn, một cử chỉ, một sơ ý nhỏ có thể tố cho bất cứ ai trông vào rằng giữa chúng tôi giờ có chuyện gì đó. Điều đó đã suýt xảy ra đêm Lễ tháng. Ông vươn tay lên như định chạm mặt tôi; tôi ngoảnh đầu sang bên, để xua ông đi, hy vọng Serena Joy không để ý, và ông ta lại rút tay về, rút vào bên trong cùng chuyến du hành chuyên chú của mình.

Đừng bao giờ lặp lại, tôi nói ngay lúc gặp riêng ông.

Lặp lại gì? ông hỏi.

Định chạm vào tôi như thế, giữa lúc đang... giữa lúc bà ấy đang ở đó.

Tôi đã làm thế à? ông hỏi.

Ông có thể khiến tôi bị chuyển đi, tôi nói. Tới khu Kiêu dân. Ông biết mà. Hoặc tệ hơn. Tôi nghĩ ông ta nên tiếp tục, giữa đám đông, coi như tôi là một cái độc bình hoặc khung cửa sổ: lẩn vào ngoại cảnh, bất động hay trong suốt.

Tôi xin lỗi, ông nói. Tôi không cố tình. Nhưng tôi thấy nó...

Sao? Tôi nói, khi thấy ông ngừng lại.

Thiếu con người, ông nói.

Phải mất bao lâu thì ông mới nhận được ra? Tôi nói. Chắc ai cũng thấy qua cách nói năng rằng chúng tôi đã sang giai đoạn khác rồi.

Các thế hệ sau này, dì Lydia bảo, sẽ được hưởng những điều tốt đẹp hơn. Đàn bà sẽ sống hòa hợp bên nhau, tất cả trong một gia đình; các cô sẽ như con gái họ, và khi dân số đã lại tới tầm các cô sẽ không còn bị chuyển từ nhà này qua nhà khác vì đã đủ người phân phối. Sẽ có những mối thâm tình thăm thiết, dì nói, chớm chớp mắt mơn trớn nhìn chúng tôi, sinh ra trong cuộc sống ấy. Đàn bà đoàn kết vì mục tiêu chung! Giúp đỡ nhau những công việc hàng ngày trong khi tay nắm tay dẫn bước đường đời, mỗi người một bốn phận riêng. Tại sao đòi một người đàn bà duy nhất thực hiện tất tậ

phận sự cho gia hộ hoạt động trơn tru chứ? Thật phi lý, thật bất nhân. Con gái các cô sẽ tự do hơn rất nhiều. Chúng ta đang vận động cho mỗi cô một khu vườn nhỏ, riêng mình mỗi cô nhớ - lại tay siết chặt, giọng nhẹ như hơi thở - mà đấy mới là một *ví dụ như thôi*. Ngón tay giờ lên nết chúng tôi. Nhưng chúng ta không được những nhéo eo sèo nhiều hơn tình hình cho phép, phải không?

Sự thực thì tôi là nhân tình của ông ta. Các đại gia trước vẫn có nhân tình, thì sao giờ phải khác? Điều khoản có khác ít nhiều, cái đó thừa nhận. Các cô nhân tình ngày xưa giấu trong nhà nhỏ hoặc căn hộ riêng, còn giờ đã được tích hợp. Nhưng ngoài ra nó vẫn như cũ, về căn bản. *Đàn bà bên ngoài*, ngày xưa gọi thế, ở một số nước. Tôi là người đàn bà bên ngoài đó. Nhiệm vụ của tôi, cung cấp những gì còn thiếu. Kể cả ván Scrabble. Một địa vị vừa lố bịch vừa nhục nhã.

Đôi khi tôi nghĩ bà ta biết. Đôi khi tôi nghĩ họ đồng lõa với nhau. Đôi khi tôi nghĩ bà ta giật dây ông ta làm thế, và giờ đang cười nhạo tôi, như tôi cũng lúc lúc, đây rĩa rỏi, cười nhạo chính mình. Cứ để nó gánh lấy, biết đâu bà đã tự nhủ vậy. Có thể bà ta đang rút lui khỏi ông, gần như triệt để; có thể đó là cách bà kiểm lấy tự do.

Nhưng ngay cả vậy - và điều này mới ngu ngốc làm sao - tôi vẫn sung sướng hơn trước. Ít nhất, cũng là có việc để làm. Có cái tiêu khiển thời gian, ban đêm, không phải ngồi trơ trọi trong phòng. Có đề tài mới cho tôi nghĩ. Tôi không yêu Chủ soái hay gì cả, nhưng ông ta khiến tôi tò mò, ông ta có hình khối, không chỉ là một bóng ma.

Cũng như tôi với ông ta, với ông ta tôi không chỉ là một cơ thể hữu dụng nữa. Không chỉ còn là một cánh thuyền không hàng hóa, một chiếc chén chưa đựng rượu, một cái lò - nói thô thiển – trừ đi miếng bánh. Với ông ta tôi không chỉ là trống rỗng.

Tôi cùng Ofglen đi dọc con phố mùa hè. Trời ấm và ẩm, thời tiết lý tưởng diện kính râu và dép xỏ ngón, ngày xưa. Cả hai giỏ đều chất đầy dâu - dâu giờ đang vào mùa, và chúng tôi cứ thế mà ăn tới phát ọe - và ít cá nướng. Cá lấy ở tiệm Bánh và cá, cũng tắm biển gỗ, con cá đang cười, mi cong veo. Nhưng không bán bánh. Hầu hết các nhà đều tự nướng lấy, dù khi nào thiếu có thể kiếm được bánh ngọt cuộn đã khô hay bánh vòng quắt queo ở Bánh ăn hàng ngày. Bánh và cá chẳng mấy khi mở cửa. Mất công mở làm gì khi chẳng có gì bán? Ngành đánh cá biển đã đẹp nhiều năm rồi; ít cá còn lại đều nuôi ở trại ra, vị như bùn. Bản tin nói các khu vực ven bờ đều đang “tạm nghỉ”. Thờn bơn, tôi vẫn nhớ, cá tuyết, cá kiếm, sò huyết, cá ngừ; tôm hùm, bọc rồi bỏ lò, cá hồi, hồng hồng béo ngậy, cắt khoanh đem nướng. Chẳng lẽ tất cả đã tuyệt chủng hết, cùng lũ cá voi? Tôi đã nghe tin đó, trong những lời không ra tiếng, môi hầu như không động, khi đứng xếp hàng ngoài phố, chờ mở cửa hàng, tất cả cùng bị tấm tranh những khúc cá trắng ngần trên cửa sổ lôi kéo lại. Người ta dán tranh lên khi có hàng, dỡ đi khi hết. Ngôn ngữ dấu hiệu.

Hôm nay Ofglen và tôi đi rất chậm; bộ áo dài rất bức, dưới nách ướt đầm, chúng tôi mệt. Ít ra trời nóng thế này không phải đeo găng.

Ngày xưa từng có hàng kem, dâu đó trong khu này. Tôi không nhớ tên. Mọi vật thay đổi quá nhanh, các dãy nhà bị kéo sập hay đổi dạng thành thứ khác, khó giữ được hình ảnh trong đầu y như xưa. Có thể mua suất đúp, và nếu yêu cầu người bán sẽ rắc sô cô la vụn lên. Món đó mang cái tên đàn ông. Johnnie à? Hay Jackie? Tôi không nhớ nữa.

Chúng tôi hay đến đó, hồi con còn bé, tôi bế con lên để con nhìn rõ qua nắp kính quầy hàng, những bát kem bày trong, đủ màu ngon mắt, cam nhạt, xanh nhạt, hồng nhạt, tôi đọc tên từng loại cho con chọn. Nhưng con không chọn theo tên, mà theo màu. Váy áo con cũng cùng mấy màu đó. Bảng màu nhạt bằng kem.

Jimmie, phải rồi.

Ofglen và tôi giờ đã dễ chịu hơn, chúng tôi đã quen nhau chút ít. Song sinh dính liền. Giờ chúng tôi không bận tâm nhiều tới nghi thức chào hỏi nữa, chỉ cười chào rồi cất bước, kẻ trước người sau, êm ả dạo theo tuyến đường hàng ngày. Thi thoảng chúng tôi đổi tuyến đường; cũng không ai cấm, miễn là ở yên trong vòng thanh chắn. Con chuột trong mê lộ có quyền chạy đâu tùy ý, miễn là ở yên trong mê lộ.

Chúng tôi đã đi xong các cửa hàng, qua nhà thờ; giờ đang ở Bức tường. Hôm nay tường trống trơn, người ta không để thi thể lại lâu như hồi mùa đông, sẽ có ruồi và mùi. Xưa đây từng là đất dụng võ của binh xị, mùi thông và mùi hoa, và người ta vẫn lưu giữ sở thích ấy; đặc biệt là các Chủ soái, rắn dạy tinh khiết trong vạn sự.

“Cô mua đủ thứ cần thiết rồi chứ?” Ofglen hỏi tôi, dù biết rõ là rồi. Danh mục mua hàng chẳng mấy khi dài. Gần đây cô đã bớt tính thụ động, bớt ử ệ. Thường cô bắt chuyện với tôi trước.

“Đủ rồi,” tôi nói.

“Chúng ta đi lối kia đi,” cô nói. Ý cô là đi tiếp, ra sông. Cũng lâu rồi chúng tôi chưa đi phía đó.

“Được thôi,” tôi nói. Nhưng không quay đi ngay, mà vẫn đứng yên đó, nhìn Bức tường lần cuối. Gạch đỏ, đèn pha, dây thép gai, các móc. Không hiểu sao Bức tường để trống còn có vẻ dọa dẫm hơn. Khi trên đó có người, ít ra ta cũng đã thấy điều tệ nhất. Nhưng khi tường trống, khả năng vẫn còn, như con bão đang tới. Khi tôi nhìn thấy các thi thể, các thi thể trước mắt, khi nhắm chùng qua kích cỡ và hình dáng không có Luke, tôi cũng tin được rằng anh còn sống.

Tôi không biết sao mình lại nghĩ anh sẽ xuất hiện ở đây. Có thể anh đã bị giết ở hàng trăm chỗ khác. Nhưng tôi không rủ nổi ý nghĩ anh đang trong

đó, lúc này, sau lớp gạch đỏ trống trơn.

Tôi cố hình dung anh đang ở nhà nào. Tôi còn nhớ các nhà ở đâu, sau tường kia; chúng tôi từng đi lại thoải mái bên trong, khi đây còn là trường đại học. Giờ đôi khi chúng tôi vẫn vào trong đó, dự các cuộc lễ Cứu chuộc Đàn bà. Phần lớn các nhà cũng xây gạch đỏ, vài khu có cổng vòm, một nét rô-man, từ thế kỷ mười chín. Giờ chúng tôi không được phép vào các tòa nhà nữa, nhưng ai mà muốn vào? Những nhà đó thuộc về Con mắt.

Có thể anh đang trong thư viện. Đâu đó trong hầm. Trong kho sách.

Thư viện giống như một ngôi đền. Một cầu thang dài màu trắng, dẫn lên một dãy cửa sổ hàng. Sâu bên trong, lại một cầu thang trắng đi lên nữa. Trên vách tường hai bên là các thiên thần. Có cả người đang giao chiến, hoặc sắp xông lên, sạch sẽ và cao quý, không bắn thiêu máu me và hôi hám như lẽ ra trong đời thực. Chiến thắng ở một bên cửa trong, dẫn dắt họ đi tiếp, bên kia là Tử thần. Bích họa này nhằm tôn vinh cuộc chiến tranh nào đó. Những người bên phía Tử thần vẫn còn sống. Họ đang trên đường lên thiên đàng. Tử thần là một người đàn bà đẹp có cánh, một bên ngực gần như để trần; hay là Chiến thắng nhỉ? Tôi không nhớ nổi.

Cái đó chắc họ không phá mất.

Chúng tôi quay đi khỏi Bức tường, rẽ trái, ở đây có vài cửa hàng bỏ trống, chữ xà phòng viết ngoằn ngoèo trên kính cửa. Tôi cố nhớ lại chúng đã bán gì, ngày xưa. Sơn phấn? Nũ trang? Phần lớn cửa hàng phục vụ đàn ông vẫn hoạt động bình thường; chỉ những hàng bán thứ gọi là xa xỉ phẩm mới bị đóng cửa.

Ở góc đường là cửa hàng tên Quyển hồn. Có hẳn một chuỗi cửa hàng: Quyển hồn có mặt ở trung tâm mọi thành phố, mọi vùng ngoại ô, hay ít ra họ bảo thế. Hẳn nó phải kiếm ra kha khá.

Cửa sổ làm bằng kính không vỡ. Bên trong là các máy in, hàng dãy; chúng gọi là Thần lẫn, nhưng chỉ chúng tôi với nhau biết thôi, biệt danh rất ư vô lễ. Sản phẩm in ra là những bài cầu nguyện, hàng cuộn hàng cuộn, nhả ra không dứt. Chúng được đặt hàng qua Phôn vi tính, tôi có nghe lỏm Phu nhân Chủ soái gọi tới. Đặt hàng ở Quyển hồn là dấu hiệu chứng tỏ lòng sùng tín và trung thành với chế độ, nên dĩ nhiên các Phu nhân liên tục gọi đi. Có lợi cho các ông chồng thăng tiến.

Có năm nội dung cầu nguyện khác nhau: sức khỏe, tiền tài, tử vong, sinh nở, xá tội. Chọn lấy bài mình cần, nhập số vào, rồi nhập mã của mình để tính vào tài khoản, và nhập số lần muốn lặp lại lời cầu nguyện.

Các cỗ máy nói chuyện với nhau trong lúc in; nếu muốn có thể đi vào lắng nghe, giọng kim loại không âm sắc nhắc đi nhắc lại duy nhất một điều. Khi bài cầu nguyện đã in ra và đọc xong, giấy cuộn vào qua một khe khác để tái chế lại thành giấy trắng. Trong này không có ai: máy móc đều chạy tự động. Đứng ngoài không thể nghe thấy giọng nói, chúng nhập thành một tiếng rì rầm, âm âm, như một đám đông sùng mộ, đang quỳ gối. Bên sườn mỗi máy vẽ một con mắt vàng, vẩy hai cánh vàng nho nhỏ.

Tôi cố nhớ xem ở đây bán gì khi còn hàng hóa, khi chưa trở thành Quyển hồn. Hình như là đồ mặc trong phụ nữ.

Từng chồng hộp hồng và bạc, quần tất đủ màu, nịt ngực viền ren, khăn quàng lụa? Những thứ không còn.

Ofglen và tôi đứng ngoài Quyển hồn, nhìn qua cửa sổ chống đạn, nhìn những cuộn cầu nguyện tuôn ra khỏi máy rồi biến lại vào trong khe, trở về lãnh địa những lời không nói. Tôi đưa mắt đi. Không nhìn máy nữa, tôi nhìn thấy Ofglen, phản chiếu trong kính cửa. Cô đang nhìn thẳng vào tôi.

Chúng tôi nhìn tận mắt nhau. Đây là lần đầu tôi nhìn thấy mặt Ofglen, trực tiếp, bình tĩnh, không phải liếc xéo. Khuôn mặt trái xoan, hồng hào, bầu bĩnh chứ không béo, đôi mắt hơi tròn.

Cô ta nhìn trả qua lớp kính, thẳng băng, không run sợ. Giờ khó mà rời mắt đi. Nhìn như vậy có ít nhiều choáng váng: như thấy thân thể để trần của

người khác, lần đầu. Bất chợt một mối nguy, trước chưa từng có, lơ lửng giữa chúng tôi. Ngay giao mắt thế này đã mạo hiểm rồi. Dù không có ai quanh đây.

Cuối cùng Ofglen mở miệng. “Cô có nghĩ Chúa quả thật lắng nghe,” cô nói, “những cỗ máy này không?” Cô ta đang thì thầm: thói quen cũ ở Trung tâm.

Xưa kia đây sẽ chỉ là một nhận xét nhỏ nhặt, một giả định học thuật. Nay nó là phản phúc.

Tôi có thể rút lên. Có thể bỏ chạy. Có thể lặng lẽ quay đi, tỏ rõ tôi không cho phép ăn nói kiểu đó trước mặt mình. Lật đổ, xách động, báng bổ, tà giáo, tất cả dồn vào câu đó.

Tôi tôi mình lại. “Không,” tôi nói.

Cô để hắt ra tiếng thở dài nhẹ nhõm. Chúng tôi đã cùng vượt qua ranh giới vô hình. “Tôi cũng không,” cô nói.

“Tuy tôi có nghĩ đây là đức tin, một dạng đặc biệt,” tôi nói. “Như con quay cầu nguyện ở Tây Tạng.”

“Là gì?” cô hỏi.

“Tôi cũng chỉ đọc trong sách thôi,” tôi nói. “Chúng quay nhờ sức gió. Giờ chúng không còn nữa.”

“Chẳng gì còn lại cả,” cô nói. Đến lúc này chúng tôi mới rời mắt khỏi nhau.

“Ở đây có an toàn không?” tôi thì thầm.

“Tôi nghĩ đây là chỗ an toàn nhất,” cô nói. “Trông chúng ta như đang cầu nguyện, thế thôi.”

“Còn họ thì sao?”

“Họ ư?” cô nói, vẫn thì thầm. “An toàn nhất là ở ngoài đường, không có bộ, mà sao họ lại phải cài ở đây? Họ nghĩ chắc chẳng ai dám. Nhưng chúng ta ở đây lâu quá rồi. về muộn không hay đâu.” Chúng tôi cùng quay đi.

“Nhớ cúi đầu thấp xuống khi đi,” cô nói, “và hơi nghiêng về phía tôi một chút. Như thế tôi nghe cô rõ hơn. Đừng nói khi có ai đến gần.”

Chúng tôi đi tiếp, đầu cúi thấp như mọi lần. Tôi hồi hộp muốn nghẹn thở, nhưng giữ đều nhịp đi. Hơn bao giờ hết, lúc này tôi phải tránh gây chú ý.

“Tôi cứ tưởng cô tin đạo lắm cơ đấy,” Ofglen nói.

“Tôi tưởng cô ấy,” tôi nói.

“Lúc nào cô cũng mộ đạo phát gớm.”

“Thì cô cũng thế,” tôi đáp. Tôi muốn cười, muốn hét lên, muốn ôm chầm lấy cô.

“Cô có thể nhập hội chúng ta,” cô nói.

“Hội ư?” tôi nói. Vậy là có hội, vậy là có chúng ta. Tôi biết mà.

“Cô không nghĩ tôi có một mình chứ,” cô nói.

Tôi không nghĩ thế. Vẫn có nguy cơ rằng cô là gián điệp, là mật vụ, gài vào để bẫy tôi; mảnh đất chúng tôi mọc lên là thế. Nhưng tôi không tin được; hy vọng dâng lên trong tôi, như nhựa trong mạch cây. Như máu ứa miệng vết thương. Mà chúng tôi vừa mở miệng.

Tôi muốn hỏi cô có gặp Moira, có ai giúp được tìm tung tích của Luke, của con, của mẹ tôi nữa không chừng, nhưng không đủ thời gian; chỉ vài bước nữa sẽ đến góc đường chính, ngay trước thanh chắn đầu tiên. Sẽ quá đông người qua lại.

“Đừng hờ chừ nào,” Ofglen đe, dù thật là thừa. “Dù bằng cách nào.”

“Đương nhiên rồi,” tôi nói. Còn nói với ai đây?

Chúng tôi lặng yên đi dọc phố chính, qua Hoa huệ, qua Xương thịt. Hè phố chiều nay đông hơn thường lệ: thời tiết ấm hắc đã xua tất cả ra đường. Đàn bà: lục, lam, đỏ, sọc; đàn ông nữa, đôi người cảnh phục, đôi người chỉ

là thường phục. Năng phát miễn phí, vẫn còn nó tự do hưởng thụ. Dù không ai tắm nắng nữa, ít ra ở chỗ đông người.

Cũng có nhiều xe hơn, Gió lốc có tài xế và ông chủ chỉnh chệch ngồi nệm, các loại xe hèn kém hơn trong tay những người hèn kém.

Có chuyện xảy ra: bỗng nhiên hàng xe hỗn độn, bỗng nhiên náo loạn. Một số dạt vào lề, như để tránh đường. Tôi ngược nhìn nhanh: một xe thùng đen, sườn tô con mắt cánh trắng. Không rú còi, nhưng các xe khác vẫn tự động tránh xa. Nó bò chậm chậm trên đường, như sục tìm gì đó: cá mập săn mồi.

Tôi cứng người, toàn thân lạnh toát, đến tận chân. Chắc có cái bọ, họ đã nghe hết chúng tôi nói gì.

Ofglen túm lấy khuỷu tay tôi, cánh tay áo cô che khuất. “Đi tiếp đi,” cô thì thầm. “Cứ vờ không thấy.”

Nhưng tôi không thể không thấy. Ngay trước mặt chúng tôi chiếc xe dừng lại. Hai Con mắt, quần áo xám, nhảy ra khỏi cánh cửa đuôi xe. Họ túm lấy một người đàn ông đang đi trên đường, xách cặp táp, một người trông hết sức bình thường, xô ông đánh rầm vào sườn xe phía không tô vẽ. Ông ta treo đó một lúc, người ưỡn ra như dính vào thành xe, rồi một Con mắt tiến đến, giáng xuống một đòn nặng và tàn bạo khiến ông ta gập đôi người, thành bó quần áo bèo nhèo. Họ nhấc ông lên và lẳng vào trong xe như kiện bưu phẩm. Rồi họ cũng biến vào theo, cửa đóng lại và xe chậm chậm bò đi.

Hoạt cảnh đã xong, chỉ vài giây, phố xá tiếp tục như chưa có chuyện gì.

Cảm giác của tôi là nhẹ nhõm. Không phải mình.

Chiều nay tôi không có hứng chợp mắt chút nào, máu trong mạch vẫn còn dồn dập. Tôi ngồi lên bệ cửa sổ, nhìn ra ngoài qua lớp rèm nửa trong suốt. Tắm áo ngủ trắng. Cửa đẩy hết cỡ, luồng gió phả vào, nóng sức mùi nắng, làn vải trắng phất ngang mặt tôi. Từ ngoài nhìn vào chắc thấy tôi như một cái kén, một bóng ma lớn vờn, mặt phủ tấm vải liệm, lơ mờ vài đường nét, sống mũi, cái miệng quăn băng, đôi mắt không nhìn thấy. Nhưng tôi thích cảm giác này, thích lớp vải mềm cọ khẽ qua da. Như là ở giữa đám mây.

Người ta đã cho cái quạt điện nhỏ, trời ẩm thế này cũng cần. Nó rừ rừ kêu trên sàn, trong góc, các lưỡi cánh quạt nhốt giữa khung sắt. Moira ắt đã biết cách tháo tung ra, chỉ còn là những cạnh sắc. Không có tuốc nơ vít, nhưng Moira ắt đã làm được không cần tuốc nơ vít. Tôi không phải Moira.

Cô sẽ nói gì, về Chủ soái, nếu ở đây? Gần như chắc chắn sẽ không bằng lòng. Cô đã không bằng lòng Luke, hồi ấy. Không phải vì Luke, mà vì chuyện anh đang có vợ. Cô nói tôi đang đánh quả trên đất người đàn bà khác. Tôi nói Luke không phải cá hay cục đất, anh là người và tự quyết định được cho mình. Cô nói tôi đang ngụy biện. Tôi nói tôi đang yêu. Cô nói không thể lấy đó làm cớ. Moira lúc nào cũng có lý hơn tôi.

Tôi nói bản thân cô đâu có gặp vấn đề ấy nữa, vì cô đã chọn chỉ ưa đàn bà, mà theo tôi thấy cô đâu có đắn đo gì khi đánh cắp, hay mượn tạm họ lúc nào có hứng. Cô nói chuyện đó khác, vì cán cân quyền lực giữa đàn bà ngang nhau nên sex là một giao dịch bình đẳng, quân tử. Tôi nói tự thân từ ngữ của cô đã thiên vị giới tính, nếu cô thích nói kiểu đó, và đẳng nào thì chủ đề này cũng đã xưa rồi. Cô nói tôi đã xem nhẹ vấn đề và nếu tôi nghĩ nó xưa rồi thì chỉ là con đà điểu cắm đầu xuống cát mà thôi.

Cuộc đối đáp ấy diễn ra trong bếp nhà tôi, cà phê trong tay, chúng tôi ngồi bên bàn, nói nhỏ và sôi nổi như mọi cuộc tranh luận khác hồi vừa qua tuổi hai mươi, di chứng thời đại học. Bếp nằm trong một căn hộ xập xệ

thuộc một ngôi nhà ván ghép gần sông, loại có ba tầng cộng một cầu thang đằng sau, khi đi thì rung bần bật. Tôi ở tầng hai, địa điểm hứng tiếng ồn cả từ trên lẫn dưới, hai đĩa nhạc không mời thùm thụp tới khuya. Sinh viên cả, tôi biết. Tôi vẫn đang ở chỗ làm đầu đời, lương không khá lắm: lĩnh một cổ máy tính trong một công ty bảo hiểm. Vì thế các khách sạn, có Luke trong đó, với tôi không chỉ là tình yêu, thậm chí cũng không chỉ là tình dục. Chúng còn là khoảng thời gian phi gián, phi bồn rủa nhỏ giọt, phi vải sơn lát sàn đang lóc ra từng mảng, phi cả những nỗ lực cá nhân trang điểm lại đời bằng những tấm poster dán tường và lăng kính màu treo cửa sổ. Tôi trồng cả cây nữa, dù sớm muộn chúng cũng làm tổ trứng nhện hay rũ đi vì thiếu nước. Tôi đi chơi với Luke, cây cối ở lại với lãng quên.

Tôi nói không chỉ có một loại đà điểu và nếu Moira nghĩ có thể xây vườn địa đàng bằng cách bế quan tỏa cảng chính mình trong một thứ nữ quốc thì đáng buồn là cô đã nhầm. Đơn giản là đàn ông sẽ không biến mất, tôi nói. Không thể cứ lơ họ đi là xong.

Nói thế thì cũng như bảo cậu nên ra ngoài rước lấy giang mai, chỉ vì nó tồn tại, Moira nói.

Cậu bảo Luke là một thứ bệnh xã hội hả? Tôi nói.

Moira cười to. Chúng mình đang nói gì đây, cô nói. Mọc nhà nó chứ. Cứ y như mẹ cậu.

Thế là hai đứa cùng cười, và lúc cô về chúng tôi lại ôm nhau tạm biệt như mọi khi. Có một dạo chúng tôi không ôm nhau, khi cô mới tiết lộ mình đồng tính; nhưng rồi cô nói tôi không kích thích cô, trấn an tôi, và chúng tôi quay lại thói quen xưa. Chúng tôi có quát tháo và văng đủ từ ngữ đấy, nhưng bên trong không có gì thay đổi. Cô vẫn như trước, bạn cố cựu của tôi.

Cô là bạn cố cựu của tôi.

Rồi tôi chuyển đến một căn hộ tử tế hơn, sống qua khoảng thời gian hai năm cần cho Luke giải phóng mình. Tiền thuê tôi tự trả, bằng lương chỗ làm mới. Ở một thư viện, không phải cái nơi hoành tráng có Tủ thần và Chiến thắng, một chỗ nhỏ hơn.

Tôi làm cái việc nhập sách vào đĩa vi tính, giảm khối lượng lưu trữ cũng như chi phí thay mới, là theo họ bảo.

Những con đĩa, chúng tôi tự gọi mình. Và gọi thư viện là tổ đĩa, để cười riêng với nhau. Sách nhập xong đúng ra sẽ vào máy xắt tài liệu, nhưng đôi lúc tôi đem về nhà. Tôi thích cảm giác khi chạm vào chúng, thích nhìn ngắm chúng. Luke nói tôi có tư duy nhà sưu tầm cổ vật. Anh thích thế, chính anh cũng thích những thứ xưa cũ.

Lạ lòng biết bao, giờ đây, khi nghĩ về chuyện đã đi làm. *Làm*. Một từ thật ngộ. Đàn ông làm việc. Làm đi con, người lớn nói với lũ trẻ đang tập ngồi bô. Hoặc chó: nó lại làm một cú trên thảm rồi. Phải lấy báo cuộn lại mà quất, mẹ tôi bảo. Tôi vẫn còn nhớ thời còn có báo, dù tôi chưa bao giờ nuôi chó, chỉ có mèo.

Ai dám hỏi Người: “Ngài làm gì thế?” Trong sách Job.

Từng ấy đàn bà làm việc: giờ thật khó hình dung, nhưng đã hàng nghìn người từng đi làm, hàng triệu. Điều đó xưa là chuyện thường. Giờ chuyện đó khi nhớ lại cũng như tiền giấy, cái thời còn lưu hành. Mẹ vẫn còn giữ một ít, dán trong cuốn anbum cùng những tấm ảnh hồi trẻ. Thời đó tiền giấy đã hết sử dụng, không thể dùng mua gì cả. Những mảnh giấy vuông, dày xộp, nhơm nhớp trên tay, tô màu lá cây, hai mặt đều có hình, lão già nào đó đội tóc giả, mặt kia kim tự tháp với một con mắt trên đỉnh. Có viết *In God We Trust*. Mẹ bảo ngày xưa người ta thường dán bên máy tính tiền, để đùa cho vui: *Con gửi trọn vào Chúa, họ tiền mặt trả liền*. Giờ như thế sẽ coi là báng bổ.

Phải mang những mảnh ấy theo khi đi mua sắm, dù tới khoảng tôi lên chín hoặc mười người ta đã dùng thẻ plastic. Rau quả thì vẫn chưa, cái đó

phải sau. Thật là cổ đại, nguyên thủy nữa là khác, như tiền vỏ ốc. Chắc tôi cũng đã dùng thứ tiền ấy, ít lâu, trước khi tất cả chuyển qua Bằng vi tính.

Giờ tôi thấy chính là nhờ thế họ mới có thể làm được vậy, theo cách ấy, dùng một lúc, không ai lường trước được. Nếu vẫn còn tiền mang được theo người, chắc chắn sẽ khó khăn hơn.

Chuyện xảy ra sau đại họa, tổng thống bị bắn và súng máy xả vào Quốc hội, quân đội tuyên bố tình trạng khẩn cấp. Trách nhiệm đổ lên đầu đám Hồi giáo cực đoan, hồi ấy.

Hãy bình tĩnh, ti vi nói. Mọi chuyện đều trong vòng kiểm soát.

Tôi điếng hồn. Dân chúng điếng hồn, tôi biết. Không thể tin nổi. Toàn bộ chính quyền, biến mất trong nháy mắt. Làm sao chúng vào được, làm sao có thể?

Ấy là lúc Hiến pháp bị đình lại. Họ nói chỉ là tạm thời. Thậm chí còn không có bạo động trên đường phố. Dân chúng ở yên trong nhà khi tối đến, bật ti vi, trông chờ phương hướng. Thậm chí không có lấy kẻ thù để chỉ mặt đặt tên.

Mở mắt mà xem nhé, Moira bảo tôi, qua điện thoại. Bắt đầu rồi đấy.

Bắt đầu cái gì? Tôi hỏi.

Cứ đợi mà xem, cô nói. Cái này đã tích lũy từ lâu rồi. Giờ tới với cậu là tới chân tường rồi, bé yêu. Cô đang lặp lại câu nói yêu thích của mẹ tôi, nhưng không có ý đùa vui.

Tình trạng hoạt động ngưng trệ đó kéo dài vài tuần, dù cũng có chuyện xảy ra. Báo chí bị kiểm duyệt, mấy tòa báo đóng cửa, vì lý do an ninh, theo tuyên bố chính thức. Các chốt kiểm soát bắt đầu xuất hiện, cùng với thẻ Căn cước thông hành. Mọi người đều thuận lòng, bởi rõ ràng cần tắc vô áy náy. Nghe nói sẽ có bầu cử lại, nhưng cũng nghe nói cần chuẩn bị ít lâu. Nhiệm vụ của mọi người, người ta bảo, là cứ tiếp tục như thường.

Nhưng các Siêu thị kích dục cũng bị đóng cửa, và xe tải Tình trên từng cây số hay lãng vãng qua Quảng trường cũng mất tăm. Nhưng tôi cũng

không lấy làm tiếc. Ai cũng biết chúng rầy rà đến mức nào.

Rõ ràng đến lúc ai đó phải làm gì đó rồi, đây là ý kiến người phụ nữ đứng quầy, ở cửa hàng tôi vẫn mua thuốc lá. Cửa hàng ở góc đường, một sạp báo nhỏ: tạp chí, thuốc lá, kẹo. Bà đã đứng tuổi, tóc đã bạc, thuộc thế hệ mẹ tôi.

Người ta cứ thế dẹp chúng đi, hay là sao? Tôi hỏi.

Bà nhún vai. Ai biết, ai thêm biết, bà nói. Có thể chỉ chuyển chúng đi đâu đó. Cố trừ cho tiết cũng như cố giảm chết chuột, cháu hiểu không? Bà nhập Mã vi tính của tôi vào máy, cũng chẳng nhìn qua: tôi là khách quen rồi. Mọi người đang phàn nàn, bà nói.

Sáng hôm sau, trên đường đến thư viện làm việc, tôi lại tạt vào đó mua thêm bao nữa, vì đã hết sạch. Dạo này tôi hút nhiều hơn, là tại sức căng, có thể cảm thấy nổi, như tiếng ì ầm dưới lòng đất, dù sự tình có vẻ im ắng quá chừng. Tôi cũng uống nhiều cà phê hơn, đêm khó ngủ. Ai nấy đều hơi bứt rứt.

Đài phát nhiều nhạc hơn hẳn, nói ít hơn.

Khi đó chúng tôi lấy nhau rồi, hàng năm rồi thì phải; con đã ba bốn tuổi rồi, gửi nhà trẻ.

Chúng tôi đã dậy như lệ thường, ăn sáng - yếm mạch bỏ lò, tôi còn nhớ, và Luke đã lái xe đưa con đi, mặc bộ đồ tí xiu tôi mới mua cho vài tuần trước, Quần yếm sọc với áo phông xanh lam. Là tháng mấy đây? Chắc phải là tháng Chín. Nhà trường có xe đưa đón học sinh, nhưng không hiểu vì sao tôi muốn Luke đưa con đi, giờ tôi e ngại ngay đến xe của trường. Giờ trẻ con không tự đi đến trường nữa, đã có quá nhiều vụ mất tích rồi.

Khi đến cửa hàng góc đường, tôi không thấy bà bán hàng mọi khi. Thế vào đó là một người đàn ông, còn trẻ, nhìn không quá hai mươi tuổi.

Bà ốm à? Tôi hỏi khi đưa thẻ ra.

Ai? anh ta hỏi, tôi cảm giác hơi gây sự.

Bà vẫn bán ở đây ấy, tôi nói.

Biết thế nào được, anh ta nói. Anh ta đang nhập mã tôi vào, dò dẫm từng con số, mỗi cò bằng một ngón tay. Thấy rõ chưa bao giờ làm việc này. Tôi gõ ngón tay trên quầy, sốt ruột chờ điều thuốc, nghĩ vu vơ liệu đã có ai trên đời chỉ bảo gì anh ta cách xử lý mấy cái mụn trên cổ chưa. Tôi vẫn còn nhớ rõ anh ta trông ra sao: cao, hơi khò, tóc đen xén cao, hai mắt nâu hình như chỉ chú vào năm phân dưới sống mũi tôi, và thứ da liễu đó. Chắc tôi còn nhớ kỹ đến vậy là vì những điều anh ta nói ngay sau đó.

Xin lỗi, anh ta bảo. Số này không hợp lệ.

Vô lý, tôi nói. Sao lại không hợp lệ, tài khoản của tôi còn hàng nghìn. Tôi nhận sao kê vừa hôm kia. Thử lại đi.

Số không hợp lệ, anh ta lặp lại dai dẳng. Thấy đèn đỏ chưa? Nghĩa là không hợp lệ.

Chắc cậu gõ nhầm rồi, tôi nói. Thử lại đi.

Anh ta nhún vai cười vẻ chán ngán, nhưng vẫn nhập lại. Lần này tôi theo dõi từng ngón tay, trên từng phím, kiểm tra lại số hiện trên màn hình. Đúng là mã của tôi, nhưng đèn đỏ vẫn hoàn đèn đỏ.

Thấy chưa? Anh ta nhắc lại, vẫn kiểu cười ấy, như biết một trò chơi khăm bí mật mà không định kể với tôi.

Tới cơ quan tôi sẽ gọi cho họ, tôi nói. Hệ thống trước đây cũng đã trục trặc, nhưng thường một hai cú điện thoại là đâu vào đấy. Nhưng dù sao tôi cũng tức điên, cứ như mình đã bị kết tội bất công một điều thậm chí còn không biết. Cứ như chính tôi phạm lỗi không bằng.

Chị cứ việc, anh ta thờ ơ bảo. Tôi để bao thuốc lại trên quầy, tôi có trả tiền đâu. Chắc tôi có thể xin đồng nghiệp một ít.

Tới cơ quan tôi gọi thật, nhưng chỉ gặp máy trả lời tự động. Đường dây quá tải, băng ghi âm nói. Tôi có thể vui lòng gọi lại sau được không?

Đường dây quá tải nguyên buổi sáng, theo như tôi thấy. Tôi có gọi lại vài lần, nhưng không ăn thua. Cả chuyện đó cũng không quá khác thường.

Khoảng hai giờ, sau giờ ăn, giám đốc đi vào phòng nhập đĩa.

Tôi có điều cần nói với các chị, ông nói. Trông ông rất thảm: tóc tai bù xù, mắt đỏ đảo tròn, như vừa mới uống rượu.

Chúng tôi đều nhìn lên, tắt hết máy móc. Phòng có cả thầy tám hay mười người gì đó.

Tôi rất tiếc, ông nói, nhưng đây là luật. Tôi thực sự vô cùng rất tiếc.

Vì chuyện gì cơ? Ai đó cất tiếng.

Tôi bắt buộc phải để cho các chị đi, ông nói. Đây là luật, tôi bắt buộc phải làm thế. Tôi phải để cho tất cả các chị đi. Ông nói gần như dịu dàng, như chúng tôi là thú hoang, là ếch ông bắt được, nhốt trong bình, như thể đang rón tay làm phúc.

Chúng tôi bị đuổi à? Tôi hỏi. Tôi đứng dậy. Nhưng tại sao?

Không phải bị đuổi, ông nói. Để cho đi. Các chị không thể làm việc ở đây nữa, đây là luật. Ông lựa tay lên tóc và tôi nghĩ, Ông này điên rồi. Sự căng thẳng đã đè bẹp ông, khiến ông chập mạch.

Ông không thể nói thế là xong được, chị ngồi cạnh tôi nói. Lời ấy vang lên lạc chỗ, không phải lỗi, như lời thoại trên truyền hình.

Không phải tại tôi, ông nói. Các chị không hiểu. Làm ơn đi đi, đi ngay đi. Giọng ông cao lên. Tôi không muốn phiền phức. Nếu gặp phiền phức sách có thể sẽ mất, mọi thứ sẽ hỏng cả... Ông ngoái nhìn đằng sau. Họ ở ngoài kia, ông nói, trong phòng tôi. Nếu các chị không đi ngay họ sẽ tự vào đây. Họ chỉ cho tôi mười phút. Đến giờ ông đã có vẻ cực kỳ điên loạn.

Ông này thần kinh, ai đó lớn tiếng; chắc là điều chúng tôi đều nghĩ.

Nhưng tôi ngồi chỗ nhìn thẳng ra hành lang, và thấy hai người đứng đó, mặc quân phục, mang súng máy. Cứ như sân khấu, không thể là thật, thế mà

là thật: ma hiện hồn thánh Ính, người sao Hỏa xuống. Họ như trong mơ hiện ra; họ quá sống động, quá trái ngược với khung cảnh xung quanh.

Cứ để máy lại đó, ông nói trong lúc chúng tôi sắp dọn đồ đạc, lũ lượt đi ra. Cứ như chúng tôi có thể mang hết theo.

Chúng tôi đồn cục lại, trên bậc thềm bên ngoài thư viện. Không biết phải nói gì với nhau. Bởi không ai hiểu thực sự có chuyện gì, chúng tôi chẳng có gì để nói. Chúng tôi nhìn nhau, chỉ thấy lo âu, và cả hổ thẹn nữa, như đã bị bắt quả tang làm điều không được phép.

Thật đáng phẫn nộ, một người nói, mà không hoàn toàn tin điều mình nói. Không hiểu vì sao mà chúng tôi đều cảm thấy mình đáng nhận cảnh này?

Khi tôi về đến nhà, nhà vắng lặng. Luke vẫn đang giờ làm, con ở trường. Tôi mệt mỏi, mệt đến rã rời, nhưng ngồi xuống rồi tôi lại đứng lên, tôi không thể ngồi yên được. Tôi tha thẩn khắp nhà, từ phòng này qua phòng khác. Tôi nhớ mình đã chạm tay vào nhiều thứ, cũng không phải chủ tâm, chỉ lướt khẽ ngón tay; có lẽ là máy nướng bánh, bát đựng đường, gạt tàn phòng khách. Một lúc sau tôi bế con mèo lên ôm nó theo. Tôi muốn Luke về. Tôi nghĩ mình phải làm gì đó, thi hành một số biện pháp, nhưng không biết có thể là biện pháp gì.

Tôi lại thử gọi đến nhà băng, nhưng vẫn nghe đoạn băng cũ. Tôi rót cho mình cốc sữa - tự bảo mình đang quá nhột nhột không nên uống thêm cà phê - và đi vào phòng khách ngồi xuống xô pha mà đặt cốc sữa lên bàn trà, thật nhẹ tay, không uống hớp nào. Tôi ôm chặt con mèo để nghe nó gừ gừ sát cổ họng.

Một lát sau tôi lại gọi đến căn hộ mẹ, nhưng không ai nhắc máy. Tới năm đó mẹ đã ổn định hơn, không còn cứ vài năm lại chuyển chỗ một lần nữa; mẹ sống bên kia con sông, ở Boston. Tôi đợi thêm một lúc rồi gọi Moira. Cả cô cũng không có nhà, nhưng nửa tiếng sau gọi lại thì có. Giữa những cú

phôn tôi chỉ ngồi thờ trên ghế. Trong đầu tôi là bữa trưa ở trường của con. Tôi cảm tưởng dạo này chuẩn bị cho con quá nhiều bánh xăng uých bơ lạc.

Tớ bị đuổi rồi, tôi bảo Moira khi rốt cục cũng gọi được cô. Cô nói sẽ qua ngay. Dạo đó cô đang làm cho một hội đoàn phụ nữ, bộ phận xuất bản. Họ ra sách về tránh thai, cưỡng hiếp và mấy thứ đại loại thế, dù lúc này không còn nhu cầu cao như trước đây.

Tớ qua ngay, cô nói. Chắc nghe giọng tôi cô đã đoán được đấy là điều tôi cần.

Một lúc sau cô tới. Thế nào, cô bảo. Cô bỏ tuột áo ngoài, ngồi giạng chân tay trong cái ghế quá khổ. Kể đi. Chúng mình uống gì trước đã.

Cô đứng dậy vào bếp và pha hai ly Scotch, lại trở lại ngồi xuống và tôi cố gắng giải thích đã gặp chuyện gì. Khi tôi kể xong, cô hỏi, Hôm nay thử mua gì bằng Thẻ vi tính chưa?

Rồi, tôi nói. Tôi kể luôn chuyện đó.

Chúng nó phong tỏa tài khoản rồi. Của tớ cũng thế. Của hội đoàn cũng thế. Bất kỳ cái nào đề chữ Nữ thay vì chữ Nam. Tất cả chỉ là nhấn vài cái nút. Chúng mình được cho rơi.

Nhưng tớ có hơn hai nghìn đô trong đó, tôi nói, cứ như tài khoản của tôi là vấn đề duy nhất đáng bàn.

Đàn bà giờ không có quyền sở hữu tài sản nữa, cô nói. Đây là luật mới. Hôm nay bật ti vi chưa?

Chưa, tôi nói.

Nó có nói đấy, cô nói. Đâu đâu cũng nói. Cô không bị choáng váng, như tôi. Cô có vẻ thích chí một cách kỳ quặc, như trông chờ điều này đã lâu và giờ thì thấy chưa, cô đã bảo mà. Trông cô còn phấn chấn hơn, cả quyết hơn thường ngày. Luke có thể dùng thay Khoản vi tính của cậu, cô nói. Sẽ chuyển mã cậu sang anh ấy, ít ra là chúng nó bảo thế. Chồng hoặc người thân nam gần nhất.

Thế cậu thì sao? Tôi hỏi. Cô không có ai cả.

Tớ sẽ rút vào gầm, cô nói. Trong đám đồng tính có người sẽ lấy mã và mua hộ những thứ chúng tớ cần.

Nhưng tại sao? Tôi hỏi. Sao lại thế?

Việc chúng ta không phải là bàn tại với chả sao, Moira nói. Chúng cần phải làm thế, cả tài khoản lẫn việc làm, cùng lúc. Bằng không, cậu cứ tưởng tượng sân bay mà xem? Chúng không muốn chúng mình đi đâu cả, tớ cuộc đấy.

Tôi tới trường đón con. Tôi lái xe thận trọng quá đáng. Luke về đến nhà, tôi đã ngồi bên bàn bếp. Con thì ngồi vẽ bằng bút dạ ở bàn riêng nhỏ xíu góc phòng, những bức tranh rồi sẽ dán lên đó cạnh tủ lạnh.

Luke quỳ xuống bên cạnh ôm lấy tôi. Anh nghe rồi, anh nói, trên xe, trên đường về. Đừng lo quá, anh chắc chỉ tạm thời thôi.

Họ có nói vì sao không? Tôi hỏi.

Anh không trả lời. Chúng mình sẽ vượt qua mà, anh nói, ôm siết tôi.

Anh không hiểu cảm giác thế nào đâu, tôi nói. Em cảm thấy như có người cắt lìa hai bàn chân mình. Tôi không khóc. Nhưng tôi cũng không ôm trả anh được.

Chỉ là một chỗ làm thôi mà, anh nói, cố vỗ về tôi.

Em chắc là anh sẽ được nhận hết tiền của em, tôi nói. Mà em còn chưa chết đấy. Tôi cố đùa, nhưng nghe ra lại khá rùng rợn.

Đừng nói thế, anh nói. Anh vẫn quỳ trên sàn. Em biết anh sẽ luôn chăm sóc em mà.

Tôi nghĩ, Chưa chi anh đã định cha chú với mình rồi đấy. Rồi tôi nghĩ, Chưa chi mà đã hoảng vía lên rồi.

Em tiếc, tôi nói. Em yêu anh.

Sau đó, khi con đã vào giường ngủ còn chúng tôi ăn tối, khi tôi không còn quá run rẩy, tôi kể lại buổi chiều cho anh. Tôi mô tả ông giám đốc vào

phòng, buột ra tuyên bố. Nếu nó không đáng sợ đến vậy thì chắc đã buồn cười lắm, tôi nói. Em tưởng ông ta say. Cũng có thể say thật. Có cả quân đội và đủ thứ nữa.

Rồi tôi nhớ ra một điều đã nhìn thấy nhưng không chú ý, vào lúc đó. Không phải quân đội quốc gia. Mà là một quân đội khác.

Đã có biểu tình, tất nhiên, rất nhiều phụ nữ với vài người đàn ông. Nhưng quy mô nhỏ hơn nhiều so với tưởng tượng. Có lẽ mọi người khiếp sợ. Và khi rõ ràng là cảnh sát, hay quân đội, hay bất kể toán đó gọi là gì, sẽ nổ súng gần như tức thời khi đám người bắt đầu xuống phố, những người biểu tình bỏ cuộc. Vài nơi bị đặt bom, nhà bưu điện, ga tàu điện ngầm. Nhưng còn không thể biết chắc là do ai. Có thể do chính quân đội, để có cơ lực soát các máy tính và lực soát ngoài máy tính nữa, từng nhà.

Tôi không tham gia cuộc biểu tình nào. Luke bảo làm thế phí công vô ích và tôi phải nghĩ đến mọi người, gia đình tôi, anh và con nữa. Tôi đã nghĩ về gia đình mình. Tôi bắt đầu dọn dẹp nhiều hơn, nướng bánh nhiều hơn. Tôi cố không khóc khi giờ ăn đến. Độ này tôi bắt đầu hay khóc, bất thành hình, và hay ngồi bên cửa sổ phòng ngủ, mông lung nhìn ra. Tôi không quen nhiều hàng xóm, và khi gặp nhau, ngoài đường, chúng tôi cần trọng không trao đổi nhiều hơn chào hỏi thông thường. Không ai muốn bị mách lại, buộc tội bất trung.

Nhớ lại chuyện này, tôi cũng nhớ lại cả mẹ tôi, nhiều năm trước. Chắc vào khoảng tôi mười bốn, mười lăm, cái tuổi con gái dễ xấu hổ vì mẹ mình nhất. Tôi nhớ mẹ trở về căn hộ nào đó, một trong vô số nơi chúng tôi đã sống, với một bầu phụ nữ khác, trong số bạn bè không ngừng đổi mặt. Hôm đó họ vừa biểu tình về; đó là vào quãng bạo động chống khiêu dâm, hay là chống phá thai, hai cái cũng gần nhau. Đánh bom khắp nơi: các phòng khám, cửa hàng băng; khó ghi nhớ được.

Trên mặt mẹ tôi có vết bầm, và ít máu. Không thể thò tay qua cửa kính mà không bị đứt, mẹ bình phẩm gọn lỏn. Éo mẹ quân lộn.

Éo mẹ quân hút máu, một người trong đám bạn nói. Họ gọi phe bên kia là *quân hút máu*, do biểu ngữ của họ: *Mặc chúng chảy máu*. Vậy chắc là vụ phá thai.

Tôi vào phòng ngủ, tránh mặt họ đi. Họ nói quá nhiều, quá ồn ã. Họ phớt lờ tôi, còn tôi căm ghét họ. Cả mẹ lẫn đám bạn lỗ mãng. Tôi thật không hiểu sao mẹ phải ăn mặc lố đó, quần yếm nữa, cứ như còn trẻ trung lắm, không hiểu sao mẹ phải vắng tục luôn miệng.

Con đúng là con rùa rụt cổ, mẹ thường bảo tôi, giọng điệu thực ra khá hài lòng. Mẹ thích tỏ ra tợn tạo hơn, nổi loạn hơn tôi. Thiếu niên bao giờ cũng đúng là rùa rụt cổ.

Một phần tôi không bằng lòng mẹ là do thế, tôi biết: công thức, thói quen. Nhưng ngoài ra tôi còn mong mẹ cho được mình một cuộc sống nghiêm chỉnh hơn, bớt tạm bợ và phiêu bạt.

Con được sinh ra do ước muốn, có Chúa chứng giám, lúc khác mẹ lại nói, nấn ná qua từng trang an bum giúp mẹ đóng khung tôi; những an bum dày đặc bé sơ sinh, nhưng bản sao của tôi mỏng dần theo đà lớn lên, như là dân cư nước song sinh kia vừa phải hứng chịu bệnh dịch. Giọng mẹ khi đó thường hơi tiếc nuối, như thế cuối cùng tôi đâm ra không hoàn toàn như mẹ chờ mong. Chẳng có bà mẹ nào giống hết, trăm phần trăm, ý niệm của trẻ con về mẹ, và tôi đổ chừng ngócy lại chắc cũng vậy. Nháy mắt chớp tất cả, chúng tôi sống với nhau cũng không đến nỗi tồi, cũng khá bằng phần lớn cặp khác.

Tôi ước giá gì mẹ ở đây, để nói cuối cùng tôi cũng hiểu ra điều đó.

Ai đó đã ra khỏi nhà. Tôi nghe tiếng cửa đóng xa xa, từ phía tường bên, tiếng chân trên lối vào. Là Nick, giờ tôi đã thấy: anh ta bước khỏi lối đi, giẫm vào thảm cỏ, hít làn không khí ẩm hôi rình mùi đủ loại hoa, mùi thịt quả, mùi phấn vung từng năm vào gió, như trứng sò phun vào đại dương. Gieo giống hoang tàng biết mấy. Anh ta vờn vai trong nắng, tôi cảm thấy

vận động các cơ chạy dọc xuống người anh, như con mèo vồng lưng. Anh ta mặc độc sơ mi, hai tay trần trơ tráo mọc ra sau lần vải xắn lên. Đến đâu thì hết rám? Tôi vẫn chưa nói chuyện với anh từ đêm duy nhất đó, giấc như mơ trong phòng nghỉ sáng trắng. Anh ta chỉ là lá cờ, là cờ hiệu cho tôi. Ngôn ngữ cơ thể.

Lúc này mũ anh đang đội lệch. Nghĩa là tôi được cho đòi.

Anh ta được gì, đánh đổi lấy chân chạy vật này? Anh ta nghĩ sao, khi lãnh vai trò dắt mối hết sức mập mờ này cho Chủ soái? Anh có thấy kinh tởm, hay anh thấy muốn nhiều hơn ở tôi, muốn tôi nhiều hơn? Bởi anh không thể biết trong đó thực sự diễn ra gì, giữa hàng chồng sách. Những trò xiếc khi, anh chỉ đoán thế là hết. Chủ soái và tôi, bơi mực đẩy người nhau, liếm cho bằng sạch, hay làm tình trên những chồng báo cấm. Như thế cũng không sai quá đâu.

Nhưng nghĩ xem, anh ta phải được lợi gì đó. Mọi người đều kiểm soát, bằng cách nào đi nữa. Thêm suất thuốc lá chẳng? Thêm suất tự do, vốn không dành cho đám tầm phàm? Mà dù sao, anh ta chứng tỏ được gì chứ? Chỉ có lời nói dối chứng lời Chủ soái, trừ khi anh ta kéo đặc nhiệm tới. Đát tung cánh cửa, tôi đã bảo còn gì? Bắt tại trận nhé, đương Scrabble tội lỗi. Mau lên, nuốt hết chữ đi.

Có thể anh ta chỉ khoái trá vì biết một điều bí mật. Năm tẩy được tôi, như người ta từng nói. Loại quyền lực đó chỉ dùng được một lần.

Tôi rất muốn nghĩ về anh ta tốt hơn.

Đêm ấy, hôm tôi mất việc, Luke muốn chúng tôi yêu nhau. Tại sao tôi từ chối? Nếu chỉ có nỗi tuyệt vọng thì đã xui khiến tôi mới phải. Nhưng tôi còn như tê liệt. Còn hầu như không cảm thấy tay anh đặt trên người.

Em sao vậy? anh hỏi.

Em không biết, tôi nói.

Chúng mình vẫn còn... anh nói. Nhưng anh không nói nốt chúng tôi vẫn còn gì. Tôi sức nghĩ rằng anh không nên nói chúng mình, bởi theo như tôi thấy anh chưa bị tước mất gì cả.

Chúng mình vẫn còn có nhau, tôi nói. Và đúng là thế. Vậy thì sao lời tôi vẫn vang lên, ngay cả trong tai mình, lãnh đạm thế này?

Rồi anh hôn tôi, như thế tôi nói vậy rồi, là mọi sự lại bình thường như trước. Nhưng có gì đó đã xê dịch, một cán cân đã xích. Tôi cảm thấy mình teo lại, và khi anh vòng tay ôm lấy tôi, kéo tôi sát lại, tôi bé nhỏ như búp bê. Tôi cảm thấy tình yêu đi qua, tôi đứng lại.

Anh không phiền lòng chuyện đó, tôi nghĩ. Không phiền chút nào. Biết đâu anh còn thích thế. Chúng tôi không còn là của nhau nữa. Bây giờ, tôi là của anh.

Không xứng đáng, không công bằng, không đúng. Nhưng chuyện là như vậy.

Này Luke: điều em muốn hỏi anh giờ đây, điều em cần biết, là: Em nghĩ vậy đúng không? Bởi chúng ta chưa bao giờ nói về chuyện đó. Cái thời còn có thể nói, em đã sợ. Em chẳng thể liều đánh mất anh.

Tôi đang ngồi trong phòng Chủ soái, bên bàn đối diện ông, vị trí khách hàng, như người tới nhà băng thương thảo một món vay đáng kể. Nhưng ngoài chỗ ngồi của tôi, không còn mấy dấu vết sự khách khí giữa hai người. Tôi không còn ngồi cố cứng đờ, lưng ưỡn thẳng, chân đóng băng cạnh nhau trên sàn, mắt sụp xuống. Bây giờ tôi buông lỏng toàn thân, khoan khoái nữa là khác. Giày đã tụt ra, tôi co chân lại trên ghế, một thành lũy vấy đỏ bao quanh thật đấy, nhưng vẫn là co lại, như bên lửa trại, những ngày picnic xa xưa. Giá trong lò đốt lửa, sẽ hắt lên lấp lánh trên mặt ghế mặt bàn bóng loáng, phà ánh sáng ấm áp trên da thịt. Tôi tự thêm lửa vào.

Còn Chủ soái, tối nay, thoải mái quá mức cần thiết. Áo ngoài bỏ, cùi chỏ chống trên bàn. Chỉ thiếu que tăm khóe môi là đủ bức cổ động dân chủ nông thôn, như trên tấm tranh in kẽm. Cút ruồi lăm lăm, trang sách cũ đã ra tro.

Những ô vuông trên bàn cờ trước mặt đầy dần: tôi đang đánh đòn áp chót đêm nay. Zilch³, tôi đặt xuống, cái từ một nguyên âm tiện lợi với một chữ Z đắt giá.

“Đấy cũng là từ à?” Chủ soái hỏi.

“Có thể tra luôn,” tôi nói. “Từ này khá cổ.”

“Thôi nhường cô,” ông nói. Ông cười. Chủ soái rất khoái mỗi lần tôi thể hiện mình, tài trước tuổi, như một con cún chăm chú, tai dỏng lên, háo hức muốn diễn trò. Sự tán thưởng của ông trườn lên tôi như bồn nước ấm. Ở ông tôi không nghe ra vẻ thù địch tôi vẫn thấy ở đàn ông, đôi khi ngay cả Luke. Trong lòng ông không như *đồ giặc cái*. Đúng ra ông kẻ cả một cách ân cần. Ông thích thú ý nghĩ rằng tôi đang vui thích; và chao ôi, chẳng phải sao.

Thoăn thoắt ông tính điểm hai bên trên máy tính bỏ túi. “Cô vượt xa tôi,” ông nói. Tôi ngờ ông chơi gian, tăng bốc tôi, muốn tôi đẹp ý. Nhưng vì sao?

Vẫn không lời đáp. Ông liệu được gì từ lối chiều chuộng này? Chắc hẳn phải có gì đó.

Ông ngửa người ra, mười đầu ngón tay chạm nhau, cử chỉ tôi đã quen mắt. Giữa chúng tôi đã hình thành một bộ cử chỉ như thế, cung cách quen thân như thế. Ông ta đang nhìn tôi, không phải thiếu nhân từ, nhưng có chút hiếu kỳ, như tôi là bài toán đố cần giải.

“Tôi nay cô muốn đọc gì?” ông hỏi. Cả điều này cũng đã thành lệ. Tối giờ tôi đã ngốn một tờ *Mademoiselle*, một cuốn *Esquire* từ thập kỷ tám mươi, một tờ *Ms.*, mà tôi chỉ lơ mờ nhớ đồng loại nó đã từng vất vưởng trong chuỗi căn hộ của mẹ suốt thời tôi lớn lên, và một cuốn *Reader's Digest*. Ông còn có cả tiểu thuyết. Tôi đã đọc một cuốn Raymond Chandler, và giờ đang đi được nửa *Thời gian khổ*, của Charles Dickens. Những dịp ấy tôi đọc vội, nuốt lấy nuốt để, gần như nhảy cóc, cố nhồi nhét vào đầu càng nhiều càng tốt trước đợt nhin dài tiếp theo. So với chuyện ăn sẽ là cảnh nhòm nhào của người vừa chết đói, so với chuyện sex sẽ là cú đứng thẳng chớp nhoáng, lén lút trong một góc hẻm nào.

Mỗi lần như thế, Chủ soái ngồi nhìn tôi đọc, không nói nhưng cũng không rời mắt khỏi tôi. Ngay cái nhìn ấy cũng là một lối sờ mó lạ thường, tôi cảm thấy mình bị lột trần. Tôi những muốn ông ta quay lưng lại, đi quanh phòng, tự chọn cái gì mà đọc. Như thế may ra tôi được thư thả hơn, nhấm nháp hơn. Cứ thế này, chuyện tôi đọc sách trái phép tự nó cũng thành diễn trò.

“Tôi nghĩ chỉ muốn nói chuyện thôi,” tôi nói. Nói rồi chính tôi cũng ngạc nhiên.

Ông lại cười. Ông không tỏ ra kinh ngạc. Có thể ông đã chờ đợi điều này, hay một điều tương tự. “Vậy sao?” ông nói. “Cô muốn nói chuyện gì?”

Tôi ngần ngừ. “Gì cũng được. Ừm, về ông, chẳng hạn.”

“Tôi à?” Ông ta vẫn giữ nụ cười. “Ô, về tôi thì có gì mà nói. Tôi chỉ là một thằng cha xoàng xĩnh.”

Câu nói rành rành là giả dối này, và cả chữ ông dùng nữa - *thằng cha?* - khiến tôi ngưng bật. Những thằng cha xoàng xĩnh không làm nên Chủ soái. “Chắc ông cũng phải giỏi cái gì chứ,” tôi nói. Tôi biết mình đang mớm, đang ngọt nhạt với ông, đang dụ dỗ, và thấy mình đáng khinh, một trò rất tởm, thật tình. Nhưng chúng tôi đều đang phòng thủ. Nếu ông không nói, sẽ là tôi. Tôi biết, tôi cảm được lời lẽ đang ứ lên trong mình, đã bao lâu rồi tôi mới thực sự trò chuyện với người. Những câu thì thầm chớp tắt với Ofglen, giờ đi dạo sáng nay, chẳng ăn nhằm mấy; nhưng đây là mồi nhử, mào đầu. Đã biết thế nào là nhẹ nhõm chỉ sau chừng ấy lời, tôi muốn nữa.

Và nếu mở miệng trước ông tôi sẽ buột ra điều không nên nói, sẽ tiết lộ gì đó. Tôi lường được chuyện đó sẽ đến, mình phản trắc mình. Tôi không muốn ông ta biết quá nhiều.

“A, tôi làm điều tra thị trường, ban đầu là thế,” ông dè dặt nói. “Sau rồi tôi đại khái là bung ra.”

Tôi chợt nhận ra rằng, dù biết ông là Chủ soái, tôi không biết ông là Chủ soái điều hành cái gì. Phạm vi của ông, lĩnh vực chuyên môn, như xưa thường nói? Bây giờ không còn những danh hiệu cụ thể nữa.

“Thế à,” tôi nói, cố gắng tỏ ra có hiểu.

“Có thể nói tôi cũng kiểu như khoa học gia,” ông nói. “Trong giới hạn, tất nhiên.”

Sau đó một lúc lâu ông không nói gì, tôi cũng thế. Chúng tôi dè chừng nhau.

Người cất lời trước là tôi. “VẬY, biết đâu ông có thể giải thích giúp một điều tôi băn khoăn đã từ khá lâu.”

Ông ta có vẻ thú vị. “Có thể là gì đây?”

Tôi đang xông thẳng vào cấm địa, nhưng không dừng lại được. “Một câu tôi đọc được ở đâu đó.” Tốt nhất không nói ở đâu. “Tôi nghĩ là tiếng La tinh, và tôi nghĩ có khi...” Tôi biết ông có từ điển tiếng La tinh. Ông có nhiều từ điển các loại, trên kệ trên cùng bên trái ị sưởi.

“Nói đi,” ông nói. Xa cách hơn, nhưng chăm chú hơn, hay là tôi tưởng tượng?

“*Nolite te bastardies carborundorum*,” tôi nói.

“Hả?” ông hỏi.

Tôi đã phát âm không đúng. Tôi không biết đọc thế nào. “Tôi có thể đánh vần,” tôi nói. “Có thể viết ra.”

Ông chần chừ một lúc trước ý tưởng tân kỳ này. Có lẽ ông còn không nhớ tôi biết viết. Tôi chưa từng cầm đến cái bút, trong phòng này, để tính điểm cũng không. Đàn bà không biết tính, có lần ông nói, như đùa cợt. Khi tôi hỏi thế nghĩa là gì, ông nói, Họ nghĩ, một với một với một với một không phải là bốn.

Vậy là gì? Tôi hỏi, nghĩ chắc là ba hoặc năm.

Vẫn là một với một với một với một, ông nói.

Nhưng lúc này thì ông bảo “Được rồi,” và bắn cây bút nước ngang bàn về phía tôi gần như kháng cự, như nhận lời thách thức. Tôi nhìn quanh tìm giấy viết và ông đưa ra cuốn sổ tính điểm, một tập giấy ghi chú văn phòng, đầu trang in hình mặt cười nho nhỏ. Họ vẫn còn làm thứ này.

Tôi ghi dòng chữ ra thật cẩn thận, chép ra từ đáy não tôi, từ đáy tủ. *Nolite te bastardies carborundorum*. Ở đây, giữa bối cảnh này, nó không còn là cầu nguyện hay mệnh lệnh, chỉ là một dòng graffiti ử rữ, vạch ra một lần, rồi bỏ rơi. Cây bút giữa ngón tay tôi phập phồng cựa quậy, gần như đang sống, tôi cảm thấy được sức mạnh nó, sức mạnh của chữ trong ruột nó. Bút làm nên ganh tị, dì Lydia hẳn sẽ bảo, cũng là khẩu hiệu của Trung tâm, răn chúng tôi tránh cho xa những vật đó. Và phải, bút làm nên ganh tị. cầm lấy nó đã thấy ganh tị rồi. Tôi ganh tị Chủ soái vì cây bút của ông. Thêm một vật nữa tôi muốn đánh cắp.

Chủ soái cầm lấy tờ mặt cười trên tay tôi liếc nhìn. Rồi ông bật cười, và đỏ mặt chẳng? “Đây không phải là tiếng La tinh chuẩn,” ông nói. “Chỉ là đùa thôi.”

“Đùa ư?” tôi nói, hết sức hoang mang. Đây không thể chỉ là đùa. Chẳng lẽ tôi đã làm điều táo tợn, liều chiếm lấy tri thức, chỉ vì một câu đùa? “Đùa thế nào cơ?”

“Cô biết đám học trò nam là thế nào rồi đấy,” ông nói. Trong tiếng cười có chút luyến nhớ, giờ tôi hiểu, tiếng cười khoan hậu với kẻ đã là mình. Ông đứng dậy, qua phòng tới tủ sách, lấy một cuốn khỏi kho tàng; nhưng không phải từ điển. Là một cuốn sách cũ, xem ra là sách giáo khoa, mép quần queo, dây đầy mực. Trước khi đưa tôi ông lật qua, trầm ngâm, hồi tưởng, rồi “Đây,” ông nói, đặt mở trên bàn trước mặt tôi.

Tôi nhìn thấy trước hết là bức hình: Vệ nữ thành Milo, ảnh chụp đen trắng, có thêm ria mép và áo ngực màu đen với lông nách nguệch ngoạc vẽ vào. Trang kia là đầu trường La Mã, có chú tiếng Anh, và bên dưới, chia động từ: *sum es est, sumus estis sunt*. “Đây này,” ông chỉ vào đó, và bên lề, tôi thấy nó, cùng màu mực đã gắn lông cho Vệ nữ. *Nolite te bastardies carborundorum*.

“Cũng hơi khó giải thích buồn cười ở chỗ nào trừ khi cô biết tiếng Latinh,” ông nói. “Ngày xưa chúng tôi từng viết đủ loại như thế. Tôi cũng không biết từ đâu ra, chắc lớp lớn dạy cho.” Quên bằng tôi và cả chính mình, ông giở từng trang. “Nhìn cái này,” ông nói. Bức tranh tên *Phụ nữ tộc Sabine*, và vạch bên lề: *pim pis pit, pimus pistis pants*. “Còn có một câu nữa,” ông nói. “*Cim, cis, cit...*” Ông dứt quãng, trở lại hiện thời, ngượng ngịu. Ông ta lại cười, lần này có thể gọi là nhe nhớn. Tôi hình dung ông với tàn nhang, với vết bò liếm. Lúc này tôi gần như thích ông.

“Nhưng nghĩa nó là gì?” tôi hỏi.

“Cái nào?” ông hỏi. “À. Nó nghĩa là, ‘Đừng để quân chó đẻ nghiền nát nhà người.’ Tôi nghĩ lũ chúng tôi tự cho mình thông minh lắm, hồi ấy.”

Tôi nặn ra nụ cười, nhưng giờ thì tất cả đã rõ. Tôi hiểu được vì sao cô ấy viết câu này, trên vách tủ, nhưng cũng hiểu rằng cô phải biết được câu đó từ đây, trong phòng này. Còn đâu nữa? Cô chưa bao giờ là một học trò nam. Biết ông, trong một buổi hồi tưởng ấu thơ, một dịp trao đổi tâm tình tiền lệ.

Vậy tôi không phải người đầu tiên. Bước vào thế giới lạng lẽ của ông, chơi cùng ông trò sắp chữ con nít.

“Cô ta rồi sao?” tôi hỏi.

Ông gần như không lường lự giây nào. “Cô có biết cô ấy à?”

“Có biết,” tôi nói.

“Cô ta treo cổ,” ông nói; vẻ nghĩ ngợi, chứ không buồn rầu. “Vì thế mà chúng tôi đã cho tháo để đèn đi. Trong phòng cô đó.” Ông ngừng lại. “Serena phát hiện,” ông nói, như thể thế là đủ hiểu. Mà thế là đủ.

Chết con chó này, kiếm con khác.

“Bằng gì?” tôi hỏi.

Ông ta không muốn vẽ đường cho tôi. “Quan trọng gì?” ông nói. Ga giường xé ra, tôi đoán vậy. Mọi khả năng tôi đã cân nhắc cả.

“Tôi đoán là Cora đã tìm ra,” tôi nói. vì thế chị ta mới thét.

“Ừ,” ông nói. “Khổ thân.” ý ông là Cora.

“Có lẽ tôi không nên đến đây nữa,” tôi nói.

“Tôi cứ nghĩ cô thích,” ông nói nhẹ không, nhưng nhìn tôi với cặp mắt sáng, chăm chú. Nếu ngờ nghệch hơn chắc tôi sẽ nghĩ ông sợ. “Tôi mong là có.”

“Ông muốn đời tôi còn chịu nổi,” tôi nói. Câu đó thốt ra không phải để hỏi, mà là một nhận định thẳng thừng, không quanh quẹo. Nếu đời tôi chịu nổi, có lẽ những chuyện họ đang làm sau cùng cũng là ổn cả.

“Phải,” ông nói. “Tôi muốn vậy. Như vậy tốt hơn.”

“Được lắm,” tôi nói. Gió đã đổi chiều. Giờ tôi đã nắm được ông. Nắm được nhờ khả năng chết của chính mình. Nắm được lương tâm tội lỗi của ông. Rốt cuộc.

“Cô muốn gì?” ông nói, vẫn nhẹ không như thế, như chỉ là một vụ giao dịch tài chính, mà là một vụ rất nhỏ mọn: kẹo, thuốc.

“Ngoài sữa dưỡng da, phải không,” tôi nói.

“Ngoài sữa dưỡng da,” ông đồng ý.

“Tôi muốn...” tôi nói. “Tôi muốn biết.” Nghe thiếu quả quyết, ngu ngốc nữa, tôi đã nói mà không nghĩ.

“Biết gì?” ông nói.

“Bất cứ chuyện gì cần biết,” tôi nói; nhưng như thế sỗ sàng quá.
“Chuyện gì đang xảy ra.”

XI - Đêm

30

Đêm xuống. Hay là vừa đổ xuống. Tại sao lại xuống, mà không phải lên, như bình minh? Mà nếu nhìn về Đông, lúc hoàng hôn, sẽ thấy đêm dâng lên, không phải xuống; đêm tối thẳng thiên, từ chân trời mọc lên, như mặt trời đen sau màn mây. Như khói từ lưới lửa khuất tầm mắt, một đường lửa ngay dưới đường chân trời, đồng cỏ cháy hay là thành phố chẳng. Có thể đêm xuống vì đêm nặng, tấm màn dày kéo lên che mắt. Chặn bằng len. Tôi ước mình nhìn được trong bóng tối, tốt hơn bây giờ.

Ừ thì đêm vừa đổ xuống. Tôi cảm thấy nó đè ngang mình như đá tảng. Gió không có. Tôi ngồi bên cửa sổ nửa mở, màn túm lại vì ngoài kia không ai, không cần đoan trang, khoác tấm váy ngủ, tay dài kín mít cả trong hè, bảo vệ chúng tôi khỏi cám dỗ của xác thịt chính mình, ngăn chúng tôi tự đưa tay trần quần riết quanh thân. Không gì chuyển động dưới ánh trăng lùg sục. Hương hoa trong vườn xông lên như nhiệt cơ thể, chắc phải có hoa nở đêm, mùi nặng quá. Tôi gần như nhìn thấy được nó, phát xạ đỏ tứ phía, dập dờn dâng lên như không khí trên lớp hắc ín đường cao tốc ban trưa.

Tít dưới, trên bãi cỏ, có bóng người nhô ra từ vệt bóng tối dưới cây liễu, bước qua khoảng sáng, cái bóng dài bám sát gót chân. Là Nick, hay là ai khác, một ai không hề quan trọng? Người đó dừng lại, nhìn lên cửa sổ này, tôi nhìn thấy khuôn mặt dài trắng trắng. Nick. Chúng tôi nhìn nhau. Tôi không có hoa hồng mà tung, anh ta không có đàn. Nhưng cái đối thì vẫn thế.

Tôi không thể dung dưỡng nó. Tôi kéo tấm rèm bên trái rơi xuống giữa đôi bên, che ngang mặt tôi, và sau một khắc anh bước tiếp, vào vùng khuất mắt sau góc nhà.

Chủ soái đã nói đúng. Một với một với một với một không phải bốn. Mỗi cái một vẫn độc nhất vô nhị, không cách nào nhập chúng vào nhau. Không thể đem trao đổi, cái này thay cái khác. Chúng không thể chổ được nhau. Nick với Luke hay Luke với Nick. Lẽ ra không dùng vào đây.

Cậu không làm chủ được cảm xúc, Moira từng nói, nhưng cậu làm chủ hành xử của mình.

Nghe cũng hay lắm.

Tất cả đều do bối cảnh - hay do đã chín mùi? Một trong hai cái đó.

Đêm trước khi rời nhà, lần cuối, tôi đi dọc các phòng. Không thu xếp gì cả, vì chúng tôi không mang nhiều đồ và cả đến khi đó cũng không thể liều lộ ra chút xíu dấu hiệu mình sắp đi. Thế nên tôi chỉ đi, ghé góc này góc nọ, ngó nghiêng các thứ, cảnh ngăn nắp chúng tôi đã chung tay sắp xếp, để sống cả đời. Tôi lơ mơ nghĩ rằng mình sẽ có thể nhớ lại, sau này, ngày xưa trông ra sao.

Luke trong phòng khách. Anh vòng tay ôm tôi. Cả hai đều buồn bã thương thân. Làm sao chúng tôi biết mình đang hạnh phúc, dù khi ấy? Bởi ít ra chúng tôi còn có thứ đó: vòng tay.

Con mèo, anh nói vậy.

Mèo à? Tôi nói, chúi vào lớp áo len của anh.

Mình không thể cứ bỏ nó đây.

Tôi chưa hề tính đến con mèo. Anh cũng chưa. Quyết định đến quá đột ngột, tiếp đó phải lên kế hoạch. Chắc tôi đã nghĩ nó sẽ cùng đi. Nhưng không được, không ai mang mèo theo khi đi picnic một ngày qua biên giới cả.

Ở ngoài thì sao? Tôi nói. Mình có thể cứ bỏ nó đấy.

Nó sẽ quanh quẩn bên cửa và kêu. Sẽ có người nhận ra mình đã đi mất.

Có thể cho nhà ai đó. Nhà hàng xóm chẳng hạn. Ngay khi nói, tôi đã nhận ra ý kiến thật là ngu ngốc.

Anh sẽ lo chuyện đó, Luke nói. Và vì anh nói *chuyện đó* chứ không phải nó, tôi biết ý anh là *giết nó đi*. Đây là việc phải làm trước khi giết, tôi nghĩ. Đầu tiên phải tạo ra một chuyện, ở chỗ vốn không có gì. Ra tay trước, trong đầu, rồi thực hiện trong hiện thực. Thì ra người ta làm vậy, tôi nghĩ. Hình như tôi chưa từng biết vậy trước giờ.

Luke tìm ra con mèo, đang ẩn dưới gầm giường. Chúng lúc nào cũng biết. Anh mang nó vào gara. Tôi không biết anh đã làm gì, không bao giờ hỏi. Tôi ngồi trong phòng khách, tay đặt trong lòng. Lẽ ra tôi nên ra cùng anh, nhận lấy trách nhiệm nho nhỏ ấy. Lẽ ra ít nhất tôi nên hỏi anh chuyện đó, về sau, để anh không phải gánh một mình; bởi sự hy sinh nhỏ ấy, sự thủ tiêu tình yêu ấy, cũng là vì cả tôi.

Một trong những việc họ làm là thế. Họ bắt người ta giết, bên trong mình.

Cũng vô nghĩa, như sau tôi thấy. Tôi không biết ai đã báo. Có thể là một hàng xóm, khi thấy xe chúng tôi lê khỏi cổng nhà buổi sáng, linh tính xui khiến, bỏ nhỏ chúng đi kiểm lấy sao vàng trên một danh sách ở đâu đó. Thậm chí có thể là người đã kiểm hộ chiếu cho chúng tôi; tội gì không ăn lấy hai lần? Biết đâu, chính họ, cắt đặt những kẻ làm hộ chiếu, giăng lưới chờ những kẻ khờ. Con mắt Chúa rải khắp hoàn cầu.

Bởi họ đã đón sẵn chúng tôi, đang chờ đợi. Giờ khắc bội phản là tẻ nhất, giờ khắc khi người ta biết chắc mười mươi rằng mình đã bị phản bội: rằng có một con người khác đã mong cho mình ngàn ấy sự dữ.

Như trong phòng thang máy đứt xích neo trên. Rơi, rơi mãi, không biết lúc nào đâm xuống đất.

Tôi cố gọi lên, cố triệu đến những tinh linh của chính mình, dù đang ở đâu đi nữa. Tôi cần nhớ lại trông họ ra sao. Tôi hết sức cố định họ sau mí mắt, khuôn mặt họ, như ảnh trong anbum. Nhưng họ không chịu dừng lại, cứ dài đi, một nụ cười hiện rồi mất, những đường nét cong lên và gập lại như giấy ảnh đang cháy, bóng đen nuốt lấy. Một chớp loáng qua, một luồng nhấp nháy giữa không trung; ngời lên, tỏa rạng, các điện tử nhảy nhót, rồi trở lại khuôn mặt, nhiều khuôn mặt. Nhưng họ lại phai, dù tôi đã vươn tay tới, họ tuột khỏi tôi, những bóng ma rạng đông. Trở lại nơi hằng trú ngụ. Ở lại đi, tôi muốn nói. Nhưng họ không nghe.

Lỗi tại tôi. Tôi đang quên đi nhiều quá.

Tối nay tôi sẽ cầu nguyện.

Không còn quỳ ở chân giường, đầu gối đặt lên sàn gỗ cứng nhà thể chất nữa, dì Elizabeth đứng trên cánh cửa, tay khoanh lại, roi thúc bò cài ngang hông, trong lúc dì Lydia rải dọc những hàng đàn bà quỳ trùm áo ngủ, quật vào lưng, chân, mông hay tay chúng tôi khe khẽ, đập nhẹ, gõ nhẹ thôi, bằng thước chỉ, nếu chúng tôi nhãng đi hay uể oải. Dì muốn đầu chúng tôi cúi chính xác, những ngón chân khép lại thẳng thớm, đôi khuỷu tay đúng góc. Phần nào hứng thú ấy có lý do thâm mỹ: dì ưa vẻ bên ngoài của sự vật. Dì muốn chúng tôi trông như di họa Anglo Saxon, khắc trên bia mộ, hay các thiên thần trên thiệp Giáng sinh, thẳng đuồn trong tâm áo dài khiết bạch. Nhưng dì cũng rành cả giá trị tinh thần của cơ thể cứng đờ, của độ căng cơ bắp: đau thể xác sẽ tẩy sạch tâm trí, dì bảo vậy.

Chúng tôi cầu nguyện cho mình trống rỗng, xứng được rót đầy: ân sủng, tình yêu, đức chay tịnh, tinh dịch và em bé.

Lạy Đức Chúa, vua của toàn vũ trụ, tạ ân Người đã không sinh con là đàn ông.

Lạy Đức Chúa, xin hãy trừ bỏ con. Xin cho con được sinh sôi. Xin đầy đọa xác thân con, để con nảy nở. Xin cho con được tràn đầy...

Có nhiều kẻ sẽ hưng phấn quá đà. Tê mê đắm đuối trong nỗi nhục. Có nhiều kẻ sẽ rên rỉ khóc lóc.

Biến mình thành trò hề chẳng ích gì đâu, Janine, dì Lydia bảo.

Tôi ngòi nguyên mà cầu nguyện, bên cửa sổ, nhìn qua tấm rèm ra khu vườn vắng ngắt. Còn không thèm nhắm mắt. Ngoài kia hay trong đầu tôi, cũng tấm tối như nhau. Hay là sáng như nhau.

Chúa tôi. Đương ngự ở Nước trời, nghĩa là chính nằm trong tôi.

Tôi ước gì người cho tôi biết Danh Người, nghĩa là tên thật ấy. Nhưng Người cũng được, không hề gì.

Tôi ước gì biết được Người tiên liệu những gì. Nhưng dù là gì nữa, hãy giúp tôi vượt qua, tôi xin. Dù cho có thể không phải là việc Người làm; không phút nào tôi tin những chuyện đang xảy ra ngoài đó là ý Người.

Tôi có đủ bánh ăn hàng ngày, sẽ không mất thời giờ vào chuyện đó. Đó không phải là vấn đề chính, vấn đề là làm sao nuốt nổi mà không chết nghẹn.

Giờ đến bài tha thứ. Không cần lo tha thứ tôi lúc này. Còn nhiều việc quan thiết hơn. Ví như: gìn giữ những người còn lại an toàn, nếu họ đang được an toàn. Đừng bắt họ đau đớn quá. Nếu họ phải chết, hãy làm thật nhanh. Người có thể ban cho họ một Thiên đàng cũng được, chúng tôi phải nhờ Người chuyện đó. Còn Địa ngục, chúng tôi đủ sức tạo lấy cho mình.

Tôi đoán đáng phải nói tôi tha thứ cho mọi kẻ đã gây ra chuyện đó, cũng như mọi chuyện họ đang làm. Tôi sẽ thử, nhưng thật không dễ.

Tiếp là bài cám dỗ. Ở Trung tâm, cám dỗ là bất cứ gì vượt quá ăn và ngủ. Biết đã là cám dỗ. Điều gì không biết thì không cám dỗ cô, dì Lydia thường bảo thế.

Có thể tôi không hẳn muốn biết đang xảy ra những gì. Có thể tôi thà không biết còn hơn. Có thể tôi không đủ sức biết. Cuộc Sa ngã tổ tông, là sa ngã từ dốt nát sang hiểu biết.

Tôi nghĩ quá nhiều về cây đèn chùm, dù đã mất rồi. Nhưng vẫn có thể dùng cái móc, trong tủ áo. Tôi đã cân nhắc mọi khả năng. Toàn bộ điều cần làm, sau khi đã buộc mình vào, là đổ người về phía trước và không vùng vẫy.

Xin cứu chúng tôi khỏi sự dữ.

Rồi sẽ có Nước trời, quyền lực, quang vinh. Phải cố gắng lắm mới tin được mấy chuyện đó lúc này. Nhưng tôi sẽ cố. *Hy vọng*, như trên mấy tấm bia mộ.

Chắc Người phải thấy bị bóc lột. Tôi đồ chắc không phải lần đầu.

Nếu là Người tôi sẽ ngấy tận cổ. Tôi sẽ phát ốm lên. Tôi nghĩ chắc chúng ta khác nhau là ở đó.

Tôi cảm thấy mơ hồ quá, khi nói chuyện với Người thế này. Tôi thấy như đang nói với bức tường. Tôi ước gì Người trả lời. Tôi cô đơn quá.

Cô đơn một mình bên điện thoại. Có điều giờ tôi không thể dùng điện thoại. Mà nếu được, tôi gọi ai bây giờ?

Chúa ơi. Không phải gọi đùa. Chúa ơi Chúa ơi. Tôi sống tiếp thế nào đây?

XII - Cung Jezebel

31

Mỗi tối lên giường nằm tôi lại nghĩ, Sáng mai mình sẽ tỉnh dậy trong nhà mình và mọi sự lại trở về như trước.

Sáng nay cũng không.

Tôi mặc đồ vào, quần áo mùa hè - vẫn còn đang mùa hè, thời gian như đã đứng lại ở mùa hè. Tháng Bảy, những ngày ngọt ngào và đêm hầm hập, khó mà ngủ được. Tôi để ý đếm thời gian. Tôi vạch lên tường, mỗi ngày một vạch, thêm đường cắt ngang khi đủ bảy. Nhưng để làm gì, đây không phải án tù; chẳng có hạn nào để qua và kết toán cả. Mà dù sao, tôi chỉ cần mở miệng hỏi, là biết hôm nay ngày nào. Hôm qua mừng bốn tháng Bảy, tức Lễ Độc lập một thời, trước khi bị hủy. Đầu đó giữa tháng Năm sẽ là Ngày của Mẹ, cái đó vẫn còn. Dù lúc trước không chỉ gói gọn trong sinh nở.

Nhưng tôi tính ngày theo trăng. Âm lịch, không phải dương lịch.

Tôi cúi mình xỏ đôi giày đỏ; bây giờ nhẹ hơn, với những rãnh xẻ dè dặt, dù không táo bạo đến như xăng đan. Gập người lại là một nỗ lực thực sự: dù vẫn tập tành, tôi cảm thấy được cơ thể mình đang dần đình công, cưỡng lại. Đây chính là cách tôi vẫn hình dung đàn bà lúc về già, già lắm. Tôi còn cảm thấy mình đi đứng cũng y vậy: lưng khom xuống, cột sống uốn thành dấu hỏi, xương rút hết canxi lỏng lẻo như đá vôi. Ngày còn trẻ, tưởng tượng tuổi xế chiều, tôi nghĩ, Biết đâu mà sẽ biết trân trọng hơn khi không còn mấy thời gian. Tôi quên không tính đến sức lực giảm sút. Có những ngày tôi quả biết trân trọng hơn, trứng, và hoa, nhưng rồi tự cười mình chỉ đang lên một cơn ủy mị, óc tráng bốn màu nhờ nhờ, như thứ bư thiếp “hoàng hôn tươi đẹp” ngày xưa đầy rẫy ở California. Những trái tim cán bóng.

Hiêm họa để xám mờ.

Giá có Luke đây, trong phòng khi tôi mặc áo, để tôi được cãi cộ với anh. Nghe kỳ quặc, nhýng tôi muốn thế. Đýợc đôi co xem ai dọn bát vào máy rửa, đến lýt ai phân loại đồ giặt, cộ nhà vệ sinh; một chi tiết thýờng ngày vật vãnh giữa vận động lớn lao của vạn vật. Thậm chí chúng tôi từng cãi nhau cả về chuyện ấy, vật vãnh hay to tát. Giờ thấy xa xỉ làm sao. Dù cũng không phải thýờng xuyên như thế. Hồi này tôi phác thảo từng chương hồi cãi cộ, trong đầu, kể cả cảnh làm hòa tiếp theo.

Tôi ngồi trong ghế, vòng hoa trên trần bằng bành trên cao, một vầng hào quang đông cứng, một số không. Lỗ hồng trong vũ trụ nơi ngôi sao vừa nổ. Vòng sóng trên mặt nước, hòn đá vừa ném vào. Tất cả những thứ tròn và trắng. Tôi chờ ngày trái ra, chờ trái đất quay, theo mặt tròn chiếc đồng hồ lòng lim dạ sửa. Những ngày hình học, quay vòng lại vòng, trơn như bôi mỡ. Mồ hôi đã lấm tẩm môi, tôi đợi, đợi sự đến của quả trứng không trốn nổi, sẽ hâm hãm như phòng và có một màng xanh trên lòng đỏ lại thêm hơi có vị lưu huỳnh.

Vẫn hôm nay, muộn hơn, cùng Ofglen, giờ mua sắm thýờng lệ:

Chúng tôi tới nhà thờ, như thýờng lệ, ngắm mấy năm mộ. Rồi tới Bức tường. Hôm nay chỉ có hai người: một tín đồ Công giáo, tuy không phải linh mục, cổ đeo thập tự lớn ngược, và người kia một tông phái khác tôi không nhận ra. Cái xác chỉ đánh dấu chữ J, màu đỏ. Không phải Do thái, sẽ là sao vàng kia. Mà dù gì cũng chẳng còn mấy người Do thái. Họ đã được tuyên bố là Con cháu Jacob, họ đặc biệt, họ có quyền lựa chọn. Họ có thể cải giáo hoặc di cư sang Israel. Phần lớn đã di cư, nếu bản tin tin đýợc. Tôi đã thấy một tàu chở đầy người, trên ti vi, cúi người qua thành tàu, đồ đen, mũ đen và râu dài, cổ trông càng ra dáng Do thái càng hay, những trang phục đào ra từ đời cổ tổ, đàn bà quấn khăn kín đầu, tươi cười vẫy vẫy, tuy đúng là có hơi cứng nhắc, như đang phô phang; một cảnh khác, đám giàu có

hơn, sắp hàng chờ lên máy bay. Ofglen nói có một số chuẩn được bằng cách đó, giả làm Do thái, nhưng cũng không dễ vì có nhiều vòng sát hạch và giờ quy trình đã siết chặt lại rồi.

Tuy nhiên người ta không bị treo cổ chỉ vì là người Do thái. Người ta bị treo cổ vì là người Do thái lắm điều không chịu lựa chọn. Hoặc vờ cải đạo. Ti vi chiếu hết: đột kích nửa đêm, những đồ Do thái tàng trữ bị bới ra từ dưới gầm giường, kinh bốn, khăn nguyện, sao David. Cùng những người chủ, mặt sưng lên, ương ngạnh, bị các Con mắt đẩy sát vào tường phòng ngủ, trong khi giọng thuyết minh buồn rầu kể lễ sự phản trắc và vô ơn của họ cho chúng tôi nghe.

Vậy J không phải là Con cháu Jacob. Thế là gì đây? Chứng nhân Jehovah? Giê-đuy? Là gì đi nữa, anh ta cũng không thể chết hơn.

Sau nghi thức ngấm nghĩa này chúng tôi đi tiếp, như mọi khi tìm đến nơi nào rộng rãi, để nói chuyện với nhau. Nếu cũng gọi là nói chuyện, những mẫu thì thầm cắt xén, thốt ra qua miệng phễu đôi cánh trắng. Đúng hơn là một mẫu điện tín, cờ hiệu bằng mồm. Lời nói què cụt.

Chúng tôi không thể đứng lâu mãi một chỗ. Không muốn bị tóm vì tội lảng vảng.

Hôm nay chúng tôi rẽ lối đối diện Quyển hồn, tới một chỗ hình như là vườn hoa công cộng, giữa một tòa nhà cũ kỹ rất to; Victoria hậu kỳ, trang trí tỉ mỉ, kính màu. Ngày xưa đây gọi là Nhà tưởng niệm, dù tôi chưa bao giờ biết tưởng niệm cái gì. Mấy người chết gì đó.

Moira có bảo xưa sinh viên đại học thường ăn ở đây, thời trường mới mở. Nếu có đàn bà đi vào, chị ta sẽ bị ném bánh vào người, cô nói.

Để làm gì? Tôi nói. Moira, qua tháng năm, ngày càng thông thạo những giai thoại kiểu này. Tôi không thật ưa, cái kiểu thù hằn quá khứ ấy.

Để đuổi chị ta đi, cô trả lời.

Có thể giống như ném lạc cho voi ăn thì hơn, tôi nói.

Moira cười; cô lúc nào cũng cười được. Quái vật phương xa, cô nói.

Chúng tôi đứng nhìn tòa nhà một lúc, dựa vào hình dáng nó gần như một nhà thờ, một đại giáo đường. Ofglen nói, “Tôi nghe nói các Con mắt tiệc tùng ở đây.”

“Ai nói thế?” tôi hỏi. Quanh đó không người, chúng tôi nói năng thoải mái hơn, nhưng theo thói quen vẫn hạ giọng.

“Mạng lưới,” cô nói. Cô ngưng lại, nhìn xéo sang, tôi cảm thấy vết trắng rung rinh khi đôi cánh động đậy. “Có một mặt khẩu,” cô nói.

“Mặt khẩu?” tôi hỏi. “Làm gì?”

“Để tìm ra được,” cô nói. “Ai trong, ai ngoài.”

Dù chưa thấy rõ liệu có ích gì cho mình, tôi vẫn hỏi, “VẬY là gì?”

“Mayday,” cô nói. “Tôi đã thử với cô một lần còn gì.” “Mayday,” tôi nhắc lại. Tôi vẫn nhớ ngày đó. *M’aidez*.

“Đừng dùng trừ phi thật cần thiết,” Ofglen nói. “Chúng ta không nên biết nhau quá nhiều, trong số các chân rể. Phòng khi bị bắt.”

Tôi cảm thấy khó tin lại có những lời thì thầm ấy, những tiết lộ này, dù những lúc đó thì tin. Nhưng trở về, chúng hình như không thực, con nít là khác, như trò đùa cho vui; như một hội nhóm nữ sinh, những bí mật nhỏ thời phổ thông. Hay những tiểu thuyết phản gián tôi từng đọc, mỗi cuối tuần, lúc đáng ra phải làm nốt bài tập, hay phim truyền hình ban khuya. Mặt khẩu, những điều cấm nói, cuộc sống hai mặt, liên lạc ngầm: chẳng có vẻ gì xứng đáng là chân tướng thế giới thực. Nhưng đây chỉ là ảo tưởng riêng tôi, rơi rớt lại từ hình hài hiện thực đã nhập tâm thời trước.

Và lại còn chân rể. Xâu rể, lại một từ yêu thích của mẹ, ẩn ngôn móc meo từ những năm nào. Tới sáu chục tuổi mẹ vẫn còn làm cái việc gọi là xâu rể, dù theo tôi thấy toàn bộ nội dung chỉ là đi ăn trưa với một bà già khác.

Tôi và Ofglen tách nhau ở góc đường. “Gặp lại cô sau,” cô nói. Cô lướt trên hè phố đi mất và tôi theo lối trở lại nhà. Kia là Nick, mũ kéo lệch; hôm nay anh còn không thèm nhìn tôi. Nhưng anh hẳn đã nán lại chờ tôi, để trao thông điệp không lời đó, bởi vừa biết chắc tôi đã thấy mình là anh chùi nhát cuối cùng vào chiếc Gió lốc rồi rảo bước đi về cửa gara.

Tôi đi trên con đường sỏi, giữa hai miếng thảm cỏ xanh quá quắt. Serena Joy đang ngoi bên gốc liễu, trên ghế, cây can tựa khuỷu tay. Mặc áo cô tông thoáng mát. Cửa bà là xanh lam, màu nước biển, không phải thứ màu đỏ áo tôi, ướt đầm vì nóng mà cũng đồng thời rùng rục cháy. Tôi chỉ thấy nửa mặt bà, bà đang đan. Làm sao bà chạm nổi vào len, nóng nực thế này? Nhưng có lẽ da bà đã trơ rồi; có lẽ nó không cảm thấy gì, như bong nước sôi đã khỏi.

Tôi cảm mắt xuống con đường sỏi, lướt qua bà, cầu mong mình vô hình, biết mình sẽ bị lừa đi. Nhưng lần này khác.

“Offred,” bà nói.

Tôi dừng chân, do dự.

“Cô đấy.”

Tôi ngược đôi mắt mang miếng bọt qua.

“Ra đây này. Tôi cần cô.”

Tôi giẫm qua thảm cỏ tới đứng trước bà, mắt cụp xuống.

“Cô ngồi được,” bà nói. “Đây cầm lấy cái gối. Tôi cần cô giữ cuộn len.” Bà đang ngậm thuốc lá, gạt tàn trên thảm cỏ, cạnh một tách gì đó, không biết cà phê hay trà. “Trong đó bức chết mẹ. Cô cần chút gió,” bà nói. Tôi ngồi xuống, giỏ đặt lên cỏ, lại dẫu với thịt gà, ghi nhận câu chửi: mới mẻ đây. Bà lồng con len vào hai tay tôi giơ ra, bắt đầu cuộn. Tôi đang bị trói, có vẻ thế, bị xiềng; bị mắc lưới nhện, cái này đúng hơn. Len xám và đã ẩm vì hơi nước, như chần trẻ con đá dầm, phảng phất mùi lông cừu ướt. Ít nhất thì tay tôi cũng được đắp mỡ cừu.

Serena cuộn len, điều thuốc khóe môi ngón khói, phả từng luồng cảm dỗ. Bà ta cuộn rất chậm và khó khăn vì tay bắt đầu mang tật, nhưng đầy quả quyết. Có thể chuyện đan lát, với bà, cũng cần huy động nghị lực, biết đâu còn đau nữa. Biết đâu là thầy thuốc chỉ định: mỗi ngày mười hàng đan thường, mười hàng đan xuống. Dù chắc không chỉ mười. Những hàng cây thường xanh và trẻ con trai gái vuông và tam giác trước tôi mang vào ý nghĩa khác: bằng cố sự ngoan cố của bà, và cũng không hoàn toàn đáng ghét.

* * *

Mẹ tôi không làm gì kiểu như đan lát. Nhưng cứ khi nào mang đồ gửi giặt về, áo sơ mi đắt tiền, áo khoác mùa đông, mẹ sẽ dành lại kim băng, khâu thành chuỗi. Rồi sẽ găm chuỗi ấy vào đâu đó - vào giường, vào gối, lưng ghế, gang bắc bếp - để không đánh mất. Rồi quên khuấy luôn. Tôi sẽ bắt gặp chúng, đâu đó trong nhà, trong các nhà; những dấu vết của mẹ, di tích một ý định không thành, như biển báo trên con đường hóa ra không dẫn về đâu cả. Những cơn lại giống về với tề gia.

“Thế sao,” Serena nói. Bà dừng tay cuộn, kệ tôi với vòng hoa lông thú vẫn trên tay, và nhặt mẫu thuốc khỏi miệng giụi đi. “Vẫn chưa có gì?”

Tôi biết bà nói chuyện gì. Chẳng có mấy đề tài mà nói, giữa chúng tôi; không có gì chung, trừ cái việc huyền bí và đồng đánh ấy.

“Chưa,” tôi nói. “Chưa có gì.”

“Tệ thật,” bà nói. Khó hình dung bà bên một đứa bé. Nhưng chủ yếu sẽ là các chị Martha chăm. Dù thế bà vẫn muốn tôi mang bầu, xong xuôi và cuốn gói, chấm dứt trò vắn vít mờ mờ ô nhục, chấm dứt tam giác thịt dưới vòm màn điểm những ngôi sao hoa bạc. Thanh bình yên ổn. Tôi không nghĩ ra lý do nào khác có thể khiến bà mong cái vận may lớn lao ấy, cho tôi.

“Cô sắp hết thời hạn rồi,” bà nói. Không phải câu hỏi, đây là sự thực.

“Vâng,” tôi nói không cảm xúc.

Bà lại đang đốt điếu khác, lóng ngóng bật lửa. Hiển nhiên tay bà ngày càng tệ hơn. Nhưng đừng lầm mà mở miệng đòi giúp, bà ta sẽ nổi giận. Đừng lầm mà lưu ý tới điểm yếu của bà.

“Có lẽ ngài không nói,” bà nói.

Tôi không biết bà nói ai. Nói Chủ soái, hay nói Chúa? Nếu là Chúa, bà đã bảo không *muốn*. Dù cách nào cũng là tà đạo. Chỉ có đàn bà là không nổi, là cứng đầu nhất định đóng kín, hồng hóc, khuyết tật.

“Vâng,” tôi nói. “Có lẽ ngài không nổi.”

Tôi nhìn lên bà. Bà ta nhìn xuống. Lần đầu tiên chúng tôi nhìn thẳng mắt nhau sau ngần ấy thời gian. Từ khi mới gặp. Thời khắc ấy trải ra giữa hai người, phẳng lặng và ảm đạm. Bà ta đang dò xem tôi có bắt kịp tình hình hay không.

“Có lẽ,” bà nói, tay cầm điếu thuốc, vẫn chưa châm được. “Có lẽ cô nên tìm cách khác.”

Bà ta ý nói bò tứ chi chẳng? “Tìm cách gì?” tôi nói. Tôi phải cố tỏ ra nghiêm túc.

“Tìm người khác,” bà nói.

“Bà cũng biết tôi không được phép,” tôi nói, cẩn thận che giấu cơn thịnh nộ. “Thế là trái luật. Bà biết hình phạt mà.”

“Biết,” bà nói. Bà ta đã chuẩn bị, đã nghĩ cặn kẽ. “Tôi biết trên lý thuyết thì không được. Nhưng chuyện đó đã xảy ra. Đàn bà rất thường làm thế. Luôn luôn làm thế.”

“Với bác sĩ, phải chẳng?” tôi nói, nhớ lại đôi mắt nâu hiền từ ái ngại, bàn tay bỏ găng. Lần vừa rồi tôi gặp một bác sĩ khác. Có thể ai đó đã tóm được ông ta, hay một người đàn bà mách lại. Tuy họ sẽ không tin lời cô ta, nếu không chứng cứ.

“Một số thì thế,” bà nói, giọng lúc này gần như thân tình, dù xa vắng; như cả hai đang bàn luận chọn màu sơn móng tay. “Ofwarren chẳng hạn.

Phu nhân nhà đó biết, hẳn rồi.” Bà ngưng lại đợi tôi thấm được. “Tôi sẽ giúp cô. Tôi sẽ lo liệu không có gì bất như ý.”

Tôi nghĩ một lúc. “Không dùng bác sĩ,” tôi nói.

“Tất nhiên,” bà đồng ý, và ít ra trong khoảnh khắc này chúng tôi là bạn nổi khố, đây phải chăng là bàn bếp, chuyện đang bàn phải chăng là vụ hẹn hò, chiến dịch của các cô bé sắp đặt các màn ve vãn. “Có lúc chúng nó tổng tiền. Nhưng không nhất thiết là bác sĩ. Có thể là ai đó tin cậy được.”

“Ai?” tôi nói.

“Tôi đang nghĩ có thể là Nick,” bà nói, giọng gần như vuốt ve. “Anh ta đã ở đây khá lâu rồi. Anh ta trung thành. Tôi có thể thỏa thuận được.”

Vậy đó là người chạy những cú chợ đen nho nhỏ cho bà. Có phải anh ta luôn được cái này, đền lại?

“Còn Chủ soái thì sao?” tôi hỏi.

“Chà,” bà nói, vẻ cương quyết; không, còn hơn, một ánh mắt siết lại, như nắp ví đóng đánh tách. “Chúng ta sẽ không kể cho ngài, phải không?”

Đề xuất đó lơ lửng giữa chúng tôi, gần như nhìn thấy, sờ nắn được: nặng nề, đen đặc, vô hình dạng; âm mưu chẳng, bội phản chẳng. Bà ta thật sự cần đứa bé.

“Nguy hiểm lắm,” tôi nói. “Còn hơn nữa.” Còn là mạng tôi đem đánh cược, nhưng chẳng nào rồi cũng vậy dù sớm dù muộn, đường này hay kia, tôi gật hay lắc. Tôi và bà cùng biết điều này.

“Thà làm còn hơn,” bà nói. Cũng là điều tôi nghĩ.

“Thôi được,” tôi nói. “Vâng.”

Bà chồm người tới. “Có thể tôi kiếm được cho cô gì đó,” bà nói. Bởi tôi đã ngoan. “Một thứ cô muốn,” bà thêm, gần như phỉnh nịnh.

“Là gì?” tôi nói. Tôi không thể nghĩ ra cái gì mình thật sự muốn mà bà sẽ chịu, hay có khả năng cho tôi.

“Một tấm ảnh,” bà nói, cứ như chìa ra phần thưởng cho con trẻ, kem nhé, đi chơi sở thú nhé. Tôi lại nhìn lên, hoang mang.

“Ảnh nó,” bà nói. “Con gái cô. Nhưng có thể thôi.”

Vậy bà biết họ đem con đi đâu, để con sống đâu. Suốt thời gian ấy, cổ tôi nghẹn lại. Đồ giặc cái, không thềm bảo tôi, không thềm báo tin, tin gì cũng được. Không thềm bật mí nữa. Thứ đồ người gỗ, người đá, mù ta không có khả năng hiểu. Nhưng tôi không được buột ra, không được bỏ mất, dù điều nhỏ nhất từng này. Không thể để mất hy vọng này. Tôi không được nói.

Bà ta đang cười thật sự, mơn trớn là khác; có bóng dáng mơ hồ nét quyến rũ búp bê màn ảnh nhỏ ngày xưa, phát qua mặt bà như tín hiệu nhiều nhất thời. “Đan len trời này nóng chết mẹ, cô nhỉ?” bà nói. Bà gỡ túm len khỏi tay tôi, vắn giơ ra nãy giờ. Rồi bà nhìn lại điều thuốc vẫn đang mân mê, và hơi lẩn bấn, ấn nó vào tay tôi, gập những ngón tay tôi quanh nó. “Tự tìm lấy diêm nhé,” bà nói. “Trong bếp có, cô cứ hỏi xin Rita một que. Bảo là tôi cho đấy. Nhưng một que thôi,” bà nói thêm vẻ tinh quái. “Chúng tôi không muốn hại đến sức khỏe cô!”

Rita đang ngồi bên bàn. Một bát thủy tinh to thả đá viên trên mặt bàn cạnh chị. Cái củ tia bông, hoa hồng hay uất kim hương, dập dềnh trong đó. Chị đang cắt thêm trên thớt, dùng dao tĩa, đôi tay to thoăn thoắt khá thờ ơ. Cả người chị thì không cử động, khuôn mặt cũng thế. Cứ như chị vừa ngủ vừa diễn, cái xảo thuật này. Trên mặt bàn men trắng là một chồng củ cải, đã rửa nhưng chưa thái. Những trái tim Aztec bé xíu.

Chị không bỏ công nhìn lên tôi vào. “Cô mua được đủ, hử,” chỉ nói có thế, khi tôi lấy từng gói ra chị soát.

“Tôi xin một que diêm được không?” tôi hỏi chị. Thật lạ lòng thấy chị làm tôi tự thấy mình bé bỏng vùi vĩnh ra sao, chỉ cần chị cau mày, chỉ cần phớt tỉnh; thấy mình năn nỉ và nhõng nhẽo.

“Diêm à?” chị nói. “Cô cần diêm làm cái gì chứ?”

“Bà bảo cho tôi một que,” tôi nói, không muốn thú nhận chuyện điếu xì gà.

“Ai bảo?” Chị vẫn tiếp tục cắt củ cải, nhịp điệu không đổi. “Không việc gì cần diêm cho cô cả. Đi đốt nhà à.”

“Chị có thể ra hỏi bà nếu cần,” tôi nói. “Bà vẫn đang ngoài bãi cỏ.”

Rita đảo mắt nhìn trần nhà, như thăm lạng thỉnh y một đấng nào trên ấy. Rồi chị thở dài, nặng nề đứng dậy, và quệt tay ẩm ỉ vào tạp dề, cho thấy tôi làm phiền chị đến mức nào. Chị đi tới tủ bếp bên trên bồn rửa, dềnh dà dềnh dàng, lục tìm chùm chìa khóa trong túi, mở cánh tủ bếp. “Cất nó trong đây, vào hè,” chị như tự nói với mình. “Không việc gì đốt lửa giời đất này.” Tôi còn nhớ hồi tháng Tư Cora lo nhóm lò sưởi, phòng khách và phòng bếp, khi trời lạnh hơn.

Diêm bằng gỗ, trong bao các tông nắp trượt, loại ngày xưa tôi vẫn thèm thường muốn trộm làm củ cho búp bê. Chị bật nắp, ngó vào trong, như cân nhắc xem đáng cho tôi que nào. “Chuyện riêng của bà,” chị lầm bầm.

“Đừng hòng nói bả cái gì.” Chị vực bàn tay to lớn vào, chọn lấy một, chìa cho tôi. “Giờ cô đừng có đi đốt lung tung cái gì đấy,” chị nói. “Nhất là mấy cái rèm trong phòng. Cái phòng đủ nước lắm rồi.”

“Không đâu,” tôi nói. “Tôi xin làm việc khác.”

Chị không hạ cổ hỏi là chuyện gì. “Cô có nhai nó cũng mặc,” chị nói. “Bả bảo cho cô một que, thì tôi cho một que, có thể.”

Chị quay đi ngồi lại vào bàn. Rồi chị nhặt một viên đá lên bỏ tọt vào mồm. Một cử chỉ khá lạ lùng ở chị. Tôi chưa bao giờ thấy chị tắc lèm trong khi làm việc. “Cô ăn một viên cũng được,” chị nói. “Khốn nạn, bắt đội mấy cái vỏ gỏi kia trên đầu, giờ đất này.”

Tôi sửng sốt: chị không có thói quen mời mọc tôi cái gì bao giờ, có lẽ chị nghĩ nếu tôi đã được cất nhắc lên đủ để được cấp que diêm, chị cũng có thể làm cử chỉ đẹp chẳng.

Có phải, đánh đòn; một cái, tôi đã gia nhập lớp người cần ve vuốt?

“Cảm ơn chị,” tôi nói. Tôi cẩn thận chuyển que diêm vào ống tay kéo khóa cạnh điều xì gà, để không bị ướt, và lấy một viên. “Củ cải đẹp nhỉ,” tôi nói, đáp lại món quà của chị, do chị tự ý ban cho.

“Tôi thích cái gì ra cái nấy, có thể,” chị nói, lại chào bậu như thường. “Khác đi chả còn nghĩa gì.”

Tôi ra ngoài sảnh, lên lầu, chân hấp tấp. Trong tấm gương đứng lồi tôi tạt ngang, cái bóng đỏ ở rìa trường nhìn thấy, một hồn ma bằng khói đỏ. Đầu tôi cũng mù đi vì khói, chưa chi đã nếm thấy trong miệng, nhấn chìm xuống phổi, khiến cả người ngập trong hơi thở dài thô bỉ nồng hương quế, rồi là cơn sốc khi chất nicotin ập vào huyết quản.

Sau từng ấy năm tôi có thể phát nôn. Như thế cũng không lạ. Nhưng ngay cả thế tôi cũng hồ hởi đón chào.

Tôi bước dọc hành lang, ở đâu bây giờ? Trong phòng tắm, mở nước để lọc sạch mùi, trong phòng ngủ, phà từng hơi ra cửa sổ? Ai sẽ tóm được tôi làm thế? Ai biết đây?

Ngay giữa lúc đang hưởng lạc trước giờ như vậy, nệm nấp trong miệng những hình dung, tôi nghĩ ra điều khác.

Tôi không nhất thiết phải hút điều này.

Tôi có thể xé nhỏ ra giạt trôi trong toa lét. Hoặc có thể ăn đi mà lấy khoái thú, cũng được mà, mỗi lúc một mẫu, để dành phần còn lại.

Như thế sẽ giữ được que diêm. Có thể chọc một lỗ nhỏ, giữa tấm đệm, kỳ công nhét nó vào. Nhỏ như thế sẽ không ai nhận thấy. Nó sẽ ở đó, hàng đêm, ngay dưới tôi lúc đi nằm. Ngủ bên trên nó.

Tôi có thể đi đốt nhà. Ý tưởng tuyệt diệu biết mấy, nó làm tôi run lên.

Một lối thoát, nhanh lẹ, đường tơ kẽ tóc.

Tôi nằm trên giường, vờ chớp mắt.

Chủ soái, tối qua, mười ngón chạm nhau, quan sát tôi ngồi xoa thứ sữa nhờn khắp hai tay. Thật buồn cười, tôi đã nghĩ đến chuyện hỏi xin một liều thuốc, nhưng lại dập đi. Tôi đủ thông minh không đòi quá nhiều một lúc. Tôi không muốn ông nghĩ mình đang lợi dụng. Lại nữa, tôi cũng không muốn ngắt quãng ông.

Tối qua ông uống rượu, Scotch pha nước. Giờ ông đã quen uống rượu trước mặt tôi, để thư giãn khi hết ngày, ông bảo thế. Tôi cần tự suy ra ông chịu nhiều áp lực. Nhưng ông không bao giờ mời, và tôi không hỏi: chúng tôi đều biết cơ thể này có nhiệm vụ gì. Khi tôi hôn tạm biệt ông, như là tôi muốn vậy, hơi thở ông đầy mùi rượu, tôi hít vào như khói. Phải thừa nhận tôi ngốn ngấu nó, miếng hoan lạc đánh cắp này.

Đôi khi sau vài cốc ông trở nên ngờ nghệch, và ăn gian khi chơi Scrabble. Còn động viên tôi làm theo, và cả hai lấy thừa quân mà đánh

những từ không tồn tại, nào *smurt* nào *crup*, và cười khúc kha khúc khích. Đôi khi ông bật cái đài sóng ngắn, bày ra cho tôi một hai phút Đài Hoa Kỳ tự do, chỉ để tôi thấy ông làm được. Rồi ông lại tắt đi. Lũ Cuba chết tiệt, ông nói. Sửa bảy sửa bạ về nhà trẻ toàn dân.

Đôi khi, chơi đã xong, ông ngồi trên sàn bên ghế tôi, cầm tay tôi. Đầu ông thấp hơn tôi chút, để ngược nhìn tôi từ góc độ như đứa trẻ nhìn lên. Chắc ông lấy đó làm vui, cái màn quy phục giả đồ ấy.

Ông ta ở tít trên cao, Ofglen cho biết. Ông ta ở đỉnh, đỉnh của đỉnh ấy. Những lúc này thật khó hình dung điều đó.

Thi thoảng tôi thử đặt mình vào vị trí ông. Đó là một chiến thuật chủ động, để đoán trước ông có thể chịu tác động mà cư xử với tôi thế nào. Phải khó khăn lắm mới tin được tôi có quyền lực với ông, kiểu gì đi nữa, nhưng đúng là thế; dù là thứ quyền lực rất mập mờ. Thảng hoặc tôi nghĩ thấy được mình, dù khá mờ mịt, bằng con mắt có lẽ như ông thấy. Có những điều ông muốn chứng tỏ, những món quà muốn ban phát, những phụng sự muốn trao, những âu yếm muốn đánh thức.

Ông ta muốn, vậy đấy. Nhất là chiêu vài cốc vào.

Đôi khi ông thành ra kèo nèo, lúc khác ưa triết lý; muốn giải thích sự tình, biện minh cho bản thân, rồi quá chẳng hạn.

Không chỉ đàn bà mới gặp vấn đề ngày ấy, ông nói, vấn đề lớn hơn nữa là của đàn ông. Họ không còn gì cả.

Không còn gì ư? Tôi hỏi. Nhưng họ đã có...

Họ không có gì làm, ông nói.

Họ có thể đi kiếm tiền, tôi nói, có phần hỗn xược. Lúc này tôi không thấy sợ ông. Khó mà sợ một người đàn ông đang ngồi ngắm mình xoa sửa đường da. Cái tình trạng không biết sợ này thật nguy hiểm.

Thế không đủ, ông nói. Cái đó trừu tượng quá. Tôi muốn nói họ không có gì làm với đàn bà nữa.

Nói vậy là sao? Tôi nói. Thế còn cả lũ Xóm con heo thì sao, chỗ nào cũng thấy, thậm chí còn cơ giới hóa nữa chứ.

Tôi không nói chuyện sex, ông nói. Đó cũng là một phần, sex quá dễ kiếm. Ai cũng có thể ra đường mà mua. Chẳng có gì mà phấn đấu, mà đấu tranh nữa. Chúng tôi còn trữ số liệu từ thời đó. Cô biết họ than phiền nhiều nhất là gì không? Không còn cảm xúc. Đàn ông bắt đầu quay lưng lại với sex, đến thế đấy. Họ quay lưng lại với hôn nhân.

Vậy giờ họ cảm xúc chẳng? Tôi nói.

Có, ông nói, nhìn tôi. Có chứ. Ông đứng dậy, đi vòng quanh bàn tới bên ghế tôi ngồi. Ông đặt tay lên hai vai tôi, từ phía sau. Tôi không nhìn thấy ông.

Tôi mong được biết cô nghĩ gì, giọng ông cất lên, sau lưng tôi.

Tôi không nghĩ nhiều lắm, tôi nói nhẹ tênh. Ông muốn là muốn tình thân, nhưng tôi không cho được.

Tôi có nghĩ ngợi thì cũng có nghĩa gì, phải không? Tôi nói. Tôi nghĩ gì đâu quan trọng.

Cũng là lý do duy nhất ông có thể bực bực với tôi.

Nào, nào, ông nói, tay hơi nhấn xuống. Tôi rất quan tâm ý kiến cô. Cô thông minh mà, cô phải có ý kiến chứ. Về chuyện gì? Tôi hỏi.

Những chuyện chúng ta đã làm, ông nói. Về tình hình như giờ đây.

Tôi nén mình thật yên. Tôi tẩy sạch đầu óc. Tôi nghĩ tới bầu trời, đêm không trăng. Tôi không có ý kiến gì, tôi nói.

Ông thở dài, tay chùng lại, nhưng vẫn để trên vai tôi. Ông biết tôi nghĩ gì, được thôi.

Không đập trứng thì lấy gì mà rán, ông chỉ nói thế. Chúng tôi đã nghĩ sẽ làm ra tốt hơn.

Tốt hơn ư? Tôi nói, rất nhỏ. Làm sao ông ta cho thế này là tốt hơn được?

Tốt hơn không bao giờ nghĩa là cho tất cả mọi người, ông nói. Sẽ luôn luôn là tệ hơn, với một thiếu sót.

Tôi nằm ngửa, không khí ẩm trùm trên như nắp đậy. Như đất. Tôi mong sẽ có mưa. Tốt hơn nữa là bão tới, mây đen, sét giáng, tiếng động xé màng nhĩ. Biết đâu điện sẽ cắt. Tôi sẽ được xuống dưới bếp, nói mình sợ, ngồi bên Rita và Cora quanh bàn, họ sẽ lượng thứ vì đó là nỗi sợ chung, sẽ đón tôi vào. Sẽ có nén, chúng tôi sẽ nhìn mặt nhau chớp tắt nhờ ánh bập bùng, nhờ những luồng trắng lóa ngoằn ngoèo ngoài cửa. Lạy Đức Chúa, Cora sẽ nói. Lạy Đức Chúa cứu vớt chúng con.

Không khí sẽ trong trẻo hơn sau đó, thoáng đãng hơn.

Tôi nhìn lên trần nhà, vòng tròn kết hoa thạch cao. Hãy vẽ một vòng tròn, bước vào giữa, nó sẽ che chở cho. Dòng xuống từ tâm là cây đèn, dòng xuống từ đèn một dải ga giường xoắn vặn. Cô đã đứng đưa ở đó, nhẹ thôi, như con lắc; như ai cũng từng đu đưa hồi nhỏ, tay bám vào cành cây. Vậy là cô đã an toàn, đã gói trong vòng che chở, khi Cora bước vào. Đôi lúc tôi nghĩ cô vẫn còn đây, quanh tôi.

Tôi thấy như đang dưới mồ.

Chiều muộn, trời mờ sương, nắng tản mát nhưng rải rắc dày đặc, như mặt đồng. Tôi bên Ofglen lướt trên hè phố; một cặp sánh vai, đứng trước một cặp nữa, lại một cặp bên kia đường. Trông từ xa chắc rất hay, rất đẹp, như các cô vắt sữa Hà Lan đắp nổi trên trán tường, như một kệ chất đầy lọ muối tiêu bằng gốm kiểu cổ trang, như đoàn thiên nga, như đa bội bản sao của một vật có chút duyên dáng dù ít ỏi. Một cảnh đẹp mắt, trước mọi con mắt, trước mọi Con mắt, bởi đó mới là đối tượng của màn diễn này. Chúng tôi trên đường dự Nguyễn cải, để trình diễn lòng tuân phục và mộ đạo.

Nhìn khắp không thấy một bông bồ công anh, mọi bãi cỏ đều tía sạch. Tôi thêm được thấy một bông, chỉ một thôi, của vút đi mọc bừa ngược ngạo và dai như đĩa, vàng trường niên như mặt trời. Hớn hở và xoàng xĩnh, rạng rỡ không cần biết ai nhìn. Nhan đeo tay, chúng tôi thường hái về tết, vòng cổ và vương miện nữa, nhựa cây dính ngón tay. Hoặc tôi sẽ cầm một bông giro trước cầm con: *Xinh bằng tiên không?* Ngửi vào, mũi con sẽ lấm tấm phấn. Hay là tóc tiên vàng nhỉ? Hoặc đã rụng cánh mà đơm hạt: tôi nhìn thấy con, chạy băng qua thảm cỏ, thảm cỏ ngay trước mặt tôi kia, hồi hai hay ba tuổi, hoa trên tay như que pháo hoa đang vẫy, cây đu đưa thần tí tách những tia lửa trắng, bầu không tràn ngập những cánh dù li ti. *Thối đi, sẽ biết được giờ.* Ngàn ấy giờ phút, cuốn theo gió hè mơn man. Nhưng phải cúc trắng mới đoán được tình yêu, chúng tôi chơi cả trò đó nữa.

* * *

Chúng tôi sắp hàng qua chốt kiểm soát, thành từng cặp trên cặp dưới cặp sau, như cả một trường nữ sinh tư thực đi dã ngoại về quá muộn. Muộn oi là muộn, phải hàng năm, đến nỗi mọi thứ đều đã lớn lên quá khổ, chân tay, cơ thể, áo quần lớn theo. Như bị phù phép. Đây là cổ tích, tôi những muốn tin thế. Nhưng chúng tôi đã được cho qua, theo cặp, và tiếp tục đi.

Được một hồi thì rẽ phải, đi quá Hoa huệ về phía sông. Giá mà tôi có thể đi tận đó, tôi bên bờ sông mênh mông, nơi ngàv xưa chúng tôi nằm phơi nắng,

dưới những nhịp cầu cong cong. Nêu chịu khó đi dọc bờ sông, theo những ngả quanh khuất khúc, rồi sẽ ra được biển; nhưng tới đó có gì mà làm? Nhặt vỏ sò, phơi người trên những hòn đá trơn trượt.

Nhưng chúng tôi sẽ không đi ra sông, không thấy được những vòm nhà bát úp trên đường, trắng lóa điểm vàng hay lam, tươi vui thanh khiết. Mà ngoặt vào một tòa nhà hiện đại hơn, ngang cửa căng một băng rôn lớn: NGÀY NGUYỄN THIỆN CÁI LƯƠNG ĐÀN BÀ. Băng rôn che mất tên cũ của tòa nhà, một ông cố tổng thông xơi đạn chì nào đó. Dưới dòng chữ đỏ có một dòng nhỏ hơn, màu đen, hai bên hai hình vẽ con mắt có cánh: *Chúa là tài nguyên quốc gia*. Cánh cửa nằm giữa những Vệ binh không bao giờ vắng: hai cặp, bốn người, súng bên hông, mắt nhìn thẳng. Gần như tượng mẫu thời trang, tóc chải mượt, cảnh phục ủi thẳng, gương mặt non răn đánh như thạch cao. Nhưng không gãi nào nổi mụn. Mỗi người một khẩu súng tự động ngay tầm tay, đề phòng bất kỳ hành động nguy hiểm hay phản nghịch nào chúng tôi có nguy cơ gây ra trong đó.

Nguyễn cải sẽ tổ chức ở sân có mái che, một khoảng trống hình chữ nhật mái kính. Lần này không phải cấp thành phố, cấp đó sẽ ở sân bóng; hôm nay chỉ là quận này với nhau. Hàng dãy ghế gập bằng gỗ đã sắp bên phải sân, dành cho các Phu nhân và con gái các sĩ quan hay quan chức cấp cao, cũng không khác nhau nhiều lắm. Các khán đài trên cao, tay vịn bằng bê tông, dành cho phụ nữ đẳng thấp, Martha và các Vợ cần kiệm áo sọc nhiều màu. Họ không bắt buộc đi dự Nguyễn cải, nhất là nếu đang làm việc hoặc có con nhỏ, nhưng các khán đài xem ra vẫn chen chặt. Tôi đoán đấy cũng là giải trí, như xem kịch hay xiếc.

Một vài Phu nhân đã yên vị, diện những tấm áo xanh thêu sang nhất. Có thể cảm thấy mắt họ nhìn mình khi chúng tôi từng cặp đỏ đi qua trước mặt, tới phía đối diện. Chúng tôi đang là đối tượng xem xét, định giá, thì thầm phán xét; có thể cảm thấy, như hàng chân kiên bò trên da trần.

Phía này không có ghế. Khu cho chúng tôi vây lại bằng sợi dây lụa xoắn màu đỏ, như trong rạp phim ngày xưa để ngăn khách hàng. Sợi dây ấy cắt

chúng tôi biệt lập, đánh dấu cách ly, tránh lây nhiễm sang những người còn lại, tạo riêng một thứ chuồng hay cũi; chúng tôi cứ thế tuôn vào, tự chia thành hàng lối, một việc đã rất quen làm, và quỳ xuống ngồi trên sàn xi măng.

“Lui xuống cuối,” Ofglen rì rầm bên tôi. “Như thế dễ nói chuyện hơn.” Và trong lúc quỳ, đầu hơi cúi xuống, tôi nghe thấy khắp bốn bề lao xao, như tiếng côn trùng lúu rúu trong cỏ khô cao ngất: giọng thì thầm ken dày. Đây là một trong những nơi chúng tôi có thể trao đổi tự do, truyền tin tức đi khắp đám. Họ khó mà chỉ mặt ai trong cả nhóm, hoặc nghe ra nói gì. Hon nữa họ cũng chẳng muốn ngắt ngang buổi lễ, lại còn trước mắt camera truyền hình.

Ofglen huých vào sườn tôi, đánh động, và tôi nhìn lên, rất chậm và lén lút. Từ chỗ này nhìn khá rõ lối vào sân, nơi mọi người đang đều đặn dồn về. Hẳn cô lưu ý Janine, bởi cô ta kìa, cặp đôi người mới, không phải cô trước, một người tôi chưa thấy bao giờ. Vậy là Janine đã bị chuyển rồi, tới một hộ mới, một nhiệm sở mới. Quá sớm, hay sửa cô ta bị hỏng sao đó chẳng? Đó là khả năng duy nhất, trừ khi có chuyện tranh giành đứa bé, cũng không hiếm như người ta tưởng. Một khi đã sinh, cô ta có thể kháng cự không muốn trao đi. Cái đó tôi hiểu. Thân hình cô dưới làn vải đỏ trông rất gầy, xác xơ là khác, vàng hào quang thai phụ lúc trước không còn. Mặt cô trắng bợt và nhợt ra, như sức sống đã bị hút hết.

“Chẳng hay chút gì, cô biết không,” Ofglen nói gần bên tai tôi. “Nó thành ra là một máy xắt.”

Cô nói tới con của Janine, đứa trẻ đã ghé qua Janine trên đường về nơi khác. Đứa bé tên Angela. Rốt cuộc vẫn sai lầm, đặt tên nó vội vàng như thế. Tôi cảm thấy cồn cào, trong ổ bụng. Không phải cồn cào, mà là trống rỗng. Tôi không muốn biết đã hỏng cái gì. “Chúa ơi,” tôi nói. Trải qua từng ấy chuyện, rồi trắng tay. Tệ hơn cả trắng tay.

“Là đứa thứ hai rồi đấy,” Ofglen nói. “Không tính đứa con riêng, hồi trước. Cô ta từng sẩy thai tám tháng, cô không biết ư?”

Chúng tôi chăm chú nhìn Janine đi vào giữa vòng dây, bọc trong vận rủi, thứ khăn trùm bắt khả chạm vào. Cô ta thấy tôi, chắc chắn phải thấy tôi, nhưng cô nhìn xuyên qua tôi. Lần này không nụ cười đắc thắng. Cô quay đi, quỳ xuống, và giờ tôi chỉ còn thấy tấm lưng và đôi vai gầy nghiêng nghiêng.

“Cô ta nghĩ là lỗi tại mình,” Ofglen thì thầm. “Hai lần liên tiếp. Vì đã phạm tội. Cô ta dùng gã bác sĩ, nghe đồn thế, không hề là của Chủ soái nhà này.”

Tôi không thể nói đã biết, nếu không Ofglen sẽ ngạc nhiên. Theo như cô biết, bản thân cô là nguồn tin duy nhất của tôi, những chuyện loại này; những chuyện cô am hiểu đến kinh ngạc. Làm sao cô biết được về Janine? Qua các Martha? Người cặp cùng Janine mua sắm? Nghe trộm sau cửa, giờ các Phu nhân trà rượu, trong khi chằng lưới. Liệu Serena Joy có nói về tôi kiểu đó, nếu tôi theo ý bà? *Gật đầu tức khắc, quả thật ả ta không cần, chỉ cần có hai chân và một cái đó đó xài được là quá đủ. Chúng nó không biết tởm, chúng không có cảm xúc như chúng ta.* Và đám còn lại trên ghé vờn cổ tới, úi giời, kinh hoàng và ham hố biết mấy. Làm thế nào chứ? Khi nào? Ở đâu?

Như Janine ắt đã chịu đựng. “Kinh khủng quá,” tôi nói. Nhưng cũng đúng là Janine, quả thực, cái thói rước lấy vào thân, coi đứa bé khuyết tật chỉ là tại mình. Nhưng con người ta sẵn sàng làm mọi chuyện để khỏi thừa nhận đòi mình không có ý nghĩa gì. Không tích sự gì, đúng hơn. Không đường hướng.

Có lần buổi sáng giữa lúc thay đồ, tôi nhận ra Janine vẫn còn mặc áo ngủ trắng. Cô ta cứ ngồi nguyên trên mép giường.

Tôi nhìn ra đằng cánh cửa đôi nhà thể dục, nơi dì trực ban thường đứng, để xem đã phát hiện chưa, nhưng không thấy. Tối khoảng này họ đã tin tưởng chúng tôi hơn, đôi lúc để mặc chúng tôi không giám sát trong phòng học hoặc thậm chí cả căng tin đến hàng phút. Chắc hẳn dì đã lên ra làm điều thuốc hay tách cà phê.

Nhìn kìa, tôi bảo Alma, ở cạnh giường tôi.

Alma nhìn sang Janine. Rồi cả hai chúng tôi cùng qua đó. Mặc đồ vào, Janine, Alma nói với tấm lưng trắng. Chúng tôi không muốn vì cô mà phải đi cầu nguyện thêm đâu. Nhưng Janine không nhúc nhích.

Lúc này Moira cũng đã đi tới. Đó là trước khi cô đào thoát, lần sau. Cô vẫn còn cà nhắc, hậu quả của màn tắm quất chân. Cô đi vòng qua giường để nhìn Janine tận mặt.

Ra đây, cô bảo Alma và tôi. Những người khác cũng bắt đầu xúm lại, đã thành một đám nho nhỏ. Quay lại đi, Moira bảo họ. Đừng làm ầm ĩ, nếu *mụ* ấy vào giờ thì sao?

Tôi vẫn nhìn Janine. Hai mắt thì mở, nhưng không nhìn thấy tôi. Mắt cô tròn và nở rộng, hai hàng răng chìa ra giữa nụ cười bất động. Qua nụ cười, qua kẽ răng, cô ta đang thì thầm một mình. Tôi phải ghé sát vào mới nghe thấy.

Xin chào, cô nói, nhưng không phải với tôi. Em là Janine. Em là người phục vụ ngài sáng này. Cho phép em mang tới tách cà phê mở đầu nhé?

Giê su ma, Moira nói, cạnh tôi.

Đùng chửi thề, Alma nói.

Moira nắm lấy hai vai Janine lắc mạnh. Tỉnh ra đi, Janine, cô thô lỗ nói. Và đừng có dùng *chữ* đó.

Janine mỉm cười. Giờ chúc một ngày vui, thưa ngài, cô nói.

Moira vả hai cái vào mặt cô, phải, trái. Quay lại đây, cô nói. Quay lại đây ngay! Cô không được ở đó, cô không còn ở đó nữa. Chấm hết rồi.

Nụ cười của Janine rung rung. Cô ta đưa tay lên má. Sao lại đánh em? cô ta nói. Cái đó dở ẹc? Em có thể mang ra cái khác. Ngài đâu cần phải đánh em

Cô có biết họ sẽ làm cái gì không? Moira nói. Giọng cô nhỏ nhưng đanh và kiên quyết. Nhìn tôi đây. Tôi là Moira và đây là Trung tâm Đỏ. Nhìn tôi đây.

Mắt Janine dần định thần. Moira à? cô ta nói. Tôi không biết Moira nào cả. Chúng nó không đưa cô tới bệnh xá đâu, nên đừng có mơ, Moira nói. Chúng nó không phí công tìm cách điều trị đâu. Thậm chí không buồn bỏ cô lên tàu ra khu Kiêu dân nữa. Cô đi quá xa là chúng sẽ mang thẳng tới Phòng thí nghiệm bắn cô chết. Rồi thiêu xác cô trong bãi rác, như Phế nữ. Thế nên quên đi.

Tôi muôn về nhà, Janine nói. Cô ta bắt đầu nức lên.

Giê su thánh vật, Moira nói. Đủ lắm rồi. Mụ ta vào ngay bây giờ, tôi thề với cô đấy. Mặc mớ đồ quý tha vào và câm miệng đi.

Janine vẫn ỉ ôi, nhưng cũng đứng dậy và bắt đầu mặc áo.

Lần sau nó làm thế mà tớ không có đây, Moira bảo tôi, cậu cứ tát cho nó như thế. Cậu không được để nó tuột mất. Thứ đó dễ lây lắm.

Như vậy là cô đang dự tính rồi, lúc ấy, sẽ thoát ra thế nào.

Khoảng sân khán giả giờ đã đầy, chúng tôi sốt soạt chờ đợi. Sau rốt, viên Chủ soái đảm trách buổi lễ cũng vào. Tóc đang rụng, người to ngang, ông ta trông như một huấn luyện viên bóng bầu dục qua thời phong độ. Ông ta cũng mặc quân phục, màu đen u tối, ngang ngực mấy dây quân hàm và huy chương. Khó mà không bật phách xiêu hồn, nhưng tôi vẫn cố: tôi tưởng tượng ông ta trong giường cùng vợ và Tùy nữ, gieo nọc như cuồng, như con cá hồi động dục, một mực vờ như không khoái cảm. Khi Chúa phán hãy sinh sôi nảy nở, là nói gã này ư?

Viên Chủ soái leo từng bậc lên sân khấu, giẫm lên lớp vải đỏ thêu con mắt lớn cánh trắng phủ trên sàn. Ông ta đưa mắt khắp phòng, tiếng rì rầm khe khẽ lịm đi. Thậm chí chưa cần giơ tay nữa. Rồi tiếng ông vào micro mà ra qua loa, mất sạch những âm trầm chỉ còn âm sắc kim loại chói lói, như không phải hình thành từ miệng, từ cơ thể ông, mà từ chính cặp loa. Giọng nói được nhuộm màu kim loại, được đúc hình còi.

“Hôm nay là dịp tạ ơn,” ông ta khởi đầu, “là ngày xung tụng.”

Tôi bưng tai cho qua diễn tử về chiến thắng và xả thân. Rồi một tràng cầu nguyện dài, cho những bình chữa không xứng đáng, rồi bản thánh ca: “Có nhũ hương ở Gilcad, chữa lành những kẻ đau thương.”

“Có nhũ hoa ở Gilead,” Moira thường nhại.

Giờ thì đến tiết mục chính. Hai mươi Thiên sứ tiến vào, vừa chân ưỡt chân ráo từ mặt trận, vừa trang điểm tinh tươm, có đội gác danh dự hộ tống, đều bước một-hai một-hai vào khoảng trống trung tâm. Nghiêm, nghi. Và giờ hai mươi cô con gái trùm mạng, trắng toát, e lệ đi lên, các bà mẹ đỡ khuỷu tay. Bây giờ là mẹ, không phải cha, lo nhiệm vụ trao đi con gái và phụ giúp sắp đặt nghi thức hôn nhân. Hôn nhân cố nhiên là sắp đặt. Mấy cô bé này không được phép ở một mình với đàn ông đã nhiều năm; những năm rông rã từ thuở bắt đầu thế lệ này.

Liệu chúng có đủ lớn để nhớ chút gì từ cái thời xưa, tập tành bóng rổ, quần bò với giày thể thao, lượn lơ xe đạp? Và đọc sách, bằng chính mắt mình? Cho dù có đưa chưa qua mười bốn - *Bắt đầu thật sớm*, đó là chính sách, *không được lơ phút nào* - nhưng chúng sẽ nhớ. Và những lứa tiếp theo cũng nhớ, thêm ba hay bốn hay năm năm nữa, nhưng sau đó thì không. Chúng sẽ mặc áo trắng, lẫn trong nhóm con gái từ thuở khai thiên lập địa, chúng sẽ lặng câm từ lúc bắt đầu.

Chúng tôi đã ban cho nhiều hơn lấy đi, Chủ soái bảo. Cô nghĩ lại những phiền toái khi trước mà xem. Cô không nhớ ư, những quây rượu độc thân, những cuộc hẹn hò mỗi lái đáng xấu hổ thời đi học? Cả một chợ bán thân. Cô không nhớ khoảng cách trời vực giữa những cô nàng dễ dàng kiếm được đàn ông và những cô không thể? Bao nhiêu người đã tuyệt vọng, nhin ăn rạc người hay born silicon đầy ngực, cắt mũi mà chẳng bị được mặt. Hãy nghĩ đến tấn bi kịch nhân sinh.

Ông ta vẫy tay về chồng tạp chí cũ. Rặt những phàn nàn. Vấn đề thế này, vấn đề thế nọ. Nhớ lại những mẫu trong mục Kết bạn mà xem, *Phụ nữ tươi tắn hấp dẫn, ba lăm tuổi...* Cách này ít ra ai cũng có một người đàn ông, không chữa lại ai. Và rồi nếu có lấy chồng, họ cũng có thể bị bỏ lại với đứa con, có khi vài đứa, chỉ vì thằng chồng chán ngấy mà chơi bài tầu mã, mất tâm, họ sẽ phải sống nhờ từ thiện. Hoặc hẳn ta sẽ ở lại mà đánh đập họ toi bời. Hoặc nếu họ đi làm, con gửi giữ trẻ hoặc bỏ lại trong tay một mụ đàn bà dốt nát hung dữ, còn họ phải trả lấy tiền, cắt xén vào đồng lương thâm hại. Mà khi ấy tiền là thước đo giá trị duy nhất, cho tất cả mọi người, là mẹ họ cũng không được ai tôn trọng. Chẳng trách họ dần từ bỏ chuyện đẻ đẻ. Cách này ít ra họ cũng được bảo vệ, bình yên hoàn thành thiên chức sinh học của mình. Được tất cả hỗ trợ và ủng hộ. Nào, cô nói xem. Cô thông minh đến thế, tôi mong được biết cô nghĩ gì. Chúng tôi đã bỏ mất gì đây?

Yêu, tôi nói.

Yêu ấ à? Chủ soái nói. Yêu đương gì chứ?

Thôi khắc *đố*, tôi nói. Chủ soái nhìn tôi bằng đôi mắt ngay thẳng, như một cậu bé.

À phải, ông ta nói. Tôi có đọc tạp chí, đấy chính là cái họ suốt ngày cố xúy, phải không? Nhưng hãy nhìn vào số liệu, cô bé ời. Nó có thực đáng không, cái chuyện *đố* ấy? Hôn nhân sắp đặt cũng luôn cho kết quả tốt bằng thế, nếu không phải hơn.

Yêu à, dì Lydia nói về kinh tởm. Đừng có để tôi bắt các cô tại trận. Này các cô bé, đây không phải chỗ để mơ mòng tán tỉnh. Ngón tay giờ ra răn đe. Vấn đề không phải là *yêu*.

Những năm tháng đó chẳng qua là lịch quỹ đạo, xét về lịch sử mà nói, Chủ soái đáp. Là tai vạ mà thôi. Chúng tôi chỉ làm mỗi việc là trả về đúng chuẩn mực của Đại tự nhiên.

Nguyện cải của đàn bà hợp vì những đám cưới tập thể thế này, thường vậy. Đàn ông thì vì những thắng lợi quân sự. Đó là những việc chúng tôi lý ra cần ăn mừng nhất, theo thứ tự. Dù thế đôi khi những buổi họp, của đàn bà, tổ chức nhân dịp có tu nữ hoàn tục. Phần lớn diễn ra đã lâu, thời họ đang bị săn lùng, nhưng tới giờ vẫn khai quật được vài người, bới ra từ thế giới ngầm, nơi họ đang ẩn lánh, như chuột chũi. Trông họ cũng phần nào giống thế: mắt him him, bờ ngõ vì quá thừa ánh sáng. Những bà già bị tống ra khu Kiều dân tức khắc, nhưng đám trẻ còn mẫn được cố thuyết phục cải đạo, và nếu thành công chúng tôi lại đến đây chứng kiến họ trong buổi lễ, tuyên thệ từ bỏ cuộc sống trinh bạch, hiến thân cho lợi ích cộng đồng. Họ quỳ xuống, viên Chủ soái đọc lời cầu nguyện và họ nhận tấm mạng đỏ, như tất cả chúng tôi trước kia. Nhưng họ không được phép trở thành Phu nhân; tới lúc này, họ vẫn bị coi là nguy hiểm không thể xếp vào địa vị quyền lực đó. Họ toát ra mùi phù thủy, cảm giác huyền hoặc lạ lẫm, bất chấp đã chà xát, đã mang vết lằn ở chân và đã ngồi Biệt giam ít lâu. Họ luôn nhận lằn roi đó, luôn phải ngồi giam như thế, theo lời đồn đại: họ không bỏ cuộc dễ dàng.

Rất nhiều người thà chọn khu Kiều dân. Chúng tôi không ai muốn làm cặp mua sắm hàng ngày với họ. Họ dễ suy sụp hơn đám còn lại trong chúng tôi; đi với họ chẳng bao giờ thoải mái.

Các bà mẹ đã sắp đám con gái trùm mạng trắng vào hàng và trở về dãy ghế. Có tiếng khóc nho nhỏ vang lên giữa họ, những bàn tay vô vồ và nắm lấy nhau, những chiếc mùi soa lôi ra dùng ồn ã. Chủ soái tiếp tục buổi lễ:

“Ta muốn người đàn bà phải ăn mặc đoan trang,” ông ta nói, “điểm trang kín đáo và giản dị; không phải là những kiểu tóc cầu kỳ, vàng bạc, ngọc trai hay quần áo đắt tiền;

“Mà là những việc lành; như thế mới thích hợp với những người đàn bà xưng mình có lòng đạo đức.

“Khi nghe lời dạy dỗ, đàn bà phải thỉnh lặng và hết lòng phục tùng.” Đen đây ông ta nhìn khắp chúng tôi. “*Hết lòng*,” ông ta lặp lại.

“Ta không cho phép đàn bà giảng dạy, hay thống trị đàn ông, trái lại họ phải thỉnh lặng.

“Vì Adam được tạo dựng trước, rồi mới đến Eva.

“Cũng không phải Adam đã bị dụ dỗ, mà là người đàn bà đã phạm tội, khi bị dụ dỗ.

“Tuy nhiên, người đàn bà sẽ được cứu nhờ sinh con cái, nếu kiên trì giữ đức tin, đức mến và sự thánh thiện, với lòng đơn sơ tiết tỉnh.”

Được cứu nhờ sinh con cái, tôi nghĩ. Thế chúng tôi đã nghĩ cái gì sẽ cứu mình, ngày trước?

“Cái đó ông ta nên thuyết cho đám Phu nhân,” Ofglen thì thầm, “khi mải nốc lấy nốc để rượu anh đào.” Cô ám chỉ phần “tiết tỉnh”. Lúc này nói chuyện lại an toàn, Chủ soái đã xong nghi thức chính và giờ đang tới phần trao nhẫn vén khăn. Òa, tôi nghĩ. Nhìn cho kỹ đi, vì đã muộn mất rồi. Các Thiên sứ rồi sẽ đủ điều kiện nhận Tùy nữ, sau này, nhất là nếu mấy Phu nhân mới không biết đẻ. Nhưng các cô thì kẹt cứng rồi. Thấy gì thì lãnh

nấy, tử mụn ghẻ trở đi. Nhưng không ai đòi các cô yêu hẳn. Các cô sẽ hiểu ra sớm thôi. Chỉ việc thi hành bốn phận trong yên lặng. Khi nào nghỉ ngại, khi nằm bẹp trên giường, còn có thể nhìn lên trần cao. Ai biết sẽ thấy được gì, tí trên ấy? Vòng hoa tang lễ và các thiên thần, chòm sao bằng bụi, tinh vân hoặc chẳng tinh vân, những hình đồ bỏ quên của nhện. Bao giờ cũng có thứ cho đầu óc ham học hỏi.

Có chuyện gì thế, cm yêu? chuyện cười đã cũ.

Không, vì sao?

Em vừa cử động.

Đừng cử động, thế thôi.

Chúng ta nhắm đến, dì Lydia bảo, là tinh thần đồng đội giữa đàn bà với nhau. Tất cả chúng ta phải đoàn kết lại.

Đồng đội cái mọc, Moira nói qua cái lỗ tường ngăn. Nói hay éo chịu được, dì Lydia, như người ta thường bảo. Cậu cá bao nhiêu mụ ta bắt Janine quỳ trên sàn? Chứ cậu nghĩ họ làm gì trong cái văn phòng đó? Mình cuộc cái đồ teo quắt héo khô của mụ đã được cô ả làm cái trò...

Moira! tôi nói.

Moira gì mà Moira? cô thì thảo. Chính cậu cũng đã nghĩ thế, cậu biết mà.

Nói năng thế chẳng hay gì đâu, tôi nói, nhưng cũng phải cô nín cười. Nhưng tôi vẫn tự dối mình, lúc ấy, rằng phải cố nà giữ gì đó đại khái như phẩm giá.

Cậu lúc nào cũng là đồ nhu nhược, Moira nói, nhưng đây âu yém. Có hay nhiều là khác. Có đấy.

Và cô nói đúng, giờ tôi đã hiểu, khi quỳ trên nền đất cứng dội mạnh vào giác quan, lắng nghe buổi lễ lê thê. Có gì đó đầy sức mạnh trong những lời tục tĩu thì thảo, nhắm vào kẻ mạnh. Có gì đó vui tươi, hư đôn, ẩn mật, cấm đoán, kích động run người. Cũng như một câu phù phép. Nó châm cho họ

xì hơi, hạ họ xuống mặt bằng chung có thể đối phó được. Trên tường vôi ngăn vệ sinh một kẻ vô danh đã vạch lên: *Dì Lydia bú*. Đây là lá c dụng trên ngọn đồi đương kỳ khởi loạn. Nội nghĩ về dì Lydia làm chuyện đó cũng đủ hời lòng rồi.

Thế nên tôi mừng tượng ra đám Thiên sứ và những cô dâu trắng toát một lử kia, trong tiếng hỗn hển huy hoàng và mồ hôi dốc ra như tắm, những cuộc đụng độ rậm lông ẩm ướt; hoặc hay hơn nữa, những thất bại ê chề, con cu như củ cà rốt ba tuần tuổi, khổ sở mò mẫm trên da thịt lạnh trơ trơ như cá chưa nấu.

Trên đường ra khi buổi lễ rồi cuộc cũng xong, Ofglen thì thầm bằng cái giọng nhẹ và sắc ngọt lệ thường: “Chúng tôi biết cô vẫn gặp riêng ông ta.”

“Ai?” tôi nói, cố cường ý muốn nhìn sang cô. Tôi biết là ai.

“Chủ soái nhà cô,” cô nói. “Chúng tôi biết đã lâu rồi.” Tôi hỏi làm sao cô biết.

“Chúng tôi biết, thế thôi,” cô nói. “Ông ta muốn gì? Bạo dân, khổ dân?”

Không dễ giải thích cho cô ông ta muốn gì, bởi chính tôi vẫn chưa gọi được tên nó. Làm sao kể lại chuyện đã thực sự xảy ra? Cô sẽ cười, là nhẹ nhất. Nói thế này đơn giản hơn, “Đại khái thế.” Ít ra nghe có phẩm cách của kẻ bị cưỡng ép.

Cô ngẫm nghĩ chuyện này. “Cô ắt phải ngạc nhiên,” cô nói, “nếu biết có bao nhiêu kẻ ưa chuyện đó.”

“Không làm thế nào được,” tôi nói. “Tôi không thể bảo không muốn đi.” Cái đó cô phải biết chứ.

Chúng tôi đã ra đến hè đường và nói chuyện không còn an toàn nữa, những người khác quá gần mà đám đông rì rầm che chở không còn. Chúng tôi yên lặng đi, tụt lại đằng sau, tới khi cô xét thấy có thể nói, “Tất nhiên là không thể. Nhưng hãy tìm hiểu rồi kể cho chúng tôi.”

“Tìm hiểu gì?” tôi nói.

Tôi cảm thấy thì đúng hơn là nhìn thấy cô khẽ quay đầu. “Bất cứ gì có thể.”

Giờ đã có khoảng không gian trống cân lấp, giữa bầu không khí thừa ẩm trong phòng, và cả thời gian nữa; một không-thời gian, giữa Ở đây bây giờ và ở đó lúc ấy, chấm hết bằng bữa tối. Khi khay cơm đến, bùng lên cầu thang như cho kẻ tàn phế. Một phế phẩm, một thứ đã thành vô dụng. Vô giá trị như tờ hộ chiếu, không đường ra.

Đó là chuyện đã xảy ra, ngày chúng tôi toan vượt biên, mang theo hộ chiếu mới tinh cho biết chúng tôi không phải chúng tôi khi trước: rằng Luke, chẳng hạn, chưa bao giờ ly dị, rằng vì vậy chúng tôi hợp pháp, theo pháp luật.

Viên cảnh sát cầm hai tấm hộ chiếu vào trong, sau khi nghe chúng tôi trình bày đi picnic và nhìn vào xe thấy con gái đang ngủ, giữa vườn bách thú sồn rách của con. Luke vỗ nhẹ lên tay tôi và ra ngoài xe giả bộ duỗi chân căng, quan sát người kia qua cửa sổ văn phòng xuất nhập cảnh. Tôi ngồi nguyên trong xe. Tôi châm thuốc lá, để vỗ yên mình, và hít khói vào, một hơi thật dài vờ thư thái. Tôi đang quan sát hai người lính trong quân phục xa lạ, mà tới giờ này, đã dần dà trở thành quen thuộc; họ vợ vẫn đứng bên thanh chắn sọc vàng đen. Họ không làm gì mấy. Một người đang nhìn bầy chim, mòng biển, chao liệng đậu rồi bay trên thanh chắn phía sau. Quan sát anh ta, tôi cũng nhìn cả bầy chim. Mọi thứ vẫn nguyên màu sắc khi trước, có điều tươi hơn.

Rồi sẽ ổn thôi, tôi tự nhủ, thăm cầu nguyện. Ôi làm ơn. Cho chúng tôi qua, cho chúng tôi qua. Một lần này thôi, tôi sẽ làm bất cứ điều gì. Tôi đã nghĩ sẽ làm gì cho bất kỳ ai đó đang lắng nghe mà có được tí xiu tích sự hay thậm chí ý nghĩa gì, tôi không bao giờ biết được.

Rồi Luke vào lại xe, quá vội, vặn chìa và lùi lại. Hẳn đang nhắc điện thoại, anh nói. Rồi anh cho xe phóng thật nhanh, rồi đã thấy đường đất với rừng

và chúng tôi nhảy khỏi xe mà chạy. Một túp lều, để trốn, một cái thuyền, không biết chúng tôi đã cầu gì nữa. Anh đã bảo mấy tấm hộ chiếu hoàn hảo kín kẽ lắm rồi, và chúng tôi chẳng có mấy thời gian chuẩn bị. Có thể anh cũng đã có chuẩn bị, có một thứ bản đồ trong đầu. Còn tôi, tôi chỉ việc chạy: chạy cho xa, càng xa càng tốt.

Tôi không muốn kể chuyện này.

Tôi đâu nhất thiết phải kể ra. Tôi không phải kể bất cứ chuyện gì, cho mình hay ai ai khác. Tôi có thể ngồi nguyên đây, bình lặng. Có thể rút lui. Có quyền lùi sâu vào trong, lặn sâu xuống đáy, họ không bao giờ kiểm được ra.

Nolite te bastardes carborundorum. Có ích cho cô ta biết mấy.

Đấu tranh làm gì?

Chang ăn thua gì đâu.

Yêu ấy à? Chủ soái đã nói.

Cái này hay hơn. Cái này ít ra tôi cũng rành. Thì ta sẽ nói về nó.

Thời khắc *đổ*, tôi đã trả lời. Rơi vào đó, tất cả chúng ta hồi ấy, dù bằng cách nào. Làm sao ông ta có thể coi nhẹ nó như thế? Lại còn cười khẩy. Như thế chúng tôi đeo lấy thứ thật là nhỏ nhặt, món trang sức vật, ý thích vẩn vơ. Thực tình, ngược lại, chuyện đó rất khó khăn. Đó là điều chủ chốt, là con đường qua đó người ta hiểu chính mình; nếu chưa bao giờ, không bao giờ gặp nó, người ta sẽ chỉ là một quái thai, sinh vật ngoài vũ trụ. Ai cũng biết điều này.

Đổ, chúng ta nói thế; *tôi đổ anh ấy*. *Đổ*, rụng, rơi, sa, ngã. Chúng ta là những đàn bà sa ngã. Chúng ta tin vào nó, vào vận động hướng đất này: đáng yêu biết bao, như là bay, mà lại đáng sợ biết mấy, cực đoan, hão huyền biết mấy. Chúa là tình yêu, xưa họ từng nói vậy, nhưng chúng ta đã đảo ngược lại, và tình yêu, cũng như cực lạc, chỉ vươn tay là chạm tới. Yêu

được con người bên mình khó khăn đến đâu, chúng ta càng tin vào Tình yêu đến đó, một tình yêu trù tượng và trọn vẹn. Chúng ta chờ, khôn dứt, mong mỗi hiện thân. Lời trở nên xác thịt.

Và đôi khi cũng gặp được nó, trong chốc lát. Cái tình yêu ấy đến rồi đi và sau này khó còn nhớ nổi, như cơn đau. Rồi một ngày người ta sẽ nhìn người ấy mà nghĩ, *Tôi từng yêu anh*, và ở đó có một chữ “từng”, mà ngạc nhiên tốt độ, bởi một chuyện như vậy mà lại “đã từng” thì thật là sững sốt và bấp bênh và ngu ngốc; và người ta cũng sẽ hiểu tại sao bạn bè mình lảng tránh, ngày ấy.

Thật khuây khỏa bao nhiêu, giờ đây, khi nhớ về điều đó.

Hoặc đôi khi, ngay giữa lúc vẫn đang yêu, đang sa xuống, người ta tỉnh dậy giữa đêm, khi ánh trăng vào cửa sổ tràn trên khuôn mặt anh đang ngủ, khiến hai hốc mắt càng tối hơn và sâu hơn ban ngày, và người ta nghĩ, Ai biết họ làm gì, khi ở một mình hay giữa nhóm đàn ông? Ai biết họ nói gì hay thường đi đâu nhất? Ai bảo được họ thực sự là ai? Dưới bề ngoài thường nhật.

Và có thể những lúc đó người ta sẽ nghĩ, Giả như anh không yêu mình?

Hoặc người ta sẽ nhớ lại những chuyện đã đọc được, trong báo, về những phụ nữ mất tích - thường là phụ nữ nhưng cũng có cả đàn ông, hay trẻ con, đây là tệ nhất - tìm thấy trong công hay trong rừng, hay tủ lạnh các phòng trọ bỏ không, còn hoặc không còn quần áo, bị hoặc không bị xâm hại; nhưng đã bị giết như nhau. Có những khu vực người ta không muốn đi bộ qua, những phòng ngủ được tuần thủ - khóa cửa sổ hay cửa chính, kéo rèm, để đèn. Người ta thực hiện chúng như đọc kinh cầu nguyện, thực hiện và hy vọng chúng cứu được mình. Và nói chung chúng cứu được. Hoặc một điều gì đó đã cứu; người ta còn sống là bằng chứng nhỡn tiền.

Nhưng những chuyện đó chỉ lộ ra khi đêm đến, không liên quan gì đến người đàn ông người ta yêu, ít ra trong ánh sáng ban ngày, vì người ấy người ta sẽ chấp nhận rèn giũa mình, bỏ công tập luyện. Cũng tập luyện để có thân hình đẹp, người ta làm thế cho người đàn ông người ta yêu. Nếu

người ta chịu khó luyện rèn mình, biết đâu người ấy cũng vậy. Biết đâu cả hai sẽ rèn cặp được nhau, như câu đố chung tay sẽ tìm ra lời giải; bằng không, một trong hai, thường là người ấy, sẽ trượt đi theo quỹ đạo riêng, bỏ lại người ta trong cảnh hậu cai vật vã, muốn đòi phó lại chỉ còn gia tăng tập tành. Nếu tập mãi không thành, đấy là vì cả hai có thái độ sai. Vạn sự trong đời người ta nghĩ đều tuân theo một lực tích cực hoặc tiêu cực nào đó từ đầu mình phát xuất.

Nếu không thích, thì đổi đi, chúng ta nói thế, bảo nhau cũng như bảo mình. Và thế là chúng ta đổi người đàn ông, lấy một người khác. Thay đổi, chúng ta tin chắc, luôn luôn đem lại kết quả tốt hơn. Chúng ta là những kẻ xét lại, chúng ta xét lại chính mình.

Thật lạ làm sao khi nhớ lại ngày xưa chúng ta nghĩ gì, cứ như mọi sự đều sẵn sàng trước mắt, như không tồn tại may rủi, không biên giới; như chúng ta có quyền xóa đi vẽ lại đến vô cùng đường chu vi không ngừng nói rộng của đời ta. Tôi cũng đã vậy, tôi cũng làm vậy. Luke với tôi không phải người đàn ông đầu tiên, và có thể đã không phải người cuối cùng.

Nếu anh không bị động lại như thế. Chết cứng giữa thời gian, giữa không trung, giữa tán rừng nơi ấy, giữa đà rơi.

Thời trước người ta sẽ nhận được một cái gói nho nhỏ, đồ tùy thân: những thứ còn lại bên mình khi anh chết. Họ thường làm thế, thời chiến, mẹ tôi bảo. cần phải than khóc bao lâu, và họ đã nói gì? Hãy dành đời mình tưởng niệm người yêu dấu. Anh ngày xưa. Người yêu dấu.

Anh là người yêu dấu, tôi nói lớn. Là, là, hai chữ cái thôi, đồ đần, mà không nhớ được hay sao, một chữ ngắn tèo tèo thế?

Tôi đưa tay áo quạt ngang mặt. Một thời tôi không dám thế, sợ sẽ bết ra, nhưng giờ không có gì để mà nhoe cả. Có biểu hiện gì trên mặt, dù tôi không thấy, thì cũng thật.

Người sẽ phải tha lỗi cho tôi. Tôi là kẻ tội nạn từ quá khứ, và cũng như mọi kẻ tội nạn trên đời ngấm ngấm những thói quen tập tục của lối sống đã bỏ lại, hoặc buộc phải bỏ lại đằng sau, và cũng như họ thấy tất cả đều kỳ dị biết

bao, khi tù đây nhìn lại, và cũng như thế chúng làm tôi mê muội. Như một gã Nga Trắng nhấp nước trà giữa lòng Paris, bị bỏ rơi giữa thế kỷ hai mươi, tôi quàn trở lại, cố tìm về những lối mòn xa lắc; tôi đâm ra sốt mướt, đánh lạc mất mình. Nức nở. Nói nức nở mới đúng, không phải khóc. Tôi ngồi trên ghé đây, đàm địa như miếng bọt biển.

Thế. Lại đợi, tới tương lai. Bà mẹ tương lai: tiếng gọi sẵn đón khi vào một cửa hàng mua đồ sản phụ. Bà mẹ sắp tới nghe như kêu gọi nhường chỗ trên tàu điện ngầm. Đợi cũng là địa điểm, giữa hai chặng đường. Với tôi là cái phòng này. Tôi là khoảng trống, ở đây, giữa đôi dấu ngoặc. Giữa người khác.

Có tiếng gõ cửa. Cora và cái khay.

Nhưng không phải Cora. “Tôi mang cho cô đây,” Serena Joy nói.

Rồi tôi ngang lên nhìn quanh, đứng dậy khỏi ghế mà đi tới chỗ bà. Bà đang cầm nó, tấm ảnh lấy liền, vuông vắn và bóng nhoáng. Vậy họ vẫn còn chế tạo, thứ máy ảnh đó. Và sẽ vẫn có những anbum ảnh gia đình nữa, đủ mặt lũ trẻ; Tùy nữ thì không. Từ lịch sử tương lai nhìn lại, cứ thế này, chúng tôi sẽ vô hình. Nhưng lũ trẻ thì có mặt là cái chắc, để các Phu nhân có cái mà nhìn, dưới lầu, trong lúc nhấm nháp tiệc buýp phê chờ cuộc Sinh.

“Cô chỉ được cầm một phút thôi,” Serena Joy nhỏ giọng về đồng lõa. “Tôi phải trả về chỗ cũ, trước khi họ nhận ra.”

Hắn là một chị Martha đã lấy cho bà. Vậy là có một mạng lưới liên Martha, họ cũng kiếm được gì từ đó. Biết được cũng hay.

Tôi cầm lấy từ tay bà, quay ngược lại phía mình. Đây là con ư, đây là diện mạo con ư? Bảo bối của tôi.

Cao và khác quá chừng. Đã hơi cười một chút rồi, nhanh thế, mặc váy trắng như lễ nhận thánh thể lần đầu, ngày xưa.

Thời gian vậy có ngừng đâu. Nó đã xô lên tôi, xô tôi đi mất, tôi chẳng qua là người đàn bà cát bị đứa trẻ vô tâm bỏ lại quá gần mé nước. Tôi đã bị trừ bỏ vì con. tôi chỉ còn là một cái bóng, tí tắp đằng sau bề mặt bóng bẩy tấm

ảnh này. Cái bóng của cái bóng, như mọi người mẹ đã qua đời. Nhìn mắt con là biết: tôi không có đó.

Nhưng con thì tồn tại, trong bộ váy trắng. Lớn lên và sống. Không phải là tốt ư? Là phúc lành ư?

Dù gì, tôi cũng không chịu nổi, mình bị xóa đi như thế. Thà bà ta không mang gì còn hơn.

Tôi ngồi bên cái bàn tí xíu, dùng bữa ăn súp ngô nghiền kem. Tôi có sữa, có thìa, nhưng dao thì không bao giờ. Khi có thịt họ xắt ra trước cho tôi, cứ như tôi thiếu răng hay không biết dùng tay. Thế nhưng tôi đủ cả. Chính vì thế dao không đến phần tôi.

Tôi gõ cửa phòng ông, đợi đáp lại, sửa nét mặt, đi vào. Ông ta đang đứng bên lò sưởi, tay cầm ly rượu đã gần cạn. Ông thường đợi tôi đến rồi mới rót rượu mạnh, dù tôi biết bữa tối họ có uống vang. Mặt ông hơi đỏ. Tôi thử ước tính đã uống bao lâu.

“Xin ngả mũ chào!” ông nói. “Cô em nho nhỏ tôi này ra sao?”

Cũng phải vài cốc, tôi phỏng đoán nhờ nụ cười rất khéo soạn ra dành cho tôi. Ông ta còn ở chặng phong nhã.

“Tôi vẫn khỏe,” tôi nói.

“Có sẵn sàng làm chuyến vui thú nho nhỏ hay chẳng?”

“Tôi không hiểu?” tôi hỏi lại. Đẳng sau mấy trò vè đó tôi nghĩ thấy ông ngượng ngùng, do dự không biết tôi sẽ để ông đi xa tới đâu, theo hướng nào.

“Tôi có bất ngờ nho nhỏ cho cô đêm nay,” ông nói. Ông ta cười, nhưng giống như hờ mũi thì hơn. Tôi nhận thấy đêm nay gì cũng nhỏ. Ông ta muốn rút gọn mọi vật, không trừ cả tôi. “Cô sẽ thích cho xem.”

“Là gì đây?” tôi nói. “Cờ nhảy kiểu Tàu hả?” Tôi cho phép mình nói năng như thế; ông ta có vẻ thích lối hỗn hào này, nhất là khi đã trôi vài cốc. Ông ta ưa thấy tôi buông tuồng.

“Còn hay hơn nữa,” ông nói, cố nhử cho tôi phát rồ.

“Tôi nóng ruột lắm rồi.”

“Thế là tốt,” ông ta nói. Ông đi ra bàn, lục lọi trong ngăn kéo. Rồi quay lại với tôi, một tay giấu sau lưng.

“Đoán nào,” ông nói.

“Động vật, thực vật hay khoáng vật?” tôi hỏi.

“Ô, động vật,” ông nói nghiêm trang giả vờ. “Thú vật nữa là khác, tôi hứa đấy.” Ông chìa tay đang giấu ra. Trong tay ông, thoát nhìn, là một nắm lông chim, hồng hồng tía tía. Tiếp đó ông giũ ra. Một thứ phục trang, nhìn là biết, đồ của đàn bà: hai quả tròn che ngực, đính khắp những vảy kim sa tím. Mỗi vảy là một ngôi sao tí xíu. Lông chim kết xung quanh bắp đùi, quanh ngực. Vậy là tôi cũng đâu đoán sai nhiều về cái đai nịt bụng.

Tôi tự hỏi ông ta lấy đâu ra thứ này. Áo quần kiểu đó chính ra đã phải tiêu hủy hết. Tôi vẫn nhớ đã xem trên ti vi, những đoạn tin quay từ thành phố này rồi thành phố khác. Ở New York đã diễn ra cuộc Tổng vệ sinh Manhattan. Những giàn thiêu mọc lên giữa quảng trường Thời đại, đám đông bu quanh hô hét, đàn bà vung tay lên trời tạ ân mỗi khi cảm thấy máy quay chĩa vào mình, thanh niên mặt mày sáng sủa và lạnh lùng, luôn tay quăng vào đống lửa từng ôm lụa, ni lông và lông thú giả, xanh cốm, đỏ và tím; xa tanh đen, vải kim tuyến bạc lấp lánh; đồ lót hai mảnh, nịt ngực trong suốt theo những trái tim xa tanh hồng che núm vú. Và những kẻ sản xuất, nhập khẩu, phân phối quỳ rạp xuống, ăn năn trước mắt công chúng, đầu đội nón giấy cuộn tròn như lũ trẻ hư, in chữ đỏ “Điểm nhục”.

Nhưng chắc vài món đã thoát khỏi cuộc hỏa thiêu, họ không thể lòng ra hết được. Chắc ông ta vớ được cái này từ cùng một nguồn với đồng tạp chí, không quang minh chính đại gì: nó bốc mùi chợ đen. Và cũng không mới, đã có người mặc qua rồi, lớp vải dưới cánh tay nhàu nát hơi ố, do mồ hôi một người đàn bà không quen.

“Cỡ thì tôi phải đoán lấy,” ông nói. “Hy vọng là vừa.”

“Ông nghĩ tôi sẽ mặc cái thứ đó vào ư?” tôi nói. Tôi biết giọng mình rất phải đạo, rất bất bình. Nhưng viễn cảnh cũng quả là quyến rũ. Tôi chưa bao giờ mặc thứ gì chỉ họ hàng xa xôi với cái này, xiết bao hào nhoáng đầy chất kịch, và chắc phải vậy, đây chắc là đồ hóa trang nhà hát, hoặc từ buổi diễn nào đây ở một hộp đêm đã chết từ lâu; trước giờ tôi chỉ chạm vào đồ tắm là thứ gần tương tự, với một bộ áo ngủ chên, ren màu kem, một lần được Luke mua cho. Nhưng thứ đồ này tỏa hấp lực mê người, nó chứa cả một niềm lôi

cuốn như lũ trẻ con được ăn mặc diện. Mặc nó vào sẽ vênh vang làm sao, báng các dì biết mấy, tội lỗi làm sao, tự do chừng nào. Tự do, cũng như vạn sự, chỉ là tương đối.

“Ồm,” tôi nói, không muốn tỏ ra quá háo hức. Tôi muốn ông ta thấy đang được tôi ban ân huệ. Giờ thì đến lúc nhé, dự vọng sâu kín đây rồi. Liệu ông ta có cây roi ngựa nào, giấu sau cửa kia? Ông ta sẽ lôi ửng ra, hoặc bắt mình hay tôi gập người trên bàn?

“Đây là bộ cánh giả trang,” ông nói. “Cô cũng phải bôi mặt nữa; tôi có đồ đây. Không thì cô chẳng đời nào vào được.”

“Vào đâu?” tôi hỏi.

“Đêm nay tôi sẽ đưa cô đi chơi.”

“Chơi?” Từ ngữ quá lỗi thời. Hiển nhiên không có nơi nào, không còn nữa, cho một người đàn ông đưa phụ nữ đi - chơi.

“Chơi rất xa,” ông nói.

Tôi hiểu tức khắc rằng đề nghị này nguy hiểm, với ông, nhưng trên hết là với tôi, nhưng chấp hết, tôi vẫn muốn đi. Tôi muốn bất cứ thứ gì phá vỡ cảnh đơn điệu hàng ngày, lật nhào trật tự đã được chấp nhận và kính trọng.

Tôi bảo không muốn bị nhìn trong lúc khoác thứ này vào; tôi vẫn còn xấu hổ trước mặt ông, vì thân thể mình. Ông nói sẽ quay lưng lại, và làm đúng thế, và tôi cởi những giày với tất và đóng quần áo lót cô tông, và xỏ mớ lông vũ vào người, dưới lông váy lưng thùng. Rồi tôi cởi bỏ nốt chiếc váy, kéo đôi quai thanh mảnh dính cườm lên vai. Có cả giày nữa, hồng đào, gót cao đến bất thường. Mọi thứ đều không thật vừa; giày hơi to quá, eo hơi chật quá, nhưng ổn cả.

“Xong,” tôi nói, và ông quay lại. Tôi thấy mình lố, tôi muốn soi gương.

“Tuyệt trần đời,” ông ta nói. “Giờ thì đến mặt.”

Toàn bộ ông chỉ có một thỏi son, đã cũ, chảy nước và bốc mùi nho hóa học, với một ít chì viền mắt và mascara. Bóng mắt không có, phấn hồng cũng

không. Trong thoáng chốc tôi nghĩ mình không còn nhớ nổi phải làm gì với chúng và bước đầu thử điều khiển cây chì đã tặng tôi một mí đen như mồ hóng, như vừa mới choảng nhau, nhưng tôi lấy lọ sữa dưỡng da rẻ tiền lau đi và thử lại. Tôi chấm một ít son lên gò má, thoa cho đều. Từ đầu đến cuối, ông cầm một tấm gương lớn khung nạm bạc giữ trước mặt tôi. Tôi nhận ra là của Serena Joy. Hẳn ông đã mượn từ phòng bà ta lại.

Tóc tôi thì chẳng làm được gì.

“Hết sảy,” ông nói. Tới lúc này ông đã hứng khởi lắm rồi; thật chẳng khác đang trang điểm đi dự tiệc.

Ông ra tủ lấy tấm áo choàng, có mũ. Màu lam sáng, màu các Phu nhân. Cái này chắc cũng của Serena.

“Kéo mũ xuống che mặt,” ông nói. “Nhớ đừng làm nhòe son phấn. Cái này để qua chốt kiểm soát.”

“Nhưng còn giấy thông hành?” tôi hỏi.

“Không phải lo,” ông nói. “Tôi kiểm cho cô đây rồi.”

Và thế là chúng tôi lên đường.

Chúng tôi cùng nhau băng qua phố đang đổ tối. Chủ soái nắm bàn tay phải tôi, như hai đứa nhóc mới lớn đi xem phim rạp. Tôi túm chặt chiếc áo màu trời xanh sát quanh mình, như một Phu nhân đoan trang. Giữa kẽ hở vành mũ tôi nhìn thấy gáy Nick. Mũ anh đội thẳng, lưng anh ngồi thẳng, gáy anh xoay thẳng, cả người anh thẳng đơ. Tư thế tỏ vẻ bất bình với tôi, hay là tôi tưởng tượng? Anh có biết dưới tấm áo này tôi mặc gì không, hay chính anh xoay ra nó? Và nếu vậy, liệu anh có vì thế mà giận dữ hay thêm khát hay ganh ghét, hay cảm thấy chút gì? Chúng tôi có cùng một điểm chung: cả hai đều cần phải vô hình, đều chỉ tồn tại trong vòng phận sự. Tôi không biết anh có hiểu không. Khi anh mở cửa xe cho Chủ soái, và nhân thế, cho tôi, tôi cố tìm gặp mắt anh, bắt anh nhìn tôi, nhưng anh cư xử như không thấy tôi ở đó. Tại sao? Công việc của anh quá nhẹ mà, chỉ chạy những chuyện lật

vật, trợ giúp những điều lật vật, không đòi nào anh muốn gây họa cho nó làm gì.

Chốt kiểm soát qua dễ dàng, mọi thứ đều suôn sẻ đúng như Chủ soái nói, dù tìm tôi thành thích và máu trong đầu rần rật. Đồ con gà ỉa đùn, Moira ắt sẽ bảo vậy.

Qua chốt thứ hai, Nick nói, “Đây ạ, thưa ngài?” và Chủ soái ừ.

Xe tấp vào lề và Chủ soái bảo, “Giờ tôi phải nhờ cô nấu xuống sàn xe.”

“Xuống sàn xe?” tôi hỏi.

“Chúng ta sắp đi qua cổng,” ông nói, cứ như thể là đủ hiểu. Tôi cô hỏi xem đang đi đâu, nhưng ông nói muốn cho tôi bất ngờ. “Các bà vợ không được qua.”

Thê nên tôi nằm bẹp gí và xe chạy tiếp, rồi trong vài phút tôi không thấy gì. Tấm áo nóng đến phát ngộp. Đó là áo choàng mùa đông, không phải áo cô tông mùa hè, sức mùi băng phiến. Chắc ông đã mượn nó từ kho, vì biết bà sẽ không nhận thấy. Ông đã cẩn thận dịch chân lại chừa chỗ cho tôi, nhưng trán tôi vẫn tì vào giày ông. Tôi chưa bao giờ thấy giày ông gần đến thế. Đôi giày rần, không một nếp nhăn, như vỏ bọ cánh cứng: đen, đánh bóng, không xuyên thấu nổi. chúng hình như không dính lú gì đến chân.

Lại qua một chốt nữa. Tôi nghe giọng nói không người, kính cần, và cánh cửa điện mở xuống rồi lên để trình thông hành. Lần này không có giấy của tôi, tờ giấy được coi là của tôi, bởi tôi không còn chính thức tồn tại nữa, lúc này.

Rồi xe lại chạy, lại dừng, rồi đã thấy Chủ soái đỡ tôi đứng dậy.

“Chúng ta phải nhanh lên,” ông nói. “Đây là cửa sau. Cô cứ để áo lại cho Nick. Cũng giờ đó, như mọi lần,” ông nói với Nick. Vậy cả chuyện này cũng đã từng xảy ra.

Ông ta giúp tôi bỏ áo choàng; cửa xe để ngỏ. Tôi cảm thấy khí trời trên làn da gần như trần trụi, mới nhận ra mình vừa đổ mồ hôi. Khi quay lại đóng cửa xe tôi thấy Nick nhìn thẳng vào tôi qua kính cửa. Giờ anh đã thấy tôi.

Kia là vẻ khinh thường, hay hờ hững? Có phải anh chẳng trông chờ gì hơn ở tôi?

Chúng tôi đang ở con hẻm sau một tòa nhà, xây gạch đỏ, tương đối hiện đại. Một dãy thùng rác bày bên cửa, thoảng mùi gà rán, đang thiu, chủ soái có chìa, mở cánh cửa trần trụi, màu xám, ngang mặt tường và - tôi nghĩ - làm bằng sắt. Bên trong là hành lang bê tông trần thấp đèn nê ông, một thứ đường hầm đặc dụng.

“Ra đây,” Chủ soái nói. Ông vòng qua cổ tay tôi tấm thẻ, màu tím, đeo chun, như thẻ hành lý sân bay. “Nếu có ai hỏi, bảo cô được thuê một đêm,” ông dặn. Ông nắm lấy bắp tay để trần của tôi, đẩy tôi bước lên. Tôi chỉ muôn có một tấm gương, để xem son môi vào chỗ chứa, mấy cái lông chim liệu có quá lơ lửng, quá xộc xệch. Dưới ánh sáng này trông tôi chắc ma quái lắm. Dù giờ đã muộn rồi.

Đồ ngốc, Moira bảo.

Chúng tôi đi theo hành lang qua một cánh cửa tron màu xám nữa rồi lại một hành lang nữa, lần này thấp đèn mờ mờ và trải thảm, màu hồng ngả nâu, màu mũ nấm. Cửa mở ra hai bên, cái nào cũng đánh số: trăm linh một, trăm linh hai, như người ta nhắm đếm trong bão, để xem sét đã hựt mình sát tới mức nào. Vậy ra là một khách sạn. Từ sau một cánh cửa vắng ra tiếng cười, giọng đàn ông và cả đàn bà. Đã lâu lắm rồi tôi mới nghe thấy.

Ra khỏi hành lang chúng tôi rơi vào sân trung tâm. Sân rất rộng và cao nữa: lên suốt mấy tầng cho tới vòm mái kính phía trên. Giữa một đài nước tròn, phun nước tứ phía hình bông bồ công anh đơm hạt. Cây trong bồn và trên sân nảy lộc khắp nơi, từng chuỗi dây leo tư bao lơ rủ xuống. Thang máy vách kính cong hình ô van bò dọc các tường như những con sên trần khổng lồ.

Tôi biết đây là đâu. Tôi đã từng đến đây: với Luke, các buổi chiều, tù thời xa vắng. Đây là một khách sạn, hồi xưa. Giờ đây chỉ thấy đàn bà.

Tôi đứng nguyên một chỗ mà nhìn họ. Tôi có thể nhìn thỏa thích, ở đây, khắp bốn bề, không cánh trắng nào ngăn được. Đầu tôi, xén cánh đi rồi, trở nên nhẹ bất thường, như đã cắt đi một khối nặng, một tảng vật chất.

Đám đàn bà đang ngồi, nằm ườn ra, hay đi lại, ngả ngớn vào nhau. Có cả đàn ông với họ, rất nhiều đàn ông, nhưng thẳng bộ quân phục hay vest đen vào, giống nhau như lột, họ chỉ tạo thành một lớp nền. Ngược lại đàn bà sặc sỡ màu nhiệt đới, họ mang vô vàn bộ cánh hội hè rực rỡ. Một số ăn mặc như tôi đây, lông vũ và cườm sáng, đùi xẻ thật cao, ngực khoét thật rộng. Một số diện áo lót kiểu cổ, váy ngủ ngang đùi, áo búp bê, đôi người váy ren trong suốt. Một số áo tắm, một hoặc hai mảnh; một người, tôi để ý, vận hàng len móc, hai vỏ sò lớn ôm núm vú. Một số đánh quần sooc chạy bộ và áo hở lưng, một số đồ thể dục thường thay trên ti vi ngày trước, bó sát, thêm tất ống đan len màu nhạt. Lại còn có một số mặc kiểu cổ vũ viên, váy kẻ ô ngắn cũn, những chữ cái to dùng vắt ngang ngực. Chắc họ buộc phải

chấp nhận bộ sưu tập thập cẩm này, bất cứ thứ gì còn nhặt nhanh vớt vát nổi. Ai cũng trang điểm, và giờ tôi mới nhận ra mình đã mất thói quen nhìn thấy son phấn đến đâu, bởi mắt họ hình như to quá, sâu quá mà lại quá lấp lánh, miệng họ đỏ quá, ướt quá, nhúng máu sáng ngời; hoặc nghĩ cách khác, lại quá giống hề.

Thoạt nhìn toàn cảnh trông đến là hớn hở. Như một bữa tiệc giả trang; kia là những đứa trẻ quá khổ, xúng xính trong phục sức bối ra từ đáy ruộng hòm. Liệu có vui chăng? Có thể, nhưng là họ lựa chọn chăng? Chỉ nhìn thì sao biết được.

Trong phòng bày ra cơ man là mông. Tôi không còn quen chúng nữa rồi.

“Cứ như là bước vào quá khứ,” Chủ soái nói. Ông ta có vẻ hài lòng, vui thích nữa là khác. “Không phải sao?”

Tôi cố nhớ xem quá khứ đúng là thế này không. Tôi không còn chắc nữa. Tôi biết trong đó có hết những thứ này, nhưng liều lượng đã khác đi sao đó. Một cuốn phim về quá khứ, vẫn không phải là quá khứ.

“Vâng,” tôi nói. Cảm giác của tôi không phải là một điều đơn nhất. Tất nhiên tôi không bị những người đàn bà đó làm rối trí, không thấy kinh hoàng. Tôi coi họ là những kẻ lánh ngữ. Giáo điều chính thức phủ nhận họ, phủ nhận bản thân việc họ có tồn tại, nhưng họ vẫn đây. Ít ra điều đó cũng có ý nghĩa.

“Đừng nhìn trần trời thế,” Chủ soái nói. “Cô sẽ làm lộ mình mất thôi. Cứ tự nhiên.” Lần nữa ông lại kéo tôi đi. Có một người đã nhắc thấy ông, đã chào ông và bắt đầu bước đến chỗ chúng tôi. Bàn tay Chủ soái siết lấy bắp tay tôi. “Đứng yên nhé,” ông thì thầm. “Đừng hoảng hốt.”

Tất cả nhiệm vụ của mày, tôi tự nhủ, là ngậm miệng cho chặt và làm mặt ngu. Đâu có gì quá khó.

Chủ soái đảm nhận việc trò chuyện thay tôi, với người này và cả những người kế tiếp. Ông không nói gì nhiều về tôi, mà có gì phải nói. Chỉ nói tôi

là người mới, và họ nhìn tôi rồi bỏ qua và thảo luận về những gì khác. Bộ cánh giả trang đã làm tròn phận sự.

Ông vẫn nắm nguyên tay tôi, và trong lúc trò chuyện lưng ông thẳng lên một cách khó nhận ra, ngực ông nở rộng, giọng càng lúc càng thêm vẻ hoạt bát và vui nhộn thanh xuân. Tôi chợt nhận ra ông ta đang khoe mẽ. Ông đem khoe tôi, trước họ, và họ hiểu, họ cũng khá nghiêm ngặt, tay chân nắm yên, nhưng vẫn định giá ngực tôi, đùi tôi, như là chẳng có lý do gì phải khác. Nhưng ông cũng khoe mẽ cả với tôi nữa. Ông đang trình diễn, cho tôi xem, mình thống ngự thế giới ra sao. Ông đang phá luật, ngay trước mũi họ, le lưỡi trước mặt họ, không bị phạm mảy lông. Có lẽ ông đã lên tới trạng thái mê mụ tương truyền vẫn sinh ra từ quyền lực, để tin rằng mình là yếu nhân không thể thiếu và có thể làm mọi thứ, tất cả mọi điều mình muốn, bất kỳ thứ gì. Có hai lần, tin không có ai nhìn thấy, ông nháy mắt với tôi.

Thật quá trẻ con, cái màn trình diễn này, và tội nghiệp nữa; nhưng tôi hiểu được.

Khi thấy đã đủ ông lại kéo tôi đi, ra một ghế xô pha bông bành in hoa kiểu ngày xưa thường thấy ở sảnh khách sạn; ở sảnh này, chính thế, mâu trang trí này tôi van nhớ, nền lam đậm với hoa màu hồng lòe *art nouveau*. “Tôi nghĩ chân cô chắc mỏi,” ông nói, “vì đi giày đó.” Cái đó thì đúng, và tôi thấy biết ơn. Ông đặt tôi ngồi, và tự mình ngồi cạnh. Ông vòng tay ôm lấy vai tôi. Lớp vải cọ vào da tôi ran rát, gần đây nó mất thói quen đụng chạm rồi.

“Sao?” ông nói. “Cô thấy câu lạc bộ nhỏ đây thế nào?”

Tôi nhìn quanh lần nữa. Số đàn ông này không đông lắm, như tôi tưởng ban đầu. Phía đài nước có một nhóm người Nhật, vết cắt vải xám hơi nhạt, và góc đằng xa trắng nháng lên: người A rập, áo choàng tắm dài, mũ trùm đầu, dải băng trán kẻ sọc.

“Câu lạc bộ ấy ư?” tôi nói.

“Ờ, chúng tôi gọi vậy, giữa nội bộ với nhau. ‘Tới câu lạc bộ’.”

“Tôi cứ nghĩ cái này là tuyệt đối cấm,” tôi nói.

“Chà, trên lý thuyết thì đúng,” ông nói. “Nhưng ai cũng là người, phải không.”

Tôi đợi ông đi sâu hơn vào đề tài này, nhưng không thấy, vậy nên tôi nói, “Nghĩa là sao?”

“Nghĩa là không thể qua mặt Tự nhiên,” ông nói. “Tự nhiên đòi hỏi phải đa dạng, với đàn ông. Điều đó hợp lý thôi, nó thuộc về chiến lược duy trì nòi giống. Đó là sắp đặt của Tự nhiên.” Tôi không nói gì, nên ông tiếp. “Bằng bản năng đàn bà biết vậy. Sao họ cần phải mua nhiều áo quần khác nhau đến thế, ngày xưa? Để lừa người đàn ông nghĩ rằng đây là nhiều đàn bà khác nhau. Mỗi ngày một người mới.”

Ông nói như thể tin chắc, nhưng cũng có rất nhiều điều khác ông nói theo kiểu ấy. Có thể ông tin, có thể không, hoặc có thể cả hai, cùng lúc. Không thể đoán nổi ông tin gì.

“Và giờ chúng tôi không còn áo quần khác nhau,” tôi nói, “thì các ông có đàn bà khác nhau, thật đơn giản.” Khá mai mỉa, nhưng ông không thừa nhận.

“Nó giải quyết được rất nhiều thứ,” ông nói, không hề máy mắt.

Tôi không đáp lời. Tôi đang dần chán ngấy ông. Tôi những muốn làm mặt lạnh với ông, cảm lạnh giận dữ từ giờ đến khi về. Nhưng tôi không làm nổi và biết thế. Dù gì thì gì, đêm nay cũng là đi chơi.

Tôi thực sự muốn là muốn nói chuyện với đám đàn bà, nhưng cơ hội xem ra xấp xỉ zero.

“Họ là những ai?” tôi hỏi.

“Nơi này chỉ dành cho sĩ quan,” ông nói. “Thuộc mọi binh chủng, và những quan chức dân sự cao cấp. Và các phái đoàn thương mại nữa, dĩ nhiên. Như thế thúc đẩy thương mại. Ở đây rất tiện gặp người cần gặp. Không có nơi này sẽ khó làm ăn nổi. Chúng tôi cố gắng cung cấp dịch vụ ít nhất cũng ngang bằng mọi nơi khác. Còn có thể nghe lỏm được nhiều thứ nữa, tin tức

đủ loại. Người ta có khi kể cho đàn bà những chuyện không thể kể với người khác.”

“Không,” tôi nói. “Tôi hỏi đám đàn bà kia.”

“À,” ông nói. “Xem nào, một số là dân chuyên nghiệp. Các cô gái trong ngành,” ông ta cười, “từ thời trước. Không thể cho họ hòa nhập được; nhưng dù sao, hầu hết cũng ưa nơi này hơn.”

“Còn lại thì sao?”

“Còn lại à?” ông nói. “Chà, chúng tôi có một bộ sưu tập kha khá. Đằng kia, mặc áo xanh đó, cô ta là một nhà xã hội học. Ngày xưa. Cô này là luật sư, cô kia doanh nhân, giám đốc điều hành gì đó; hình như một chuỗi của hàng ăn nhanh, hay là khách sạn cũng nên. Tôi được biết trò chuyện với cô ta khá thú vị, nếu chỉ muốn có trò chuyện. Cả họ cũng ưa nơi này hơn.” “Hơn gì?” tôi hỏi.

“Hơn những lựa chọn khác,” ông nói. “Biết đâu cả cô nữa cũng ưa hơn, so với bây giờ.” Ông ta có vẻ bền lên, ông ta đang nhử, muốn nghe ca tụng, và tôi biết chuyện trò nghiêm túc đã đến hồi kết.

“Tôi không rõ,” tôi nói, như đang cân nhắc. “Có thể sẽ nhọc đấy.”

“Cô phải coi chừng lên cân, cái đó dĩ nhiên,” ông nói. “Ở đây rất ngột. Tăng năm cân, mời cô vào Biệt giam.” Ông đùa chảnh? Có vẻ lắm, nhưng tôi không muốn biết.

“Giờ thì,” ông nói, “để hòa đồng vào không khí chung, làm một ly nhỏ nhé?”

“Tôi không được phép,” tôi nói. “Ông biết mà.”

“Một ly không chết ai,” ông nói. “Mà đằng nào, không uống trông rất bất thường. Làm gì có cấm rượu bia thuốc lá ở đây! Cô thấy đấy, họ cũng được ưu đãi đấy chứ.”

“Thôi được rồi,” tôi nói. Thâm tâm tôi thích đề nghị đó, tôi đã không uống ngụm nào hàng năm rồi.

“Vậ là gì đây?” ông nói. “Ở đây gì cũng có. Hàng nhập khẩu.”

“Gin pha tonic,” tôi nói. “Nhưng làm ơn nhẹ thôi. Tôi không muốn làm ông mất mặt.”

“Không có chuyện đó đâu,” ông nói, cười rộng miệng. Ibf6 ta đứng lên, rồi, thật bất ngờ, cầm tay tôi lên hôn, giữa lòng bàn tay. Rồi ông rời đi, ra chỗ quầy rượu. Ông cũng có thể gọi tiếp viên, có vài cô ả đó, đồng loạt váy mini đen với hai quả bông to trên ngực, nhưng trông họ bận rộn khó mà vẫy lại.

Rồi tôi thấy cô. Moira. Cô đang đứng với hai người đàn bà nữa, bên phía đài nước. Tôi phải căng mắt nhìn, làn nữa, để chắc đúng là cô; mắt đảo nhanh từng nhịp, để không ai chú ý.

Cô mặc bộ đồ kỳ quái, bằng xa tanh đen chắc từng bóng loáng nhưng mặc nhiều đã xơ. Không có dây quai, lồng gọng bên trong để nâng ngực lên, nhưng không thật vừa với Moira, áo rộng quá, khiến một bên ngực phồng lên còn bên kia lại không. Cô đang lơ đãng giật giật mép áo, cô kéo lên. Có một chòm bông gắn sau lưng, thấy được khi cô hơi quay mình; trông như một miếng bím vệ sinh đã được cho vào máy bấm rang mà nổ. Tôi hiểu ra cái đó coi như là đuôi. Trên đầu cô có hai cái tai, thỏ hay hươu không rõ, một bên đã mất khung hoặc lớp hồ, đang ngật xuống làm đôi. Cô thắt nơ bướm đen trên cổ, mang tất lưới dài màu đen và giày cao gót đen. Trước cô ghét cay giày cao gót.

Lối phục trang ấy, vừa cổ lỗ vừa quái dị, gợi lại cho tôi một thứ từng tồn tại, nhưng không nhớ nổi là gì. Một vở kịch, một nhạc kịch hài? Đám con gái ăn mặc mùa Phục sinh, như những con thỏ. Ở đây nó tượng trưng gì, sao lại cho thỏ trong mắt đàn ông là khêu gợi? Bộ đồ tôi tả này thì hấp dẫn chơ nào đây?

Moira đang hút thuốc. Cô rít một hơi, rồi chuyển diếu thuốc cho người bên trái, phủ đầy cườm đỏ với cái đuôi dài nhọn, sừng màu bạc: một cô nàng quỷ sứ. Giờ thì cô khoanh tay lại trước ngực, dưới bầu ngực đeo gọng kèn càng. Cô trụ trên một chân, rồi đổi chân, chân cô chắc đau; sống lưng hơi

sum xuống. Cô đảo mắt quanh phòng không hào hứng cũng không chờ đón. Khung cảnh quen quá rồi.

Tôi mong cô nhìn tới tôi, thấy tôi, nhưng mắt cô trượt qua tôi như mỗi cây cọ, cái ghế trong phòng. Chắc chắn cô phải quay lại, tôi mong dữ thế cơ mà, phải nhìn tôi, trước khi có gã đàn ông nào tới chỗ cô, trước khi cô biến mất. Ngay lúc này người bên phải, cô gái tóc vàng mặc áo ngủ lửng hồng viền lông đã sồn, đã bị cướp đi, đã vào thang máy, đã thăng mất hút. Moira lại đảo đầu, có lẽ kiểm mối. Đứng đó vô thừa nhận hẳn cô khó chịu lắm, như giữa buổi vũ hội ở trường, không lọt mắt ai. Lần này ánh mắt vấp qua tôi. Cô thấy tôi. Cô đủ thông minh không phản ứng gì.

Chúng tôi nhìn nhau, mặt vẫn dừng dừng vô cảm. Rồi cô khẽ cử động đầu, lắc nhẹ qua mé phải. Cô lấy lại điều thuốc từ cô gái áo đỏ, đưa lên miệng, bàn tay ngưng lại giữa không trung một lúc, năm ngón xò rộng. Rồi cô quay lưng lại tôi.

Tín hiệu ngày xưa. Trong vòng năm phút tôi phải tới phòng vệ sinh nữ, đâu đó bên phải cô. Tôi nhìn quanh: không thể nhận ra ở đâu. Cũng không thể liều đứng dậy đi bừa, không có Chủ soái bên cạnh. Tôi không quen nơi này, không rõ đường đi nước bước, nếu phải khai tên tuổi thì sao.

Một phút, hai phút. Moira hờ hững rời đi, không liếc ngang liếc dọc. Cô chỉ có thể hy vọng tôi hiểu và sẽ đi theo.

Chủ sói trở lại, cầm theo hai ly. Ông cười với tôi, đặt ly xuống bàn nước đen dài cạnh xô pha, ngồi xuống đó. “Vui chứ?” ông hỏi. Ông muốn tôi vui. Suy cho cùng đây là một phần thưởng.

Tôi cười trả. “Đây có toa lét không?” tôi hỏi.

“Có chứ,” ông nói. Ông nhấp một ngụm. Ông không gợi ý chỉ đường.

“Tôi cần đi.” Đầu tôi đang đếm, không phải phút, mà từng tích tắc.

“Ngay đằng kia,” ông hất đầu.

“Nêu có ai chặn tôi lại thì sao?”

“Cứ trình thẻ ra,” ông nói. “Không sao đâu. Họ sẽ biết cô đi kèm đến.”

Tôi đứng dậy, cập kênh đi qua phụng. Tôi hơi loạng choạng, gần đài phun, suýt thì ngã. Tại đôi gót cao. Không có Chủ soái đỡ tôi mất thăng bằng. Vài người đàn ông đưa mắt nhìn, vẻ kỳ dị nhiều hơn thèm muốn. Tôi cảm thấy mình ngu tệt. Tôi chìa tay trái trước mặt thật lộ liễu, khuỷu tay gấp lại, thẻ xoay ra ngoài. Không ai nói gì cả.

Tôi tìm ra lối vào phòng vệ sinh, vẫn còn có biển Nữ, chữ vàng bay bướm. Một hành lang dài từ ngoài vào cửa, một người đàn bà ngồi bàn phía ngoài, kiểm soát vào ra. Một bà cứng tuổi, áo caftan tía, đánh phấn mắt vàng, nhưng tôi vẫn nhận ra đó là một dì. Roi thúc bò trên bàn, dây buộc quanh cổ tay. Đùng mong giỡn mặt.

“Mười lăm phút,” bà ta bảo tôi. Bà trao tôi một tấm thẻ dài bằng bìa màu tía, có cả chồng trên bàn. Cứ như phòng thử đồ, trong các cửa hàng ngày trước. Nghe tiếng bà ta nói với người đang sau, “Cô vừa mới vào xong.”

“Tôi cần đi nữa,” người kia nói.

“Nghỉ mỗi giờ một lần,” dì canh cửa đáp. “Cô biết luật rồi.”

Người đàn bà cố cãi, giọng nhì nhèo khẩn khoản. Tôi đẩy cửa vào.

Tôi vẫn nhớ nơi này. Ngoài là buồng nghỉ, thấp điện hồng nhàn nhạt, vài cái ghế mềm và một xô pha, in hình búp măng xanh nhạt, trên tường có đồng hồ, khung vàng chạm lộng. Gương ở đây không gỡ đi, có một tấm dài đối diện xô pha. Ở đây người ta cần biết mình trông thế nào. Sau khung cửa vòm là dãy ngăn vệ sinh, cũng màu Hồng, bồn rửa và lại gương nữa.

Có mấy người đàn bà ngồi trên ghế và xô pha, giày tụt ra, thuốc phì phèo. Họ nhìn cả lên khi tôi bước vào. Có mùi nước hoa và khói thở ra, và mùi da thịt đổ mồ hôi.

“Mới hử?” một người hỏi.

“Mới,” tôi nói, nhìn quanh tìm Moira, hiện không thấy đâu.

Không ai cười cả. Họ tiếp tục hút thuốc như là một sự vụ cực kỳ hệ trọng. Ở buồng trong, một người ăn mặc miêu nữ đuôi màu cam bằng lông giả đang tuốt lại phấn sơn. Chỗ này cứ như hậu trường sân khấu: sáp môi, khói thuốc, mọi chất liệu cần cho ảo tưởng.

Tôi do dự đứng, không biết phải làm gì. Tôi không muốn hỏi về Moira, chẳng biết có an toàn không. Rồi có tiếng giạt nước và Moira bước ra sau một cánh cửa hồng. Cô chấp chững lại gần, tôi chờ một tín hiệu.

“Không sao đâu,” cô nói, với tôi và cả những người kia. “Tôi biết cô ấy.” Giờ thì mọi người cười, còn Moira ôm chầm lấy tôi. Tay tôi choàng lấy cô, gọng áo ngực cô chọc vào người tôi. Chúng tôi hôn nhau, má trái rồi má phải. Rồi cả hai lùi lại.

“Quý tha ma bắt,” cô nói. Cô nhe răng cười. “Cậu trông như Con điếm thành Babylon.”

“Thì không phải tớ cần như thế sao?” tôi nói. “Cậu thì như một cái tổ quạ ấy.”

“Quả tình,” cô nói, xốc lại ngực, “không hợp với tớ, mà cái của này đã tã ra rồi. ước gì họ bối ra được kẻ nào vẫn còn biết may thứ đó. Như thế tớ cũng có được món gì hơi hơi ra dáng.”

“Cậu tự chọn à?” tôi hỏi. Tôi nghĩ biết đâu cô đã lựa lấy nó, giữa vô số món, ít hoa hòe hoa sói hơn cả. Dù gì cũng chỉ có đen và trắng.

“Không, có quý chứng giám,” cô nói. “Hàng quân dụng. Tớ đoán họ biết được là tớ.”

Tôi vẫn không tin nổi chính là cô. Tôi chạm vào tay cô lần nữa. Rồi khóc.

“Đừng có khóc,” cô nói. “Mắt sẽ choe choét ra. Đẳng nào cũng chẳng kịp đâu. Xích vào cái.” Câu này là nói với hai người trên xô pha, cái lối hách dịch thô lỗ thẳng thừng thường lệ, và cũng như thường lệ được đáp ứng ngay.

“Đẳng nào tôi cũng hết giờ rồi,” một người nói, áo nịt kiểu “gái góa vui tươi” màu lơ buộc dây và tất trắng. Cô ta đứng dậy, bắt tay tôi. “Mừng gặp mặt,” cô nói.

Người kia ngoan ngoãn dịch sang, và hai chúng tôi ngồi xuống. Việc đầu tiên là chúng tôi bỏ giày ra.

“Cậu đang làm cái chết mẹ gì ở đây?” Moira hỏi. “Không phải là gặp cậu thì không mừng. Nhưng cậu thì chẳng nên mừng. Cậu mắc phải tội gì? Cười phá lên khi thấy cặc lão à?”

Tôi nhìn lên trần. “Có bọ không?” tôi nói. Tôi lau quanh mắt, thật cẩn thận, bằng đầu ngón tay. Chì đen dây đầy ra.

“Chín mươi phần trăm,” Moira nói. “Làm điều nhé?”

“Sẵn lòng lắm,” tôi nói.

“Này,” cô nói với người bên cạnh. “Cho mượn một điều, okay?”

Người kia đưa liền, không ca cẩm. Moira vẫn giỏi ăn đồ như xưa. Cô khiến tôi mỉm cười.

“Mà cũng có thể là không,” cô tiếp. “Tớ không nghĩ ra chúng ta có thể nói gì khiến đám ấy bận lòng. Phần lớn thì chúng đã nghe hết rồi, mà đằng nào chẳng ai ra khỏi đây trừ đi xe thùng đen. Nhưng cái đó cậu phải biết chứ, nếu đã ở đây.” Tôi kéo đầu cô lại thì thầm vào tai. “Tớ tạm thời thôi,” tôi nói. “Chỉ tối nay thôi. Tớ không được phép đến đây là khác. Ông ta lên đưa tớ vào.”

“Ai cơ?” cô thì thầm trả. “Cái lão thối bên cạnh cậu hả? Tớ thử qua lão rồi, đúng là dở như hủi.”

“Đấy là Chủ soái của tớ,” tôi nói.

Cô gật đầu. “Có vài thằng cha làm thế, coi là nhộn đảo đẽ. Cũng như là leo lên bàn thờ mà vật nhau: các cậu đáng phải là bình chứa tiết hạnh thế cơ mà. Muốn xem các cậu mộng má lên thì ra sao. Chẳng qua là phô diễn quyền lực rẻ tiền.”

Tôi chưa từng nhìn nhận theo cách này. Tôi thử khớp vào Chủ soái, nhưng có vẻ quá đơn giản, quá thô tục so với ông. Chắc hẳn ông có những động cơ vi diệu hơn nhiều. Nhưng cũng có thể chỉ là tính kiêu ngạo đã dụ tôi nghĩ thế.

“Chúng mình không có nhiều thời giờ,” tôi nói. “Kể hết cho tớ đi.”

Moira nhún vai. “Có ích gì?” cô nói. Nhưng cô cũng biết là có ích, nên đã kể.

Cô đã kể, đã thì thầm như sau, hoặc gần như thế. Tôi không nhớ đúng từng từ, bởi không cách nào chép lại. Tôi đã hết sức điền vào chỗ khuyết: không có nhiều thời gian, nên cô chỉ khái quát chung. Cô cũng phải kể làm hai đợt, chúng tôi đã kiếm được một cuộc nghỉ nữa trùng giờ. Tôi đã cố sao cho càng giống cô càng tốt. Cũng là một cách giữ cho cô sống.

“Tớ bỏ lại con mụ Elizabeth ấy buộc chặt như gà Giáng sinh sau lò. Tớ đã muốn giết mụ, thực sự đấy, nhưng giờ tớ mừng đã không làm thế, nếu không sẽ gặp phải sự tình khốn nạn hơn nhiều. Tớ không tin nổi ra khỏi Trung tâm lại dễ dàng thế. Mặc cái bộ nâu đó vào rồi tớ cứ thế đi qua. Tá đi mãi cứ như biết rõ mình đi đâu, tới khi khuất mắt. Tớ không có kế hoạch to tát nào cả; hoàn toàn không phải có tổ chức, như chúng nghĩ, dù khi chúng cố moi tớ đã phịa ra đủ thứ. Cậu cũng sẽ thế nếu ăn điện cực và mấy thứ khác. Cậu không cần biết mình đang phun ra gì.

“Tớ cứ thẳng vai vênh cảm mà nện bước, trong lúc cố nghĩ xem nên làm gì. Khi chúng san phẳng hăng in phần lớn các bà các cô tớ quen đã bị chộp cổ, và đám còn lại chắc giờ cũng đã vào tròng. Tớ chắc chúng có một danh sách. Chúng tớ thật dần mới nghĩ rằng có thể tiếp tục như trước, dù là hoạt động ngầm, dù đã chuyển hết đồ đạc khỏi văn phòng vào các hầm ngầm và phòng phụ. Vậy nên tớ khôn hồn thì đừng có đến mấy cái nhà kia.

“Tớ mang máng biết mình đang ở đâu trong thành phố, dù cái phố tớ đi xem ra chưa từng thấy bao giờ. Nhưng nhìn mặt trời tớ đoán được đâu là hướng Bắc. Rốt cuộc thì trại hướng đạo sinh cũng có tí ích lợi. Tớ nghĩ tốt nhất cứ nên đi thẳng, xem có tới được Sân chính hay Quảng trường hay đâu đó xung quanh không. Như thế tớ còn biết chắc mình đang ở đâu. Với lại tớ nghĩ để người ta thấy mình đi thẳng vào trung tâm sẽ tốt hơn lảng ra ngoài. Trông cũng đáng tin hơn.

“Chúng đã dựng thêm nhiều chốt chặn từ khi chúng ta vào Trung tâm, chỗ nào cũng thấy. Cái đầu tiên khiến tớ suýt té đài. Tớ thành linh dụng phải nó

khi vừa rẽ. Tớ biết nếu giữa phố giữa xá mà ngoặt lại bỏ đi sẽ rất đáng ngờ, nên tớ cứ hùng hổ qua, y như ở cổng, cau mày cúng người trẻ môi, nhìn thẳng vào bọn chúng, như mấy cái nhọt chảy mủ. Cậu nhớ mấy mụ dì mặt mũi ra sao khi phát âm cái chữ *đàn ông*. Cứ như phép màu, tớ qua và các chốt sau cũng thế.

“Nhưng nào trong số tớ thì quay mòng mòng. Tớ chỉ có tí xú thời giờ, trước khi chúng phát hiện ra con dơi già và báo động. Chỉ chút nữa thôi chúng sẽ truy lùng tớ: một dì giả hiệu, cuộc bộ. Tớ cố nghĩ ra ai đó, tớ đi tìm đi tìm lại những người quen. Cuối cùng tớ cố nhớ xem còn gì sót lại từ danh bạ của hãng. Nó đã bị hủv rồi, dĩ nhiên, ngay từ đầu; mà cũng không hẳn là hủv, chúng tớ đã chia nhau mỗi người học thuộc một phần, rồi mới hủv. Hồi đó chúng tớ vẫn còn gửi thư, nhưng không in biểu tượng lên phong bì nữa. Nguy cơ càng lúc đã càng cao.

“Thế nên tớ cố nhớ lại phần của mình. Tớ sẽ không cho cậu biết đã chọn tên nào, tớ không muốn họ gặp rắc rối, nếu vẫn chẳng may chưa gặp. Cũng có thể tớ đã phun hết ra rồi, không thể nhớ nổi mình nói gì khi chúng giờ trò đó. Cậu sẽ nói ra đủ thứ.

“Tớ chọn họ vì đó là một đôi vợ chồng, và sẽ an toàn hơn ai còn độc thân, nhất là ai đồng tính. Hon nữa tớ còn nhớ ký hiệu dưới tên của họ. Q, có nghĩa là Quaker. Chúng tớ ghi lại mọi chỉ dấu tín ngưỡng nếu có, để tiện biểu tình. Như thế có thể xác định ai sẽ đến dự buổi nào. Phá thai thì đừng có gọi đến đám C, chẳng hạn; tất nhiên đạo này cũng không tổ chức nhiều nữa. Tớ cũng nhớ địa chỉ của họ. Chúng tớ đã lược nhau đến dừ mấy cái địa chỉ này, rất cần phải nhớ chính xác, tù mã bưu chính trở đi.

“Tới đây thì tớ ra đại lộ Mass, và biết mình ở đâu. Và tớ cũng biết họ ở đâu nữa. Giờ thì tớ lo chuyện khác: nếu mấy người này thấy một dì đi vào sân, liệu họ có khóa luôn cửa vờ như không có nhà? Nhưng thế nào thì tớ cũng phải liều, đây là cơ hội duy nhất. Tớ đoán rằng ít có khả năng họ bắn mình. Đã gần năm giờ chiều, tớ đi đã mệt, nhất là lại còn theo lối lính tráng chết tiệt ấy nữa, thẳng đuồn như que củi, tớ lại chưa ăn gì kể từ sáng.

“Có điều tớ tất nhiên không biết là những ngày đầu ấy các dì và kể cả chính Trung tâm vẫn ít người biết đến. Ban đầu đây là bí mật tuyệt đối, sau lớp rào thép gai. Có thể đã có lời ra tiếng vào phản đối chuyện chúng làm, ngay cả lúc ấy. Vì vậy dù có thấy mấy dì kỳ quái lờn vờn đó đây, dân chúng vẫn không biết rõ mấy mục ấy làm trò trống gì. Chắc mọi người nghĩ là một thứ y tá quân y gì đó. Tới lúc này họ đã biết ngừng đặt câu hỏi, trừ khi bắt buộc.

“Thế nên chủ nhà cho tớ vào ngay. Ra mở cửa là bà vợ. Tớ bảo tớ đang làm phiếu điều tra. Tớ nói thế để bà ta không tỏ ra quá ngạc nhiên, đề phòng có kẻ đang rình. Nhưng ngay khi vào đến trong tớ bỏ khăn ra và nói thực mình là ai. Họ rất có thể sẽ gọi cảnh sát hay gì đó, tớ biết mình đang liều, nhưng đã bảo tớ không có lựa chọn. Nhưng chẳng nào họ cũng không gọi. Họ mang cho tớ quần áo, váy của bà vợ, và đốt luôn đồng phục của dì và thông hành trong lò sưởi; họ biết việc này không chậm trễ được. Họ không muốn tớ ở đó, cái đó thấy liền, họ vô cùng căng thẳng. Họ có hai đứa con, đều chưa tới bảy tuổi. Tớ hiểu tâm trạng họ.

“Tớ vào nhà xí, chào ôi mới nhẹ mình làm sao. Bồn tắm thả đầy cá nhựa và các thứ. Rồi tớ lên lầu ngồi trong phòng trẻ và chơi với lũ trẻ cùng bộ xếp hình trong lúc cha mẹ chúng ở dưới nhà bàn bạc nên xử lý tớ ra sao. Khi đó tớ không thấy hoảng, trái lại tớ thấy rất vui. Tư tưởng định mệnh, nói thế cũng được đi. Rồi bà vợ làm cho tớ một cặp xăng uých với tách cà phê còn ông chồng nói sẽ đưa tớ đến một nhà khác. Họ không liều mạng nhắc điện thoại.

“Nhà kia cũng phái Quaker, và tớ hóa ra vợ được vàng, bởi họ là một trạm trên Tuyến đàn bà chạy nạn. Khi người kia đã về, họ nói sẽ cô đưa tớ ra nước ngoài. Tớ sẽ không cho cậu biết chi tiết, bởi một số trạm có thể vẫn đang hoạt động. Mỗi trạm chỉ liên hệ với duy nhất một trạm khác, chính là trạm ngay kế đó. Như thế có thuận lợi - khi sa lưới chang hạn - nhưng cũng có bất lợi, bởi một trạm bị quét là cả đường dây đứng luôn tới khi liên lạc được với một thông tin viên, có khả năng thiết lập một tuyến khác. Tuy nhiên họ tổ chức tốt hơn cậu tưởng tượng nổi. Họ đã cài cắm được vào đôi chỗ có ích; trong đó có nhà bưu điện. Ở đó họ có một tài xế với cái xe tải

nhỏ khá tiện dụng. Tớ đã qua được cầu vào đến tận nội thành trong một bao bừa chính. Cái này thì tớ nói được với cậu vì chúng đã tóm được anh ta ít lâu sau đó. Anh ta kết cục đã leo lên Bức tường. Mọi sự đó cậu nghe thấy hết; trong này cậu nghe được rất nhiều, đến phải ngạc nhiên. Chính mồm các Chủ soái nói ra, tớ đoán họ nghĩ là thiệt gì, chúng tớ cũng chẳng buồn đi đâu được, trừ là cho nhau, mà thế không tính.

“Tớ nói nghe thì dễ dàng nhưng thực sự thì không. Từ đầu đến cuối tớ gần như ỉa ra quần. Một trong những việc khó nhất là hiểu rằng những người lạ này đang liều cả mạng sống cho mình trong khi họ không cần phải thế. Nhưng họ nói mình làm thế vì lý do tôn giáo và tớ không nên coi là chuyện riêng của mình. Như thế cũng đỡ được chút. Tôi nào họ cũng cầu nguyện thầm. Ban đầu tớ khó quen chuyện đó, bởi nó quá giống cái trò thối ở Trung tâm. Nó làm tớ phát ọe, nói thật với cậu. Tớ phải cố gắng rất nhiều, tự nhắc mình cái này hoàn toàn khác. Ban đầu tớ ghét cay. Nhưng tớ nghĩ chính điều đó đã nâng đỡ họ. Họ cũng biết sơ qua sẽ gặp chuyện gì nếu bị bắt. Không tưởng tận gì, nhưng cũng biết. Tới khoảng đó thì vì đã bắt đầu chiếu vài thứ, xét xử và vân vân.

“Đó là trước khi các đợt truy quét tà phái chính thức bắt đầu. Còn tuyên bố mình có tí Cơ đốc và đã thành hôn, nghĩa là ban đầu ấy, thì cậu còn được chúng để yên tương đối.

Ban đầu chúng còn chú trọng đám bên lề. Chúng không chc được đám ấy ít nhiều rồi sẽ nhìn đến tất cả những ai còn lại.

“Tớ chui lủi phải đến tám chín tháng. Tớ được đưa đi từ chốn này sang chốn khác, những nhà lánh nạn, hồi đó còn nhiều. Không phải tất cả đều thuộc phái Quaker, một số thậm chí còn không tin đạo. Chỉ là những người không muốn thấy tình hình như vậy, thế thôi.

“Suýt nữa thì đã thành công. Họ đã đưa tớ tới tận Salem, rồi rúc trong xe tải chở gà đến Maine. Cái mùi làm tớ tí nửa mửa; cậu đã bao giờ tưởng tượng bị cả một xe gà ỉa lên đầu, con nào con nấy say xe hay chưa? Họ định sẽ đưa tớ vượt biên ở đó, không phải bằng xe con hay xe tải, cái đó lúc này đã

khó khăn lắm, mà là bằng thuyền, men bờ biển ngược lên. Tớ không biết mãi đến đêm hành sự, họ không bao giờ nói sắp làm gì tiếp cho tới ngay trước khi bắt đầu. Họ thận trọng đến mức ấy.

“Thế nên tớ không biết đã có chuyện gì. Có thể ai đó chợt thấy lạnh gáy, hay kẻ nào ngoài cuộc chợt ngờ vực. Hoặc tại cái thuyền, có thể chúng nghĩ ông lái thuyền đêm đêm dong đi nhiều quá. Giờ đó chắc đã nhan nhản những Con mắt, trên đó, cũng như bất kỳ đâu gần biên giới. Dù là lý do gì thì chúng cũng vớ được chúng tớ vừa khi ra khỏi cửa sau tới chỗ bến thuyền. Tớ và ông lái, và cả bà vợ nữa. Họ là một cặp vợ chồng già, quãng năm chục tuổi. Ông ta làm trong ngành tôm, đấy là trước khi ngành đánh bắt cá ở đây gặp mấy chuyện này. Tớ không biết sau đó họ ra sao, bởi chúng đem tớ đi xe riêng.

“Tớ nghĩ thế là kết liễu rồi, với tớ. Hoặc là quay lại Trung tâm dưới sự giám sát của dì Lydia và squire cáp thép. Mụ ta khoái lắm, cậu biết mà. Mụ ta giả đồ nào là yêu kẻ tội đồ nhưng căm tội lỗi, nhưng mụ ta khoái lắm. Tớ cũng đã tính chuyện tự xử, và nếu có cách chắc đã làm thật rồi. Nhưng có hai đứa ngồi trong thùng xe với tớ, rình tớ như điều hâu; chẳng nói năng cái vẹo gì, cứ ngồi đấy mà nhìn xéo tớ. Vậy là vô phương.

“Thế nhưng xe không về Trung tâm, mà về chỗ khác. Tớ sẽ không kể chuyện gì xảy ra tiếp theo. Tớ không muốn nói về nó. Tớ chỉ nói được rang chúng không để vết tích gì.

“Khi đã xong xuôi chúng cho tớ xem phim. Biết phim gì không? Phim về cuộc sống ở khu Kiều dân. Ở khu Kiều dân, người ta chỉ cọ rửa suốt ngày. Đạo này đầu óc chúng thật là chăm tẩy rửa. Có lúc chỉ là thầy người thôi, sau khi có đánh nhau. Từ các *ghetto* ra là tệ nhất, chúng bị bỏ lại lâu hơn, chúng rửa kinh hơn. Cái lũ này không thích xác chết vương vãi, chúng sợ bệnh dịch hay gì đó. Thế nên đàn bà ở khu Kiều dân ấy lo chuyện thiêu. Các khu khác thì tệ hơn nữa, bãi chất thải độc hại hay rò rỉ phóng xạ. Chúng tính ra cậu chỉ được ba năm kịch kim, ở mấy chỗ đó, rồi thì mũi sẽ rụng và da lở ra như găng tay cao su. Chúng cũng không buồn cho cậu ăn đủ nữa,

hay cấp trang phục bảo hộ hay gì cả, không cấp còn rẻ hơn. Nhưng dù sao cũng toàn là những người chúng muốn rũ bỏ. Chúng bảo còn có những khu khác, không quá tệ, ở đó người ta làm đồng: trồng bông hay cà chua vân vân. Nhưng không phải trong cái phim tớ xem.

“Đây là đàn bà đứng tuổi - tớ cuộc cậu đã nghĩ làm sao gần đây không gặp mấy bà già nào nữa - và những Tùy nữ đã đánh tuột ba lượt của mình, và những đứa bất trị như tớ. Cả một lũ, toàn phế thải. Họ vô sinh cả, đương nhiên. Nếu không như thế ngay từ đầu, thì ở đó ít lâu họ cũng ra thể tuốt. Khi nào không chắc, chúng cho cậu lên bàn mổ, để không phí mất ai. Cũng phải nói có khoảng một năm đàn ông ở các khu Kiều dân nữa. Không phải Phản bội giới xong gã nào cũng lên trên Bức tường.

“Tất cả đều mặc áo dài, như ở Trung tâm ấy, chỉ có là xám. Đàn bà và cả đàn ông nữa, trong mấy cảnh quay tập thể. Tớ đoán là nhằm bêu riếu đám đàn ông, vì phải mặc đồ đàn bà. Mọc, với tớ cũng đủ bêu riếu lắm rồi. Chịu thể nào được chứ? Xét mọi mặt, bộ này tớ còn ưa hơn.

“Thế là tiếp đó, chúng bảo tớ quá nguy hiểm không thể được cái vinh hạnh quay lại Trung tâm Đỏ. Chúng nói tớ sẽ gieo rắc đồi trụy. Tớ được lựa chọn, chúng nói, cái này hay khu Kiều dân. Chà, mọc, chỉ có ni cô mới chọn khu Kiều dân. Cậu hiểu chứ, tớ không định tử đạo. Nếu đã thắt ống tử đời nào, tớ còn khỏi phải đi mổ nữa. Ở đây cũng không ai có buồng trứng còn công tác được, chắc cậu cũng thấy như thế sẽ phiền toái thế nào.

“Thì tớ đến đây. Còn được phát kem bôi mặt nữa. Cậu sẽ phải tính cách nào đó lọt được vào đây. Cậu sẽ được ba hay bốn năm sung sướng trước khi tròn nó mòn đi và cậu bị tông ra nghĩa địa. Thức ăn cũng khá và còn thoải mái rượu chè hay tiêm chích, nếu cậu thích, mà chỉ phải làm việc ban đêm.”

“Moirai,” tôi nói. “Cậu không định nói thế.” Cô khiến tôi thực sự khiếp sợ rồi, giọng điệu sao mà hững hờ, vô ý chí. Vậy là họ đã thực sự làm được điều đó, cướp đi một điều - điều gì? - xưa là căn cốt của cô? Và làm sao tôi có thể đòi hỏi cô tiến lên, theo hình dung của mình về dũng khí của cô, sống theo nó, làm nên nó, trong khi chính tôi không thể?

Tôi không muốn cô trở nên giống mình. Bỏ cuộc, xuôi dòng, cứu lấy cái mạng. Như có thể thấy là kết cục không tránh khỏi. Tôi muốn cô kiên cường, hảo hán, anh hùng, đon thương chiến đấu. Mà tôi không làm được.

“Đừng lo cho tớ,” cô nói. Cô hẳn đoán được ít nhiều tôi nghĩ gì. “Tớ vẫn đây, cậu thấy đấy, đúng là tớ. Mà thôi, hãy xét thế này: đâu có tệ, xung quanh bao nhiêu đàn bà. Thiên đường ô môi, còn gì nữa.”

Giờ thì cô đang chọc ghẹo, tỏ ra phẫn chấn, tôi nhẹ mình hơn. “Họ chấp thuận à?” tôi hỏi.

“Chấp thuận hử, quỷ sứ nhà nó, cổ vũ là khác. Có biết giữa chúng với nhau gọi chốn này là gì không? Cung Jezebel. Các dì cho đằng nào chúng tớ cũng xuống địa ngục, họ buông xuôi cả rồi, chúng tớ có bày trò tội lỗi gì cũng rửa, còn các Chủ soái có mà để ý những giờ nghỉ chúng tớ làm cái vẹo gì. Mà dù sao, gái trên gái dưới cũng làm đám đó hứng lên đáng kể.”

“Những người kia thì sao?”

“Nói thế này nhé,” cô nói, “họ không quá mê mẩn đàn ông.” Cô lại nhún vai. Cũng có thể là nhần nhục.

Sau đây là những chuyện tôi muốn kể. Tôi muốn kể Moira đã trốn thoát ra sao, lần này là vĩnh viễn. Hoặc nếu không được, tôi muốn nói cô đã cho nổ tung cung Jezebel, có năm chục Chủ soái bên trong. Tôi muốn cô kết thúc bằng một hành động gan liều và ngoạn mục, một con cuồng nộ, một cử chỉ xứng đáng với cô. Nhưng trong chừng mực tôi biết, không có chuyện gì như thế. Tôi không biết kết cục của cô ra sao, thậm chí đã đến chưa, vì tôi không bao giờ gặp cô lần nữa.

Chủ soái có chìa khóa phòng riêng. Lấy ở bàn tiếp tân, trong lúc tôi ngồi xô pha đợi. Ông giờ tôi xem, ranh mãnh. Tôi tự phải hiểu.

Chúng tôi theo nửa quả trứng kính đi lên, qua những tầng ban công phủ dây leo. Tôi tự phải hiểu mình đang được triển lãm.

Ông ta mở cửa phòng. Tất cả vẫn vậy, vẫn y như hồi đó, hồi xưa hồi xưa. Rèm phòng vẫn vậy, lớp dày điểm hoa cho hợp đệm giường, anh túc màu cam trên nền lam thẫm, lớp trắng mỏng ngoài khi cần che nắng; tủ quần áo con, một bàn đêm, mặt vuông, phi cá tính; mấy cái đèn; trên tường ít tranh: hoa quả trong tô, táo vẽ cách điệu, hoa cắm trong bình, mao lương và bồ công anh tía cùng tông với rèm. Mọi thứ vẫn vậy.

Tôi nói Chủ soái chờ một lát, rồi vào phòng tắm. Tại tôi ù đi vì khói, ly rượu làm tôi bả người. Tôi xả nước vào khăn bông tắm rồi đắp lên trán một lúc. Rồi tôi tìm quanh xem có miếng xà phòng con trong gói nào không. Có mấy cái. Loại in hình cô gái di gan, hàng Tây Ban Nha.

Tôi hít sâu hương xà phòng vào phổi, thứ hương khử trùng, và đứng giữa phòng gạch trắng mà nghe tiếng nước xả xa xa, bồn cầu vừa giật. Một cách lạ lùng tôi cảm thấy dịu lại, thay đang ở nhà. Toa lét mang lại cảm giác trấn an. Hoạt động cơ thể ít ra cũng vẫn còn dân chủ. Thiên hạ đều ỉa, nói theo kiểu Moira.

Tôi ngồi lên mép bồn tắm, nhìn những cuộn khăn bông trắng trơn. Một thời chúng ắt đã làm tôi phấn khích. Đã tượng trưng cho dư chấn yêu đương.

Tớ có thấy mẹ cậu, Moira nói.

Ở đâu? tôi hỏi. Bụng tôi nhói lên, choáng váng. Tôi nhận ra mình vẫn coi như mẹ đã chết.

Không phải ở ngoài, ở trong cái phim chúng nó chiếu cho, khu Kiều dân ấy. Có một cú cận cảnh, nhìn đúng là bác. Bác bị bó trong cái của màu xám đỏ nhưng tớ nhận ra.

Ờn Chúa, tôi nói.

Cái gì, ờn Chúa? Moira nói.

Tớ nghĩ mẹ chết rồi.

Chết có khi còn hơn, Moira nói. Cậu nên cầu cho bác như thế.

Tôi không nhớ lần cuối gặp mẹ ra sao nữa. Ngày đó hòa lẫn vào mọi ngày khác, cũng lại một dịp vợ vắng. Chắc là mẹ tạt qua nhà; mẹ suốt ngày thế, ào vào rồi lại ào ra khỏi nhà tôi, như tôi mới là mẹ còn mẹ là con. Mẹ vẫn còn hăng hái như trước. Nhiều lúc, ở chặng chuyển tiếp giữa những căn hộ, mới dọn vào hay mới dọn đi, mẹ mang quần áo đến cái máy giặt kiêm vắt nhà tôi dùng đỡ. Có thể hôm đó mẹ tới mượn đồ, của tôi: nồi niêu, sấy tóc. Đây cũng là một thói quen khác.

Tôi đâu biết đó là lần cuối, nếu không đã nhớ kỹ hơn. Tôi còn không nhớ đã nói chuyện gì.

Một tuần sau, hai tuần, rồi ba tuần, khi tình hình đột ngột xấu hẳn đi, tôi cố gọi cho mẹ. Nhưng không ai trả lời, cả khi tôi gọi lại.

Không thấy mẹ báo định đi đâu cả, nhưng cũng có lần như vậy: không phải lúc nào mẹ cũng báo. Mẹ có xe riêng và cũng chưa già tới mức không lái được.

Cuối cùng tôi gọi được cho người quản lý khu nhà. Ông ta bảo lâu rồi không thấy mẹ.

Tôi lo cuống lên. Tôi nghĩ có thể mẹ đã lên cơn đau tim hay đột quỵ, cái đó cũng không tử, dù theo tôi biết mẹ dạo này không ốm. Mẹ lúc nào cũng mạnh mẽ cơ mà. Mẹ vẫn còn đi tập ở Nautilus và đi bơi hai tuần một lần. Tôi thường bảo bạn bè mẹ khỏe mạnh hơn cả mình và có thể cũng không sai.

Luke lái xe đưa tôi vào thành phố và anh dọa nạt người quản lý tới mức phải mở cửa căn hộ. Biết đâu bà đã chết, trên sàn, Luke nói. Ông càng để lâu sẽ càng tệ. Ông không nghĩ sẽ bốc mùi à? Người quản lý nói nọ về chuyện cần giấy phép, nhưng Luke đôi khi rất biết cách thuyết phục. Anh làm ông hiểu rằng chúng tôi không có ý định đợi hay rời đi. Còn tôi khóc. Có lẽ đó là điều quyết định.

Khi cửa mở được trước mắt chúng tôi bày ra cảnh hỗn loạn. Bàn ghế lật nhào, đệm rách toang, ngăn tủ úp ngược trên sàn, đồ đạc tung tóe chồng đống. Nhưng không thấy mẹ tôi.

Em gọi cảnh sát đây, tôi nói. Tôi không khóc nữa; tôi lạnh từ đầu đến chân, răng đánh lập cập.

Đừng, Luke nói.

Tại sao? tôi nói. Tôi nhìn anh trừng trừng, tôi giận điên. Anh đứng giữa cảnh hoang tàn trong phòng khách, chỉ nhìn tôi. Anh xỏ tay vào túi, một trong những cử chỉ vô nghĩa khi người ta không còn biết làm gì.

Đừng thôi, anh chỉ nói có thể.

Mẹ cậu chiến ghê, Moira thường bảo, hồi còn đại học. Lát sau: bác thật bốc lửa. Rồi lát nữa: bác thật là yêu.

Mẹ tớ không “yêu”, tôi nói. Mẹ tớ là mẹ của tớ.

Chời, Moira nói, cậu chưa thấy bà già tớ.

Tôi nghĩ đến mẹ mình, đương quét những chất độc chết chóc; cũng như người ta tận dụng các bà già, ở Đông Âu ngày xưa, cho đi quét đất. Chỉ có điều thứ đất này sẽ giết mẹ. Tôi không tin nổi. Chắc chắn tính ương bướng của mẹ, tính lạc quan và sôi nổi, lửa của mẹ, sẽ giúp mẹ thoát ra. Mẹ sẽ nghĩ ra một cách.

Nhưng tôi biết không phải thế. Chỉ là đồ gánh nặng, như con cái vẫn làm, lên mẹ.

Tôi đã kịp than khóc mẹ rồi. Nhưng sẽ còn khóc than lần nữa, lần nữa.

Tôi gọi mình về, nơi đây, khách sạn này. Đây là nơi tôi cần có mặt. Giờ đây, trong tấm gương rộng dưới ánh đèn trắng, tôi nhìn xem mình ra sao.

Tôi soi xét thật kỹ, chậm và cân bằng. Tôi trông thật thảm. Mascara đã lại bật ra, bất chấp Moira sửa lại, son môi tím tím thì chảy, tóc xoắn tội vạ. Bộ cánh đã đến lúc thay lông lòa loét như con rối hội giả trang, vài hạt sao đã mất. Rất có thể chúng không còn ngay từ đầu mà tôi không để ý. Tôi là đứa phờng chèo, phấn son thô thiển trong phục trang đi mượn, hào nhoáng sẽ cần hen.

Giá có cái bàn chải đánh răng.

Tôi có thể cứ đứng đây nghĩ về nó, nhưng thời gian đang trôi.

Tôi phải về đến nhà trước nửa đêm, nếu không sẽ biến thành bí ngô, hay là xe ngựa nhĩ? Ngày mai là Lễ thánh, theo lịch, nên Serena muốn tôi được phục vụ đêm nay, và nếu tôi không có mặt bà ta sẽ phát hiện lý do, rồi thì sao nữa?

Và Chủ soái đang chờ, để đổi gió, tôi nghe tiếng chân đi lại trong phòng. Giờ ông dừng chân bên cửa phòng tắm, hắng giọng, khéo léo e hèm một tiếng. Tôi mở vòi nước nóng, tỏ ra đã sẵn sàng hay gần như thế. Chuyện này phải làm cho xong. Tôi rửa tay. Phải coi chừng nguy cơ trệ.

Khi tôi ra ông đã nằm trên cái giường ngoại cỡ, giày tụt ra, tôi nhận thấy. Tôi nằm xuống bên ông, không cần phải bảo. Tôi không muốn điều này; nhưng nằm xuống cũng tốt, tôi mệt quá chừng.

Rốt cuộc chỉ còn ta với nhau, tôi nghĩ, vấn đề là tôi không muốn chỉ còn với ông chút nào, trên giường càng không. Thà có thêm Serena còn hơn. Thà chơi Scrabble.

Nhưng tôi yên lặng không làm ông chùn lại. “Ngày mai, phải không nhĩ?” ông khe khẽ nói. “Tôi dự tính chúng ta có thể chơi trước kẻo đôi chút.” Ông quay lại tôi.

“Ông đưa tôi đến đây làm gì?” tôi lạnh lùng nói.

Lúc này ông đang vuốt ve người tôi, từ đầu đến đuôi như người ta vẫn nói, cú vuốt của mèo dọc sườn trái, xuôi chân trái. Tới bàn chân thì dừng lại, những ngón tay vòng lấy mắt cá, trong phút chốc, như cái lắc, ôm lấy hình xăm, một chữ Braille ông đọc được, dấu đóng móng bò. Chữ đó nghĩa là quyền sở hữu.

Tôi nhắc nhở mình ông không phải là không tốt bụng; nhắc rằng, trong hoàn cảnh khác, tôi còn ưa ông cũng nên.

Bàn tay ngưng lại. “Tôi nghĩ có the cô sẽ thích đổi gió một chút.” Ông cũng biết thế chưa đủ. “Tôi cho cũng là một dạng thể nghiệm.” Thế cũng chưa đủ luôn. “Cô đã bảo muốn biết mà.”

Ông ngồi dậy, bắt đầu cởi khuy. Liệu có tệ hơn không, khi ông bị bóc trần, toàn bộ quyền uy lựa là ấy? Giờ ông đã tuột đến sơ mi, rồi, bên dưới, đáng buồn thay, cái bụng rất nhỏ. Vài cọng lông phát phơ.

Ông tuột một bên quai áo tôi, luồn tay kia vào giữa đám lông chim, nhưng không ích gì, tôi nằm chờ như chim phải tên. Ông ấy không phải quý, tôi nghĩ. Tôi không duy trì nổi kiêu hãnh hay kinh tởm, có trăm thứ chuyện cần phải trút đi, trong hoàn cảnh này.

“Có lẽ tôi nên tắt đèn,” Chủ soái nói, phiền muộn và rõ ràng có méch lòng. Tôi thoáng nhìn thấy ông trước khi đèn tắt. Không có bộ quân phục trông ông gầy guộc, già nua, như bị sấy khô. Phiền nỗi tôi không thể, bên ông, làm gì khác so với lúc thường tôi ở bên ông. Lúc thường tôi chỉ ì ra. Ở đây phải có thêm gì chứ, không chỉ là vô duyên và vô tích sự.

Giả vờ đi, tôi quất lên trong đầu. Mà phải nhớ cách làm chứ. Chuyện này không làm cho xong mà sẽ ở đây cả đêm. Động dậy lên xcm. Nhích cái xác thịt mà đi, thở cho to vào. Ít nhất cũng phải làm được thế.

XIII - Đêm

Cái nóng ban đêm khó chịu hơn cả cái nóng ban ngày. Quạt có bật nữa, vẫn không gì chuyển động, bốn bức tường tích nhiệt, hầm hập như cái lò cũ. Chắc sẽ mưa nhanh thôi. Tôi muốn mưa làm gì? Mưa sẽ chỉ thêm ẩm ướt. Có chớp xa xa nhưng không sấm. Tôi thấy chớp khi nhìn ra cửa sổ, nháng lên mờ mờ, như lân quang trong lòng biển động, bên kia bầu trời kéo đầy mây sà thấp, phát ánh hồng ngoại mờ đục. Đèn pha đã tắt, chuyện bất thường, cắt điện. Hoặc Serena Joy bố trí.

Tôi ngồi trong bóng tối; bật đèn chả ích gì, đi loan báo mình vẫn thức. Tôi đã lại xong xuôi trong lệ bộ đồ của mình, đồng cườm đã trút hết, son đã kỳ sạch bằng giấy vệ sinh, rồi hy vọng không lộ ra gì, không còn mùi nó, hay là mùi ông.

Bà tới lúc nửa đêm, như đã báo. Tôi nghe tiếng, gậy gõ nhẹ nhẹ, chân lê nhẹ nhẹ trên thảm dày trải hành lang, trước khi tiếng gõ cửa mơ hồ đến. Tôi không nói một câu, theo bà trở lại suốt hành lang xuống lầu. Bà có thể đi nhanh hơn, bà khỏe hơn tôi tưởng. Tay bà bầu lấy tay vịn cầu thang, chịu đau, có thể, nhưng vẫn giữ chặt, giúp bà đứng thẳng. Tôi nghĩ: bà đang cần môi, bà đang đau đớn. Bà ta cần nó thật đấy, đứa trẻ này. Tôi nhìn thấy hai chúng tôi, một bóng xanh, một bóng đỏ, trong con mắt kính thoáng qua trên đường xuống. Tôi và đối bản.

Chúng tôi qua bếp ra ngoài. Bếp vắng không, còn thắp đèn đêm lơ mờ, yên bình như mọi căn bếp vắng ban đêm. Bát nằm trên giá, hộp sắt và bình sứ làm thành những khối tròn phục phịch hắt bóng từ đèn. Dao đã xếp gọn vào kệ gỗ.

“Tôi không đi với cô ra ngoài,” bà thì thầm. Thật lạ, bà lại thì thầm, như nằm trong số chúng tôi. Các Phu nhân ít khi hạ giọng. “Cô ra khỏi cửa rẽ phải. Có một cửa nữa, đang mở. Lên cầu thang và gõ cửa, anh ta đang chờ. Sẽ không ai thấy cô. Tôi ngồi đây.” Vậy là bà sẽ đợi tôi, phòng khi có

chuyện; phòng khi Cora và Rita thức dậy, ai biết vì sao, vào đây từ phòng ngủ sau bếp. Bà ta sẽ nói gì? Nói mình không ngủ được. Nói muốn uống sữa nóng. Bà ta thừa nhanh trí cho một câu nói dối, cái đó tôi thấy rồi.

“Chủ soái trong phòng ngủ trên gác,” bà nói. “Muộn thế này ngài không xuống đâu, không đời nào.” Đây là bà nghĩ thế.

Tôi mở cửa bếp, bước một bước ra, đợi lát cho quen mắt. Đã lâu lắm rồi tôi mới ra ngoài, một mình, buổi đêm. Giờ đã có sấm, cơn bão đang đến gần hơn. Bà ta làm gì với đám Vệ binh rồi? Nếu không tôi đã có thể ăn đạn như một kẻ rình mò. Đã mua chuộc họ cách nào đó, hy vọng thế: thuốc lá, whisky, hay là họ đã biết tất, cái trại lợn cần của bà ta, biết đâu lần này không xong bà sẽ dùng đến họ lần tới.

Cửa gara chỉ cách có vài bước. Tôi băng tới, chân giẫm cỏ không tiếng động, và mở thật nhanh, lén vào. cầu thang tối, tối tới không thấy đường. Tôi lén mò đi lên, từng bậc một: cũng có thảm, tôi mừng tượng màu mũ nấm. Chắc đây từng là phòng cho thuê, cho sinh viên, cho thanh niên đã đi làm sống một mình. Rất nhiều nhà lớn quanh đây có. Căn hộ độc thân, phòng trọ một người, tên thường gọi của chúng. Tôi rất hài lòng nhớ được cái này. *Lối vào riêng*, viết trong quảng cáo, có nghĩa có đường thỏa mãn bản năng, không ai nhòm nhỏ.

Tôi lên hết thang, gõ cánh cửa trước mặt. Chính anh ra mở cửa, tôi còn mong ai? Một ngọn đèn đang bật, một thôi nhưng cũng đủ làm mắt tôi nhấp nháy. Tôi nhìn tránh sau anh, không muốn chạm mắt anh. Phòng là phòng đơn, có một giường gấp, chiếu chăn đã dọn, bệ bếp nhỏ ở đâu kia, và một cửa nửa chắc mả sang phòng tắm. Một căn phòng trần trụi, lính tráng, cực giản. Trên tường không tranh, trên sàn không cây. Anh đang sống dã chiến. Chăn trên giường màu xám, có dấu U.S.

Anh lùi sang bên lấy chỗ tôi qua. Anh chỉ mặc độc sơ mi, tay cầm điều thuốc lá, đã châm. Tôi ngửi thấy mùi thuốc trên mình anh, lẫn trong không khí ẩm, khắp phòng. Tôi những muốn trút bỏ áo quần, tắm trong khói ấy, thấm khắp da mình.

Khởi mào đầu gì hết; anh biết tôi tới làm gì. Anh không nói lấy một câu, phơ phất mà làm gì, đây là việc. Anh rời xa tôi, tắt ngọn đèn. Bên ngoài, như điểm nhịp, một luồng chớp bùng sáng; gần như tức khắc sấm gầm lên. Anh đang cởi bỏ áo tôi, người đàn ông làm bằng đêm tối, tôi không nhìn thấy mặt anh, tôi khó mà thở nổi, khó mà đứng nổi, tôi không còn đứng. Miệng anh áp vào tôi, hai bàn tay anh, tôi không chờ được mà anh đang chuyển động, nhanh vậy, cơn yêu, đã lâu quá rồi, từ làn da tôi lại sống, phục sinh, tay ôm trọn anh, sa xuống và nước mềm mại khắp nơi, không đáy. Tôi hiểu có thể chỉ một lần.

Tôi bịa ra đấy. Không phải thế đâu. Mà là thế này.

Tôi lên hết thang, gõ cửa. Chính anh ta mở cửa. Một ngọn đèn đang bật, tôi nhấp nháy mắt. Tôi nhìn tránh mắt anh ta, phòng này là phòng đơn, giường đã dọn, trần trụi, lính tráng. Không có tranh nhưng chần có dấu U.S. Anh ta chỉ mặc sơ mi, trong tay cổ điển thuốc lá.

“Này,” anh ta bảo tôi, “hút đi.” Khởi mào đầu gì hết, anh ta biết tôi tới làm gì. Để ễnh bụng ra, để mang lấy vạ, kiểm ba lô ngược, những tên gọi ngày xa xôi. Tôi cầm điếu thuốc, hút một hơi dài, trả lại. Ngón tay hai bên gần như không chạm. Có tí thuốc thế cũng làm tôi đau đầu.

Anh ta không nói gì, cứ nhìn tôi, không cười. Sẽ tốt hơn, thân thiện hơn, nếu anh chạm vào tôi. Tôi thấy mình ngu ngốc và xấu xí, dù biết hai điều đó đều không đúng. Thế nhưng, anh ta nghĩ gì, sao anh ta không nói gì? Có lẽ anh ta nghĩ tôi vừa mải đi đánh đĩ, ở cung Jezebel, với Chủ soái hay vài gã nữa. Tôi bực mình thấy mình lại còn đi lo xem anh ta nghĩ gì. Thực tế đi thôi.

“Tôi không có nhiều thời gian,” tôi nói. Một câu gượng gạo vụng về, tôi hoàn toàn không định thế.

“Tôi có thể vắt vào một cái chai và cô cứ việc đổ vào,” anh ta nói. Không cười.

“Không việc gì phải tàn nhẫn thế,” tôi nói. Có thể anh ta cảm thấy bị sử dụng. Có thể anh ta cũng muốn điều gì từ tôi, ví như cảm xúc, ví như thừa nhận anh ta cũng là người, không chỉ là cái bầu hạt. “Tôi biết anh cũng có chỗ khó xử,” tôi ước.

Anh ta nhún vai. “Tôi được trả,” anh ta nói, có vẻ bần. Nhưng vẫn không nhúc nhích.

Tôi được trả, cô được trả, tôi nhâm trong đầu. Vậy là chúng tôi sẽ làm như thế. Anh ta không ưa son phấn, vẩy cườm mà. Chúng tôi sẽ chơi tình.

“Cô thường đến đây không?”

“Thật một cô bé ngoan như tôi biết làm gì ở một nơi như chốn này,” tôi đáp lại. Cả hai mỉm cười: như thế tốt hơn. Như thế là thừa nhận chúng tôi đang diễn, bởi còn làm được gì hơn với dàn cảnh thế này?

“Càng dài kiên cữ càng nồng tấm yêu.” Chúng tôi đang trích lại những phim đêm khuya, từ thời rất xưa. Và những phim ấy dụng từ xưa hơn nữa: lối nói năng này gốc gác từ thời đại cách chúng tôi cả triệu năm. Ngay cả mẹ tôi cũng không ăn nói thế, thời tôi sống với mẹ. Mà có thể chưa ai từng nói thế trong đời thực bao giờ, ngay từ đầu đã là bày đặt. Dù sao, vẫn phải ngỡ ngàng sao nó chóng quay về đến thế, cái lối xin xỏ ân huệ cổ lỗ giả vui tươi này. Giờ tôi đã biết ý nghĩa thực sự là gì, triệu năm nay trở lại: để giữ cho cái lối của mình thật xa, thật kín, không ai chạm nổi.

Tôi lại buồn rồi, nói chuyện thế này đến buồn vô tận: nhạc tắt dần, hoa giấy bạc màu, xa tanh sờn vải, tiếng vọng tù tiếng vọng. Đã mất hết rồi, không bao giờ có lại. Bất đồ tôi bật khóc.

Cuối cùng anh cũng tiên tới, vòng tay ôm tôi, xoa xoa lưng tôi, cứ ôm tôi như vậy, vỗ vỗ.

“Thôi nào,” anh nói. “Chúng ta không có nhiều thời gian.” Tay vẫn ôm vai tôi, anh dẫn tôi ra chỗ giường gấp, đặt tôi nằm. Còn nhớ lật chăn ra trước. Anh bắt đầu cởi cúc, rồi vuốt ve, hôn vào tai tôi. “Không chơi trò lãng mạn,” anh nói. “Đồng ý không?”

Câu đó sẽ có hàm ý khác, ngày xưa. Ngày xưa nó từng có nghĩa: *không ràng buộc*. Giờ có nghĩa: *không người hùng*. Có nghĩa: đừng liều mạng vì tôi, nên có đến mức ấy.

Rồi thi thế đó. Và cứ thế.

Tôi biết có thể chỉ một lần. Vĩnh biệt, tôi nghĩ, ngay trong lúc ấy, vĩnh biệt.

Nhưng không có tiếng sấm đâu, cái đó do tôi thêm vào. Để át những ảm thanh, phát ra khiên tôi xâu hổ.

Cũng không phải như thế nữa. Tôi không chắc chuyện đã ra sao, không chính xác. Tôi chỉ hy vọng tái dựng được phần nào: cảm giác tình yêu luôn chỉ là gần đúng.

Giữa chừng, tôi đã nghĩ về Serena Joy, đang ngồi dưới kia trong bếp. Nghĩ bụng: rẻ mạt thật. Chúng nó sẽ giăng chân ra cho bất kỳ thằng nào. Chỉ tốn có điều thuốc lá.

Và tôi lại nghĩ, về sau: thế là phản bội. Không phải bản thân sự việc, mà phản ứng của tôi. Nếu tôi biết chắc anh đã chết, có khác gì không?

Tôi muốn mình không hổ thẹn. Tôi muốn mình không biết hổ thẹn. Tôi muốn mình dốt nát. Như thế sẽ không phải biết mình dốt nát đến đâu.

XIV - Cứu Chuộc

41

Tôi ước gì câu chuyện này khác đi. Tôi ước nó văn minh hơn. Tôi ước mình hiện ra trong đó tốt đẹp hơn, nếu không sung sướng, thì ít nhất cũng năng nổ hơn, bớt do dự, bớt phân tâm vào những điều nhỏ nhặt. Tôi ước nó có đầu có đuôi hơn. Tôi ước nó nói về tình yêu, hay những giấc ngộ thành linh đánh dấu cả đời, hay thậm chí về hoàng hôn, chim chóc, bão táp, tuyết rơi, cũng được.

Cũng có thể nó kể về chính những điều ấy, cách nào đó; nhưng hiện tại có quá nhiều thứ ngáng đường, quá nhiều thì thầm, quá nhiều đoán định về kẻ khác, quá nhiều đồn đại không tài nào kiểm chứng, quá nhiều lời chưa nói ra, quá nhiều lần mò và bí mật. Và lại quá nhiều thời gian cần chịu đựng, thời gian đặc quánh như thức rán hay sương dày, và rồi dùng một cái những sự kiện đó ấy, như bom nổ, giữa những tuyến phố thường khi vẫn lịch thiệp mệnh phụ mọng du.

Thứ lỗi cho tôi vì chuyện này quá nhiều đau thương đến thế. Thứ lỗi cho tôi nó rời rạc từng mảnh vụn, như xác người kẹt giữa hỏa lực cánh sẻ hoặc ngũ mã phanh thây. Nhưng tôi nào có làm gì sửa được.

Tôi cũng đã cố đưa vào ít thứ tốt lành rồi đấy. Hoa chẳng hạn, bởi chúng ta sẽ ra sao nếu không có hoa?

Thế nhưng tôi vẫn đau đớn khi phải kể lại từ đầu, lần nữa. Một lần là quá đủ: chẳng phải một lần đã là đủ cho tôi sao, lúc ấy? Nhưng tôi vẫn tiếp tục câu chuyện buồn bã đói khát tồi tàn, câu chuyện khắp khiếm và què quặt này, bởi suy cho cùng tôi muốn người nghe nó, cũng như tôi sẽ nghe chuyện của người nêu bao giờ có dịp, nếu tôi gặp người hay nếu người trốn thoát, trong tương lai, thiên đàng, trong tù hay hoạt động ngầm, một nơi khác nơi này. Chúng có chung một điểm là không phải ở đây. Kể cho người bất cứ gì là ít nhất tôi cũng tin có người, tôi tin người có đó, tôi tin người

thành có đó. Bởi đem chuyện này kể cho người tôi định sự có mặt của người. Tôi kể, vì thế người tồn tại.

Thế nên tôi quyết định tiếp tục. Thế nên tôi quyết phải định mình tiếp tục. Tôi đang kể tới phần người sẽ không thích đâu, bởi trong đó tôi cư xử thật hự, nhưng dù sao tôi sẽ cố không lấp đi gì cả. Người đã đi hết từng ấy điều, người xứng đáng được mọi thứ tôi còn dành lại, không nhiều, nhưng gồm sự thực.

Vậy chuyện là thế này.

Tôi quay lại với Nick. Lần này rồi lần khác, tự mình,

Scrcna không biết. Không phải do mệnh lệnh, không có cơ nào. Không phải vì anh ta, hoàn toàn chỉ vì mình. Tôi còn không coi đó là hiến mình cho anh, vì tôi còn có cái gì mà cho? Tôi không thấy đang ban tặng, mà thấy hàm ơn, mỗi lần anh để tôi vào. Anh đâu có gì bắt buộc.

Để làm được thế tôi trở thành khinh suất, tôi lao vào mỗi cơ hội ngu ngốc. Ở chỗ Chủ soái ra tôi lên lầu như thường lệ, nhưng rồi đi hết hành lang xuống cầu thang cho các chị Martha phía sau nhà rồi qua bếp. Mỗi lần tôi lại nghe cửa bếp đóng cái tách sau lưng và suýt quay trở lại, âm thanh kim loại lạnh lẽo, như tiếng bầy chuột hoặc vũ khí, nhưng tôi không quay lại. Tôi sẽ hồi hải chạy vài bước qua thảm cỏ sáng trưng - đèn pha đã có lại, trông chừng đạn cắm vào người bất cứ lúc nào trước cả nghe tiếng nổ. Tôi sẽ lần đường lên cầu thang tối và dựa người vào cửa thờ, máu đập thành thành trong tai. Chẳng chất kích thích nào bằng nỗi sợ. Rồi tôi sẽ gõ rất nhẹ, như đưa ăn mỳ. Lần nào tôi cũng đề phòng anh không có đó, hoặc tệ hơn, anh sẽ bảo tôi không được vào. Anh có thể bảo không muôn phá luật thêm nữa, thò cổ vào trông nữa, vì tôi. Hoặc tệ hơn, bảo không còn hứng thú với tôi nữa. Việc anh không làm nổi điều nào trong đó đối với tôi là thiện tâm cũng như vận may không tin nổi.

Tôi đã bảo là chuyện rất tệ mà.

Chuyện cụ thể như sau.

Anh mở cửa. Tay áo xắn lên, vạt áo không nhét, bỏ lòng thông; tay cầm bàn chải, thuốc lá, hoặc cốc đựng chất gì đó. Anh cũng có kho của riêng trên đó, hàng chợ đen, tôi đoán vậy. Tay anh lúc nào cũng cầm một thứ đó, cứ như anh vẫn sinh hoạt bình thường, không đợi tôi, không chờ đón. Có thể anh cũng không chờ đón, không đợi. Có thể anh không có ý niệm về tương lai, hoặc không mất công hay dám tưởng tượng ra.

“Có muộn quá không?”

Anh lắc đầu rằng không. Giờ chúng tôi hiểu ngầm với nhau không bao giờ là muộn, nhưng tôi vẫn lịch sự hỏi theo thủ tục. Nhờ thế tôi cảm giác đang làm chủ tình hình, đang có quyền lựa chọn, quyền quyết định đường này hoặc kia. Anh bước sang bên, tôi đi qua và anh đóng cửa. Rồi anh ra đầu kia phòng đóng cửa sổ lại. Sau đó anh tắt đèn. Giữa chúng tôi không còn lối qua lại nữa, ở chạng này. Tôi đã kịp thoát y một nửa. Nói năng để dành sau.

Ở bên Chủ soái tôi nhắm mắt, cả khi hôn tạm biệt. Tôi không muốn nhìn ông ta quá gần. Nhưng bây giờ, ở đây, lần nào cũng vậy, mắt tôi mở to. Giá có nguồn sáng nào, nến chẳng hạn, cắm vào cổ chai, tiếng vọng thời đại học, nhưng như thế sẽ quá chùng mạo hiểm; tôi đành xoay sở với ánh đèn pha, từ dưới sân hắt lên, thấu qua đôi rèm trắng cùng loại với phòng tôi. Tôi muốn thấy rõ càng nhiều càng tốt, ở anh, thụ cảm anh, thuộc lòng anh, dành anh lại làm hình ảnh mà nhấm nháp, sau này: những đường nét thân mình, độ mịn của thịt, mồ hôi lóng lánh trên lông, khuôn mặt dài, cột nhạo, kín bưng. Lẽ ra tôi phải làm thế với Luke trước kia, phải chú tâm hơn, đến từng chi tiết, nốt ruồi và sẹo, đến từng nếp nhăn; tôi không biết và anh phai mất. Ngày lại ngày, đêm lại đêm anh rút dần, còn tôi càng thêm bất tín.

Vì người này tôi sẽ mặc lông chim hồng, cườm sao tía, giả thử anh đòi; gì cũng được, kể cả cái đuôi thỏ. Nhưng anh không màng những hoa lá cảnh kiêu đó. Chúng tôi làm tình mỗi lần như không nghi ngờ một mảy rằng

chẳng còn lần nữa, cho anh hay tôi, với một người nào, vĩnh viễn. Và khi lần tới đến, tự nó luôn là nỗi ngạc nhiên, tặng thêm, một món quà.

Ở đây với anh là bến an toàn, là hang tối, cho chúng tôi cuộn lấy nhau trong lúc ngoài trời bão nổi. Đây lại là tự mị, dĩ nhiên. Căn phòng này là chốn nguy hiểm nhất trên đời đối với tôi. Nếu bị bắt đùng mong chuyện mà lượng hải hà, nhưng giờ tôi bất chấp. Mà sao tôi lại thành ra tin anh đến thế này, ngay việc đó đã là ngu ngốc? Làm sao tôi tự cho rằng hiểu anh, hiểu tí xú gì về anh cũng như hành tung anh thực sự?

Tôi xua đuổi những lời nhỏ to bòn chồn đó. Tôi nói quá nhiều. Tôi kể mọi điều không nên kể. Tôi kể về Moira, về Ofglen; tuy không nhắc Luke. Tôi muôn kể về người đàn bà trong phòng nữa, người tiền nhiệm của tôi, nhưng lại không. Tôi ghen với cô ta. Nếu cô ta cũng tiền nhiệm tôi ở đây, trên giường này, tôi không mong biết chuyện.

Tôi kể ra cả tên thật của mình, cảm thán vì đó mình được biết. Tôi xử sự như khùng. Lẽ ra phải khôn ngoan hơn. Tôi biến anh thành tượng thần, thành tranh cắt bóng.

Ngược lại anh nói rất ít: không còn rào đón hay đùa cợt nữa. Hầu như không hỏi gì. Anh ra dáng thờ ơ trước phần lớn điều tôi nói, chỉ linh hoạt trước những tiềm năng của thân xác tôi, dù có quan sát khi tôi nói. Anh quan sát nét mặt tôi.

Không thể tưởng tượng một người mình biết on đến thế có thể phản bội mình.

Cả hai đều không nhắc đến chữ *xiêu*, một lần cũng không. Sẽ là như đùa số mệnh; sẽ là chơi trò lãng mạn, vận đen.

Hôm nay cỏ những bông hoa khác, khô hơn, sắc nét hơn, hoa độ hè chín: cúc trắng, cúc chùy - những cô Susan mắt đen, đánh dấu điểm bắt đầu con dốc dài đổ về thu. Tôi thấy qua các vườn, trong lúc bước bên Ofglen, đến rồi về. Tôi gần như không nghe cô, tôi không tin cậy cô nữa. Lời cô thì thâm hình như không thực. Chúng còn ích gì, với tôi, lúc này?

Cô có thể vào phòng ông ta ban đêm, cô nói. Lục kỹ cái bàn. Ất phải có giấy tờ, ghi chép.

Cửa khóa rồi, tôi lăm bắm.

Chúng tôi kiểm chìa được, cô nói. Cô không muôn biết ông ta là ai, làm những gì ư?

Nhưng Chủ soái không còn được tôi quan tâm hàng đầu nữa. Tôi khó khăn lắm mới khỏi lộ ra mình không còn hứng thú với ông ta.

Cứ xử sự/hệt như trước, chuyện gì cũng vậy, Nick nói. Bềng thay đổi gì hết. Nếu không họ sẽ biết. Anh hôn tôi, từ đầu đến cuối vẫn nhìn tôi. Hứa đi? Không được sơ sẩy.

Tôi đặt tay anh lên bụng mình. Đã có rồi, tôi nói. Tôi cảm thấy. Vài tuần nữa thôi sẽ chắc.

Đây tôi biết chỉ là cố tin điều mình mong mỏi.

Ông ta sẽ yêu cô đến chết, anh nói. Bà ta cũng thế.

Nhưng nó là con anh, tôi nói. Nó sẽ là con anh, thật đấy. Tôi muốn thế.

Tuy nhiên chúng tôi không bàn xa hơn.

Tôi chịu, tôi bảo Ofglen. Tôi sợ lắm. Chẳng nào tôi cũng không thạo chuyện này, sẽ bị tóm.

Tôi thậm chí không buồn đóng bộ hồi tiếc nữa, đã lười biếng lắm rồi.

Chúng tôi sẽ cứu cô ra, cô nói. Chúng tôi có thể cứu được nếu bắt buộc phải làm, nếu có ai gặp nguy. Nguy cơ khẩn cấp ấy.

Thực tế là tôi không còn muốn rời đi, trốn thoát, vượt biên giới đến tự do. Tôi muốn ở đây, với Nick, ở nơi còn có anh bên mình.

Kể chuyện này ra tôi tự thấy xấu hổ. Nhưng không chỉ thế. Cho đến lúc này, tôi vẫn nhận ra thú nhận vậy cũng là một lối huênh hoang. Như vậy cũng là tự hào, bởi cho thấy mối liên hệ ấy nghiêm trọng và vì đó chính đáng đến đâu, với tôi. Đáng đánh đổi mức nào. Cũng như khi người ta kể về trận ốm

gần chết, đã phục hồi; hay về chiến trận. Khẳng định tính chất hệ trọng của tình hình.

Coi là hệ trọng đến thế, một người đàn ông, trước tôi chưa từng tưởng tượng ra sẽ có.

Có những ngày tôi lý trí hơn. Tôi không miêu tả, cho mình, trên phương diện yêu đương. Tôi nói, tôi đã tạo một cuộc đời cho mình, ở đây, gần như thế. Chắc ý nghĩ này từng đến với vợ dân khai khẩn, và đàn bà thoát khỏi chiến tranh, nếu kiếm được một người đàn ông. Nhân loại dễ thích nghi kinh, mẹ tôi ắt sẽ nói. Sững sốt biết bao, khi thấy người ta tập quen được những gì, miễn là có tí bù đắp.

Không còn lâu đâu, Cora nói, hôm phát suất băng vệ sinh hàng tháng. Không lâu đâu, cười với tôi bền lên nhưng biết chuyện. Chị có biết không? Chị và Rita có biết tôi làm gì, hàng đêm vẫn mò theo cầu thang của họ? Tôi có để lộ mình, khi mơ mộng, khi cười vu vơ, khi chạm khê lên mặt môi lần nghĩ họ không nhìn?

Ofglen thả nổi tôi rồi. Cô bớt thì thầm, nói nhiều hơn về thời tiết. Tôi không thấy tiếc. Tôi thấy nhẹ mình.

Chuông đổ hồi; từ đằng xa chúng tôi cũng nghe thấy. Đang là buổi sáng, sáng nay chúng tôi không được ăn. Đến cổng chính chúng tôi sắp hàng qua, từng cặp một. Cả một toán gác đông đúc, phân đội Thiên sứ đặc nhiệm, trang phục chống bạo động - mũ phòng hộ, kính chắn bằng nhựa acrylic đen căng phồng khiến họ thành một giống bọ cánh cứng, dùi cui dài, súng hơi - đứng chắn vòng ngoài Bức tường. Phòng ai phát cuồng. Các móc trên Bức tường đều trống.

Cứu chuộc hôm nay cấp quận, đến dự chỉ đàn bà. Cứu chuộc bao giờ cũng phân giới. Hôm qua vừa thông báo xong. Người ta chỉ thông báo trước một ngày. Không đủ thời gian, để quên với nó.

Theo tiếng chuông chúng tôi bước trên vệt đường từng in dấu chân sinh viên, qua những khối nhà từng là giảng đường và ký túc. Lại ở đây cảm giác thật lạ lùng. Nhìn ngoài không thể biết đã có gì thay đổi, trừ hầu hết các cửa sổ mảnh mảnh đã buong. Những nhà đó giờ thuộc về Con mắt.

Chúng tôi theo hàng vào bãi cỏ rộng trước tòa nhà từng là thư viện. Những bậc thềm trắng dẫn lên vẫn còn nguyên, cửa chính chưa hề khác. Một bụi sân khấu gỗ mọc lên trên cỏ, giống như vẫn xuất hiện mỗi mùa xuân, lễ trao bằng, thời trước. Tôi nhớ lại mũ, mũ màu nhạt trên đầu một vài bà mẹ, nhớ áo thun đen cho các sinh viên mặc vào, áo đỏ nữa. Nhưng sân khấu này sau cùng cũng không như cũ, bởi thêm ba cột gỗ dựng trên, cùng những vòng dây.

Phía trước sân khấu là cây micro, camera truyền hình khiêm nhường dặt sang bên cạnh.

Tôi mới chỉ một lần dự buổi này, từ hai năm trước. Cứu chuộc đàn bà không thường thấy lắm. Giờ ít cần đến hơn. Đạo này chúng tôi ngoan thế cơ mà.

Tôi không muốn kể chuyện này.

Chúng tôi vào chỗ theo thứ tự thường khi: Phu nhân và con gái, ghế gỗ gập xếp sau cùng, Vợ cần kiệm và Martha quanh rìa cỏ và trên các bậc thềm, và Tùy nữ xếp hàng đầu, cho tất cả trông vào. Chúng tôi không có ghé, phải quỳ, và lần này có gối tựa, nhỏ xíu bằng nhung đỏ, và không viết gì, không cả *Đức tin*.

May là thời tiết khá đẹp: không nóng quá, nhiều mây nhưng sáng. Quỳ ở đây trong mưa sẽ thảm lắm. Có thể vì thế họ mới báo muộn vậy: đồ biết chắc thời tiết ra sao. Cũng hợp lý như mọi lý do khác.

Tôi quỳ lên gối nhung đỏ của mình. Tôi cô nghĩ tới đêm nay, tới yêu đương, trong bóng tôi, trong ánh phản chiếu trên tường vôi trắng. Tôi nhớ vòng tay ôm.

Một sợi thừng ngoằn ngoèo như rắn trước hàng gối trên cùng, chạy dọc hàng hai, ngược về sau qua các dây ghé, uốn lượn như một dòng sông, rất xưa, rất chậm, từ máy bay nhìn xuống, mãi đến sau cùng. Sợi thừng màu nâu to xù, bốc mùi hắc ín. Đầu kia chạp lên tận sân khấu. Như dây chày chậm, hay neo khinh khí cầu.

Trên bục, về phía trái, những người được cứu chuộc hôm nay: hai Tùy nữ, một Phu nhân. Có Phu nhân là chuyện bất thường, và tôi không ngăn nổi mình tò mò nhìn lên. Tôi rất muốn biết bà ta đã làm gì.

Họ đã ở đây từ trước khi mở cổng. Cả ba ngồi trên ghế gập, như sinh viên tốt nghiệp chờ phát thưởng. Tay buông trong lòng, trông như đang chấp lại an nhiên. Người hơi lắc lư, chắc đã bị tiêm hay cho uống thuốc, để không gây náo động. Mọi chuyện ổn thỏa thì vẫn hơn. Họ có bị buộc vào ghế không? Chịu không đoán được, chừng ấy vảy vóc lướt thướt.

Lúc này đoàn quan chức đang lên sân khấu, trèo từng bậc thang bên phải: ba người đàn bà, một đi đi trước, hai Cứu chuộc viên áo mũ đen một bước theo sau. Sau nữa là các dì còn lại. Tiếng rì rầm giữa chúng tôi tắt ngấm. Bộ ba sắp hàng, quay về phía chúng tôi, dì kẹp giữa hai thân hình đen thẫm.

Là dì Lydia. Bao nhiêu năm rồi tôi mới thấy dì? Tôi đã bắt đầu cho dì chỉ tồn tại trong đầu mình, nhưng dì đây, có già đi chút. Từ đây nhìn rất rõ, tôi thấy cả những rãnh đang hằn xuống hai bên mũi dì, cái cau mày trổ vào mắt. Mắt dì chớp chớp, dì cười lo lắng, liếc trái rồi phải, đo lường đám khán giả, rồi đưa tay lên sờ sờ khăn trên đầu. Có tiếng nghèn nghẹt rất kỳ thoát ra qua hệ thống tăng âm: dì vừa lấy giọng.

Cả người tôi đã run lên. Căm ghét ngập đầy miệng như nước dãi.

Mặt trời ló ra, sân khấu cùng đám người trên đó sáng lên nháy hoạt cảnh Giáng sinh. Tôi thấy cả nếp nhăn dưới mắt dì Lydia, sắc da nhợt nhạt của ba người trên ghế, những sợi lông dây thừng trước mặt trên cỏ, thấy từng lá cỏ. Có một bông bồ công anh, ngay trước mặt tôi, màu vàng lòng trắng. Tôi thấy đói. Chuông ngừng kêu.

Dì Lydia đứng thẳng, dùng cả hai tay vuốt phẳng tà váy, và bước tới cây micro. “Chúc buổi chiều tốt đẹp thừa các quý bà,” dì nói, và lập tức hệ thống tăng âm rít lên xé tai đáp lại. Giữa chúng tôi, không kìm nổi, bật lên tiếng cười. Khó mà ngăn được, cứ xem sự căng thẳng, và vẻ mặt thịnh nộ của dì Lydia đang chinh lại âm thanh. Đây cần phải là một màn tôn nghiêm.

“Chúc buổi chiều tốt đẹp thừa các quý bà,” dì nhắc lại, giọng giờ đánh và xoèn xoẹt. *Quý bà*, thay cho cô bé, bởi có các Phu nhân. “Tôi tin chắc tất cả chúng ta đều biết rõ hoàn cảnh đáng buồn đã đưa chúng ta lại đây với nhau trong buổi sáng tuyệt đẹp này, giữa lúc tôi chắc rằng tất cả chúng ta đều nguyện được làm một việc khác thì hơn, ít nhất tôi nói cho mình, nhưng bốn phận là một gã đốc công khó tính, hoặc có lẽ tôi nên nói trong trường hợp này là một mục đốc công khó tính, và chính vì nhân danh bốn phận mà chúng ta đều ở đây hôm nay.”

Dì cứ thế tiếp tục hàng phút, nhưng tôi không nghe. Tôi đã nghe vở này, hoặc những vở tương tự, quá nhiều rồi: vẫn sáo ngôn ấv, vẫn khẩu hiệu ấy, vẫn từ ngữ ấy: ánh đuốc rọi tương lai, cái nôi nôi giống, nhiệm vụ trước mắt ta. Khó tin rằng sau bài nói này lại không có tiếng vỗ tay lễ độ, và trà với bánh quy dọn ra trên cỏ.

Đây mới là khúc dạo, tôi nghĩ. Giờ bà ta sẽ vào việc.

Dì Lydia lục túi, moi ra một mẫu giấy vò nhàu. Dì mất một lúc lâu đến vô lý mới mở được ra đọc lướt qua. Mẫu giấy đang được gí vào mũi chúng tôi, cho chúng tôi hiểu đích xác dì là ai, bắt chúng tôi nhìn trong lúc dì im lặng đọc, phô trương đặc quyền mình. Thôi thôi, tôi nghĩ. Làm cho xong chuyện này đi.

“Trong những dịp trước,” dì Lydia tiếp, “thông lệ là trước phần chính lễ Cứu chuộc sẽ trình bày chi tiết những tội danh cáo buộc cho các tù nhân đây. Tuy nhiên, chúng tôi đã kết luận rằng thông báo công khai như vậy, đặc biệt lại được phát sóng, nhất thiết sẽ kéo theo một chuỗi, nên tôi có thể nói vậy, một đợt bùng nổ thì đúng hơn, những tội lỗi bắt buộc y hệt. vì vậy chúng tôi đã quyết định vì quyền lợi của tất cả sẽ chấm dứt việc này. Lễ Cứu chuộc sẽ diễn tiến mà không vẽ vờ gì thêm.”

Tiếng rì rầm tập thể lại dâng lên. Chúng tôi coi tội lỗi của kẻ khác là một ngôn ngữ chung bí mật. Qua đó chúng tôi tự cho mình thấy còn làm được gì, ít nhất. Loan báo này không được hưởng ứng gì. Nhưng chẳng ai biết được nếu chỉ nhìn dì Lydia, cười và hấp háy mắt như đang tắm giữa pháo tay. Giờ chúng tôi bị mặc cho mưu chước riêng, phỏng đoán riêng của mình. Người đầu tiên, họ đang lôi từ ghế dậy, những bàn tay gắng đcn tóm tay cô: Đọc chẳng? Không, thế chỉ chặt đứt một bàn tay, lần thứ ba vì phạm. Thất tiết, hay mưu toan kết liễu Chủ soái của mình? Hay là Phu nhân Chủ soái, có lý hơn. Ít ra chúng tôi nghĩ thế. Còn Phu nhân kia, hầu như chỉ có một việc đưa họ tới Cứu chuộc. Họ có thể đối đãi chúng tôi gần như mọi kiểu, nhưng không được phép giết chúng tôi. Theo luật thì không. Càng không được dùng kim đan hay kéo làm vườn, hay dao cuốc từ bếp, và nhất là không được khi chúng tôi có bầu. Có thể là ngoại tình, đương nhiên. Luôn có khả năng đó.

Hoặc mưu toan bỏ trốn.

“Ofcharles,” dì Lydia xướng. Ngoài số người quen. Người đàn bà được mang ra, cô đi như chỉ chú tâm bước cho đúng, chân này, chân kia, trăm

phần trăm ngấm thuốc. Mép cô lệch thành nụ cười chờ đợi. Một bên mắt giàn giụa, nháy mắt không chủ ý, thẳng vào camera. Họ sẽ không chiếu cảnh này, tất nhiên, cái này không truyền trực tiếp. Hai Cứu chuộc viên trối tay cô ra sau.

Đằng sau tôi cỏ tiếng nôn ọe.

Không được ăn sáng là vì thế.

“Janine, còn ai vào đây,” Ofglen thì thầm.

Tôi đã thấy từ trước, túi trắng tròn qua đầu, thân người được đỡ lên ghế cao như đỡ lên bậc xe buýt, được giữ cho vững, thông lọng chỉnh khéo léo quanh cổ, như tế phục, cái ghe đá vắng đi. Tôi đã nghe thay tiếng thở dài dâng lên, từ bốn phía, như khí thoát ra tử đệm hơi, tôi đã nhìn thấy dì Lydia đặt tay che micro, giấu những âm thanh sau lưng vọng tới, tôi đã từng chồm tới chạm vào sợi thùng trước mặt, cùng lúc với mọi người, bằng cả hai tay, sợi thùng đầy lông, dinh dính hắc ín trong nắng nóng, đã đặt tay lên ngực trái tỏ mình là một với Cứu chuộc viên và ý chấp thuận, và sự đồng lõa trong cái chết của người này. Tôi đã nhìn thấy đôi chân khua đạp hai kẻ đồ đen đang tóm lấy mà ghì xuống hết sức mình. Tôi không muốn nhìn lần nữa. Tôi nhìn sang mặt cỏ. Tôi mô tả sợi thùng.

Ba cái cây treo đó, dù đầu đã trum túi trông vẫn căng ra dị kỳ, như gà vật lông buộc cổ ngẩng lên trong quầy hàng thịt, như chim bị xén cánh, như chim không biết bay, thiên thần mắc đọa. Không thể dứt mắt khỏi họ. Dưới gấu váy chân thò ra đung đưa, hai đôi giày đỏ, một đôi lam. Bỏ đi sợi dây và túi bọc đây có thể là một điệu vũ, vở ba lê, máy ảnh vừa chụp được: giữa đà rơi. Trông rất có hàng lối. Trông rất show biz. Hẳn chính dì Lydia đã xếp màu lam vào giữa.

“Lễ Cứu chuộc hôm nay tới đây là hết,” dì Lydia tuyên bố với micro. “Nhưng...”

Chúng tôi quay nhìn dì, nghe dì, chiêm ngưỡng dì. Dì lúc nào cũng biết canh giờ cho khoảng lặng. Cơn rung động lan qua chúng tôi, xốn xáo. Còn điều gì khác, chắc vậy, sắp xảy ra.

“Những các cô có thể đứng dậy, xếp vòng tròn.” Dì cười với chúng tôi, rộng rãi, hào phóng. Dì có một thứ sắp trao cho chúng tôi. *Ban phát*. “Trật tự, nào.”

Dì đang nói với chúng tôi, đám Tùy nữ. Một số Phụ nhân đã bỏ về, cả vài cô con gái. Phần lớn đứng lại, nhưng tuốt đằng sau, ngoài lề, họ chỉ việc xem. Họ không ở trong vòng.

Hai Vệ binh đã ra, giờ đang cuộn lại khúc thờng to, mang cát. Vài người thu đồng gối tựa. Chúng tôi đang nhốn nháo di chuyển, trên khoảng cỏ trước sân khấu, vài người chen lấn cho được hàng đầu, ngay tâm, số khác xô đẩy không kém hung hăng ra khoảng giữa được bốn bề che chắn. Lùi lại quá lộ liễu ở những nhóm thế này là một sai lầm; sẽ bị xếp vào đám hâm hẩm, thiêu nhiệt tâm mộ đạo. Nhiệt lượng đang tích tụ nơi đây, tiếng ào xào, cơn run rẩy chực chồm lên căm giận. Cơ thể căng ra, mắt rục lên, như rình rập.

Tôi không muốn lên đầu, cũng không xuống cuối. Tôi không rõ có gì sắp tới, tuy hiểu đó chẳng phải thứ mình muốn nhìn gần. Nhưng Ofglen đang nắm tay tôi, cô lôi tôi theo mình, và giờ đã lên tới hàng hai, trước mặt chỉ một rào người nhỏ. Tôi không muốn nhìn, nhưng cũng không giật lại. Tôi đã nghe nhiều tin đồn, tuy chỉ tin một nửa. Mặc cho mọi điều đã thấy, tôi vẫn tự nhủ: họ không đi xa thế đâu.

“Các cô biết quy định Dự xử đấy,” dì Lydia nói. “Các cô đợi đến lúc tôi tuýt còi. Sau đó, các cô muốn làm gì thì làm, tới khi tôi tuýt lần hai. Hiểu chưa?”

Có âm thanh từ chúng tôi đáp lại, ửng thuận không thành lời.

“Rồi đây,” dì Lydia nói. Dì gật. Hai Vệ binh, không phải những người vừa cắt cuộn thùng từ sau sân khấu tiến ra. Họ nửa bê, nửa kéo theo lết xết một người ở giữa. Người này cũng mặc cảnh phục Vệ binh, nhưng đã mất mũ, áo rách lấm lem. Mặt đầy vết chém và bầm dập, những vết bầm sâu đã ngả màu nâu đỏ; thịt sưng lên từng cục, lởm chởm râu không cạo. Trông không giống mặt mà như một giống rau lạ, một thứ rễ hay thân củ sứt sẹo, đã hỏng khi đương kỳ lớn. Ngay từ đây tôi cũng ngửi thấy anh ta: mùi cứt và nôn mửa. Mái tóc vàng rũ xuống mặt, bết lại vì gì đây? Mồ hôi đã khô?

Tôi nhìn anh ta trừng trừng kinh tởm. Trông như thẳng say. Trông như thẳng say vừa đánh lộn. Người ta đem một thẳng say đến làm gì?

“Gã đàn ông này,” dì Lydia nói, “bị kết tội cưỡng dâm.” Giọng dì rung lên vì điên giận, lại vì một vẻ đặc thẳng. “Hắn ta từng là Vệ binh. Hắn đã bôi bẩn sắc phục của mình. Hắn đã xúc phạm vị thế được gửi gắm lòng tin. Đồng phạm của hắn trong tội tà trời này đã bị bắn bỏ. Hình phạt cho tội cưỡng dâm, như các cô đều biết, là xử tử. Định luật chương 22, tiết 23 tới 29. Tôi nên nói thêm rằng tội ác này liên quan tới hai người các cô và có dùng súng uy hiếp. Như vậy nó còn dã man nữa. Tôi sẽ không kể thêm chi tiết làm bẩn tai các cô, trừ thông tin rằng một trong hai người đang mang thai và đứa con đã chết.”

Tiếng thở dài từ chúng tôi dâng lên; bất giác tôi siết chặt nắm đấm. Thật là quá thể, vụ cường bức này. Đứa bé nữa chứ, sau mọi điều chúng tôi phải trải qua. Thật thể, cơn khát máu trào lên; tôi muốn xé vụn, đập nát, giăng tơ tả.

Chúng tôi chen chúc nhau xô tới, đầu ngoặt hết bên này rồi bên kia, cánh mũi phập phồng, ngửi mùi chết chóc, chúng tôi nhìn khắp mặt nhau, thấy niềm căm giận. Bắn còn là nhân đạo. Đầu người kia đỡ dẫn đảo một vầng: hửn có nghe đợc dì ta không?

Dì Lydia chờ một lát, rồi mỉm cười nho nhỏ và đưa còi lên môi. Chúng tôi đều nghe, chói lói như bạc, vọng về từ một trận bóng chuyền năm nào năm nào.

Hai Vệ binh buồng người kia ra lùi lại. Hửn nghiêng ngả - ngấm thuốc chẳng? - rồi ngã sụp xuống. Đôi mắt nhúm lại trong lớp thịt húp húp trên mặt, như bị lóa. Hửn đã bị giam trong bóng tối. Hửn đưa một tay lên má, như để nhận xem mình có còn đây. Tất cả diễn ra chớp nhoáng, nhưng dài như vô tận.

Không ai tiến tới. Đám đàn bà nhìn hửn ta hửn hùng, như con chuột cống dờ chết đang lật bết lê qua sàn bếp. Hửn ta hờ mắt nhìn quanh, vòng tròn đỏ đàn bà. Một khoe môi nhếch lên, không tin nổi - cười ư?

Tôi cô nhìn ra sau, sau khuôn mặt nát bấy, hửn trông thực sự thế nào. Hửn ước chừng ba mươi tuổi. Không phải Luke.

Nhưng đã có thể là Luke, tôi biết. Đã có thể là Nick. Tôi hiểu mình không thể động vào bất kể anh ta đã làm gì.

Anh ta nói gì đó. Lời thoát ra đặc nghệt, như cổ họng đã đập, lưỡi trong mồm sưng phù, nhưng tôi vẫn nghe ra. Anh ta nói, “Tôi không..”

Lũ người xối xả lên, như đám đông trong đêm nhạc rock thuở xa xưa, khi cửa mở ra, cơn bức thiết còn qua chúng tôi như sóng. Không khí sôi lên vì máu, chúng tôi được phép làm mọi chuyện và đây là tự do, trong cả cơ thể mình, tôi đang xoay như ốc, sắc đỏ dồn lên tứ bề, nhưng cơn triều vãi và

thịt chưa đập vào anh thì Ofglen kia đã huých qua hàng người đang trước, thúc khuỷu tay vọt lên, trái, phải, chạy xộc đến anh. Cô xô anh ngã, đổ nghiêng, rồi man rợ đá thang vào đầu, một, hai, ba lần, cú đập thật mạnh, thật đau, nhát nào cũng đích xác. Tiếng động cất lên, tiếng ngạt, tiếng rì rì như tiếng rền, tiếng hú, và lớp người đỏ đỏ sập về trước tôi không còn thấy được, anh khuất đi dưới những cẳng tay, nắm tay, bàn chân. Tiếng rú chót vót từ đâu đó, như con ngựa đang hoảng sợ.

Tôi ở lại sau, cố đứng cho vững. Có gì đập trúng vào lưng, tôi loạng choạng. Khi thăng bằng lại nhìn quanh, tôi thấy các Phu nhân và con gái trên ghế nhồm cả tới trước, các dì trên bục nhìn xuống khoái trá. Từ trên đó tất trông rõ hơn.

Anh ta đã trở thành *cái đó*.

Ofglen đã trở lại bên tôi. Mặt cô ta khép kín, không cảm xúc.

“Tôi thấy hết rồi,” tôi bảo cô ta. Giờ cảm giác đang về lại: choáng váng, phan uất, lộn mửa. Bầy dã man. “Sao cô làm thế? Cô! Tôi cứ tưởng...”

“Đừng có nhìn tôi,” cô ta nói. “Chúng đang nhìn đây.”

“Tôi cóc cần,” tôi nói. Giọng tôi vút lên, tôi không dừng được.

“Tự chủ lại đi,” cô ta nói. Cô ta vờ phúi cho tôi, hết tay rồi vai, ghé lại sát tai tôi. “Đừng làm điều xuẩn. Anh ấy không hề là kẻ cường dân, anh ấy hoạt động chính trị. Anh ấy là người đồng hội. Tôi đã cho anh bất tỉnh. Giải phóng anh khỏi nỗi đầy ải. Cô không thấy họ đang làm gì anh ư?”

Đồng hội, tôi nghĩ. Một Vệ binh. Dường như là chuyện trên giời.

Dì Lydia lại thối còi, nhưng họ không dừng ngay. Hai Vệ binh chen vào, lôi cho họ buông, khỏi những gì còn lại. Một số nằm nguyên trên cỏ từ lúc chẳng may bị đánh hoặc đá nhằm. Một số đã xỉu. Họ khật khừ bỏ đi, từng nhóm hai hoặc ba hoặc lẻ loi. Tất cả như đều mù mị.

“Các cô sẽ tìm lại cặp mình và chỉnh lại hàng đôi,” dì Lydia nói vào micro. Chẳng mấy ai để ý. Một người đi lại chỗ tôi, chân bước như đang dò dẫm đường, trong đêm tối: Janine. Một vết máu trên má cô, thêm nhiều máu nữa

trên nền khăn trắng. Cô đang mỉm cười, một búp cười tươi tắn. Mắt cô đã lạc thần.

“Hế lô,” cô nói. “Các cậu khỏe há?” Cô nắm gì đó, rất chặt, trong tay phải. Một búi tóc vàng. Cô cất tiếng cười khúc khích.

“Janine,” tôi nói. Nhưng cô đã buông xuôi, toàn bộ, cô đang rơi tự do, cô đã thoái lui.

“Chúc ngày tốt lành nhé,” cô nói, và bỏ lại chúng tôi, đi ra cổng.

Tôi nhìn theo cô. Thoát ra quá dễ, tôi nghĩ vậy. Tôi còn không động lòng thương, mà lẽ ra phải thế. Tôi nổi giận. Tôi không tự hào về chuyện này, hay bất cứ chuyện gì hôm nay. Ồ nhưng, đây là điều chính yếu.

Tay tôi ẩm mùi hắc ín. Tôi muốn về lại ngôi nhà kia lên thẳng phòng tắm mà chà mà xát, lấy cả đá kỳ và xà phòng thô, tẩy bằng sạch cái mùi này khỏi da. Cái mùi làm tôi muốn ọe.

Nhưng tôi còn đói nữa. Thật gớm guốc, nhưng sự thực là thế. Cái chết làm tôi đói. Có thể vì tôi đã bị dốt cạn, hoặc có thể bằng cách này cơ thể tôi chứng thực rằng nó còn sống, tiếp tục lặp lại lời cầu nguyện đưa tôi: *tôi sống, tôi sống*. Tôi, vẫn còn, sống.

Tôi muốn lên giường, làm tình, lập tức.

Tôi nghĩ đến từ ngon miệng.

Tôi có thể nuốt trôi cả một con voi.

Mọi thứ đã về như thường.

Cái này sao gọi là *thường*? Nhưng so với hồi sáng, như thế là rất thường.

Bữa trưa có bánh kẹp pho mát, bánh mì nâu, một cốc sữa, cần tây cắt đoạn, lê đóng hộp. Bữa trưa cơm hộp ở trường. Tôi ăn bằng sạch, không hối hả, mà nếm nấp từng thứ một, các mùi vị dậy lên trên lưỡi. Bây giờ thì đi mua sắm, như mọi khi. Tôi trông ngóng nữa là khác. Thói tục thường ngày trong chừng mực nào đó khá vỗ về.

Tôi ra cửa sau, theo lối xe vào. Nick đang rửa xe, mũ lệch một bên. Anh không nhìn tôi. Chúng tôi tránh nhìn nhau, hồi này. Nếu không chắc chắn sẽ để lộ, dù ngay đây giữa khoảng trống, không ai nhìn vào.

Tôi tới góc đường chờ Ofglen. Hôm nay cô đến muộn. Cuối cùng tôi cũng thấy cô, hình thù bằng vải đỏ trắng, như cánh diều, bước đều đặn như chúng tôi đều đã học. Tôi nhìn cô, ban đầu không nhận thấy gì. Rồi, khi cô đến gần hơn, tôi nghĩ hình như cô có gì không ổn. Hình dáng cô không ổn. Cô biến đổi, theo một cách không gọi được tên; cô không bị thương, không đi cà nhắc. Trông như cô đã thu nhỏ lại.

Rồi khi tới gần hơn tôi hiểu đó là gì. Cô ta không phải Ofglen. Cô ta cũng cao bằng, nhưng gầy hơn, và mặt cô vàng hơn, không hồng hào. Cô ta đến chỗ tôi, dừng lại.

“Chúc phúc cho hoa trái,” cô nói. Nghiêm nghị và chính đính.

“Cầu Người ban xuất sanh,” tôi đáp. Tôi cô không tỏ ra ngạc nhiên.

“Chắc cô là Offred,” cô nói. Tôi nói phải, và chúng tôi bắt đầu đi.

Giờ sao đây, tôi nghĩ. Đầu tôi quay cuồng, chẳng phải điềm lạnh, cô đã ra sao, làm sao biết dipc085 mà không tỏ ra bận tâm quá đáng? Người ta không mong đợi chúng tôi kết tình hữu ái, lòng trung thành. Tôi cô nhớ xem Ofglen còn bao lâu mới hết nhiệm kỳ hiện tại.

“Chúng ta đã được ban thời tiết đẹp,” tôi nói.

“Kiến tôi xiết bao cảm tạ.” Giọng nói bình thản, đều đều, nút kín.

Chúng tôi qua chốt thứ nhất mà không nói gì thêm. Cô ta kiệm lời, nhưng tôi cũng thế. Liệu có phải cô chờ tôi khởi đầu, lộ mặt, hay cô là một tín đồ, đắm chìm trong khấn nguyện?

“Ofglen đã chuyển đi rồi ư, sớm vậy?” tôi hỏi. Nhưng tôi biết không phải. Tôi vừa gặp cô sáng này. Nêu có cô đã nói.

“Tôi là Ofglen,” người kia nói. Chuẩn đến từng chữ. Và tất nhiên, đó là tên cô, còn Ofglen, dù đang ở đâu, không còn là Olglen nữa. Tôi chưa bao giờ biết tên thật của cô.

Người ta có thể mất tích như vậy đấy, giữa một biển tên. Chẳng còn dễ tìm được cô nữa.

Chúng tôi đến Sữa và mật, rồi Xương thịt, tôi mua gà và cô Ofglen mới lấy thịt băm viên, một cân rưỡi, vẫn những hàng dài như mọi lần. Tôi gặp vài người quen biết, trao đổi cái gật đầu tối giản ra dấu cho nhau mình vẫn được biết đến, ít nhất với một hai người, mình còn tồn tại. Ra khỏi Xương thịt tôi nói với Ofglen mới, “Chúng ta nên qua Bức tường.” Tôi không biết mình nói vậy làm gì; một lỗi thử phản ứng của cô, có lẽ. Tôi cần biết cô có đồng hội hay không. Nếu có, nêu tôi xác minh được, có lẽ cô ta có thể cho tôi biết thực sự Ofglen có chuyện gì.

“Tùy cô,” cô ta nói. Đấy là hững hờ, hay thận trọng?

Trên Bức tường bên ba người đàn bà sáng nay, vẫn quần áo đỏ, vẫn giày, vẫn túi trắng trùm đầu. Tay họ đã cởi trói, buông cứng nhắc và đoan chính bên thân. Màu lam ở giữa, màu đỏ hai bên, dù không còn tươi nữa; hình như họ đã ngả màu, xỉn đi, như bướm chết, hay loài cá nhiệt đới khô kiệt trên cạn. Ánh bóng bấy đã mất. Chúng tôi đứng nhìn lặng yên.

“Chúng ta hãy nhìn đó mà nhớ,” rốt cuộc cô Ofglen mới nói.

Ban đầu tôi không đáp, bởi chưa luận ra cô muốn nói gì. Có thể nghĩa là nhớ lấy sự bất công và tàn khốc của chính thể này. Nếu vậy tôi nên nói *phải*. Hoặc có thể là ngược lại, cô nói chúng tôi cần nhớ tuân thủ điều răn bảo và không rước lấy phiền hà, bằng không sẽ bị trừng trị thích đáng. Nếu ý cô thế, tôi cần nói *sáng danh*. Giọng cô trơn tuột, không âm sắc, không mạnh mẽ.

Tôi đánh liều. “Phải,” tôi nói.

Không có lời đáp lại, dù tôi nhận thấy ánh trắng rung rinh trong khóe mắt, như là cô liếc nhanh sang.

Một lúc sau chúng tôi quay lại, bắt đầu con đường lằng đằng trở về, so bước chân theo quy cách, để tỏ ra đồng nhất.

Tôi nghĩ có lẽ nên đợi trước khi đi xa hơn. Giờ vẫn chưa tới lúc gạn hỏi, thẩm tra. Tôi cần bỏ ra một tuần, hai tuần, có khi lâu hơn, quan sát cô cẩn trọng, nghe chừng giọng điệu cô, những lời sơ ý, như Ofglen nghe tôi trước kia. Giờ Ofglen đi rồi tôi cảnh giác trở lại, thói uế oải tan biến, cơ thể không còn phục vụ cho lạc thú nữa mà đánh hơi trong đó hiểm nghèo. Tôi không được hấp tấp, không được liều nếu không cần thiết. Nhưng tôi phải biết. Tôi kiểm chế được qua chốt cuối cùng và chỉ còn vài dây nữa, nhưng rồi không tự chủ nổi.

“Tôi không biết rõ Ofglen lắm,” tôi nói. “Ý tôi là cô lúc trước.”

“Thế à?” cô đáp. Cô đã mở miệng trả lời, dù che chắn cỡ nào, điều đó làm tôi mạnh dạn.

“Tôi mới gặp cô ấy từ tháng Năm,” tôi nói. Tôi cảm thấy được da mình nóng hừng, tim đập rộn lên. Chuyện này có phần khó khăn. Thứ nhất, đây là nói dối. Rồi thì làm sao từ đó tới được cái từ cốt tử tiếp theo? “Khoảng mười tháng Năm, tôi nhớ vậy. Ngày xưa hay gọi là May Day.”

“Thật à?” cô nói, nhẹ không, dừng dừng, hăm dọa. “Tôi không nhớ có chữ đó. Cô nhớ được thật là ngạc nhiên đấy. Cô nên bỏ công cố gắng...” cô

ngừng. “Lọc cho đầu sạch khỏi mọi loại...” Cô ngừng lần nữa. “Tiếng vọng.”

Cơn lạnh tới, tràn qua khắp da tôi như nước. Chính là cô đang cảnh cáo tôi. Cô không đồng hội. Nhưng cô biết.

Tôi đi hết dãy nhà cuối trong kinh hải. Tôi lại làm điều ngu xuẩn, lần nữa. Không chỉ là ngu xuẩn. Điều này tôi chưa từng nhận ra, nhưng giờ thì thấy: nếu Ofglen đã bị bắt, Ofglen có thể nói ra, về tôi cũng như những người khác. Cô sẽ nói. Cô sẽ không thể chịu được.

Nhưng tôi chưa làm gì hết, tôi tự nhủ, chưa có gì thực sự. Tất cả chỉ là tôi biết. Tất cả chỉ là tôi không nói.

Họ biết con tôi ở đâu. Nêu như họ mang con đến, đe dọa làm gì con, trước mặt tôi? Hay là làm thật. Tôi không dám nghĩ tiếp có thể là gì. Hoặc Luke, nếu như họ đã có Luke. Hoặc mẹ tôi hoặc Moira hoặc gần như bất kỳ ai. Chúa ơi, đừng bắt tôi chọn. Tôi sẽ không đương đầu được, tôi biết mà; Moira nghĩ về tôi thế là đúng. Tôi sẽ nói thứ gì họ muốn, tôi sẽ vu cho bất cứ ai. Quả vậy, chỉ cần một tiếng hét, tiếng khóc nức không chừng, tôi sẽ nhũn chi chi, tôi sẽ thú nhận mọi tội, tôi sẽ đi lên tòn teng trên móc Bức tường. Cúi đầu cho thấp, tôi thường nhủ mình, và chịu đến cùng. Chẳng tích sự gì.

Tôi cứ bàn luận với mình như thế, dọc đường về.

Tới góc đường chúng tôi quay sang nhau như thường lệ.

“Trong mắt Người,” Ofglen mới, Ofglen bắt trắc kia nói.

“Trong mắt Người,” tôi nói, cô tỏ ra nồng nhiệt. Cứ như đóng kịch sẽ ăn thua, khi chúng tôi đã tới bước này.

Rồi cô làm một chuyện kỳ quái. Cô vươn tới, khiến đôi miếng bites mắt cứng trên đầu chúng tôi gần như chạm nhau, khiến tôi nhìn thật sát đôi mắt vàng nhạt, những nếp ngang dọc trên má, và thì thầm, thật nhanh, nhẹ như lá khô. “Cô ấy thật cổ,” cô nói. “Sau buổi Cứu chuộc. Cô thấy xe thùng đang đến tìm mình. Như thế là hơn.”

Thoắt cái cô đã rời bước trên hè phố.

Tôi đứng một lát, đã xì hết hơi, như vừa bị đá.

Vậy là cô chết rồi, còn tôi an toàn, tốt cuộc. Cô làm thế trước khi chúng tới. Tôi thấy nhẹ mình kinh khủng. Tôi thấy thật biết ơn. Cô đã chết để tôi được sống. Khóc than để sau. Trừ khi người này nói dối. Luôn có khả năng.

Tôi hít vào, thật sâu, thở ra, nạp thêm dưỡng khí. Khoảng không trước mặt tôi sầm lại, sáng ra. Tôi nhìn được đường.

Tôi quay mình, mở cổng, vịn vào một giây để bình ổn lại, bước vào. Nick đó, đang rửa xe, huýt sáo nho nhỏ. Anh như ở rất xa.

Chúa ơi, tôi nghĩ, tôi sẽ làm mọi điều người muốn. Người đã buông tha tôi, tôi sẽ trừ bỏ chính mình, nếu thực sự người muốn thế; tôi sẽ đốc cạn mình, trọn vẹn, sẽ làm chén thánh. Tôi sẽ từ bỏ Nick, tôi sẽ quên những người kia, tôi sẽ ngừng than vãn. Tôi sẽ nhận phạt mình. Tôi sẽ hiến mình. Tôi sẽ ăn năn. Tôi sẽ nhượng từ. Tôi sẽ thoái nguyện.

Tôi biết thế thật không phải nhưng tôi đã nghĩ vậy đấy. Mọi thứ đem dạy ở Trung tâm Đỏ, mọi thứ tôi vẫn cưỡng lại, ùn ùn đổ về. Tôi không muốn đâu. Tôi không muốn làm vũ nữ, chân đá lên trời, đầu là mảnh vải trắng dài dài không mặt. Tôi không muốn làm búp bê bị gắn lên Bức tường, không muốn làm thiên thần gãy cánh. Tôi muốn sống tiếp, hình thức nào cũng được. Tôi giao nộp thân thể mình tự nguyện, để người ngoài sử dụng. Họ muốn làm gì với tôi cũng xong. Tôi là con sâu cái kiến.

Tôi cảm nhận được, lần đầu tiên, toàn bộ quyền năng họ.

* * *

Tôi tiến lên qua những luống hoa, cây liễu, nhắm tới cửa sau. Tôi sẽ đi vào, sẽ được an toàn. Tôi sẽ quỳ sụp xuống, trong phòng tôi, hít lấy hít để luồng

không khí hôi hám phức đức, thoảng mùi xi đồ gỗ.

Serena Joy đã ra khỏi cửa trước, giờ đang đứng trên bậc thềm. Bà ta gọi tôi. Bà ta muốn gì đây? Muốn tôi vào phòng nghỉ giúp cuộn len xám? Tôi sẽ không giữ vững hai tay được, bà ta sẽ nhận ra. Nhưng tôi vẫn đi lại chỗ bà, bởi không có đường nào khác.

Ở bậc trên cùng bà đứng, lưng lửng trườn lên tôi. Hai mắt tóe lửa, màu lam cháy rực bên màu trắng queo quắt trên da. Tôi rời mắt khỏi mặt bà, nhìn xuống đất; đôi bàn chân, mút cây can.

“Tôi đã tin cô,” bà nói. “Tôi đã cố giúp cô.”

Tôi vẫn không nhìn lên bà. Cảm giác tội lỗi xâm chiếm, tôi đã bị phát hiện, nhưng chuyện gì? Giữa vô vàn ác nghiệp của tôi điều nào bị đem cáo buộc? Cách duy nhất tìm ra là im lặng. Mở miệng thanh minh, chuyện này chuyện nọ, chỉ càng hở thêm. Tôi có thể để lộ điều bà còn chưa đoán thấy.

Cũng có thể chẳng là gì. Có thể là que diêm giấu trong giường. Tôi để đầu gục xuống.

“Sao?” bà hỏi. “Không biện bạch chút nào ư?”

Tôi nhìn lên bà. “Về chuyện gì ạ?” tôi cố gắng lắp bắp. Vừa thoát khỏi miệng lời đó đã nghe như láo xược.

“Nhìn đây,” bà ta nói. Bà ta giơ tay kia sau lưng ra. Trong tay bà là tấm áo choàng, chiếc mùa đông. “Có vệt son trên đó,” bà ta nói. “Sao cô có thể tục tằn đến thế? Tôi đã bảo ngài...” Bà buông rơi cái áo, bà còn cầm gì nữa, tay những xương cùn xấu. Bà quăng luôn cái đó xuống cùn. Những vẩy cườm tía tung ra, trôi tuột xuống bậc thềm như da rắn, lấp lóa dưới nắng. “Ngay sau lưng tôi,” bà nói. “Cô cũng chưa lại được cho tôi gì chứ.” Bà ta có yêu ông ta không, rốt cuộc? Bà giơ can lên. Tôi nghĩ bà ta định đánh mình, nhưng không phải. “Nhặt cái thứ kinh tởm ấy lên và vào phòng ngay. Y như con trước. Quân đĩ rạc. Két cục rồi cũng thế mà thôi.”

Tôi cúi mình, nhặt lên. Sau lưng Nick đã ngừng huyết.

Tôi muốn quay mình, chạy đến anh, ôm chầm lấy anh. Thế sẽ là đần. Anh chẳng thể giúp gì được. Cả anh cũng sẽ chết chìm.

Tôi đi tới cửa sau, vào bếp, đặt giỏ, lên lầu. Tôi trật tự và điềm tĩnh.

XV - Đêm

46

Tôi ngồi trong phòng mình, bên cửa sổ, đợi. Trong lòng một nắm sao nhàu nhĩ.

Có thể đây là lần cuối tôi phải đợi. Nhưng tôi không biết mình còn đợi gì. Còn đợi gì nữa? người ta thường bảo. Thế nghĩa là *nhANH LÊN*. Không đòi có trả lời. Còn đợi làm gì là một câu hỏi khác, và tôi cũng không có trả lời.

Nhưng đây không phải là chờ, không hẳn. Là một dạng ngưng trệ thì đúng hơn. Mà không chờ cởi nút. Cuối cùng cũng không đủ thời gian.

Tôi đã rơi vào thất sủng, nghĩa là mất đi ân sủng. Lẽ ra tôi phải đau khổ hơn thế này.

Nhưng tôi lại thấy thanh tĩnh, yên ả, chìm trong nỗi hững hờ. Đừng để quân chó đẻ nghiền nát nhà người. Tôi nhắc lại với mình những lời đó không còn nghĩa gì. Cũng chẳng khác gì nói, Đừng có không khí; hay là, Đừng có.

Tôi đoán người có thể bảo vậy.

Trong vườn không có ai.

Không biết trời có định mưa không.

Ngoài kia, nắng đang tắt. Trời có ráng rồi. Lát nữa là tối. Ngay giờ đã tối hơn. Cũng chẳng cần lâu lắm.

* * *

Còn một số điều tôi có thể làm. Tôi có thể châm lửa đốt nhà, chẳng hạn. Có thể vợ quần áo ga giường thành một bó, và đánh que diêm tàng trữ. Nêu

diêm không cháy, thì thôi. Nhưng nếu cháy, ít nhất cũng có sự kiện, có thứ dấu hiệu ghi nhớ ngày tôi đi. Chỉ có ít lửa, dập tắt rất dễ. Trong lúc đợi có thể hun khói cho nghệt thở.

Có thể xé ga giường thành từng dải và tết thành một loại dây thừng mà buộc một đầu vào chân giường liều phá cửa. Bằng kính không vỡ.

Có thể đi tìm Chủ soái, quỳ sụp xuống sàn, tóc xoắn tung ra, như người ta nói, ôm chầm lấy gối ông, thú tội, nức nở, vật nài. *Nolite te bastardes carborundorum*, tôi sẽ nói. Không phải là cầu nguyện. Tôi mừng tượng đôi giày ông, đen, sáng bóng, không xuyên thấu nổi, ủ ấp toan tính riêng mình.

Bằng không nữa có thể tròng đầu vào vòng ga giường, mắc vào móc tủ, lao người ra trước, thắt cho chết ngạt.

Có thể nấp sau cửa, đợi bà ta tới, tập tễnh qua hành lang, cùng với bất cứ bản án, tội hình, trừng phạt nào, nhảy xổ vào bà, đánh gục bà, đá vào đầu bà mạnh và chính xác. Giải phóng bà khỏi nỗi dày ải, cả tôi nữa. Giải phóng bà khỏi nỗi dày ải cả đôi.

Sẽ vớt vát được thời giờ.

Có thể bình thản đi xuống lầu qua cửa trước ra đường cái, cố làm như biết rõ mình đi đâu, để xem đi xa được tới đâu. Màu đỏ quá ư nổi bật.

Có thể lên phòng Nick, bôn trên ga ra, như đã làm lúc trước. Có thể bắn khoản không biết anh có để mình vào, có cho mình nướng nấu. Bởi giờ là lúc thực cần.

Tôi băng quơ mà nghĩ những điều này. Mọi khả năng có vẻ đều xấp xỉ nhau. Chẳng cái nào có giá hơn cái nào. Đuối nhược đã về đây, trong thân tôi, ngấm căng chân và mí mắt. Đó là tình trạng rớt cuộc người ta sẽ rơi vào. Đức tin cũng chỉ là chữ, thêu bằng chỉ.

Tôi nhìn ra chiều tà mà nghĩ giờ đang mùa đông. Mưa tuyết rơi rơi, nhẹ nhõm, như không, vùi lấp vạn vật trong pha lê mịn, làn sương ánh trắng trước lúc mưa, xóa nhòa đường nét, tẩy trừ màu sắc. Chết cóng không đau, nghe đồn thế, khi đã qua cơn buốt ban đầu. Người ta nằm lại như thiên thần in trên tuyết khi đám trẻ đã rời đi mà thiếp ngủ.

Tôi cảm thấy cô ấy hiện diện sau lưng, tổ mẫu của tôi, phiên bản của tôi, lơ lửng xoay tròn dưới chùm đèn, mình bọc vấy sao và lông chim, cánh chim bị chặn giữa đà bay, người đàn bà bị biến thành thiên thần, chờ người bắt gặp. Lần này người ấy là tôi. Làm sao tôi lại tưởng ở đây chỉ có mình? Lúc nào cũng có cả đôi. Làm cho xong đi, cô bảo. Tôi ngán vỡ tường này lắm rồi, ngán phải im lặng rồi. Cô chẳng bảo vệ được ai, đời cô chẳng có ích cho ai. Tôi muốn nó kết liễu.

Trong khi đứng dậy tôi nghe thấy chiếc xe thùng. Tôi nghe thấy trước khi nhìn thấy; lẫn trong ánh tà, nó hiện ra tù âm thanh của mình như tiếng động đặc lại, như khối đệm đông. Nó đánh lên lối xe vào, dừng lại. Tôi chỉ nhìn ra con mắt trắng, hai cánh vẩy. Chắc dùng sơn dạ quang. Hai người tách ra từ khối đen, thẳng lên thềm trước, bấm chuông. Tôi nghe chuông điểm, dưới sảnh, bình boong, như bóng ma một cô nàng tư vấn mỹ phẩm.

Ra còn tệ nữa.

Tôi đã bỏ phí thời giờ. Lẽ ra phải nắm lấy mọi thứ khi còn cơ hội. Lẽ ra tôi phải đánh cắp con dao bếp, tìm đường chiếm cắp kéo may. Lại còn kéo làm vườn, đôi que đan; xung quanh đây rẫy vũ khí nếu người ta cần đến. Lẽ ra tôi phải dễ tâm.

Nhưng giờ có nghĩ cũng đã muộn, chân họ đã gõ trên thảm cầu thang màu hồng đào sắc tro; bước chân thành thạch nuốt tiếng, mạch máu trên trán đập. Lưng tôi xoay vào cửa sổ.

Tôi nghĩ sẽ gặp người lạ, nhưng chẳng ai ngoài Nick đẩy tung cánh cửa, bật tách đèn phòng. Tôi không hiểu nổi, trừ khi anh thuộc về bọn chúng. Một

khả năng vẫn luôn để ngỏ. Nick, Con mắt mật. Việc bắn thiêu cần những kẻ bắn thiêu.

Đồ thối tha, tôi nghĩ. Tôi mở miệng toan nói thế, nhưng anh ta đã xích lại, thật gần tôi, nói nhỏ. “Không sao đâu. Đây là Mayday. Cứ đi với họ.” Anh ta gọi tôi bằng tên thật. Nhưng điều đó đâu chắc có nghĩa gì?

“Họ ư?” tôi nói. Tôi nhìn thấy hai người sau lưng anh ta, đèn trần hành lang rọi đầu họ trông như đầu lâu. “Anh điên rồi.” Nỗi ngờ vực của tôi lừng la bên trên anh ta, một thiên thần tôi ám rằng tôi từ chối. Tôi gần như nhìn thấy nó. Anh ta có biết Mayday thì sao chứ? Mọi Con mắt hắc đều biết cả; chúng đã ép ra, nghiền ra, vắt ra từ bao nhiêu xác thân, bao nhiêu cổ họng rồi.

“Tin tôi đi,” anh ta nói; một câu chưa bao giờ đủ làm bùa hộ mạng, chẳng đảm bảo gì.

Nhưng tôi đã chộp lấy, lời đề nghị ấy. Ngoài nó ra tôi chẳng còn gì.

Một đằng trước, một đằng sau, họ hộ tống tôi xuống lâu. Nhịp chân bình thản, đèn đều sáng. Trừ nỗi sợ ra, bình thường biết mấy. Từ đây tôi nhìn thấy đồng hồ. Giờ nào không rõ.

Nick không còn đi cùng. Chắc đã xuống cầu thang phụ, không muốn bị bắt gặp.

Serena Joy đứng giữa sảnh, ngay dưới tấm gương, nhìn lên, không tin nổi. chủ soái sau lưng bà ta, cửa phòng nghỉ hé. Tóc ông xám đến lạ. Trông ông âu lo và bất lực, nhưng đã kịp lùi lại khỏi tôi, tránh cho xa. Tôi có là gì với ông đi nữa, thì lúc này cũng là tai vạ. Chẳng đoán cũng biết họ vừa gấu ó, vì tôi; chẳng đoán cũng biết bà ta đã riêng ông ta một trận. Tôi vẫn còn đủ sức thấy thương ông. Moira nói phải, tôi là đồ nhu nhược.

“Nó đã làm gì?” Serena Jov hỏi. Vậy không phải bà ta gọi đến. Có để dành món gì cho tôi, cũng không huyền não thế này.

“Chúng tôi không nói được, thưa bà,” người đi trước tôi nói. “Xin thứ lỗi.”

“Tôi cần chứng nhận thẩm quyền,” Chủ soái nói. “Anh có trát đòi không?”

Giờ tôi có thể thét lên, ôm chặt tay vịn cầu thang, quăng hết sĩ diện. Sẽ cản bước họ, một phút cũng được. Nếu là thật họ sẽ ở lại, nếu không sẽ bỏ chạy. Vứt lại tôi.

“Có vẻ chúng tôi không cần đến, thưa ngài, nhưng việc này diễn ra đúng luật,” vẫn người kia đáp. “Tôi xâm phạm bí mật quốc gia.”

Chủ soái đưa tay ôm đầu. Tôi đã nói những gì, nói với ai, kẻ nào trong số kẻ thù ông đã đánh hơi thấy? Rất có thể giờ này ông đã thành phần tử đe dọa an ninh. Tôi đứng trên ông, nhìn xuống; ông đang rúm lại. Trong đó đã từng có thanh tẩy, sẽ còn có nữa. Serena Joy mặt mày trắng bệch.

“Đồ lằng loàn,” bà ta nói. “Ngài đối đãi mày như thế.”

Cora và Rita xô đẩy chạy ra từ bếp. Cora đã khóc rồi. Tôi là hy vọng của chị, tôi đã phụ lòng chị. Giờ thì chị mãi mãi không con.

Chiếc xe thùng đợi bên lối vào, hai cánh cửa mở toang. Hai người bọn họ, mỗi người một bên, nắm lấy khuỷu tay đỡ tôi vào. Đây là kết thúc hay khởi đầu mới tôi không tài nào biết được: tôi đã giao mình vào tay người lạ, bởi chẳng có cách nào hơn.

Và thế là tôi bước tới, vào bóng tối bên trong; hay là ánh sáng.

Chú dẫn lịch sử về Chuyện người Tù nữ

Trích lục biên bản Hội thảo chuyên đề ngành Gilead học lần thứ mười hai, trong khuôn khổ Đại hội Hiệp hội lịch sử quốc tế, diễn ra tại trường Đại học Denay, Nunavit, ngày 25 tháng Sáu năm 2195.

Chủ tọa: Giáo sư Maryann Trắng Non, Khoa Nhân học Ấu trắng, Đại học Denay, Nunavit.

Diễn giả chính: Giáo sư James Darcy Pieixoto, Giám đốc Kho tư liệu thế kỷ 20-21, Đại học Cambridge, Anh.

Trắng Non: Tôi lấy làm hân hạnh được chào mừng tất cả quý vị ở đây sáng hôm nay, và tôi rất vui mừng được thấy những chừng ấy người đã tới lắng nghe buổi nói chuyện của Giáo sư Pieixoto, mà tôi biết chắc là hấp dẫn và rất giá trị. Hiệp hội nghiên cứu Gilead chúng tôi tin rằng giai đoạn này trong lịch sử hứa hẹn nhiều phần thưởng cho nghiên cứu chuyên sâu, bởi nó xét cho cùng đóng vai chính trong việc phân chia lại bản đồ thế giới, đặc biệt trên bán cầu này.

Nhưng trước khi chúng ta tiếp tục, có vài thông báo nhỏ. Cuộc dã ngoại câu cá ngày mai sẽ diễn ra như đã định, và những ai chưa mang đủ đồ đi mưa và thuốc diệt côn trùng có thể mua với một khoản phí tượng trưng ở bàn tiếp tân. Cuộc đi dạo điền dã và hội diễn cổ trang ngoài trời đã được dời sang ngày mốt, bởi Giáo sư Johnny Chó Chạy bất khả sai lầm trường ta đã khẳng định rằng thời tiết tới lúc đó sẽ quang quẻ lại.

Tôi cũng xin điểm lại những sự kiện khác do Hiệp hội nghiên cứu Gilead chủ trì tại đại hội này, cũng nằm trong chương trình hội thảo. Chiều mai, Giáo sư Gopal Chatterjee, khoa Triết học phương Tây, Đại học Baroda, Ấn Độ, sẽ nói về “Những yếu tố Krishna-Kali trong quốc giáo sơ kỳ Gilead”, và sáng thứ Năm sẽ có buổi thuyết trình của Giáo sư Sieglinda Van Buren

từ khoa Lịch sử quân sự Đại học San Antonio, nước Cộng hòa Texas. Giáo sư Van Buren sẽ giảng một bài tôi biết chắc là hấp dẫn với nhiều minh họa về “Chiến thuật Warszawa: Chính sách cô lập nội thành thị trong nội chiến Gilead”. Tôi chắc tất cả chúng ta đều muốn dự các buổi này.

Tôi cũng phải nhắc nhở diễn giả chính của chúng ta - dù tôi chắc điều này không cần thiết - không vượt quá thời gian quy định, bởi chúng ta còn muốn có thời gian đặt câu hỏi, và tôi cho rằng chúng ta không ai muốn bỏ mất bữa trưa, như đã xảy ra hôm qua. [Hội trường cười rộ.]

Giáo sư Pieixoto thiết tưởng không cần giới thiệu, bởi chúng ta đều đã quen thuộc với ông, nếu không phải trực tiếp thì cũng qua những công trình quảng bác của ông. Trong đó có “Luật điều tiết chi tiêu qua các thời đại: Phân tích trên tư liệu” và khảo sát được biết đến rộng rãi “Iran và Gilead: Hai chính thể độc thần cuối thế kỷ 20, thông qua các nhật ký cá nhân”. Như mọi người đều biết, ông là đồng tác giả, cùng Giáo sư Knotly Wade, cũng thuộc Cambridge, biên tập bản thảo được nói đến hôm nay, và hỗ trợ đắc lực trong quá trình sao lục, chú thích và ấn hành nó. Nhan đề bài nói chuyện là: “Những vấn đề tồn tại trong việc chứng thực đối với *Chuyện người Tùy nữ*”.

Xin mời giáo sư.

[*Tiếng vỗ tay.*]

Pielxoto: Xin cảm ơn. Tôi tin tưởng chúng ta ở đây đều thỏa mãn với món cá hồi Bắc cực hết sức quyến rũ trong bữa tối qua, và giờ chúng ta lại được thỏa mãn với một nữ chủ tọa Bắc cực không kém phần quyến rũ. Tôi dùng chữ “thỏa mãn” theo hai ý nghĩa khác nhau, chừa lại, tất nhiên, nghĩa thứ ba đã cũ. [*Cười rộ.*]

Nhưng ta hãy bàn chuyện nghiêm túc. Tôi hy vọng, như tiêu đề câu chuyện phiếm hôm nay cho thấy, đưa ra xem xét vài vấn đề gắn với cái tạm gọi là bản thảo mà giờ đây tất cả mọi người đều biết rõ, được biết đến dưới tên *Chuyện người Tùy nữ*. Tôi nói ‘tạm gọi là’ bởi trong tay chúng ta đây không phải là vật phẩm đó trong hình hài gốc. Nói chính xác, khi mới phát

hiện, đó hoàn toàn không phải là một tập bản thảo, cũng chẳng có tiêu đề. Dòng chữ “Chuyện người Tùy nữ”, “The Handmaid’s Tale”, được để thêm vào mãi sau là bàn tay Giáo sư Wade, một phần nhằm tỏ lòng tôn kính với Geoffrey Chaucer vĩ đại; nhưng những ai quen biết thân tình với Giáo sư Wade, như tôi đây, sẽ hiểu được khi tôi phát biểu rằng mình tin chắc mọi lỗi chơì chữ đều có dụng ý, cụ thể là liên quan đến nét nghĩa cổ thông tục của chữ “tail” - đuôi; chính là khúc xương bị tất cả xâu xé, trong giai đoạn thuộc xã hội Gilead mà bản trường ca của chúng ta nhắc đến. [*Tiếng cười, tiếng vỗ tay.*]

Vật phẩm này - tôi thận trọng không muốn dùng chữ “tài liệu” - được tìm ra ở địa điểm xưa từng là thành phố Bangor, trong vùng, trước những sự kiện mở đầu chính thể Gilead, đã từng là tiểu bang Maine. Chúng ta biết rằng thành phố này là một trạm quan trọng trên cái mà nữ tác giả của chúng ta gọi là “Tuyên đàn bà chạy nạn”, đến nay đã được một số trong đám sử gia thích đùa mệnh danh “Tuyển đàn gà chạy loạn”. [*Tiếng cười, tiếng la ó.*] Chính vì điều này mà hiệp hội chúng tôi đã đặc biệt chú tâm đến nó.

Nguyên ủy vật phẩm này gồm có một cái rương cá nhân bằng sắt, hàng quân dụng Mỹ, có lẽ khoảng năm 1955. Bản thân chuyện này không có ý nghĩa gì mấy, bởi ta biết rằng thứ rương ấy thường xuyên đem bán coi như “quân nhu dư thừa” và vì vậy chắc hẳn rất phổ biến. Rương dán bằng thứ băng dính thường dùng cho bưu kiện, trong có khoảng ba chục băng cát xét, thuộc loại đã lỗi thời vào độ thập kỷ 80 hoặc 90, khi đĩa CD lên ngôi.

Tôi xin nhắc lại rằng đây không phải phát hiện đầu tiên thuộc loại này. Mọi người hẳn nhiên đều đã quen thuộc với, chẳng hạn như, vật phẩm gọi là “Hồi ký A.B”, xuất hiện trong một ga ra vùng ngoại ô Seattle, và “Nhật ký của P”, tình cờ khai quật lên khi khởi công một nhà chung mới ở ngoại vi nơi từng là Syracuse, New York.

Giáo sư Wade và tôi rất phấn khởi với phát hiện này. May mắn rằng chúng tôi, vài năm trước đó, với sự giúp đỡ của một chuyên viên kỹ thuật khảo cổ xuất chúng thường trú tại trường, đã tái dựng thành công một thứ máy có

thể chạy được những băng loại này, và lập tức bắt tay vào công cuộc gỡ băng đầy gian khổ.

Có khoảng ba chục băng tất cả, pha lẫn nhạc và lời kể với tỷ lệ khác nhau. Nhìn chung, mỗi băng sẽ bắt đầu bằng khoảng hai ba bài hát hiển nhiên là để ngụy trang, rồi nhạc bị cắt ngang bằng lời kể. Đó là giọng đàn bà và, theo các chuyên gia phân tích giọng nói của chúng tôi, nhất quán từ đầu đến cuối. Nhân ghi trên băng là nhân có thật đương thời, tồn tại từ trước những sự kiện khởi đầu Gilead khá lâu, tất nhiên, bởi thứ nhạc thể tục như vậy đã bị cấm dưới chế độ. Ví dụ như, có bốn băng đề “Elvis Presley - Giai đoạn hoàng kim”, ba băng “Dân ca Lithuania”, ba băng “Boy George đã cời”, và hai “Mantovani, dàn dây êm dịu”, cũng như vài băng khác không nằm trong bộ nào cả: “Twisted Sisters ở thính phòng Carnegie” là cái tôi đặc biệt ưa chuộng.

Cho dù nhân dân đều là thật, chúng không phải lúc nào cũng đúng với bài hát trong băng. Thêm nữa, ba mươi cuộn băng không sắp xếp theo thứ tự nào cả, nằm lộn xộn dưới đáy rương; cũng không đánh số. Vậy là Giáo sư Wade và tôi lãnh trách nhiệm sắp xếp lại các đoạn theo thứ tự có vẻ là thích hợp; nhưng, như tôi đã nói ở một chỗ khác, mọi sắp xếp đều chỉ dựa trên suy đoán và chỉ nên coi là gần đúng, đòi hỏi khảo sát sâu hơn.

Khi đã có được toàn bộ bản ghi trong tay - đây là đã phải rà đi rà lại, khắc phục những khó khăn bởi thõ âm, những ám chỉ không rõ nghĩa, những từ ngữ không còn sử dụng - chúng tôi phải xác định xem thứ tư liệu phải khổ công đến thế mới có được này thuộc loại nào. Có vài khả năng được vạch ra. Thứ nhất, những băng này có thể là giả. Như mọi người đều biết, đã có vài trường hợp làm giả như thế, đều được các nhà xuất bản bỏ những khoản tiền rất lớn mua về, rõ ràng là muốn kiếm chác trên tính chất giật gân của những câu chuyện này. Tình hình là một số giai đoạn đặc biệt trong lịch sử sẽ nhanh chóng trở thành, cả với những xã hội bên ngoài lẫn những xã hội kế tiếp, chất liệu cho các truyền thuyết không có tính khai sáng gì cho lắm và dịp tốt cho hàng lô tuyên truyền tự đánh bóng mình. Nếu được quyền thêm vài câu xã luận kèm theo, hãy cho phép tôi nói rằng theo ý tôi chúng

ta cần thận trọng khi phán xét thời kỳ Gilead về mặt đạo đức. Đến giờ chắc chắn chúng ta phải hiểu rằng những phán xét loại đó nhất thiết phải dựa trên hoàn cảnh văn hóa cụ thể. Hơn nữa, xã hội Gilead phải chịu rất nhiều áp lực, về dân số và nhiều thứ nữa, và phụ thuộc vào nhiều yếu tố mà chúng ta may thay đã thoát được phần nào. Việc của chúng ta không phải là chỉ trích mà là thấu hiểu. [*Tiếng vỗ tay.*]

Không nói ngoài lề nữa: những cuộn băng thế này, tuy nhiên, rất khó làm giả một cách thuyết phục, và chúng tôi có lời bảo đảm của những chuyên gia rằng bản thân những đồ vật này là xác thực. Chắc chắn bản thân sự thu âm, nghĩa là, việc ghi đè lời nói lên băng nhạc, không thể xảy ra trong vòng một thế kỷ rưỡi trở lại đây.

Vậy cứ cho rằng những băng này là thật, thế còn bản thân lời tường thuật trong đó thì sao? Rõ ràng, nó không thể được thu trong chính thời gian xảy ra những sự kiện tường thuật lại, bởi, nếu tác giả đang nói ra sự thực, lúc ấy cô ta không thể tiếp cận nổi máy móc hay băng, cũng như không tìm được nơi giấu. Hơn nữa, lời tường thuật chứa một hàm lượng suy tưởng đánh giá nhất định, khiến theo ý tôi loại trừ khả năng trên. Nó có đáng chấp cảm xúc được hồi tưởng lại, nếu không phải khi đã thanh thản, thì ít nhất cũng là *hậu sự kiện*.

Nếu xác định được nhân thân người kể chuyện, chúng tôi hình dung, là đã tiến được bước dài trên đường giải thích xem làm sao tài liệu này - tôi sẽ gọi thế cho tiện - lại ra đời. Nhằm mục đích ấy, chúng tôi đã thử hai hướng điều tra.

Thứ nhất, chúng tôi cố gắng, thông qua những bản quy hoạch cũ của thành phố Bangor và các tư liệu còn lại khác, xác định ai đã cư trú tại ngôi nhà nằm ở địa điểm phát hiện vào khoảng thời gian đó. Có khả năng, chúng tôi giả định, ngôi nhà này đã là một “nhà lánh nạn” trên Tuyến đàn bà trong thời kỳ này, và tác giả của chúng ta đã được giấu trong tầng áp mái hoặc hầm ngầm, chẳng hạn, hàng tuần hay hàng tháng, và đó là lúc cô có cơ hội thu những băng này. Tất nhiên, không loại trừ khả năng các băng cát xét

được đưa tới địa điểm nói trên sau khi hoàn tất. Chúng tôi hy vọng có thể lần theo mà tìm được hậu duệ của những người chủ nhà giả định trên, và hy vọng họ sẽ cung cấp được những tư liệu khác: nhật ký, chẳng hạn, hoặc thậm chí giai thoại dòng họ truyền lại qua các đời.

Nhưng thật không may, đây hóa ra là ngõ cụt. Có thể những người ấy, nếu thực sự là mắt xích trong đường dây ngầm, đã bị lộ và bị bắt, trong trường hợp đó mọi tư liệu có nói đến họ ắt đã bị tiêu hủy. Thế nên chúng tôi tiến công theo hướng thứ hai. Chúng tôi khảo cứu mọi thư tịch của thời kỳ ấy, cố gắng chấp nối những tên tuổi lịch sử với các nhân vật xuất hiện trong câu chuyện của chúng ta. Những thư tịch còn lại khá ba chớp ba nhoáng, bởi chính thể Gilead có thói quen xóa sạch máy tính công và hủy hết bản in sau hàng loạt cuộc thanh trừng và nội biến, nhưng một số bản in vẫn còn sót lại. Thậm chí một số đã được mang lậu tới Anh, phục vụ tuyên truyền cho những hội Cứu tế phụ nữ, đầy rẫy ở Quần đảo Anh lúc đó.

Chúng tôi không mong chờ sẽ định vị được bản thân người kể chuyện. Ngay từ nội dung đã thấy được rằng cô thuộc vào thể hệ phụ nữ đầu tiên tuyển riêng cho mục đích sinh sản và phân cho những người vừa cần đến, vừa có điều kiện đạt được dịch vụ ấy thông qua vị thế trong xã hội thượng lưu. Chính thể đã tạo ra nguồn cung cấp trong nháy mắt chỉ đơn giản bằng cách tuyên bố tất cả những người kết hôn sau ly dị, cũng như chung sống không giá thú, là phạm tội ngoại tình, rồi bắt giữ người phụ nữ, và, dựa vào lý lẽ họ không đủ năng lực đạo đức, tịch thu con cái họ đã sinh ra, để đưa vào nhà các cặp vợ chồng không con cái thuộc cấp bậc cao đang cần người nối dõi bằng mọi giá. (Tới trung kỳ, chính sách này đã mở rộng bao hàm mọi cuộc hôn nhân không diễn ra trong nội bộ quốc giáo.) Như vậy đàn ông chức vụ cao trong chính thể có quyền lựa chọn trong số những phụ nữ đã chúng tỏ khả năng sinh nở bằng cách cho ra đời ít nhất một đứa con lành lặn, một đức tính quý giá trong thời đại tỷ lệ sinh của người Âu trắng đang tuột dốc, là hiện tượng không chỉ thấy riêng tại Gilead mà có trong hầu hết xã hội Âu trắng miền Bắc lúc bấy giờ.

Những nguyên nhân gây ra sự sụt giảm này chúng ta không nắm được rõ ràng. Một số hiển nhiên có thể quy về các biện pháp kiểm soát sinh nở đang phổ biến, gồm cả bỏ thai, trong thời kỳ trực tiếp tiền Gilead. Vậy là một số ca tiết sản là do tự nguyện, điều này giải thích tại sao lại có số liệu khác nhau giữa người Âu trắng và phi Âu trắng, nhưng số còn lại thì không. Tôi có cần nhắc lại rằng đây là thời đại làm mưa làm gió của chủng giang mai R và đại dịch AIDS khét tiếng, một khi lan rộng trong cộng đồng, đã phế bỏ khả năng sinh sản của một bộ phận lớn thanh niên vẫn duy trì đời sống tình dục? Thai lưu, sảy thai, dị dạng do hồng gen xuất hiện tràn lan, ngày càng tăng mạnh, và tình trạng đó được đổ cho những tai nạn nguyên tử, những vụ đóng cửa hay phá hoại nhà máy nguyên tử đặc trưng của thời đại, cũng như rò rỉ từ các kho chứa vũ khí hóa và sinh học, các bãi thải chất độc mà số lượng lên đến hàng nghìn, cả hợp pháp và phi pháp - trong nhiều trường hợp người ta chỉ việc tổng chất độc xuống hệ thống cống thoát nước - và cả việc sử dụng bừa bãi hóa chất trừ sâu, trừ cỏ hay tương tự.

Nhưng dù nguyên do là gì, hậu quả cũng vô cùng nghiêm trọng, và Gilead không phải là chính quyền duy nhất có phản ứng lại vào thời điểm đó. Rumania, chẳng hạn, đã đi trước Gilead vào thập kỷ tám mươi bằng cách cấm tiết mọi hình thức tránh thai, cưỡng chế thử thai với phụ nữ, và khuyến khích sinh nở bằng thăng chức tăng lương.

Nhu cầu có một cái tôi tạm gọi là dịch vụ sinh nở đã rõ rệt từ thời tiền Gilead, và nó được đáp ứng với nhiều thiếu hụt bằng “thụ tinh nhân tạo”, “trung tâm trợ sản” và những “người mẹ sinh học”, được trả thù lao cho mục đích này. Gilead đã cấm bỏ hai hình thức đầu, coi như trái giáo lý, nhưng hợp pháp hóa và đẩy mạnh cái thứ ba, vì được coi như có tiền lệ từ Kinh thánh; như vậy đã thay thế hình thức đa phối ngẫu bất đẳng thời phổ biến trong thời tiền Gilead bằng hình thức cổ xưa hơn, đa phối ngẫu đẳng thời, có mặt từ thời đầu Cựu ước lẫn tại bang Utah cũ thế kỷ mười chín. Như ngành sử học cho ta biết, một hệ thống mới tiếm ngôi hệ thống cũ không thể không tích hợp nhiều yếu tố đã có sẵn từ cái trước, bằng chứng là những yếu tố tôn giáo bản địa trong đạo Cơ đốc thời Trung cổ, hay sự thoát

thai của KGB từ cơ quan mật vụ Sa hoàng tiền thân; Gilead không nằm ngoài luật lệ này. Chính sách phân biệt chủng tộc của chế độ, chẳng hạn, đã bắt rễ sâu xa từ thời tiền Gilead, và chính nỗi sợ có tính chủng tộc này đã đổ thêm dầu vào trạng thái tình cảm cho phép cuộc đoạt chính Gilead diễn ra trơn tru như vậy.

Tác giả của chúng ta, như vậy, chỉ là một trong nhiều mẫu khác, và phải được nhìn nhận trong khuôn khổ rộng lớn hơn vào thời khắc lịch sử cô ta tồn tại. Nhưng chúng ta còn biết thêm gì về cô, ngoài tuổi, vài đặc điểm ngoại hình có thể dẫn tới bất cứ ai, và nơi cư trú? Chẳng là bao nhiêu. Cô có vẻ có học thức, trong chừng mực một sinh viên tốt nghiệp ở Bắc Mỹ thời kỳ đó có thể coi là có học thức. [*Tiếng cười, vài tiếng la ó.*] Nhưng loại đó, như người ta thường nói, nhiều như nấm rừng, thế nên thông tin đó không ăn thua. Cô thấy không nên cho chúng ta biết tên thật của mình, mà thực ra mọi ghi chép về cái tên đó trong giấy tờ chính thức chắc đã bị tiêu hủy hết khi cô vào Trung tâm cải huấn Rachel và Leah. “Offred” không đưa lại manh mối gì, bởi, cũng như “Ofglen” và “Ofwarren”, nó được cấu trúc như một phụ danh, từ giới từ sở hữu “of” và tên gọi của ông chủ. Họ mang lấy tên đó khi gia nhập vào gia hộ của một Chủ soái cụ thể, và mất đi khi rời bỏ.

Những cái tên còn lại trong tài liệu cũng vậy, vô dụng trong việc nhận dạng và chứng thực. “Luke” hay “Nick” không đưa lại manh mối, cũng như “Moirra” và “Janine”. Khả năng rất cao là chúng, từng cái một, cũng đều chỉ là tên giả, nhằm bảo vệ họ trong trường hợp những cuộn băng bị phát hiện. Nếu vậy, điều này sẽ khẳng định quan điểm của chúng tôi, rằng những băng này được thu trong nội địa Gilead, chứ không phải bên ngoài, rồi chuyển lậu về để tổ chức ngầm Mayday sử dụng.

Khi đã loại trừ những khả năng trên, chúng tôi chỉ còn lại một đường. Nếu có thể tìm ra viên “Chủ soái” mờ mờ nhân dạng này, chúng tôi cảm thấy, ít nhất cũng sẽ có được chút tiến triển. Chúng tôi lý luận rằng một nhân vật quyền cao chức trọng đến thế ắt đã có mặt từ ban tham mưu Con cháu Jacob tối mật đầu tiên, chính cái đã đẻ ra cơ sở triết học cũng như kết cấu

xã hội Gilead. Cơ quan này được triệu tập ngay sau khi có thừa nhận về thể cục bế tắc vũ trang giữa các siêu cường và ký kết hiệp ước tuyệt mật về Phạm vi thể lực, cho phép các siêu cường tùy nghi lựa chọn, không bị bên ngoài can thiệp, cách đối đãi với những cuộc bạo loạn mỗi lúc một nhiều hơn trong lãnh thổ của đế chế mình. Biên bản chính thức mọi cuộc họp của Con cháu Jacob đã bị thủ tiêu sau cuộc Đại thanh trừng khoảng trung kỳ, trong đó một cơ sở tương đối những nhà thiết kế Gilead ban đầu đã bị hạ bệ và trừ khử; nhưng chúng tôi đã tiếp cận được một số thông tin qua cuốn nhật ký mã hóa của Wilfred Limpinkin, một trong những nhà sinh học xã hội có mặt trong đó. (Chúng ta đều biết, lý thuyết về đa phối ngẫu trong tự nhiên của sinh học xã hội đã được dùng làm nền tảng khoa học biện minh cho nhiều nghi thức bất thường trong chính thể, cũng như thuyết Darwin cho nhiều hệ tư tưởng trước đó.)

Từ Limpinkin chúng ta lựa được ra hai người thích hợp, nghĩa là, hai người có tên chứa chữ “Fred”: Frederick R. Waterford và B. Frederick Judd, cả hai không để lại ảnh, dù Limpinkin so sánh người thứ hai với một cái sơ mi nhồi bông, và, tôi trích đây, “một kẻ cho ‘khởi động’ là chuyện diên ra ở trên sân golf”. [*Tiếng cười.*] Bản thân Limpinkin không sống sót lâu sau khi Gilead thiết lập, và chúng ta có được cuốn nhật ký chỉ vì ông ta đã nhìn trước kết cục của mình, và gửi gắm nó cho người em dâu ở Calgary.

Waterford và Judd đều có những đặc điểm cho phép chúng ta liên tưởng. Waterford xuất thân từ ngành nghiên cứu thị trường, và, theo Limpinkin, là người đã thiết kế trang phục cho phụ nữ, cũng như đề xuất cho Tùy nữ mặc đồ đỏ, hình như mượn ý tưởng từ trang phục của tù binh Đức tại các trại ở Canada trong Thế chiến hai. Có vẻ chính ông ta đã đề ra thuật ngữ *Dự xử*, lấy từ một chương trình thẩm mỹ rất được ưa chuộng vào khoảng ba mươi năm cuối thế kỷ đó; nghi lễ cưỡng dâm tập thể lại khác, bắt nguồn từ một tập tục ở nông thôn Anh thế kỷ mười bảy. *Cứu chuộc* có lẽ cũng là sản phẩm của ông ta, cho dù đến thời mở màn Gilead nó đã mở rộng từ nghĩa nguyên thủy trên quần đảo Philippine sang một thuật ngữ chung chỉ việc diệt trừ những địch thủ chính trị. Như tôi đã nói ở trên, có rất ít thứ thực sự

phát xuất từ hay riêng cho Gilead: những sáng kiến thiên tài của nó là do tổng hợp.

Judd, mặt khác, có vẻ ít quan tâm đến bao bì đóng gói mà hứng thú với chiến thuật hơn. Chính ông ta đã đề nghị dùng một tờ bướm “CIA” mập mờ dạy cách làm lung lay những chính quyền nước ngoài làm sổ tay chiến lược cho Con cháu Jacob, và cũng lại ông này đã vạch ra danh sách thanh toán ban đầu gồm những “người Mỹ” xuất chúng đương thời. Người ta cũng ngờ ông đã đạo diễn cuộc thăm sát Ngày tổng thống, một việc đòi hỏi thâm nhập tối đa vào hệ thống an ninh quanh Quốc hội, và nếu không có nó việc đình chỉ Hiến pháp đã không thể diễn ra. Bản quán quốc gia và thuyền chở người Do thái đều là kế hoạch của ông, cũng như ý tưởng tư nhân hóa công cuộc hồi hương người Do thái, đưa đến kết quả là không chỉ một thuyền chỉ việc đánh đắm xuống đáy Đại Tây Dương, để tăng tối đa lợi nhuận. Đối với Judd như ta đã biết, điều này cũng chẳng gây ra mấy bận tâm. Ông ta là một gã thuộc phái điều hâu, với nhận xét được Limpin chép lại, “Chúng ta đã sai lầm lớn khi dạy cho chúng đọc. Ta sẽ không lặp lại điều này.”

Chính Judd được ghi nhận là đã xác lập hình thức, chứ không phải tên gọi, của nghi lễ Dự xử, với lập luận rằng đó không chỉ là một cách đặc biệt khủng bố và hiệu quả để tẩy rửa mình khỏi những phần tử phản kháng, mà còn đóng vai trò xả xú páp cho các phần tử nữ giới ở Gilead. Vai trò của bù nhìn thế mạng vốn đã lưu xú trong lịch sử, và hẳn các Tùy nữ, ngày thường vốn bị đè nén mức ấy, phải lấy làm thỏa thuê cùng cực khi đôi lúc được dùng tay trần xé nát một người đàn ông. Việc này đã trở thành phổ biến và hiệu quả tới mức đến giai đoạn trung kỳ nó trở thành định kỳ, mỗi năm bốn lần: xuân phân, thu phân, hạ chí, đông chí. Ta thấy lặp lại âm hưởng của những tập tục được mùa trong tín ngưỡng cổ thờ Nữ thần đất. Như chúng ta đã nghe trong buổi thảo luận nhóm chiều qua, Gilead, dù mang hình thức phụ hệ không bàn cãi, lại mang đôi nét mẫu hệ trong nội dung, như một số bộ phận trong cấu trúc xã hội đã sinh ra nó. Mọi kiến trúc sư của Gilead đều biết rằng, để đặt nền móng cho một chế độ toàn trị hữu hiệu, mà thực ra là

bất kỳ chế độ nào, phải cung cấp một số đặc lợi và quyền tự do, ít nhất cho một thiểu số ưu đãi, đền lại những thứ đã tước đi.

Trong mạch liên tưởng này một vài bình luận về bộ máy quản lý nữ giới khá hoành tráng dưới tên các “dì” có lẽ là cần thiết. Judd - vẫn theo Limpin - ngay từ đầu đã chủ trương cách tốt nhất và ít tốn kém nhất để kiểm soát phụ nữ cho mục đích sinh sản và những mục đích khác là dùng chính bản thân phụ nữ. Về chuyện này trong lịch sử đã có nhiều tiền lệ; thực tế, không để quốc nào dựng lên bằng vũ lực hay phương cách nào khác lại thiếu đi khía cạnh này: cai quản dân bản xứ bằng chính thành viên bộ tộc họ. Trong trường hợp Gilead, có rất nhiều phụ nữ tự nguyện đảm nhận chức “dì”, hoặc vì tin tưởng chân thành vào cái họ gọi là “những giá trị truyền thống”, hoặc vì những lợi ích có thể có được. Khi quyền lực trở nên hiểm hoi, một chút xú cũng là cám dỗ. Lại có cả phản động cơ nữa: những phụ nữ không con, vô sinh, hoặc đã già và không chồng, có thể phục vụ trong bộ máy và thoát được cảnh trở nên dư thừa, bị đưa lên tàu ra khu Kiêu dân khét tiếng, dành cho lớp dân cư lưu động được sử dụng chủ yếu trong đội vệ sinh chất độc, một loại quân thí, dù nếu may mắn người ta có thể được phân cho những công việc bớt hiểm nghèo hơn, như là hái bông hay thu hoạch hoa quả.

Như vậy ý tưởng là của Judd, nhưng việc thi hành mang dấu ấn của Waterford. Còn ai trong Ban tham mưu Con cháu Jacob nghĩ ra nỗi rằng các dì sẽ mang tên lấy từ những sản phẩm thương mại dành cho phụ nữ trong thời kỳ trực tiếp tiền Gilead, để khiến họ thấy thân thuộc và an tâm - thương hiệu mỹ phẩm, phụ gia làm bánh, món thạch tráng miệng, thậm chí cả các phương thuốc? Đó thật là một cú xuất chúng, càng khiến chúng tôi khẳng định rằng Waterford, trong thời kỳ đỉnh cao của mình, là một thiên tài sáng tạo. Cả Judd, theo cách riêng, cũng vậy.

Hai nhân vật này đều được ghi lại là không con và vì thế đủ tiêu chuẩn để liên tiếp nhận các Tùy nữ. Giáo sư Wade và tôi đã đặt giả thiết trong bài báo viết chung, “Khái niệm ‘Giống’ trong xã hội Gilead sơ kỳ”, rằng cả hai - cũng như rất nhiều Chủ soái khác - đã tiếp xúc với một loại virus gây vô

sinh, được phát triển trong chuỗi thí nghiệm biến đổi gen trên virus quai bị giai đoạn tiền Gilead, nhằm tiêm vào nguồn hàng trứng cá muối cung cấp cho những quan chức tối cao ở Moskva. (Thí nghiệm này đã hủy bỏ sau hiệp ước Phạm vi thể lực, bởi có nhiều ý kiến cho virus đó quá khó kiểm soát và do đó quá nguy hiểm, cho dù một số vẫn còn ý định phát tán nó khắp Ấn Độ.)

Tuy nhiên, cả Judd lẫn Waterford đều không kết hôn với người đàn bà nào đã từng bao giờ mang tên “Pam” hay “Serena Joy”. Cái tên thứ hai này có vẻ như là sáng chế có phần ác ý của nữ tác giả. Vợ Judd tên là Bambi Mae, còn vợ Waterford là Thelma. Bà sau, tuy nhiên, đã từng là một tên tuổi truyền hình thuộc loại giống như mô tả. Điều này chúng ta biết nhờ Limpin, qua nhiều nhận xét độc địa về chuyện đó. Bản thân chính thể đã phải lao tâm khổ tứ nhằm che đậy những lệch lạc phi chính thống kiểu đó trong quá khứ của hôn thê các giới chức cấp cao.

Xét trên tổng thể, các bằng chứng có vẻ nghiêng về Waterford. Chúng ta được biết, chẳng hạn, ông ta đã bị kết liễu, hẳn là chỉ ít lâu sau những sự kiện thuật lại ở đây, tại một trong những cuộc thanh trừng sớm nhất: ông ta bị cáo buộc tội có xu hướng tự do chủ nghĩa, tội sở hữu trái phép một kho lớn chữ nghĩa và tranh ảnh tà đạo, và tội chứa chấp một kẻ phản kháng. Chuyện này xảy ra trước thời các phiên tòa bắt đầu diễn ra trong vòng bí mật, mà vẫn còn được phát trên truyền hình, vì thế những sự kiện này đã được ghi lại qua vệ tinh ở Anh và nằm lại trong kho lưu trữ băng hình của chúng tôi. Những đoạn quay Waterford chất lượng khá tồi, nhưng cũng đủ rõ để xác minh ông ta đúng là có tóc màu xám.

Còn về kẻ phản kháng mà Waterford bị buộc tội chứa chấp, đó có thể là bản thân “Offred”, bởi rõ ràng việc chạy trốn sẽ xếp cô vào thành phần này. Nhưng khả năng lớn hơn đó là “Nick”, mà bản thân sự tồn tại của những cuộn băng này chứng tỏ là đã giúp “Offred” trốn thoát. Phương cách tiến hành chứng tỏ anh ta là thành viên của tổ chức ngầm Mayday mà ta chưa rõ mặt, không đồng nhất với Tuyền đàn bà nhưng có liên quan với nhau. Tuyền đàn bà đơn thuần là một chiến dịch đánh tháo, còn Mayday là một

lực lượng bán vũ trang. Chúng ta được biết vài thám báo Mayday đã thâm nhập được vào thượng tầng quyền lực Gilead ở cấp cao nhất, và việc cài cắm một thành viên làm tài xế cho Waterford hẳn là một thắng lợi; một thắng lợi kép là khác, bởi “Nick” hẳn cũng đồng thời thuộc về Con mắt, như thường thấy với những tài xế hay hầu cận khác. Waterford, tất nhiên, có biết điều này, nhưng vì mọi Chủ soái cấp cao lẽ tự nhiên đều chỉ huy đội Con mắt, ông ta không để tâm nhiều đến chuyện đó, cũng như không để nó cản trở mình bước qua những luật ông ta cho là vật vãnh. Cũng như hầu hết các Chủ soái bị thanh trừng về sau, ông ta cho địa vị của mình loại trừ khả năng bị tấn công. Tới trung kỳ Gilead người ta đã thận trọng hơn.

Suy đoán của chúng tôi tới đây thì dừng. Giả thử là nó đúng - nghĩa là, giả thử, Waterford quả là “Chủ soái” trong câu chuyện - vẫn còn rất nhiều khoảng trống. Một số lẽ ra có thể được tác giả vô danh của chúng ta bổ sung, nêu cô có một thiên hướng khác đi. Cô đã có thể cho biết nhiều điều về nội tình đế quốc Gilead, giả cô có bản năng của một phóng viên hay một tay mật thám. Chúng ta sẽ trả giá đến đâu để có được, lúc này, dù chỉ hai mươi trang bản in từ máy tính riêng của Waterford! Nhưng chúng ta hãy lấy làm biết ơn trước mẫu bánh mì Nữ thần lịch sử đã có lòng ban cho.

Còn về số phận rốt cùng của nữ tác giả của chúng ta, tất cả vẫn là bí ẩn. Liệu cô có được đưa thoát qua biên giới Gilead, vào nơi khi đó hẳn còn là Canada, và cô có kiếm đường từ đó sang được nước Anh? Đó sẽ là một lựa chọn khôn ngoan, vì Canada vào thời đó không muốn ra mặt chống đối người láng giềng hùng mạnh của mình, và đã có rất nhiều cuộc lùng bắt và dẫn độ những người lưu vong như thế. Nếu quả vậy, tại sao cô không mang theo những cuốn băng thu câu chuyện của mình? Có thể việc ra đi quá đột ngột; có thể cô sợ bị chặn đường. Mặt khác, cũng có thể cô đã bị bắt lại. Nếu quả thật cô đã tới được Anh, tại sao không công khai câu chuyện của mình, như rất nhiều người đã làm thế khi ra tới thế giới bên ngoài? Có thể cô sợ sẽ có trả thù nhắm vào “Luke”, đấy là giả sử anh ta còn sống (một chuyện bất khả), hoặc thậm chí nhắm vào đứa con gái; bởi chính thể Gilead không tiếc gì những biện pháp này, và dùng chúng để đàn áp dư luận trái

chiều ở các nước khác. Không chỉ một người tị nạn bất cần từng nhận được bàn tay, bàn chân, hay mảnh tai, gửi chuyển phát nhanh trong bao chân không, giấu trong một bình cà phê, chẳng hạn. Hoặc có thể cô thuộc về số Tùy nữ đã trốn thoát nhưng không thích nghi nổi với thế giới bên ngoài, khi đã tới đó, sau cuộc sống trong vòng bảo hộ ngày xưa. Cô có thể, cũng như họ, đã rút vào ẩn dật. Chúng ta không cách nào biết được.

Cũng vậy, chúng ta chỉ có thể suy đoán động cơ khiến “Nick” giải cứu cho cô. Chúng ta có thể cho rằng một khi việc Ofglen, vốn vẫn cặp đôi với cô, có dính líu tới Mayday đã bị phát hiện, bản thân anh ta cũng rơi vào nguy hiểm, bởi như anh ta hiểu rõ, qua kinh nghiệm làm Con mắt, Offred chắc chắn sẽ bị đưa ra thẩm vấn. Hình phạt cho việc quan hệ tình dục trái phép với một Tùy nữ rất khắc nghiệt; ngay cả vị trí Con mắt cũng không chắc đã bảo vệ được anh ta. Xã hội Gilead là xã hội Byzantium đẩy đến cực đoan, và mọi vi phạm đều có thể bị khai thác bởi những kẻ thù giấu mặt trong nội bộ chính thể. Anh ta, tất nhiên, vẫn có thể đích thân ám sát cô, lựa chọn như thế sẽ khôn ngoan hơn, nhưng vẫn còn phải tính đến tình cảm con người, và, như ta biết, cả hai người bọn họ đều nghĩ có thể cô đã mang thai với anh. Trong thời đại Gilead có đàn ông nào cường được viễn cảnh làm cha, một địa vị quyến rũ đến thế, được xưng tụng đến thế? Thay vào đó, anh ta đã gọi đến một đội cứu hộ toàn Con mắt, có thể là thực hoặc giả nhưng dù sao cũng chịu lệnh anh ta. Làm như vậy anh ta cũng có thể đã đẩy nhanh kết cục của chính mình, cả điều này chúng ta cũng không bao giờ biết được.

Liệu nữ tác giả của chúng ta có an toàn ra được thế giới bên ngoài và tạo cho mình một cuộc đời mới? Hay cô đã bị phát hiện trên tầng áp mái đang ẩn náu, bị bắt, bị đưa đến khu Kiêu dân hay cung Jezebel, hay thậm chí xử tử? Tài liệu của chúng ta, dù rất hùng biện về nhiều mặt, lại hoàn toàn câm nín về chuyện đó. Chúng ta có thể gọi Eurydice về từ cõi âm ty, nhưng không thể bắt nàng mở miệng; và khi quay lại nhìn chúng ta chỉ thấy được nàng một khắc, trước khi nàng trượt khỏi tay ta mà đi. Như mọi sử gia đều biết, quá khứ là một bóng đêm khổng lồ, tràn đầy tiếng vọng. Những giọng nói từ đó có thể đến với chúng ta; nhưng lời chúng nói đã nhuộm đầy sắc

âm u khi du hành qua ma trận ấy; và, cố gì thì cố, không phải bao giờ chúng ta cũng giải mã được chính xác khi đặt dưới ánh sáng rành mạch trong thời đại của mình.

Tiếng vỗ tay.

Có ai muốn hỏi gì không?

Notes

[← 1]

1. Larynx: thanh quản. Valance: rèm màn cửa.
Quince: quả mận qua. Zygote: hợp tử. Limp: yếu ớt; cà nhắc. Gorge: ngấu nghiến; thực quản.

[← 2]

Prolix: dài dòng. Quartz: thạch anh. Quandary: tiến thoái lưỡng nan. Sylph: tiên nữ. Rhythm: nhịp điệu.

[← 3]

Zilch: mảy may.